

Nhân dịp đầu Xuân Đinh Dậu 2017
BBT/ ĐS Xuân/ CHSNĐC-LNH Mỹ Tho/CANADA
thành tâm kính chúc
Quý Thầy Cô, Niên Trưởng, Thân Hữu và đồng môn

Một năm mới
Thân Tâm An Lạc
Vạn Sự Cát Tường
Sở Cầu Như Ý



Toronto City



Montreal City

Mục lục

1) Lá thư Ban Biên Tập -----	trang2
2) Lá thư mùa Đông(Bùi văn Tâm&Nguyễn Tấn Phát) ---	trang3
3) Thơ: Khai bút đầu Xuân (Nguyễn Trần) -----	trang5
4) Chuyện phiếm: Năm Dậu nói chuyện gà (Hương Hoa Chiều)---	trang5
5) Thương tiếc Niên Trưởng Võ văn Nhung(Nguyễn Trung Hiếu)-	trang10
6) Hủ tiếu Mỹ Tho (Huỳnh Quốc Minh) -----	trang12
7) Thơ: Viết tiếp bài thơ-Truyện:Văn chương CDE(Hoàng Châu)--	trang20
8) Nhìn lại chặng đường đã qua (Phùng Nhân) -----	trang23
9) Các loài hoa Xuân (Hương cổ nhân) -----	trang29
10) Cầu Quay Mỹ Tho (Mặc Nhân) -----	trang39
11) Thơ: Mùa Xuân mở hội (Hồng Liên) -----	trang41
12) Nghệ sĩ Năm Châu (Nguyễn Phương) -----	trang42
13) Mỹ Tho, một thời niên thiếu (The Three Amigos) -----	trang51



Chùa Vinh Tràn

(Thăng tích Mỹ Tho, nơi hẹn hò lý tưởng của các cô cậu NĐC-LNH)

Lá thư Ban Biên Tập

Thưa Quý Thầy Cô, Quý Niên Trưởng, Quý Thân Hữu và Quý Đồng Môn, Một mùa Xuân rực rỡ nữa theo đúng y kỳ sở hẹn lại trở về với đất trời và lòng người. Và đặc biệt đối với quê hương và đồng bào thân yêu của chúng ta, nó đánh dấu gần 41 năm miền Nam bị bọn Việt Cộng cưỡng chiếm, áp đặt một chế độ phi nhân tàn ác độc tài toàn trị lên toàn thể người dân bất hạnh. Bốn mươi một năm tuy không là bao so với chiều dài lịch sử nhưng đối với đời sống cơ cực lầm than tủi nhục uất hận của con người thì quả thật đó là một nghìn thu trong địa ngục nhân loại.

Đang sống nơi xứ lạ quê người, chúng ta tuy hân hoan chào đón mùa Xuân đẹp tươi trước mặt nhưng cũng ngậm ngùi thương xót cho 75 triệu đồng bào ruột thịt - lẽ dĩ nhiên không kể 15 triệu băng đảng côn đồ mafia đồ cùng đồng bọn và gia đình chúng - đang sống oằn oại rên siết trong gọng

kiềm sắt máu của đám con cháu thẳng đại tội đồ dân tộc Hồ Chí Minh. Nhất là đối với những nhà bất đồng chính kiến đấu tranh cho tự do nhân quyền đang bị hành hạ dã man, tù đày khổ cực; những dân lành bị cướp đất đuổi nhà; những người dân oan khiêu kiện, những nạn nhân Formosa Vũng Áng, những ngư dân bị thất nghiệp đói khổ vì môi trường độc hại hay từng bị Trung Cộng bắt bớ tàn sát dã man với sự đồng lõa của bọn hèn nhát Việt Cộng; những thiếu nữ tranh nhau hy sinh lấy ngoại quốc hay bán mình để nuôi thân và gia đình...thì chúng ta những người may mắn tại hải ngoại trong đó có cả gia đình Nguyễn Đình Chiêu Lê Ngọc Hân phải có bổn phận hay nói cho đúng là món nợ tình nghĩa đối với họ, một món nợ mà nếu kiếp này không trả được thì chúng phải lưu truyền tới đời con cháu chúng ta.

Ngoài ra nhân dịp này, chúng ta cũng dành một phút để tưởng niệm những quân công cán chính đã hy sinh trong cuộc chiến bảo vệ tự do cho miền Nam cũng như vinh danh và nhớ ơn những thương phế binh đã mất đi một phần thân thể cho quê hương, đồng thời không quên những làm than cơ cực của các cô nhi quả phụ đang gánh chịu trong tuyệt vọng nỗi.

Hôm nay, trong không khí thiêng liêng ấm cúng của những ngày đầu Xuân, BBT xin trang trọng giới thiệu tới Quý Thầy Cô, Quý Niên Trưởng, Quý Thân Hữu, Quý Đồng Môn ĐS Xuân Đình Dậu 2017 như món quà Xuân tinh thần và một chút tình Mỹ Tho trong trái tim chúng ta khi tất cả đã hay bắt đầu bước vào bóng hoàng hôn cuộc đời. Và theo thông lệ thì ngày Tết là dịp gia đình thân hữu bạn bè gặp nhau thăm hỏi chào mừng chúc tụng, trong tinh thần đó BBT xin thân chúc tất cả quý vị một mùa Xuân an bình may mắn và trên hết xin hãy cùng nhau cầu nguyện cho toàn thể dân tộc sớm hưởng không khí tự do dân chủ trên quê hương sạch bóng quân thù.

*Vui Xuân vui gượng xứ người
Không quên cả nước dưới trời tang thương
Giặc đồn dân tới chân tường
Dở sống dở chết đoạn trường oan khiên*

Nguyễn Tấn Phát
BBT Đặc San Xuân Đình Dậu 2017
CHS/ NĐC LNH/ Mỹ Tho/ CANADA

Lá thư mùa Đông **Đặc San Xuân Đình Dậu**

Mùa thu thơ mộng rồi cũng qua đi, để nhường chỗ lại cho một mùa đông nữa lại về. Hôm nay, một cơn bão tuyết vừa kéo đến bao phủ trắng xóa cả bầu trời vùng Đông Bắc tỉnh bang Ontario. Cơn bão tuyết đầu mùa vừa báo với người dân nơi đây rằng mùa đông mà các bạn không ai chờ đợi nhưng vẫn kéo đến! Nhưng dầu sao đi nữa thì những tháng ngày dài lê thê của mùa đông với những cơn lạnh buốt giá, vẫn tạo cho chúng ta những cảnh sắc thật quyến rũ thật nên thơ. Chẳng vậy mà có nhiều người đã tìm cách trốn tránh mùa đông (snow birds) rồi cũng có lúc lại ao ước, nhớ nhung những giây phút êm đềm ngồi bên cạnh lò sưởi với ánh lửa hồng ấm cúng, nhắm nháp ly cà phê nóng, ngắm nhìn những bông tuyết lác đác bay...cảnh vật thơ mộng để ru hồn ta bay ngược dòng thời gian tìm về những tháng ngày hoa mộng của những mùa Tết năm xưa nơi quê nhà.

Trong tâm tình hoài niệm về những ngày Tết vui tươi hồn nhiên nơi

sân trường xưa hay nơi quê cũ, chúng tôi, một nhóm cựu học sinh Nguyễn Đình Chiểu-Lê Ngọc Hân hiện cư ngụ tại Canada, cùng với sự cộng tác rất nhiệt tình của nhiều đồng môn và thân hữu gần xa, xin trân trọng gửi đến quý Thầy-Cô, quý đồng môn-thân hữu, Đặc San Xuân Đình Dậu để chúng ta cùng nhau chào đón Chúa Xuân nơi quê người. Cho dù trong khung trời đầy nắng ấm hay giá lạnh, tất cả chúng ta cũng đều tìm lại được niềm vui của tuổi học trò trong những ngày đầu Xuân của một thời xa xưa.

Ngoài ra nhân dịp này, ĐS cũng xin vinh danh ngôi trường Mẹ: Collège de Mythe-Lycée Le Myre de Vilers-Nguyễn Đình Chiểu/Lê Ngọc Hân. Hai ngôi trường đã có công đóng góp tinh hoa nhân sự cũng như tạo dựng nên một nền tảng văn hóa giáo dục thật vững chắc-thăng hoa cho cả Miền Nam Việt Nam cũng như những tin h hoa ưu tú của chế độ, mà tất cả chúng ta, cho dù sống ở bất cứ nơi nào trên thế giới, cũng luôn cố gắng gìn giữ và phát huy cho những thế hệ tiếp nối.

Trước thềm năm Đinh Dậu, đại diện cho Ban Biên Tập của Đặc San, chúng tôi xin kính chúc quý Thầy Cô, quý bạn bè thân hữu một Năm Mới THẬT NHIỀU SỨC KHỎE - VẠN SỰ LÀNH.

Thay mặt BBT

Bùi văn Tâm

Nguyễn Tấn Phát

Bùi văn Tâm, chs Tiểu học Cầu Bắc, Trung học ĐNC niên khóa 55-62, năm 63 đã may mắn nhận được học bổng Colombo sang du học ngành kỹ sư hóa học tại đại học Laval, Quebec. Sau khi tốt nghiệp bằng tiến sĩ, đã dạy học tại College Chicoutimi, đại học Chicoutimi, và cuối cùng dạy học tại đại học quân sự hoàng gia Canada, Kingston, Ontario, cho đến lúc về hưu năm 2011.



Tìm về dư hương ngày cũ

Chợ hoa Nguyễn Huệ Sài Gòn của những cái Tết thời xa xưa



Khai bút đầu Xuân

Khai bút đầu Xuân chúc mọi nhà
 Trọn năm hạnh phúc mộng đơm hoa
 Khi đi xua hết bao buồn khổ
 Gà tới mang theo cả thái hòa
 Hải ngoại đập tan loài Việt Cộng
 Quê hương kính chống Formosa
 Yêu thương đoàn kết trong ngoài nước
 Để thấy nàng Xuân vẫn mượt mà./.

Toronto Xuân Đinh Dậu 2017
Nguyễn Trần



Mỹ Hạnh thông báo cùng quý đồng môn đồng hương:

Xuân Đinh Dậu sắp đến, để kỷ niệm sự thành lập các Hội CHS NĐC&LNH và đồng hương MỹTho tại Hoa Kỳ, Gia nã Đại, Úc Châu và Âu Châu đã trường tồn đến ngày hôm nay, tôi xin gửi tặng quý đồng môn, đồng hương một CD tân và cổ nhạc do các CHS NĐC&LNH MỹTho và QGHC Saigon đã sáng tác, phổ nhạc, hòa âm và ca **như tấm chân tình NĐC&LNH** gửi đi khắp bốn phương.

Nếu quý vị thích CD này, xin vui lòng gửi địa chỉ nhà qua Mail của tôi mjcav2012@gmail.com. Tôi sẽ gửi qua bưu điện.

Ngày xưa quê hương vui Tết, gia đình sum họp một nhà
Bây giờ xứ lạ đón Xuân, bạn bè tản lạc bốn hướng

Năm Dậu nói chuyện Gà **Phiếm luận Hương Hoa Chiều**

Như thông lệ hằng năm, Tết con gì nói chuyện con đó, năm nay tết Đinh Dậu cầm tinh con gà nên tôi xin tản mạn về họ hàng nhà gà để quý vị và các bạn đọc cho vui trong những ngày đầu Xuân nha.

Gà là loại gia cầm thông dụng và gần gũi con người nhất. Gà phần lớn được nuôi ở nông trại. Ngày xưa ở Việt Nam, trại gà Thanh Tâm (gần quán ăn Thanh Thanh) ở đầu cầu xa lộ cuối đường Phan thanh Giản được xem là lớn và nổi tiếng nhất. Gà được nuôi để lấy thịt và trứng có nhiều protêin. Ngoài kỹ nghệ nuôi gà chuyên nghiệp, cũng có một ít người nuôi gà như một thú tiêu khiển. Gà nặng từ 1 đến 11 pounds. Lông gà bao phủ kín thân mình trừ bộ giò và giúp cho gà giữ ấm khi trời lạnh. Gà có cánh nên bay được nhưng chỉ vài trăm feet. Gà chỉ bay khi chạy trốn kẻ thù hoặc muốn lên ổ trên cây để ngủ. Gà có cựa ở chân, thế nên Việt Nam ta có thú đá gà và đó cũng là môn cờ bạc thịnh hành nhất quê hương. Riêng tại miền Nam, có lẽ môn đá gà được ưa chuộng nhất tại 2 tỉnh Bến Tre và Cao Lãnh, thế cho nên ông bà thường nói:

Gà nào ngon cho bằng gà Cao Lãnh

Gái nào bảnh cho bằng gái Nha Môn

Chà! Như vậy ông nào có vợ Nha Môn tha hồ mà sướng đấy nhé. Nhưng thực ra quan niệm sắc đẹp chỉ là tương đối thì chưa chắc gái Nha Môn “ngon” hơn mấy người đẹp Mỹ Tho của tôi đâu nha ! Hồng “ngon” sao mà tôi chết lên chết xuống cho tới bi giờ đây nè !



Con gà trống Gaulois

Gà mái đẻ trứng và người ta lựa các trứng có trống tức là có ngòi (bred egg) để vào trong lò ấp thoáng hơi và nhiệt độ phải ấm. Gà con nở và lớn lên trong vỏ trứng, nó ăn lòng đỏ, lòng trắng và cả vỏ trứng. Sau 21 ngày, gà con dùng mỏ cắn bể vỏ trứng rồi chui ra kêu “chíp chíp” um trời với cả thân mình ướt đẫm nhưng khô rất nhanh sau đó. Ở thôn quê không có lò ấp thì thời gian để gà mẹ ấp được trứng (eggs incubation or hatching) là 25 ngày. Gà ăn hạt giống, lúa gạo và thức ăn gia súc. Gà thả chạy rong ăn

côn trùng, hoa quả và luôn cả rít...Gà là thức ăn rất tốt cho loài người. Thịt gà ngọt và đặc tiền ở Việt Nam thôi chứ ở Bắc Mỹ này, gà rẻ như bèo và ăn nhạt nhẽo như ăn giấy. Trứng gà có 1 hay 2 trong đỏ (double yolk), cũng có loại có đến 3,4 và cả đến 5 trong đỏ. Cái thứ này quý vị nào bị high cholesterol thì nên tránh xa . Gà vừa mới lớn là đã chui vào bao tử con người nên tới bây giờ chưa ai biết được đời sống gà là bao lâu.



Gà mái dầu Bên Tre

Sau khi nói qua các đặc tính của gia đình nhà “kê”, bây giờ xin đi một đường hoa lá cành trắng lên lều vải về loại gia cầm này.

Quên kể thêm có một loại gà mà đàn ông nào cũng khoái nhưng quý bà thì thù truyền kiếp đó là loại gà ...móng đỏ.

Gà rất gần gũi với sinh hoạt con người cho nên có nhiều câu nói dân gian sử dụng danh từ gà. Để chỉ người ong bướm trăng hoa, ông bà mình nói là “mèo mã gà đồng”. Thói thường người địa phương ưa ăn hiếp kẻ xa xứ lạc loài thể hiện qua câu “Chó cậy gần nhà, gà cậy gần chuồng”. Có nhiều người ham chơi hơn ham học nên thi ra trường đậu hạng thấp thì mấy chỗ ngon lành tụi đồ cao nó xí phần hết thì mình đành phải khăn gói quả mướp lặn lội tới chỗ “chó ăn đá, gà ăn muối”. Chữ ký tên hay bất cứ loại văn tự nào cũng đều quan trọng cho nên trước khi đặt bút, ta nên đọc cho kỹ, hỏi cho rõ kẻ không thì mắc cái vạ “bút sa gà chết”. Viết đến đây, tôi sực nhớ đến câu ca dao có nhắc đến con gà mà nói toàn là chuyện ăn uống:

Con gà cục tác lá chanh
 Con lợn ủn ỉn mua hành cho tôi
 Con chó khóc đứng khóc ngồi
 Má ơi! đi chợ mua tôi đồng riềng.

Ở đời có lắm kẻ túng quẩn quá rồi tự “mưu sinh thoát hiểm” bằng cách lợi dụng thậm chí đến lường gạt cả bạn bè quen biết thân thích thì đúng là “gà què ăn quẩn cối xay”. Con gà cũng tượng trưng cho sự cần kiệm, dè xẻn nên ngày xưa các ngân hàng Việt Nam có loại tượng mực “con gà đẻ trứng vàng”. Ngày Tết ở xứ ta có tục lệ treo bức tranh gà mà nổi tiếng nhất là ở làng Đông Phố, tỉnh Bắc Ninh. Do đó, cụ Tú Xương có viết hai câu thơ:

Đì đẹt ngoài sân tràng pháo chuột
 Loẹt loẹt trên vách bức tranh gà.
 (Xuân – Tú Xương)

Nhân nhắc tới Tết Việt Nam mà không nhắc tới sòng bầu cua cá cộp là cả một thiếu sót lớn lao. Bàn bầu cua gồm có 6 mặt: Bầu, Cua, Cá, Cộp, Gà, Tôm. Nên biết

rằng lúc nào chủ lác bầu cua cũng thắng cả. Chính vì vậy mà cô gái Đồ Long cũng biết lác bầu cua:

Có cô gái Đồ Long lác bầu cua
Lác một cái ra ba con gà mái

Quê hương ta sản xuất nhiều bậc nữ lưu từng hạ đo ván đàn ông hoặc tapis ông chồng (tại ông chồng galant chớ bộ), ông bà gọi những bậc anh thư này là “nữ kê tác quái, gà mái đá gà cồ”. Chắc tất cả chúng ta ai cũng biết câu ca dao tả cảnh ở Huế:

Gió đưa cành trúc là đà

Tiếng chuông Thiên Mục canh gà Thọ Xương

Canh gà ở đây là giờ Dậu tức lúc xế chiều (từ 5 tới 7 giờ), nhưng có người dịch đùa ra tiếng Anh là chicken soup.



Trường gà đá Cao Lãnh

Tục lệ Việt Nam, ngày mở cửa mà người ta cột dây vào chân gà rồi dẫn nó đi vòng quanh ngôi mộ, nhiều lúc nó dùng dằng không chịu đi nên phải lôi kéo nó. Từ đó hễ có ai mà ở trong tình trạng phân vân đắn đo thì người ta gán cho câu “lỗi thôi như gà mở cửa mã.” Gà mái lúc đẻ trứng thì lăn xả rồi rít chạy đi tìm ổ cho nên con người lúc quỳnh quáng hốt hải cũng giống như “quỳnh quáng gà mắc đẻ” vậy. Đối với những ai khù khờ ngờ ngáo dở dở ương ương thì miệng đời mai mỉa là “đồ gà mờ”, “gà chết” “gà tử mị” “gà nuột dây thun”. Hay nhìn cái gì cũng không rõ thì bị gọi là “mất quáng gà”. Thông thường những senior citizen, mắt mũi lem nhem, nhìn nhầm thì bị gọi là “trông gà hóa quóc”. Gà đi ngủ rất sớm lối 6, 7 giờ chiều nên ai mới đầu hôm mà đã leo lên giường thì đúng là dân “ngủ gà”. Trong cuộc sống hàng ngày, có người chờ cho đối phương sa cơ thất thế hay mệt đừ rồi mới khai chiến thì đó là thứ “đá gà chết”. Cũng có kẻ chưa đánh đã chạy, sợ sệt mọi điều thì đời gọi là “gà rớt”. Riêng các đấng thần linh chắc cũng khoái xơi thịt gà hay sao mà mỗi thè thốt, người ta đều bắt gà ra “vạn cổ gà thè”. Ngoài ra, muốn tôn sư học nghề, các đệ tử phải cúng tổ con gà. Ngay cả tụi Tây cũng chào đón lễ Easter bằng trứng gà. Tại sao không cúng tổ con vịt con chim, vạn cổ vịt cổ chim thè, xài trứng vịt trứng chim cho Easter. Dieu seul le sait! Trên sân cỏ, trong khi đội nhà đang tấn công mà cầu thủ nào đứng dưới tất cả cầu thủ địch trước khi banh xuống thì phạm lỗi “ăn trộm gà” (hors jeu-offside-việt vị). Để chỉ những người nói chuyện trật chia, không ăn khớp nhau, người ta gọi là “ông nói gà bà nói vịt”. Khi người giàu sang phú quý tới thăm kẻ bần cùng, hoặc vì gia chủ khiêm nhường thường nói câu: “Rồng đến nhà tôm, Phụng đến nhà gà”. Qua câu nói này, ta thấy con gà là thứ gia cầm hạng bét rồi. Ca ngợi sự đoàn kết thương yêu trong gia đình xã hội, người ta khuyên rằng:

Khôn ngoan đối đáp người ngoài

Gà cùng một mẹ chó hoài đá nhau
 Đường lồi lõm bumpy như hầu hết đường sá của tụi Việt Cộng hiện nay thì ta gọi là “đường ổ gà”. Thói thường thiên hạ ghen tỵ, không muốn ai hơn mình, do đó ta có thành ngữ “con gà nó ghét tiếng gáy”. Ca ngợi lòng hiếu khách dân gian cũng được thể hiện qua câu nói :” khách tới nhà chẳng gà thì vịt”.

Con gà, trong lúc tìm thức ăn, thường hay bới móc bừa bãi lung tung, nên có câu *vắng chủ nhà gà vọc niêu tôm*. Câu này còn ám chỉ trẻ con, người hầu thừa lúc cha mẹ, chủ nhân đi vắng mà tác oai tác quái.

Những người thừa cơ đối phương mệt mỏi kiệt sức mà xông vào tấn công thì đúng là “đá gà chết”.

Ám chỉ những người yếu đuối, gàn dở, thiên hạ chê là “trời gà hồng chặt”.

Có những câu chuyện được nhiều người kể lại không giống nhau thì đúng là hoạt cảnh “ông nói gà bà nói vịt”.

Dân quê miền Nam thường gọi những người con lai Tàu Việt là “đầu gà đít vịt”
 Chỗ lông gà thường dùng quét bộ ngựa ván gỗ bàn ghế rất sạch. Thế nên nghề mua bán ve chai, lông gà lông vịt rất thịnh hành ở Việt Nam. Đừng quên triệu phú Hui Bon Hoa (Chú Hỏa) cũng khởi đầu sự nghiệp bằng gánh lông gà lông vịt.

Còn đáng ông chồng bị vợ bỏ hay vợ chết mà vẫn “ở vậy nuôi con”(chắc vì sợ quá không dám tái nạm...ủa lộn ...tái giá) thì được khen là “gà trống nuôi con” và rất dễ được người đẹp thương tình nhảy vào “nâng khăn siết túi”

Những đáng nam nhi thất nghiệp hay allergy với công việc thì có quyền “về nhà đuổi gà cho vợ”. Đàn ông mặt đỏ ao (nhiều khi tại người ta có máu cao) thì bị gọi là “mặt gà mái” và những ai mà bị gán cho mỹ danh này thì ít người chịu giao du làm bạn.

Tưởng cũng nên nói thêm là phân gà bón cho cây ớt thì bảo đảm là ớt đó cay gấp trăm lần ớt thường.

Đàn ông ham của lạ lên vợ đi kiếm nàng Kiều thì coi chừng có ngày dính bệnh “mồng gà” (crête de coq) thì vỡ mặt với bà xã.

Nhiều quan lớn khi đi thanh tra địa phương xã ấp thường bảo đàn em “kiếm gà cho tao”. Loại gà này để ăn sống chứ không cần nấu nướng gì cả.

Tại Bình Tuy(gần ranh giới Bình Thuận), có vùng ven biển nổi tiếng sóng gió kinh hoàng, tài công nào yếu nghề là ghe thuyền bị nhận chìm ngay, đó là mũi Kê Gà.

Ở Gia Định có một địa danh là Xóm Gà, không biết có phải do người ta bán gà nhiều hay không?

Gà cũng được vào câu chêm ngôn kiểu huề vốn:

Con gà con vịt có lông

Ông tre có mắt nồi đồng có quai

Nãy giờ tán hươu tán vượn họ nhà gà khá nhiều, bây giờ chúng ta thử làm đầu bếp để nấu các món ăn về gà. Thịt gà rất “ăn khách” ở Việt Nam, thịt xăn và ngọt chứ không như Bắc Mỹ cứ như là giấy. Món phổ thông nhất phải là gà xé phay (còn gọi là gỏi gà), nó nổi tiếng tới độ chạy thẳng luôn vô nhạc của Lam Phương:

Nhà bên kia có con gà trống gáy

Bắt nước sôi bỏ vô nồi hết gáy

Để rồi mai đem xé phay ngon lành.

Lời ca cải biên Khúc ca ngày mùa – Lam Phương

Ngày mồng 3 Tết quê nhà, nhà nào cũng có nồi cháo gà xé phay, trước là cúng tiền ông bà, sau để con cháu có mời “xịn” đưa cay ba ngày Tết.

Thịt gà làm được nhiều món: gà xé phay, gà quay, gà Hải Nam, gà kho xả, gà ướp xả nướng, gà xào gừng, gà ca-ri, gà ragout, gà rô-ti, gà xì-dầu, gà xối mỡ, gà tiềm bát bửu, gà rút xương, gà xào bông cải, gà xào hột điều, gà hấp cải bẹ xanh...

Sài Gòn ngày xưa có 2 quán ăn nổi tiếng là: Cơm gà Siu Siu ở chợ An Đông và quán nhậu Con gà quay đường Phan Đình Phùng.

Ngày xưa ở Vĩnh Bình là nhiệm sở đầu tiên của người viết bài này có món ăn thật độc đáo là “gà quanh lửa hồng”. Thịt gà ướp đầy đủ gia vị hành tỏi, bắp cải...trong tội rồi đặt lên một đĩa rộng lớn có chứa alcol hay rượu trắng, xong châm lửa trên alcol hay rượu trắng, rồi dùng đũa xới trộn đều thịt gà với gia vị độ 15, 20 phút là gói bánh trán rau thơm khế, chấm mắm nêm. Bảo đảm không ngon hồng tính tiền.

Riêng trứng gà có rất nhiều protein bổ dưỡng con người. Ai mà lỡ công tác “đào hoa vụ” quá nhiều, đức lang quân nào bị nội tướng đêm nào cũng “bốc lột sức lao động” thì chỉ cần “đá” một ly soda sữa hột gà thì có thể noi gương Bác Hồ “vùng lên làm cách mạng” lại được ngay. Không tin cứ thử đi thì biết. Đừng có báo hại sau đó quý bà đi chợ cứ tranh nhau mua hột gà cho ông xã tới độ khan hiếm thành chợ đen luôn thì khổ cả nước.

Trứng gà thường được ăn luộc, sunny side up, scrambled. Nhắc tới trứng gà luộc, tôi nhớ hồi còn là dân tị nạn Cộng Sản ở đảo Bidong, Mã Lai, Cao ủy tị nạn chắc muốn tẩm bổ người tị nạn hay sao mà ngày nào cũng supply trứng gà. Dân ở đảo no cơm rủng mủ, không việc gì làm lại thêm tẩm bổ trứng gà hàng ngày nên chỉ còn có việc làm thịt nhau là tiện việc sổ sách nhất. Báo hại khi sang định cư tại đệ tam quốc gia, có nhiều công dân tí hon mang quốc tịch Mã Lai (vì sanh đâu thì quốc tịch đó).

Thời VNCH, trong thương xá Tam Đa có cái quán tre bán toàn hột gà lộn rất đông khách vì hiếm và mới lạ. Đường Hiền Vương(góc Pasteur) là cả giang sơn của Phở Gà, nguyên một dãy trừ tiệm giò chả Phú Hương còn lại toàn là những hiệu Phở Gà với trứng gà non đỏ tươi thật hấp dẫn. Ở Vĩnh Bình ngày xưa có món gà thật độc đáo là “gà quanh lửa hồng”, gà ướp với bột ngọt, tiêu, đường, tỏi, củ hành, hành lá, rau răm, ngò om, rồi cho vào tội lớn để trên đĩa đã có rượu alcol hay rượu trắng (đế), xong thì châm lửa cháy chung quanh tội, thịt gà chín rồi thì cuốn bánh tráng rau song chuối chát chấm mắm nêm. Vừa ăn vừa nhìn ngọn lửa tím tím hồng hồng rồi tán gẫu với bạn bè thêm đưa cay ly cognac thì thiệt là quên cả con đường cách mạng vô sản luôn.

Từ nãy giờ, chắc các bạn đã lạc vào mê hồn trận “soda sữa hột gà” rồi, bây giờ xin các bạn tỉnh giấc hương nồng để cùng đón Xuân Đinh Dậu với niềm tin tưởng một ngày gần đây quê hương sạch bóng quân thù và toàn thể đồng bào ta thực sự hưởng tự do dân chủ như bao nhiêu dân tộc khác trên thế giới. Trong tinh thần đó, thân chúc các bạn một năm mới an bình thịnh vượng bên cạnh “gà móng đỏ”. Ha! Ha! Ha!

Montreal Xuân Đinh Dậu 2017
Hương Hoa Chiếu

THƯƠNG TIẾC NIÊN TRƯỞNG VÕ VĂN NHUNG

Tháng 07 và tháng 08 năm 2016, hội AHCHS NĐC-LNH Canada đã ngậm ngùi chia tay với những anh chị, những niên trưởng trụ cột đã từng một thời có nhiều công sức đóng góp cho sự phát triển và tồn tại của hội nhà. Các Anh Chị, sau một thời gian gấn bó, chia xẻ với những sinh hoạt và những thăng trầm của hội đã vĩnh viễn ra đi, để lại biết bao tiếc thương cho thân quyến và bè bạn gần xa : anh Võ Văn Nhung cố vấn lâu đời của hội AHCHSNĐC-LNH Canada, ra đi ngày 05-07- 2016; chị GS Khưu Thị Ngọc Sang, phu nhân thầy Hiệu trưởng Trần Thanh Thủy, trong các phiên Đại Hội thường đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, ra đi ngày 28-07- 2016 và anh Nguyễn Thanh Liêm, Cựu thứ trưởng giáo dục VNCH, tuy ở Cali, nhưng nhiều lần đến ân cần thăm viếng và rất gần gũi với Hội, ra đi ngày 17-08- 2016.

Anh Võ Văn Nhung không chỉ là một cố vấn lâu đời của Hội (20 năm từ ngày thành lập 1996), anh còn là một trong những sáng lập viên hoạt động

tích cực từ trong nước qua chức vụ hội trưởng hội AH CHSTHMT thời trước 75 tại Saigon. Trong khuôn khổ bài viết hôm nay, tôi xin dành riêng để nhắc lại những chặng đường anh đã cùng đồng hành với bạn bè trong những bước thăng trầm của Hội.

Anh năm đó yên lành như ngủ, một giấc ngủ bình yên như những ngày tháng cuối đời, anh sống lặng lẽ bên cạnh con cháu trong residence dành cho người già ở cuối đường Victoria thành phố Montreal. Nhắc tới Niên Trưởng Võ văn Nhung là nhắc tới một con người điềm đạm, hiền lành, mẫu mực, với giọng nói từ tốn, chậm nhưng chắc nịch như con người mực thước, trầm tĩnh của anh. Nhắc tới anh là nhắc đến một người đã sống hết lòng với quê hương đất nước, không một ai có thể, suốt đời mình, sống trọn vẹn đầy nhiệt huyết với quê cha đất tổ, với Mytho như anh. Nổi thương nhớ về Mytho, về Cai Be, Cai Lậy của anh đã theo chân anh suốt những năm tháng xa lìa Tổ Quốc. Nghe anh nói về Mytho, về Cai Lậy, Cai Bè trong lúc anh tỉnh và ngay cả trong cơn mơ cũng giống như người ta đang ôm ấp một cái gì quý báu nhút trong đời. Chia xẻ niềm thiết tha với sự tồn vong của hội AH CHSNĐC-LNH Canada phải chăng cũng là cách mà anh biểu lộ đậm đà tình yêu quê hương đất nước và dân tộc cho đến khi chết mới thôi? Nhắc đến quê hương Mytho là lòng anh rộn lên một mối cảm xúc vô tận, là một niềm vui khó tả, là một "hứng thú" ...Anh sống cho quê hương Mytho của mình với bao nhiêu tình cảm thiết tha thì cũng dành cho Hội AHCHSTH Mytho bằng bấy nhiêu nhiệt tình sâu sắc nhút ! Từ lâu lắm, từ khoảng những năm 1961 của thế kỷ trước, khi còn là thứ trưởng Bộ kinh tế thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, anh đã là một trong những sáng lập viên của hội AH CHSTHMT Saigon, là CHS College de Mytho trong những năm 1939-42, thời nhà trường còn chế độ nội trú, rồi sau đó là Hội trưởng Hội AH CHSTH Mỹtho trong các nhiệm kỳ 1966 đến 1969 tại Saigon ...

Tôi còn nhớ hoài những câu anh viết trong Đặc San 1997 của Hội AH CHS THMT Canada khi đề cập đến sự sinh sau đẻ muộn của hội AHCHSNĐC-LNH Canada : *"Thành lập một Hội AH là để thỉnh thoảng gặp nhau qua chén trà ly rượu, để trao đổi tâm tình và kỷ niệm của thời thơ ấu, việc đó không nhứt thiết phải có thời gian tính. Khi nào hứng thú dồi dào thì bắt tay vào việc. Cũng như hội AHCHSTH Mytho Canada , hội cùng tên ở Saigon thuở nọ ra đời năm 1961 và đã hoạt động theo nhịp hứng thú của các bạn CHS".*

Cái "hứng thú" còn đi theo anh, cổ động, khuyến khích, an ủi anh chị em hội viên hội AHCHSTHMT Canada trong suốt cuộc đời của anh, dù trong bất cứ tình huống dầu sôi lửa bỏng như thế nào chẳng nữa! Có thể nói không ngoa rằng chính những cổ động, khuyến khích của Niên Trưởng Võ văn Nhung và của các vị Niên Trưởng khác trong hội như các ông Nguyễn văn Bằng, SG Nguyễn Phương, của các GS Lê Hà Quảng Lan, Võ Bạch Mai, Trần Thanh Thủy, Khưu thị Ngọc Sang... đã là những nhân tố tích cực nhút, nhằm động viên tinh thần của những người còn sống chết với hội cho đến ngày nay! Câu nói bất hủ của anh: *"Hội AHCHS sẽ tồn tại mãi mãi với thời gian, Hội không thể chết được, Hội AH CHS NĐC-LNH muôn năm!"* còn vang mãi và thường xuyên được anh em nhắc nhở như một lời dặn dò sau cùng.

Nhớ lại những năm đầu thành lập hội và liên tục trong những năm sau đó nữa, cố vấn Võ Văn Nhung luôn luôn là thành viên tích cực hàng đầu, không hề vắng mặt trong bất cứ buổi họp nào của BCH hoặc bất kỳ một cuộc họp mặt thân hữu nào, chia xẻ những nỗi vui buồn với anh chị em và những ý kiến quý báu, ân cần của anh luôn luôn là một sức động viên, khích lệ

nồng cốt cho các sinh hoạt của Hội. Phải nói rằng, trong những tháng trâm đôi khi xuống đến đỉnh đen tối nhất của hội, sự hiện diện của anh, những lời khích lệ động viên của anh đã là những viên thuốc hồi sinh thoát hiểm cho hội. Nhiều khi tôi tự hỏi cái gì đã làm cho anh thiết tha với sự sống còn của hội đến như vậy ? Có nhiều lần...trong cơn mơ hay tỉnh, anh thường nói với con cháu và bạn bè xung quanh: "Tôi vừa mới ở Cai Lậy, Mỹ Tho về đây, vui lắm !..." thì tôi mới chợt "ngộ" ra rằng: chính cái tình yêu quê hương thăm thiết và hình ảnh ngôi trường xưa không thể nào phai nhòa được trong tâm khảm của anh đã kết tinh trong con người anh một mối cảm hoài to tát vĩ đại đến như vậy. Ôi, thật là cảm động, đáng yêu và đáng ngưỡng mộ biết bao !

Nhắc đến niên trưởng Võ văn Nhung mà không nói đến niềm say mê cổ nhạc miền Nam của anh là một thiếu sót rất lớn. Là bạn học cùng lớp với quá kiệt Trần văn Trạch, những lần GS Trần văn Khê (Anh cả của Trần văn Trạch) sang Canada thăm gia đình chị Trần Ngọc Sương, người em út, anh thường tổ chức họp mặt tại nhà, hoặc đề nghị hội tổ chức (ba lần) những buổi họp mặt thân hữu chuyên đề để nghe GS Trần văn Khê nói chuyện và trình diễn. Ngoài việc chuyên tâm tìm học. sưu tầm băng đĩa cổ nhạc, kết bạn tri âm khắp nơi, anh còn là tay đàn kìm trong ban cổ nhạc tài tử của Hội, cùng với Minh Sang (guitare), Ngọc Trước (kìm), Bích Thụy (tranh) phụ trách cổ nhạc trong những lần Hội làm các trích đoạn cải lương: Bên cầu dệt lụa (Trần Minh khổ chuối), Lục vân Tiên tái ngộ Kiều Nguyệt Nga, Tiếng trống Liên Lô thành, thi ca nhạc cảnh Hòn vọng phu...rất thành công.

Nhà của anh từng là nơi tập dượt của ban nhạc trong những kỳ Đại Hội. Lần đáng ghi nhớ nhất là lần tập dượt trích đoạn cải lương "Lục vân Tiên-Kiều nguyệt Nga", nhà anh được làm nơi nghỉ qua đêm của NS Thùy Dương và ban nhạc hồ quảng đến từ Toronto năm 2003.

Nhắc đến niên trưởng Võ văn Nhung là để hồi tưởng lại những năm tháng anh đồng hành cùng với nhiều anh chị em trong hội. Nhiều kỷ niệm dội về, hình ảnh cứ chập chờn trong ký ức, có những tâm tình gợi nhớ đến nước nở con tim, có những hình ảnh làm xúc động đến rưng rưng dòng lệ, nhưng tất cả đều đã thuộc về dĩ vãng, một kiếp người rồi cũng qua nhanh nhẹ nhàng như gió thoảng, như mây trôi. Xin hãy cùng nhau cầu nguyện an lành cho kẻ còn sống và siêu thoát cho người đã mất.

NGUYỄN TRUNG HIẾU

Cựu học sinh Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho(1955-1962)

Hủ tiếu Mỹ-Tho

*Tiểu-Minh
Germany*

Vào cuối thập niên 50, bến xe đò đi các tỉnh khác còn ở tại chợ Mỹ-Tho, bên hông xã Điều-Hòa ngay cổng phía sau trường trung học Nguyễn Đình-Chiểu. Bến xe chỉ đông người và náo nhiệt từ sáng sớm cho tới khoảng ba giờ chiều, chừng sáu giờ tối là hầu hết xe đò đều rời bến, chỉ còn neo lại vài chiếc lẻ tẻ vì nhà xa, nên lơ xe ban đêm phải ngủ giữ xe. Những chú tài xế ở Mỹ-Tho thì đánh xe về nhà nghỉ, sáng sớm hôm sau chạy ra lấy tài. Bến xe buổi tối không vì thế mà vắng vẻ, đìu hiu, nhiều gánh hàng rong và xe hủ tiếu, nước đá, nước mía, xe bán cóc ổi, khô, mực nướng ép đều quy tụ xung

quanh khu vực này. Lâu lâu, Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất địa phương, cho tổ chức vài đêm thuyết pháp tại đây, rất được đông đảo người dân Mỹ-Tho hưởng ứng nồng nhiệt.

Trên lề dọc theo hàng rào sắt xã Điều-Hòa, có những kiosque buôn bán phục vụ cho khách đi đường, nhưng tôi chỉ thích nhất là quán phở Bắc mang bảng hiệu nhỏ treo lơ lửng rất khiêm nhường: *Tur Phở* ở gần góc đường Lê Lợi. Sở dĩ tôi biết quán này là do mấy chị tôi, thỉnh thoảng buổi sáng dẫn tôi đến đây ăn. Quán phở này phải công nhận là ngon tuyệt và chỉ bán từ sáng sớm cho đến trưa. Sau này, vì nhu cầu xe cộ ngày càng nhiều hơn, nên bến xe được dời ra trên giếng nước một đôi, nhường chỗ cho ngôi chợ Hàng Bông bán trái cây được xây cất lên. Lúc đầu, chị em tôi cũng thấy buồn buồn vì quán *Tur Phở* đã dẹp mất! Sau đó, tôi phát hiện ra quán này, vì nhận dạng được ông chủ quán có cái sẹo to ở một bên thái dương, mà hầu như lúc nào tôi cũng thấy ông đứng chăm chú nấu phở trước cửa tiệm. Quán đã dời ra dãy phố lầu hai tầng, vừa kiến thiết xong nằm ngay mặt lộ, đối diện là bến Bến Xe Mới. Trước đây, quán *Tur Phở* trông chật hẹp và xập xệ. Sau vài năm làm ăn khấm khá thì tiệm phở rộng rãi, khang trang và sạch sẽ nay được đổi tên lại là *Hy-Lap* với cái bảng hiệu lớn chữ đỏ trông thật oai. Đúng ra tiệm phở phải dùng loại bánh phở bản to, utor và mềm, nhưng phở *Hy-Lap* thì lại nấu với *Hủ tiếu Mỹ-Tho* ăn không chỗ nào chê được, nhất là nước súp được pha chế có mùi thơm ngon hết sức đặc biệt, không nơi nào sánh bằng, nên tiệm lúc nào không những có nhiều khách vãng lai, mà còn đông khách quen thuộc vào buổi sáng từ các khu phố khác đến. Trên mỗi bàn bên trong lẫn vài bàn phía ngoài, luôn được bày sẵn những hủ nhỏ và đĩa đựng các thứ như nước mắm, tương ngọt, chanh, ớt hiểm, ớt sừng trâu xắt xéo mỏng, ngò gai, rau quế, giá sống, chanh, tấm xia răng. Đôi khi có những khách đang ăn ngon miệng, lại kêu một chén mở gầu hay nạm, gân hoặc củ cải để ăn thêm một cách ngon lành, vừa ăn vừa suýt xoa đồ mồ hôi bởi nước súp nóng, ớt cay lẫn tiết trời nóng nực bên ngoài.

Sau khi Bến Xe Mới được thành lập, “giang sơn” của đoàn xe lô Minh-Chánh chạy tuyến đường Sài-Gòn Mỹ-Tho và ngược lại, được phân phối ở góc phải, khi từ phía giếng nước vừa queo vào bến xe. Kế bên quầy bán vé có một xe hủ tiếu, nhưng hủ tiếu, mì và hoành thánh nơi này ăn chỉ được thôi chớ không ngon lắm! Nếu nói đến quán và xe hủ tiếu ở Mỹ-Tho lúc bấy giờ thì mỗi một góc chợ, khu phố đều thấy nhan nhản. Nói chung là chỗ nào ăn cũng tương đối ngon hết! Tuy nhiên, có vài nơi ngon đặc biệt, ngon đến đôi vang danh khắp nơi, để rồi được trở thành danh từ rất quen thuộc là *Hủ tiếu Mỹ-Tho*, mà mãi cho đến ngày nay, có rất nhiều tiệm ăn ở hải ngoại, vẫn mượn “đầu heo” *Hủ tiếu Mỹ-Tho*, để “nấu cháo” cho tô hủ tiếu của mình.

Gia đình chú thím bà con của tôi, ở bên kia sông gần xóm Đập Đá, đối diện xéo với chợ cá trước năm 1975, là lò sản xuất hủ tiếu nổi tiếng lớn nhất Mỹ-Tho. Hồi nhỏ, tôi thường qua chơi với mấy đứa con của chú thím, luôn tiện xem công nhân bên này nấu gạo đã xay nhuyễn, vớt, phơi và cắt hủ tiếu bằng máy thấy cũng thích thú lắm! Mỗi lần đi về, thím đều lấy giấy báo gói cho tôi cả bao hủ tiếu mới ra lò, thân thương căn dặn là mang về để Mẹ tôi xào cho cả nhà ăn.

Đặc điểm của *Hủ tiếu Mỹ-Tho* là cọng nhỏ, khô, dai, hương vị hơi chua, mang nét đặc trưng không lẫn với hủ tiếu ở một nơi nào khác. Những quán hủ tiếu thật ngon ở Mỹ-Tho kể ra không nhiều. Thường thì nơi nào bán hủ tiếu đều có kèm theo mì và hoành thánh. Bên cạnh đó còn có một xe nước đá để cho khách giải khát. Có khi khách ăn hủ tiếu với mì hoặc không ăn hủ tiếu, mà chỉ ăn mì hay hoành thánh với mì. Nhưng dù sao thì hủ tiếu vẫn luôn được đại chúng ưa chuộng nhiều hơn! Hoành thánh được xem là ngon, ngoài da bao phải mỏng và giòn, thịt nạc băm bọc bên trong ướp cho thơm cần trộn thêm ít mỡ, nếu có pha lẫn thêm thịt cua nữa thì ăn khỏi chê!

Mì ngon có tiếng lâu đời ở Mỹ-Tho phải kể là tiệm Phánh-Ký, gần bót cảnh sát đầu cầu quay phía bên Chợ Cũ. Sợi mì vàng óng lớn và nhỏ hai loại, do chính chủ nhân làm phải nói là ăn “hết xây”! Lúc nhỏ, khi tôi còn học Hoa văn ở trường tiểu học Sùng-Chánh gần đó, ông hiệu trưởng rất mê mì của tiệm Phánh-Ký. Tôi là học trò cung, nên thỉnh thoảng “được” ông sai cầm tô sang Phánh-Ký mua mì và gói thuốc Basto bao xanh, ở tủ kiếng thuốc hút của người bán lẻ trước tiệm. Mỹ-Tho có mì Phánh-Ký, còn bên Cần-Thơ đối diện với rạp hát Minh-Châu, có mì của tiệm Khung-Ký cũng “oanh liệt” ở miền Tây-Đô. Thời gian trong quân đội vào đầu thập niên 70, có dạo tôi thuyên chuyển về đây, nên đã “làm quen” với khá nhiều tiệm ăn. Ngoài quán nhậu đặc sản nổi danh Vĩnh-Ký ở cuối đường Phan Đình-Phùng, tôi chỉ chăm có mì Khung-Ký mà thôi!

Sau này kể tiệm hủ tiếu mì Phánh-Ký phía trong lề đường, có xe hủ tiếu của chú Phúc cũng “nổi đình, nổi đám” không kém, nhờ hủ tiếu có đặc điểm là sườn chéo chặt ra từng khúc nhỏ, tôm khô được chấy với mỡ rất dòn và thật thơm ngon. Song song đó, đầu mặt với hiệu Phánh-Ký còn có tiệm phở, hủ tiếu bò kho Đồng-Thanh nấu ăn cũng khá và rất đông khách. Từ khi có hai “đại hiệp” này xuất hiện, tiệm mì Phánh-Ký ế khách thấy rõ. Tuy nhiên, tiệm này “sống được” là nhờ còn nhiều khách trung thành, vẫn chưa quen được cọng mì dòn khá ngon tại đây. Con gái ông chủ tiệm, chị Huỳnh Hảo là bạn học chung luyện thi lớp đệ thất với tôi, ở trường Hùng Vương vào năm 1961. Dáng chị đô con và mặt tròn, mới nhìn biết ngay là “A Muối”, thường bị các bạn trai chọc ghẹo là “xi dầu”. Nhưng tánh chị rất hiền hòa, nên không giận mà chỉ cười hề hề thôi! Tôi cũng là người Hoa, nhưng nhờ ăn ... nước mắm nhiều, nên nói tiếng Việt rành và viết chính tả khá hơn nên không bị các bạn phát hiện.

Bên phải xe hủ tiếu của chú Phúc là tiệm nước lớn Nam-Hoa lâu đời có bán mì, hủ tiếu, Dim-Sum như bánh bao, há cảo, xú mại .v.v. Tiệm này hầu như mỗi buổi sáng đều đông khách quen thuộc, ngồi tập trung thành từng nhóm nhỏ uống cà-phê, ở vài bàn bày ra tới lề đường trước tiệm để tán gẫu, bàn chuyện làm ăn, áp phe, tiên đoán số đề, cá độ đá gà hay hút thuốc nhìn xe cộ dập dìu qua lại. Họ rất lớn tiếng và xem thiên hạ xung quanh như không có, thỉnh thoảng lại còn chửi thề và cãi vã nữa! Cách đó không xa là một ngã tư, mà người dân khu vực này đặt cho cái tên là “Ngã Tư Quốc-Tế”, vì nơi đây thường tập trung nhiều thành phần xã hội phức tạp, khi màn đêm buông xuống.

Ở ngoài dãy bar bờ sông đường Trung-Trắc, đối diện xéo với tiệm kem Mỹ-Duyên thì có quán hủ tiếu Xường “đóng đô”. Quán này thật ra chỉ “có tiếng mà không có miếng”, của giới trẻ người Hoa thường đi chơi ban đêm đói bụng tụ tập đến ăn uống, trong đó có tôi, chớ dân ăn mì, hủ tiếu sành điệu ít khi tới đây.

Còn trong lãnh địa chợ Hàng Bông, ngoài tiệm nước bán cà phê, hủ tiếu ở góc đường Châu Văn Tiếp và Lê Lợi, gần nhà thuốc Tây Bình Dân không đáng kể, thì ở khoảng giữa dãy phố, có tiệm bán hủ tiếu rất nổi tiếng Hưng-Ký của ông chú và bà thím tôi. Tiệm này buổi sáng luôn có đầy khách ngồi ra tới những bàn bên ngoài lề đường. Nhiều người đến ăn đôi khi sốt ruột, phải đứng nhìn đồng hồ đeo tay mà đợi bàn trống. Chiếc xe nấu được đặt ngang phía trái tại cửa ra vào. Nước lèo ở đây nấu thơm ngọt rất đặc biệt không nơi nào ngon hơn! Một tô hủ tiếu hay mì trước khi bung ra cho khách, đều được múc chừng 1/3 vá to thịt nạc băm ướp rất ngon vào một cái tô cạn đáy, sau đó gắp một vá đầy nước lèo thật nóng đã nấu bằng xương heo, khô mực, tôm khô được cho vào tô, rồi dùng vá đập nhẹ nhẹ để thịt băm rời ra và vừa chín tới ăn mới ngọt, liền sau đó đổ ngay vào tô hủ tiếu đã làm sẵn, phủ đầy trên mặt nào là phèo, tôm khô chấy, tép mỡ, gan heo, thịt xá xíu xắt mỏng, ngò Tây, hành lá, cải bắc thảo. Giá một tô hủ tiếu và mì ở tiệm này đắt hơn các nơi khác một ít, nhưng vẫn luôn được đông người đến ăn. Thực khách của tiệm này đa số là giới thương gia và công chức.

Ngoài ra, ở gần đầu ngã tư bùng binh đường Trần Quốc-Tuấn, đi vô lò heo mà bây giờ là chợ Thạnh-Trị, bên phải có một quán hủ tiếu xương rất lè phè của chú Tiều khá ngon. Đối diện với quán này, lại có một tiệm phở Bắc mang hiệu Thanh-Bình nấu ăn cũng khá chê! Nghe đâu ông chủ quán là em của chú Tư tiệm phở nổi tiếng Hy-Lạp thì phải. Cũng như Hy-Lạp, tiệm này bắt đầu khoảng từ 6 giờ chiều là bán lai rai cho đến tối. Nhưng thực sự thì nồi nước súp to tướng vừa nấu xong buổi chiều, là để chuẩn bị bán cho sáng ngày hôm sau. Rất tiếc hai tiệm này không có thời nên ít được người ta biết đến.

Về sau, ngoài ngã ba Trung-Lương mở quán hủ tiếu tôm và cật heo ăn cũng có mùi vị đặc biệt lắm! Nhưng vì địa điểm hơi xa thành phố, nên dân Mỹ-Tho ít khi ra tới đây, quán chỉ bán được nhiều cho khách đi xe đò tuyến đường Sài-Gòn và các miền lục tỉnh dừng chân nghỉ mệt mà thôi!

Gia đình tôi khi xưa buôn bán tại chợ Mỹ-Tho, phía trước cửa tiệm của Ba Mẹ tôi, có đến hai xe hủ tiếu và hai xe nước đá xếp hàng ngang xen kẽ với nhau. Xe hủ tiếu trước tiệm là của vợ chồng chú Ngẫu, được đẩy từ nhà đến vào ba giờ sáng khi chợ bắt đầu nhóm. Trong lúc chú bày trí, sắp xếp các thứ từ trong xe ra, thì vợ chú đi vô nhà lồng chợ gần đó mua thịt và xương heo. Liên sau đó, xương được nấu với khô mực và tôm khô trong một cái nồi khổng lồ với lửa than chầm chậm cho đến khoảng bảy giờ là bắt đầu bán. Hầu hết khách đến ăn là thành phần lao động buôn gánh bán bưng và người đi chợ. Khách quen của chú Ngẫu rất đông, những người đàn ông vác mướn khoẻ mạnh tại chợ, hầu như ngày nào cũng đều ghé ăn, nhưng họ không ăn bình thường như người ta, mà mua khoảng nửa ký hủ tiếu mang lại nấu thành một tô lớn đầy vun và ăn một cách ngon lành! Sau đó còn kêu thêm một tô xí-quách với vài con khô mực thơm phức, được vớt ra từ thùng nước lèo nóng hổi, rồi chấm vào nước tương hiệu hai con chuột, để nhậu với một xí rượu đế. Cũng nên nói thêm về hai chữ “xí-quách”, mà người ta thường nghe nói là nguồn gốc của tiếng Quảng-Đông, có nghĩa là xương heo dùng để nấu nước lèo hủ tiếu, người Việt-Nam phát âm theo không đúng giọng, nên lệch đi thành “xí-quách”. Tiếng hủ tiếu cũng do âm từ lơ lơ tiếng Triều-Châu mà ra.

Trước năm 1975, tôi rất thích “ngao du sơn thủy”, nên đi chơi gần hết các tỉnh thành miền Nam nước Việt. Ở miền Trung thì tôi chưa thấy, nhưng nơi thành phố sương mù Đà-Lạt có bảng hiệu *Hủ tiếu Mỹ-Tho*. Là người lữ khách đến từ sông Tiền hiền hòa, tôi cảm thấy rất thân thương với bốn chữ quá quen thuộc này, nơi xứ lạnh hoa Anh Đào mộng mơ, nên liền vào tiệm ủng hộ ngay, nhưng ...

Ở Sài-Gòn, tiệm bán hủ tiếu và phở dĩ nhiên là nhiều đếm không hết, nhưng chỉ có một số tiệm có tiếng được người ta biết đến, chẳng hạn như trên con đường Huỳnh Thúc-Kháng có tiệm mang tên *Hủ tiếu Mỹ-Tho*, nhưng ăn vào chỉ thấy mùi ... không khí nhộn nhịp của thủ đô. Nơi con đường lớn Võ Tánh số nhà 79, có tiệm phở mang bảng hiệu với con số 79 to đùng ăn cũng khá, nhưng rất tiếc tiệm này gây không được tiếng vang. Còn tiệm phở bò, gà Hiền-Vương ở đường Hiền-Vương nấu ăn rất ngon, đã một thời làm “dậy sóng” trong giới sinh viên học sinh Sài-Gòn.

Khu vực Ngã Sáu tập nập xe cộ lưu thông trên đường Minh-Mạng Chợ-Lớn, đối diện với trường trung học Hoa ngữ Thiên-Chúa Giáo Minh-Viễn mà tôi theo học, thì có “tướng lãnh đầu bò” phở Tương-Lai “trấn giữ”. Ngoài bảng hiệu tiệm lớn treo ngang phía trên, có vẽ hình đầu con bò trông thật vui mắt, phía dưới đất lại còn dựng thêm một cái bảng nhỏ quảng cáo nữa! Chiếc xe nấu phở “án ngữ” ngay trước cửa ra vào được bày trí trông sạch sẽ rất xôm tụ. Những miếng thịt bò nạm và gân khổng lồ, đã luộc chín trông phát thèm, được treo lên phía trước xe để thu hút khách. Tiệm này nấu bằng bánh phở bánh lớn và mềm. Nhờ nước súp khá ngon ngọt, nên được nhiều người biết đến. Ngoài phở bò, lúc sau tiệm còn bán thêm bánh ướt chả lụa và các loại chè ngọt nước đá rất

ngon! Bên kia lề đường cạnh hàng rào sắt của trường học Hoa văn Minh-Viễn, ban đêm ở khu vực này rất huyền ảo, bởi những hàng quán bình dân đặc biệt bán nghêu, sò, ốc, hến, hột vịt lộn, khô, mực nướng, bia, rượu thuốc. Trong China-town Chợ-Lớn ở đường Nguyễn Trãi, gần đại lộ Tổng Đốc Phương thì có tiệm phở Tâm-Tín ăn khá đậm đà, nhưng nước súp quá nhiều mỡ và bột ngọt, nhưng đó cũng là sở thích của người Hoa.

Nói đến tô phở Sài-Gòn năm xưa, người ta không quên nhắc đến tiệm phở Tàu Bay trên đường Trần Quốc-Toản Chợ-Lớn. Tô phở bằng thủy tinh trong suốt tuy lớn thật, nhưng nhìn kỹ lại thì thấy nước súp nhiều hơn bánh phở và thịt. Cái bảng hiệu tiệm với hai chữ to *Tàu Bay*, hình như có một ma lực để thu hút thực khách thì phải, chớ thật ra nước súp tô phở, chỉ nặng mùi đinh-hương và tai-vị, hơn là mùi thơm ngon của xương và thịt bò. Địa điểm của tiệm cũng gợi cho người ta nhớ lại, đối diện bên kia đường gần đó là chợ cá Trần Quốc-Toản nổi tiếng dơ nhất Sài-Gòn, có mùi nực nồng muốn bết lỗ mũi cho người đi bộ hay xe cộ khi di chuyển ngang qua đây.

Bước sang năm 1975, làn sóng người tỵ nạn bên Miên ồ ạt tràn sang Việt-Nam. Một số người Triều-Châu đã hành nghề bán hủ tiếu ở thủ đô bên đó liền sấm vọt, vá, tô, chén, đĩa, đũa, muỗng .v.v. để mưu sinh. Danh từ "*Hủ tiếu Nam-Vang*" được vang dội mạnh từ đây, nhờ cách nấu và pha chế nước lèo thơm ngon rất đặc biệt. Tôi đã có dịp chứng kiến một ông Tiều bên Cam-Bốt mới sang, mở quán bán hủ tiếu Nam-Vang ở ngoài quốc lộ ngã tư quận Cai-Lậy thuộc tỉnh Mỹ-Tho. Cứ mỗi lần nấu một tô hủ tiếu cho khách, ông đều biểu diễn tài nghệ khá đẹp mắt cho mọi người xem bằng cách, khi vớt hủ tiếu được trưng từ nồi nước sôi lớn ra bằng cái vớt lưới to, ông liền đập nhẹ phần giữa, cán tre dẹp của vớt mấy cái nơi mép nồi cho hủ tiếu ráo nước, sau đó ông cầm vớt để ra ngoài nhún nhún vài cái chuẩn bị tư thế, rồi bắt thần hát mạnh vớt lên cho vớt hủ tiếu bay cao trên không. Hơi nghiêng mình, ông nhanh nhẹn lòn tẻo tay phải đang cầm chiếc vớt ôm sát phía sau lưng đưa sang bên trái, để kịp hứng lấy vớt hủ tiếu từ trên đang rơi xuống một cách tài tình, rồi rút tay trở về đổ ngay vào cái tô ông cầm bên tay trái. Mỗi lần ông thao tác như thế, đều đón nhận được tiếng vỗ tay nồng nhiệt của người xem. Cũng nhờ nghệ thuật hấp dẫn, mà quán hủ tiếu thiết bị rất đơn sơ này bán rất đắt. Phải công nhận hủ tiếu của ông khá ngon nhờ nước lèo thật ngọt bởi nhiều tôm, thịt và cật heo. Có người vì thích xem ông "hát xiếc" nên thường đến ăn. Tội nghiệp cho đám con nít hiếu kỳ nhà nghèo không có tiền, chỉ đứng trước quán trông chờ xem ông biểu diễn mà cảm thấy đầy thích thú.

Xe hủ tiếu ở Việt-Nam trước năm 1975, phần lớn đều thu gọn trong một chiếc xe đẩy. Tuy là xe, nhưng không đẩy đi bán dạo như những xe mì gõ sau năm 1975, của người miền Trung vào Sài-Gòn mà người ta thường thấy.

Còn hủ tiếu ở Chợ-Lớn thì bẳng to và mềm, thậm chí hơi nhão, khác với cọng hủ tiếu khô, dai như *hủ tiếu Mỹ-Tho* hay hủ tiếu Nam-Vang sau này. Tô hủ tiếu bao giờ cũng lền mỡ, lẫn lẫn những thịt nạc băm và luôn có một hai lá cải xà lách to nằm chễm chệ, ít cọng hẹ, bên cạnh là những lát thịt xá xíu và gan mỏng phủ kín mặt tô, chen chúc là những miếng tép mỡ cỡ bằng hạt đậu phộng vàng xuộm.

Hủ tiếu là món ăn buổi sáng khá quen thuộc của người Hoa ở Chợ-Lớn. Tuy nhiên, đối với người bình dân lao động thì thỉnh thoảng mới ăn mà thôi! Các xe hủ tiếu bán đắt nhất là trong mấy ngày Tết cổ truyền, giới trẻ được nhiều tiền lì-xì nên tha hồ kéo nhau đi ăn hầu như mỗi ngày. Hồi nhỏ tôi cũng vậy, trong khi đồ ăn thức uống khá ngon ở nhà áp lăm trong ba ngày Tết thì không mấy "thiết tha", mà lại gấn bó không quên được tô hủ tiếu.

Lạ một điều là cho tới ngày nay, mặc dù có rất nhiều vật dụng phục vụ nấu nướng bằng inox, nhôm, sắt xi bóng láng, nhưng nhan nhản ở Việt-Nam, người ta vẫn còn thấy

được những chiếc xe hủ tiếu kỳ cựu, mà chủ nhân nó luôn “chung thủy”, với ống nấu hủ tiếu hình khối tròn, có nhiều lỗ xung quanh và vợt lưới to vợt mì bằng thau, ghè xếp mặt ngò bóng lưỡng bằng gỗ và chân sắt mộc mạc cũ kỹ, nhưng chắc chắn. Bên nồi nước lèo thơm ngon nghi ngút khói, thực khách dù là giới bình dân hoặc quý phái, đều ngò ăn xì-xụp một cách vô tư trước xe bên lề đường hay trong tiệm.

Một điều thiếu sót khi nói đến chiếc xe hủ tiếu, với nét đặc trưng riêng có tính hoài cổ của người Hoa, mà không đề cập đến những hình ảnh được trang trí trên mặt kiếng xung quanh xe, mô phỏng những điển tích cổ đại của Trung-Hoa như Tiết Nhơn Quý, Nhạc Phi, Đông Châu Liệt Quốc, Phong Thần, Tam Quốc Chí, Tây Du Ký .v.v. mà hồi nhỏ tôi rất say mê ngắm nhìn, mỗi khi ngò trước bàn xếp dài dính liền theo xe cầm đũa sẵn để chờ đợi. Những hình ảnh sinh động này được khắc khá rõ nét với nhiều màu sắc lờ lợt.

Gần cuối thập niên 70, khi vừa đặt chân đến xứ lạnh Đức-Quốc không bao lâu, tôi có sang China-town ở khu 13 bên Paris-France tìm đến bảng hiệu “*Hủ-tiểu Mỹ-Tho*” ăn thử cho biết, nhưng tôi rất thất vọng!

Ở thành phố lớn nhất Hòa-Lan là Amsterdam và Rotterdam, khu phố Tàu hoạt động rất mạnh, có nhiều tiệm ăn bán hủ tiếu, nhưng mức độ thơm ngon vẫn chưa đạt được tiêu chuẩn cao như hủ tiếu của thành phố Mỹ-Tho năm xưa.

Nhiều lần sang Mỹ Châu đến các tiểu bang CA, TX, LA, PA, MA, tôi đều không quên thăm viếng vài bảng hiệu “*Hủ tiểu Mỹ-Tho*” và những tiệm phở nổi tiếng tại địa phương. Tình thiệt mà nói, không phải tôi là dân Mỹ-Tho mà luôn bênh vực cho những gì của quê nhà mình. Có lẽ tôi đi không tới và tìm chưa được nơi nào có mùi phở thơm ngon đặc biệt như phở Hy-Lạp, mùi hủ tiếu ngọt ngào như hủ tiếu Hưng-Ký hay của chú Phúc ngày nào chẳng?

Bên thành phố Montreal và nhất là Toronto ở Canada, khu phố của người Hoa rất đông và ngành ẩm thực phát triển vô cùng phồn thịnh. Nhiều tiệm ở đây nấu mì ăn ngon hơn mì của Phánh-Ký là nhờ nước lèo. Có tiệm xào mì còn thơm khói hơn quán mì xào dòn lộ thiên ban đêm năm xưa, đã từng “vang bóng một thời”, trước Villa của chú Hỏa ở đường Hồ Văn Ngà Sài-Gòn.

Nhớ lại lần đầu tiên, sang thăm nhóm bạn chơi thân từ hồi nhỏ nơi quê nhà ở Toronto. Các bạn dẫn tôi đến một tiệm ăn lớn, bán đầy đủ không thiếu một món ăn thuần túy nào của Trung-Hoa và Việt-Nam. Nhiều năm “chết thèm” bên trời Âu, trước hết tôi xức một tô “*Hủ tiểu Mỹ-Tho*”, nhưng mới ăn vài đũa liền phải bỏ ngang vì dở quá! Sau đó tôi đã giựt giải “quán quân” về số đĩa và tô đã ăn sạch được xếp chồng lên nhau, khiến các bạn ngạc nhiên và cười vỡ bụng cho tới bây giờ mỗi khi nhắc đến tôi.

Vài lần trở về thăm quê nhà, tôi đã đi khắp hết các nẻo đường góc chợ của thành phố thân yêu, để tìm lại dấu chân kỷ niệm năm xưa của mình. Việt-Nam bây giờ thay đổi quá nhiều! Qua lăng kính tâm hồn, tôi nhận thấy Mỹ-Tho ngày nay không còn vẻ đẹp hiền hòa của hơn 40 năm về trước, nhất là về mặt xây cất nhà cửa và các cơ quan nhà nước, hầu hết đều được đổi mới và không ngừng kiến thiết thêm. Người và xe gắn máy tấp nập hơn xưa quá nhiều. Những tháng ngày về thăm gia đình, tôi thường yêu cầu thân nhân dẫn tôi đến những hàng quán nào bán phở, mì và hủ tiếu ngon nhất để “chăm điểm” lại. Tự nhiên tôi cảm thấy buồn buồn vì những hương vị thơm ngon, đậm đà năm xưa nay đã bay mất từ lâu lắm rồi!

Gần bốn thập niên tha hương nơi đất khách, mặc dù thức ăn Âu châu có khá nhiều dinh dưỡng, nhưng đối với khẩu vị của người mình vẫn chưa quen. Trong nhà bếp gia đình, ngoài hàng khối dụng cụ máy móc để phục vụ cho nấu nướng của bản xứ, bên cạnh đó còn có không ít những nồi, chảo, dao, thớt, chén, đũa, muỗng .v.v. quen thuộc từ thuở

nào. Thực phẩm và gia vị đậm mùi quê hương là không bao giờ thiếu. Ở các quốc gia có đông đảo tập thể người Việt và người Hoa, thì thức ăn Á Châu không thiếu một món ngon vật lạ nào. Ngược lại, những nước có ít người Việt-Nam định cư thì mới là vấn đề. Có lẽ vì vậy mà các bà nội trợ giỏi về nấu ăn nhờ chịu khó học hỏi tìm tòi. Những ngày cuối tuần hay nghỉ lễ, buổi ăn trong gia đình có phần ngon hơn! Phở và hủ tiếu là hai món thường được nhắc đến. Tuy nhiên, rất hiếm có trường hợp “trưởng bếp” nào nấu ngon đạt được đến hàng siêu đẳng.

Ngày xưa, tôi là đứa cháu “dễ thương” nhất của những chú bác bán phở, hủ tiếu nơi quen nhà nhờ cái miệng ... ăn hàng. Ngày nay sống nơi xứ người, mỗi lần ăn hai món này ở bất cứ nơi nào, tôi cũng đều không vừa ý, tâm trí tôi luôn tưởng nhớ đến hình ảnh các chú bác thân thương đó. Mãi đến bây giờ, tôi vẫn còn rất thích ăn hủ tiếu, nhưng tìm đâu cho ra được đúng với hương vị của “*Hủ tiếu Mỹ-Tho*” ngày xưa?

*Hủ tiếu Mỹ-Tho ngày xưa
Vang danh khắp chốn vẫn chưa phai mờ.*

Tiểu Minh Germany

Bổ túc hoa lá cành của Nguyễn Trần: Tiểu Minh là bút hiệu của anh Huỳnh Quốc Minh, bào đệ chị Huỳnh Hương, hội trưởng HCHSNĐCLNH và Đồng Hương Mỹ Tho Nam Cali. Tôi là người có tâm hồn ăn uống nên rất “hạp khẩu” với bài “Hủ tiếu Mỹ Tho” của anh Minh mà chắc quý đồng môn đồng hương Mỹ Tho cũng như tôi đều xem đó là niềm hãnh diện chung của tất cả chúng ta. Sở dĩ tôi viết thêm mấy dòng chữ này sau khi đọc bài “Hủ tiếu Mỹ Tho” vì tôi có vài điều xin góp ý thêm. Trong bài viết, anh Huỳnh Quốc Minh có nhắc tới tiệm phở Hy Lập và tiệm hủ tiếu Phánh Ký mà tôi cũng là thân chủ ruột của hai tiệm này.

Tôi ăn phở anh Tư Theo Hy Lập từ lúc tiệm anh chỉ là chiếc xe có mái che sát hàng rào bên hông trụ sở xã Điều Hòa tại chợ Hàng Bông đường Châu văn Tiếp cho tới lúc anh dời lên đường Nguyễn Tri Phương đối diện Bến Xe Mới. Sau này lên Sài Gòn tôi cũng có ăn phở tại các tiệm loại cao thủ như: Tàu Bay, Tàu Thủy, Xe Lửa, 79, Quyền, Minh, An Lợi... kể cả xe phở góc đường Trần Quý Cáp-Đoàn thị Điểm, tôi vẫn thấy phở Hy Lập chẳng thua kém ai.

Riêng hủ tiếu Phánh Ký thì tọa lạc trên đường Đinh Bộ Lĩnh sát vách biệt thự ông Huyện Hương, đối diện phòng mạch BS Võ văn Cần. Vào cái thời thập niên 50 là lúc mà đế quốc hủ tiếu Phánh Ký ngự trị cả nền ăn uống Mỹ Tho, thì cứ mỗi thứ bảy chúa nhật là thầy chú từ Sài Gòn lái xe xuống thăm chú Phánh tấp nập tới không chỗ đậu xe. Tôi có cái may mắn là hàng xóm Chùa Chà của chú Phánh, thường sang nhà chơi với 3 đứa con của chú nhỏ hơn tôi vài tuổi mà trong đó có cô Huỳnh Hảo quen biết với anh Huỳnh Quốc Minh (tên cô ở nhà là Mùi Mũi). Sau này tiệm hủ tiếu Mỹ Tiên Sài Gòn trên đường Nguyễn Tri Phương-Hùng Vương (gần đường rầy xe lửa Mỹ Tho) có rước chú Phánh lên ở một tháng dạy nấu hủ tiếu nghe nói tiền công là 50 cây vàng.

Đế quốc hủ tiếu Phánh Ký sụp đổ vào giữa thập niên 60 khi chú Phánh bỏ nhà theo tiếng gọi ái tình là một cô gái quê ở Ba Dừa quận Cai Lậy (Mỹ Tho). Rồi từ đó, chú đổi nghề thiên heo để một mình thiếm Phánh không handle nổi tiệm hủ tiếu nên bị tartare Phúc tấn công. Chú Phúc thấy tiệm Phánh Ký mà không có Phánh nên sa sút dần, chú bèn chớp thời cơ mở một xe hủ tiếu ngay trước biệt thự ông huyện Hương chỉ cách chú Phánh có 5m. Sau hơn 3 tháng cạnh tranh, chú Phúc đánh bật đế quốc hủ tiếu Phánh Ký thời suy vong. Tường cũng nên nói thêm là chú Phúc trước đây bán bánh mì pâté trên chiếc xe

kiếng ngay trước cửa nhà thuốc tây Trần Kiên Loan góc đường Đinh Bộ Lĩnh-Trịnh Hoài Đức, chỉ bán từ 8:00 tối tới 12 giờ khuya. Pâté chú Phúc có hai món chính là pâté gan và xúc xích. Thỏi pâté hình chữ nhật bao kín bởi lớp mỡ chà dày màu trắng đục được chú ướp thế nào mà thơm nức mũi luôn. Đã vậy mà còn cắn trúng hạt tiêu cay nồng thì mới thấy đời còn dễ thương biết bao nhiêu. Riêng món xúc xích chú làm bằng lỗ tai heo với mũi heo(giống như giò thủ Phú Hương) pha màu hồ phách óng ánh trông thấy thì bao nhiêu con tì con vị trong người như muốn vùng lên đòi quyền sống. Tôi đã từng ăn bánh mì pâté ở các hiệu nổi tiếng Sài Gòn như Hà Nội (Cao Thắng), Hòa Mã (Nguyễn Thiện Thuật), Đô Chính(Nguyễn Huệ), Hương Lan(Bru Điện Sài Gòn), Ba Lẹ (Hai Bà Trưng), Tám Cầu(Cao Thắng) nhưng không biết có phải tinh thần địa phương trong tôi nó lớn quá hay không mà tôi thấy không đâu ngon hơn chiếc xe pâté bình dị của chú Phúc Mỹ Tho.



Hình ảnh chiếc xe mì dạo ngày xưa

Tóm lại, về hai món phở và hủ tiếu Mỹ Tho thì có thể nói không cường điệu chút nào là đã góp phần không nhỏ vào việc phong phú hóa nền văn hóa ẩm thực Việt Nam chúng ta.

Viết Tiếp Bài Thơ

Có một bài thơ viết chẳng xong
 Vì bao sân hận nổi trong lòng
 Vì đời ngươn hạ tâm chưa định
 Định làm sao khi mất non sông?!

Có một bài thơ còn bỏ dở
 Trắc bằng gieo vạ thấy chưa xuôi

Ý còn lơ lửng vô phương hướng
 Chợt nẻo hoài hương luống ngậm ngùi
 Bài thơ xếp kín từ khi ấy
 Mà đến bây giờ mới mở xem
 Tri kỷ tri âm ai đã thấy
 Điều hòa đồng điệu óc và tim
 Bạn ơi viết tiếp bài thơ máu
 Ba Nét Hồng lên rực Ánh Vàng
 Bên thêm Lục Địa quê hương ấy
 Đường về bạn cứ bước hiên ngang
 Ta dẫu già nua nơi đất khách
 Đấu tranh không bỏ cuộc bao giờ
 Mặt trận cuối cùng đang thử thách
 Tuyển đầu ta hẹn chốn quê xưa!...

Hoàng Châu (Châu Văn Đế)

Cựu Học Sinh Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho
Cựu Sinh Viên Học Viện Quốc Gia Hành Chánh Sài Gòn
Cựu Chủ Tịch Tổng Hội CSV/QGHC

Trích trong **Nỗi Buồn Lưu Vong**

Tác phẩm thứ 101 của Hoàng Châu

* Tưởng nhớ Huynh Trưởng Đốc Sự Nguyễn Bá Cẩn nguyên Thủ Tướng Chánh Phủ Việt Nam Cộng Hòa, người đã cùng tôi soạn thảo và đệ nạp hồ sơ "Thêm Lục Địa Việt Nam" lên Liên Hiệp Quốc trước thời hạn tối hậu là ngày 13 tháng 5 năm 2009. Đúng một tuần sau, tức ngày 20 tháng 5 năm 2009, Nguyễn Bá Cẩn liạ trần tại San José, California

Văn Chương CDE

Thế mà đã hơn 50 năm từ ngày tôi rời trường Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho. Năm mươi mấy năm thoáng qua như giấc mộng lộn xộn không lớp lang, dĩ nhiên không phải là giấc mộng đẹp! Đẹp làm sao được vì trang lứa bạn học đều năm gợn lòn trong cuộc chiến, từ lúc sanh ra cho tới ngày mất nước.

Tôi là một học sanh từ Bentre qua. Mới đầu ở khu Bờ Hồ rồi vô Đầu Kinh Cụt, Chùa Vinh Tràng và năm sau cùng thì ở Khu Nhà Đèn. Ở đâu thì ở nhưng lúc nào cũng thích bên Chợ Cũ. Ở đây có Cầu Vỹ thơ mộng, có Bến Tắm Ngựa mỗi ngày thi nhau lặn hụp, có Rạp Viễn Trường vào coi hát Cải Lương, có sạp Cơm Bình Dân với cô bán cơm dĩa hiên. Tối tối lại thả vòng Bến Dừa, mua mía mua khoai lang về nấu ăn. Ngó qua những quán đêm đường Trưng Trắc cặp mé sông thật là đẹp. Tối thứ sáu nào trước khi về quê vào sáng mai mà còn dư tiền, thế nào cũng nhào qua. Sau này tôi đi nhiều Tỉnh như Cần Thơ có Bến Ninh Kiều, Sadek có Lục Đầu Giang, Châu Đốc Châu Phú có Tiên Tam Giang; nhưng tôi vẫn thấy không ở đâu thức ăn ngon và nhiều người đẹp bán hàng như các quán tại Mỹ Tho. Có lẽ lúc ấy mình còn thanh xuân và mơ mộng trong tuổi học trò, nên thấy cái gì cũng lạ cũng hay, là những hình ảnh đập vào mắt trước tiên, còn âm hưởng.

Tôi nhớ lúc ấy Thầy Trần Văn Vạn là Tổng Giám Thị Thầy Phạm Văn

Lược là Hiệu Trường, Thầy Huỳnh Văn Mùi là Giám Thị. Thầy Dậu dạy Hội Họa, Thầy Khởi dạy môn Công Dân, Thầy Ân dạy Anh Văn, Thầy Châu Thầy Tín dạy Pháp Văn, Thầy Xuân Nhi và Thế Viên dạy Việt Văn, Thầy Đức dạy Hán Văn...

Trường Sư Phạm bắt đầu cất thêm phía trước với lan can sơn từng thanh màu sắc khác nhau rất tươi đẹp. Cả trường Nguyễn Đình Chiểu chỉ có một lớp Ban C, D, E nam nữ học chung, nhưng lớp cũng không đầy. Cho nên tên bạn học thì nhớ rõ hơn tên giáo sư. Về Việt Văn có Thầy Đặng Xuân Nhi và Thầy Hồ Thế Viên. Thầy Nhi dạy văn chương và Hán Văn, còn Thầy Viên dạy Việt Văn tổng quát. Pháp Văn thì Thầy Tín dạy tổng quát, Thầy Châu dạy chuyên cho Ban C Pháp văn. Tới giờ chuyên biệt thì lớp học di chuyển sang phòng khác nhau: Một Ban C Việt Pháp, một Ban D Việt Hán và một Ban E Việt Anh. Đa số anh chị em học sanh thuở ấy thường không phân biệt chi cả, chỉ gọi chung là Ban C Văn Chương. Hồi ấy học chung ngoài Mỹ Tho Định Tường còn có Tân An, Vinh Long, Sadeq, Bểtre, Gò Công.

Thỉnh thoảng có mấy đứa từ Cần Thơ, Kiến Tường, Cao Lãnh, Tây Ninh Sài Gòn về học chung. Nhưng đa số là phía Bểtre, đông hơn cả Định Tường sở tại. Tôi xin phép gọi tên kêu đứa này đứa kia cho thân mật, vì tuổi tác không chênh lệch bao nhiêu, mặc dầu bây giờ đứa nào cũng có cháu nội cháu ngoại đùm đề. Như Lê Hồng Châu, chuyên môn cúp cua và bị phạt. Huỳnh Kế Nghiệp lúc đi học đã viết sách Anh Ngữ và dạy tại các Tư Thục Sài Gòn. Yến Ngọc thì bắt đầu học vài tháng thì bỏ học luôn. Tô Thị Hồng Vân thì đổi qua Ban A, thăng Khánh tức nhà văn Vũ Hoàng Sơn thì bỏ lớp "thoát ly". Xin mở dấu ngoặc tại đây, Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam công bố cương lĩnh chánh trị vào cuối năm 1960, nhưng những hoạt động truyền đơn khủng bố trống mỏ mỗi độ trăng tròn khắp nông thôn đã mở màn từ năm 1958, 1959. Trong lớp có hai đứa nhỏ tuổi mà khá khinh là thằng Thông và thằng Lập. Thằng Hòa cũng nhỏ thó trắng trẻo và thổi "Harmonica" rất hay, nhứt là bản "Danube Blue". Dương Tư Thông tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm dạy Trường Trung Học Sương Nguyệt Anh Sài Gòn. Võ Văn Lập tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm Sài Gòn, vào năm 1969 về dạy tại Trung Học Đức Thành Lai Vung; sau đổi về Mỹ Tho và là Hiệu Trưởng Trung Học Nguyễn Đình Chiểu.

Tôi đã sắp xếp cho Lập và Lý Văn Dông tức thi si Hoài Ly Hương gặp nhau. Hoài Ly Hương với thi phẩm Hương Cau rất hay. Lý Văn Dông vì chữ hiểu, muốn đi lính phục vụ gần nguyên quán nên không khai văn bằng Tú Tài để vào Thủ Đức nên đi Hạ Sĩ Quan, nhưng khi ra trường vẫn không được phục vụ gần nguyên quán mà lại bị đổi về Tiểu Khu Sadeq, Chi Khu Đức Thành! Thằng Nguyễn Ngọc Trác lúc ấy cũng là thi si với tác phẩm Nước Mắt rất hay. Trác vào năm 1970 tôi gặp lại là Trưởng Ty Thanh Niên Tỉnh Kiến Tường cũng vạm vỡ như xưa. Châu Văn Đễ lúc bấy giờ cùng với Vũ Hoàng Sơn Nguyễn Văn Khánh và Mạc Hoài Phạm Văn Mến lập nhóm riêng. Châu Văn Đễ là Trưởng Bút Nhóm Hoàng Trị Trúc Giang với tác phẩm Cô Đơn dưới bút hiệu Hoàng Châu và Trọng Thi. Nguyễn Văn Khánh với bút hiệu Trọng Văn và Băng Phố. Phạm Văn Mến với bút hiệu Mạc Hoài với tác phẩm Hương Quê và nhiều sáng tác bằng Hán Văn. Huỳnh Văn Mến viết chữ Hán rất bay bướm. Tô Thị Hồng Vân, bút hiệu Mạc Vân, văn chương thi phú rất trác tuyệt. Đặc biệt Võ Thị Yến Ngọc với bút hiệu Yên Hà, thơ tình tứ và lãng mạn rung động lòng người. Hồng Lan cũng có thi tập nhưng còn dấu bạn bè. Thằng Nhân rất giỏi Hán Văn...

Trở lại lớp học, mỗi lần Thầy gọi phát biểu ý kiến là thằng Phèn giơ

tay. Nó nói tươi xụi, đúng sai cũng mặc, nhưng bạn bè thích nó nói lâu câu hết giờ của Thầy. Thăng Trác Quan Trường cũng hay phát biểu ý kiến nhưng mạch lạc hơn, chẳng thế mà nó ra nghề Luật Sư. Thăng Ròng, hay giờ tay nói toàn chánh trị. Dưới này chúng bạn gọi nó là "Radio" của Mặt Trận Ấp Bắc. Xuất sắc bên nữ có Đoàn Thị Hai, môn nào cũng giỏi. Huỳnh Xuân Thanh cũng giỏi đều các môn có lẽ nhờ phụ thân là Thầy Thuận dạy kèm. Nguyễn Thệ Hải giỏi Anh Văn nên chọn môn này làm sinh ngữ chánh. Tỉu thì trung bình, Sương thì lúc nào cũng bị Thầy quờ là chậm lụt. Tôi nhớ đặc biệt Liễu lúc nào cũng e thẹn và đỏ mặt. Thầy Ân người Huế dạy Anh Văn mỗi lần chấm bài gọi Liễu. Mỗi lần gọi tên là cả lớp cười vang rần. Thầy không gọi bằng trò mà kêu nam sanh bằng "cái Ông" và nữ sanh bằng "cái Mụ". Sở dĩ tụi quỉ nam sanh cuối lớp cười vang là tụi nó hay nói lái. Chữ mụ lái với cái tên theo sau thường có nghĩa kém thanh lịch. Như mụ Lan, mụ Sương mụ Hai. Không biết những Ban khác và những lớp khác ra sao, nhưng tụi Ban CDE gần như tuần nào cũng họp mặt đông đủ rất vui, nên tình cảm khăng khít nhau. Nhất là những học trò ở xa, tuần nào không về quê thì gom nhau lại hùn nhau mua thức ăn nấu nướng chung. Có khi lại nhập với nhóm Sư Phạm hay Ban A, Ban B. Nhóm Sư Phạm Cấp Tốc hay Bồ Túc là sanh viên có học bổng có tiền, thường đi xi nê Rạp Định Tường sang trọng. Nhưng mỗi lần nhập bọn với tụi này đều thích thú vì tụi này lục lạo biết nhiều cái hay cái lạ nhiều cảnh đẹp nằm sâu trong vườn tược Mỹ Tho. Có lần cả bọn đi Phú Mỹ Tân Hương trở về hình như bị cơ quan an ninh theo dõi. Sau này mới biết là có đũa bị móc nối để thoát ly.

Khi rời Trường Nguyễn Đình Chiểu về Sài Gòn, tôi có viết lại vài cảm nghĩ của lòng mình:

Nhớ lần Chị Tỉu dẫn về vườn
 Ngày Thầy Viên dạy môn Văn Chương
 Thầy bình hay vì "Người Yêu Khóc"
 Hay vì "Thu Nguyệt" lệ còn vương!
 Đò kéo trưa buồn Kinh Chợ Gạo
 Đứt dây trôi dạt khoảng sông dài
 Tất cả nhìn nhau đều nhốn nháo
 Một mình Mến Phạm chẳng lung lay.
 Nhà Chị khang trang đẹp để ghé
 Vườn cây sung túc trái sum suê
 Trở tài Chị nấu ăn cho bạn
 Còn cam còn mận gởi theo về
 Chị còn hướng dẫn xuống Hòa Đồng
 Quê ngoại gần kề Tỉnh Gò Công
 Đò dọc theo về con nước lớn
 Lòng tôi chờn chợ nhớ mênh mông
 Hoài Ly Hương bảo nhìn "thi sĩ"
 Trời ngã chiều mơ ráng đỏ chiều
 Vỗ Lập cười riêng như hiểu ý
 Mây hồng, ráng đỏ, gió hiu hiu...
 Từ đây rồi thôi không gặp gỡ
 Đời cứ trôi theo cuộc đời
 Năm thập niên rồi như bóng ngỏ
 Thời gian còn lại bấy nhiêu thôi

Chị hiểu tình tôi với người ta
 Yên lặng nhìn nhau chẳng nói ra
 Thế mà thơ rộn từ hôm ấy
 Dội mãi dư âm tới tận già!
 Hơn năm mươi năm nói chuyện trong lớp.
 Ôn lại mới thấy phế hưng của cuộc đời.
 Bạn bè giờ còn đếm đầu ngón tay.
 Ước gì gom lại vài ba đũa mà nhắc lại chuyện xưa.
 Chuyện xưa giờ đã qua rồi
 Nhắc làm chi nữa bồi hồi xót xa!

Thơ Hoàng Châu

(Chưa Tròn Câu Thương Nhớ)

NHÌN LẠI CHẶNG ĐƯỜNG ĐÃ ĐI QUA

Phùng Nhân



Nhà văn Phùng Nhân là cựu học sinh NĐC vào thập niên 50. Ông là hội viên Hội Văn Bút VN hải ngoại. Các tác phẩm đã xuất bản: Tương lai treo sợi chỉ mảnh, Vết thương vẫn mờ, Xóm Nhị Tỳ, Vàm đất Cả Cao, Nghệ thuật o mèo, Cai đê, Lăn theo khói súng, Bạn già, Gà trống nuôi con, Tiếng mõ trong đêm, Tiếng kêu trên biển vắng.... Ông hiện định cư tại Sydney, Australia.

*

* *

Tôi đặt chân tới nước Úc Đại Lợi tháng 2/1986. Từ phi trường Sydney chạy về West Bridge Motel Leightonfield cũng mất hơn một tiếng đồng hồ. Dọc hai bên đường nhà cửa cũng bình thường, chớ không có gì sang trọng. Dường như đó là một gương mặt của nước Úc đã hình thành từ trước tới nay, cho đến

ngày tôi định cư cũng không có gì thay đổi.

Tôi ngồi trên xe mà đưa mắt dừng dừng ra nhìn thiên hạ, trong cái đám thiên hạ đó đã khác màu da, khác chủng tộc làm cho tôi đôi lúc phải lo sợ trong lòng, không biết rồi đây trong những tháng ngày sắp tới cuộc sống sẽ ra sao, đó là một câu hỏi luôn túc trực ở trong đầu, từ lúc được tàu Nam Hàn vớt lên rồi chạy về bỏ trong trại tỵ nạn.

Ngay trong quê hương, trong lòng dân tộc vậy mà tôi phải nhin đối để

đi làm. Phải chèo một chiếc xuồng tam bản, từ con rạch Cà Muồng đi lần vô huyện Ngọc Hiển làm mướn để kiếm miếng ăn, còn ở đây tứ cố vô thân liệu cuộc sống có dễ dàng, hay là tôi phải nhiều đêm khóc hận.

Đọc hai bên đường từ phi trường Sydney, tôi đã nhìn thấy không biết bao nhiêu xe hơi đậu đầy trong bãi làm cho tôi khoái chí, mà hồi còn ở bên Việt Nam tôi không bao giờ nhìn thấy bao giờ. Con người Úc ở đây ngoài tướng tá cao lớn đầy đà, họ còn có cặp mắt xanh, cùng với cái lỗ mũi cao làm cho gương mặt vô cùng thanh tú. Trên chuyến xe này ngoài tôi ra còn có thêm mấy gia đình nữa. Người nào cũng đang mang trong lòng bao ý nghĩ riêng tư. Thịnh thoảng chúng tôi nhắc lại những ngày tháng sống ở trại tỵ nạn Busan Nam Hàn, ở đó còn những chiếc ghe mới tới sau này không biết đi đâu. Vì một thuyền nhân, một người tỵ nạn chánh trị hể nước nào nhận thì mừng chớ làm sao lựa chọn được đâu. Mỗi một cuộc chia ly, là một cuộc chia lìa đầy nước mắt!

Trên đường đi làm cho tôi càng ngạc nhiên hơn nữa, người ta chạy xe chẳng thấy giành đường. Tới ngã tư đợi cho đèn đường bật sáng màu xanh, người tài xế mới nhấn ga cho xe lăn bánh. Trên gương mặt của anh ta dường như chẳng có lo âu. Còn ở Việt Nam cái thời đóng cửa, từ năm 1975 - 1985 xe hơi chạy bằng than; tàn lửa rớt xuống đầy đường, có khi lại bay vào mắt của những người đi bộ. Ông tài xế nào cũng vậy, họ là những ông Trời khi cầm lái vô lăng, nên gương mặt của họ thường khó đăm đăm khó chịu.

Vào nhập trại. Tôi được cấp cho một căn hộ nhỏ. Hôm sau được người thông dịch dẫn đi làm mọi thủ tục nhập cư. Trong đó có làm sổ băng, thẻ Medicare để khám bệnh. Mỗi ngày tới giờ ăn thì tự động đi xuống nhà bàn. Tôi thật sự không ngờ một đất nước gì mà con người lại nhân hậu bao dung. Họ nuôi người dưng còn hơn con đẻ, cơm nước ngày ba bữa đều có trái cây tráng miệng (dessert) đàng hoàng, mà ngày xưa khi còn ở Việt Nam cảnh này tôi chỉ thấy trong những gia đình giàu có. Trong giây phút chạnh lòng đó, làm cho tôi nhớ về ngôi làng Lộc Thuận huyện Bình Đại tỉnh Bến Tre, mà vào khoảng năm 1979 tôi có dịp chứng kiến cảnh này... Vào một buổi trưa, tôi có người chú đi cuốc đất về, tạt vào thăm người anh kế. Thấy đang nấu cơm xong, có nướng một gắp ruột già trên bếp. Lửa than đượm đỏ, màu ruột già vàng lờm bay mùi thơm phức. Ông chú tôi phần đỏi bụng, phần thêm rượu, cứ quăn tới quăn lui. Nghĩ bụng, thế nào "ảnh" cũng mời mình vài ly. Nào ngờ càng đợi, thì sự ghẻ lạnh càng hiện ra ngoài mặt. Vì miếng ăn vào thời đó, chắc là khổ lắm. Mạnh ai nấy sống, anh em không thể nương tựa với nhau. Chính sự kham khổ làm cho con người mất đi lòng tự trọng, mất sự khoan dung, mất đi vẻ thân thiện đối xử trong cảnh khốn cùng, cho dù hai người đó là ruột thịt. Ông chú tôi đi qua nhà cha tôi nói lại sự tình. Từ đó đến nay đã trên ba mươi năm, vậy mà câu chuyện đau lòng đó cứ theo tôi trên bước đường lưu lạc. Khi nào cuộc sống truan chuyên, thăng trầm hoạn nạn, tôi hay ôn lại chuyện đời, nhớ lại chuyện ngày xưa, đó cũng là một cái thói quen chắc tới chết cũng không sao bỏ được. Có lẽ nhờ vậy mà tôi hay thương nhớ quê nghèo, cho dầu sau này tôi có đi đâu, làm gì ở đâu xa cũng phải quay về nguồn cội.

Làng tôi có cây quéo đầu làng, không biết nó mọc từ đời nào trên miếng giồng của ông bà Ngoại tôi, tàng lá của nó xum xuê phủ trùm chừng một công đất. Tới mùa trái chín bọn học trò chúng tôi thường tụ lại xí phần, về một vạch hình chữ nhật, hể trái nào rụng xuống nằm trong vòng thì được lượm cặp hồn nhiên. Chắt mú xoài nó độc vô cùng, đứa nào mà tham ăn, thì

cái mép bị lở tầy quầy làm mủ. Cho nên trong lớp học của tôi, tới mùa cây quéo trái chín, thì đã có mấy đứa cùng xóm với tôi cái mép lở tầy quầy. Mới nhìn thì cũng đủ biết là mấy đứa đó đang ở xóm cây quéo chỗ đâu, cho nên làng tôi có biệt danh là làng "cây quéo". Nhưng cây quéo đó đã chết từ khi đất nước được "thanh bình". Chánh quyền mới bên "thắng cuộc" họ đã đắp đập ngăn sông để làm thủy lợi, nên nước mặn và phèn chua từ miệt bưng lớn tràn lên giết lãn cây quéo. Đến năm 1990 tôi về xây mộ cha má tôi, cây quéo đã chết nhưng vẫn còn vì không ai dám đốn. Tôi có chụp vài tấm hình để làm kỷ niệm của một thời niên thiếu vừa qua, sau này tôi lấy ra làm bìa cho cuốn tiểu thuyết Gà Trống Nuôi Con...

Cũng trên con giồng đất cát đó, người ta đào giếng để lấy nước ngọt kéo lên xài.

Vì làng tôi nước mặn từ tháng 10 âm lịch cho tới tháng 5 âm lịch năm sau, nên mỗi giọt nước ngọt người ta coi như giọt máu. Có người khá giả họ hái bí đao chín rồi bỏ vào ngâm trong máy nước mưa, đợi chừng ba bốn tháng sau bí đao rã rục thì họ lượt ra thành nước uống. Một thứ nước nó mát lạ đời, buổi trưa nóng nực chỉ cần uống một gáo thôi, thì nó hạ hỏa mát tới tận tâm can không có thứ thuốc nào sánh kịp.

Lần đầu tiên tôi mới biết mùi thịt trầu. Nó vừa thơm, vừa ngọt nên tôi ăn một hồi phát ách. Qua ngày hôm sau thì cũng vậy, chừng một tuần lễ thì tôi bắt đầu thấy ngán. Thì ra cái gì cũng vậy, ít, hoặc vừa đủ thì ngon. Còn dư dả quá thì sẽ đâm ra nhàm chán. Không trách chi con cháu của chúng ta bây giờ. Tụi nó ăn uống đâu có biết giữ gìn, hễ món nào ăn không thấy ngon là tụi nó quăng vào thùng rác. Chớ còn cha mẹ ông bà của chúng ta, một món cá kho, hay một đĩa rau luộc có khi cất để dành ăn mấy bữa.

Tôi sống trong Motel hơn một tháng, thì được con tôi bảo lãnh ra ngoài. Từ Villawood chạy vô thị trấn Marrickville, để bắt đầu một cuộc sống lưu dân nơi xứ lạ. Từ đây mọi thứ phải bắt đầu, từ cái ăn, cái ngủ cho tới mọi phương tiện đi đâu. Dường như ở đây ít thấy ai đi xe đạp, cho nên tôi cũng bắt đầu tập đón xe Bus, xe Train (xe lửa) đi đứng như mọi người. Lâu dần rồi nó cũng quen, nhưng khổ sở nhứt là vào mùa đông thở khói bay ra mịt mù. Vậy mà cứ đón xe Bus rồi chạy tới chạy lui cho bớt lạnh, đó là tình cảnh cho người di dân tỵ nạn trên đất nước xa xôi nhưng giàu lòng bác ái này.

Tôi nhớ hồi đó không phải như bây giờ. Cộng đồng người Việt còn le que. Từ New Town; tôi phải đi vô Marrickville mới có Shop tạp hoá bán đồ Á Châu, nhưng cũng không nhiều như bây giờ. Một bó rau muống có mười mấy cọng, vậy mà giá gần \$3 đồng bạc chớ ít sao. Cho nên mỗi khi có bạn bè gầy cuộc nhậu, khoảng rượu bia thuốc lá thì không ngán, ngán nhứt là hôm nào bày ra món vịt nấu chao, thế là sanh nạnh. Ai nấy cũng dành phần mua bia, còn phần rau muống thì ế độ. Có bữa phải bốc thăm, người nào dính chấu thì kể như buồn năm phút...

Thời gian cứ lần lữa trôi qua trên thân phận của con người. Từ Marrickville; tôi dời địa chỉ ra ngoài vùng Cabramatta West cho dễ thở. Ở đây tôi làm đủ thứ nghề, cực nhọc mà vui. Có nhiều khi hăng may cần đồ gấp, tôi phải thức làm cho tới sáng. Đời tỵ nạn dường như chiếc lá, cứ trôi theo dòng đời mãi miết hết chỗ này rồi tới chỗ kia. Sau đó tôi xin được căn nhà Housing ở vùng Villawood, dọn vô đây vài tháng thì gặp nhà thơ Nam Man (Lâm Nam Triều) cũng mới dọn vô. Thế là hàng xóm của tôi, là một nhà thơ châm biếm thời cuộc, đấu tranh chánh trị nổi tiếng vào thời đó...

Cũng trên bán tuần báo Việt Luận. Chủ bút Gia Du ưu đãi cho anh một trang báo trào phúng với tiết mục Thơ Cù Nèo, có tấm hình rất đỗi Nam Man. Miệng ngậm ống vớ coi đời rất nhẹ. Thế là từ đó về sau, hễ có chuyện gì thì chúng tôi đi với nhau cho có bạn... Bây giờ thì Nam Man không còn chỗ viết. Bởi tờ báo Việt Luận đã đổi tới mấy chủ rồi. Hôm nay rồi tôi có gặp lại anh, tay bắt mặt mừng làm cho tôi cảm động. Nhìn dáng anh đi dần tới nơi phòng mạch, để khám bệnh già. Một chứng bệnh mà con người bắt buộc phải cứu mang, cho dầu người đó là ai cũng vậy. Rồi đây trong cuộc sống này, người đi sau tiến người đi trước ra tới nghĩa trang.

Đó là một cuộc đua tiến âm thầm, mà trong đời người không ai tránh khỏi. Hôm nay rồi thì tôi tiến nhà báo lão làng Phan Lạc Phúc, còn mấy năm trước đó tiến nhà báo Hoàng Hải Vân, Lê Đăng Cẩn chủ nhiệm tờ Chuông Sài Gòn, ca sĩ Thân Đình Nguyễn chủ nhà hàng ca nhạc Đêm Màu Hồng ở vùng Cabramatta nổi đình nổi đám một thời. Những tháng ngày sắp tới, tôi còn phải tiến đưa thêm bao nhiêu người nữa? Còn ký giả Hồ Ông không biết ra sao. Tôi định bụng bữa nào gọi lại tờ Văn Nghệ Tuần Báo hỏi thăm Nguyễn Vi Túy, khi nào có đi thăm tôi xin tháp tùng luôn thể. Lăn tay tính tại Hồ Ông bị tai biến tim mạch nằm liệt đã lâu, giờ đây không còn viết nữa. Một nhà báo, nhà văn như con tằm đã nhả tơ cho đời. Khi hết tơ thì chỉ còn là vỏ kén, sẽ bị người đời lãng quên ngay. Tôi nhớ ngày anh mới định cư, ở chung cư Villawood. Tôi có xách lại một chai Hennessy XO, nhà thơ Phạm Quang Ngọc bưng lại hộp gói chừa gà với một vài người bạn thân nữa. Đêm đó chúng tôi nhậu say tới bến. Bây giờ ngồi đây nhớ lại để thương nhớ bạn hiền. Tuổi tác già nua, mỗi người mỗi ngả. Không biết sau này, ai tiến đưa ai...

Ngày hôm qua tình cờ tôi gặp anh bầy Nhuận (Trần Đức Nhuận) ở tại Canley Heights uống cà phê. Nhìn anh tôi lại nhớ đến tờ báo Dân Việt lúc đương thời, anh đã giữ trang Dân Vệ Đưa Đò rất là phong phú. Mặc dầu tờ Dân Việt đã đổi chủ nhiều lần, trang Dân Vệ Đưa Đò chủ mới họ đã đóng lại từ lâu. Họ để dành phần đất đó cho trang quảng cáo, nhưng độc giả vẫn còn nhớ đến anh. Trong đó có tôi, nên mỗi lần gặp anh bắt tay mà cảm động. Sau một hồi hàn huyên tâm sự. Chúng tôi có đề cập tới cuốn "Thế Giới Hồi Giáo - Xưa Và Nay" của Charlie Nguyễn đã biểu không tại vùng Canley Heights mấy tuần nay, nhưng không có câu trả lời cho thoả mãn. Vì cuốn sách này viết về Hồi Giáo rất là uyên bác. Trong khi đó cộng đồng người Việt ở đây, đâu thấy có ai đạo Hồi. Ngồi đèn Hồi Giáo cũng không có, nên ngồi viết một cuốn sách như vậy phải mất bao lâu. Hơn nữa viết bằng Việt ngữ, thì như vậy viết với mục đích gì. Đó là một câu hỏi còn đang treo lơ lửng...

Dòng đời cứ tiếp tục chảy trên phận người. Tôi lại dời nhà về lại vùng Cabramatta West cho tới ngày nay. Còn Nam Man thì vẫn ở vùng Carramar y như cũ. Ở đó gần đường rầy xe lửa, hằng đêm không biết có làm anh mất ngủ hay không. Tôi cầu mong sao anh vẫn còn mạnh khỏe, nếu khi nào hứng chí thì viết loại thơ Cù Nèo để móc ngoéo thiên hạ mà chơi. Vì thời buổi kim tiền này, thiếu gì chuyện để cho anh viết.

Ba mươi năm một chặng đường của tôi. Một chặng đường bắt đầu từ cửa Đại, huyện Bình Đại tỉnh Bến Tre. Trên một chiếc ghe Cui chiều dài 10 mét, chiều ngang 2 mét rưỡi, chở trên 40 người ra đi trong một đêm tối mịt mùng. Khi ra gần tới Côn Sơn thì chết máy, mạng sống của con người chỉ biết phó thác cho Trời. Sau 12 ngày đêm lênh đênh trên biển cả, được tàu chở cá Nam Hàn cứu vớt rồi chở vào trại tỵ nạn Busan chờ đợi định cư. Một sự sống như một phép màu, chỉ có Trời cao che chở con người không sao

biết được... Một chặng đường đi đánh dấu bằng những con sóng bạc đầu, hay những cái Cồn Ngựa, Cồn Ngang, Cồn Dài, hàng đá Sông Cầu. Nếu lỡ va vào cồn nào thì cũng chết, đó là nỗi sợ canh cánh ngày đêm. Chỉ khi nào ghe chạy ra tới ngoài khơi thì mới thở phào nhẹ nhõm. Nhưng ra cửa rồi thì phải đi đâu, chạy về hướng nào để tìm ra sinh lộ? Đó là một câu hỏi mà bất cứ người vượt biển nào cũng có thể đặt ra. Nhưng vì muốn trốn khỏi chế độ đương thời, nên mọi người nhắm mắt trốn đi có ra sao thì phải chịu.. Thế là tôi cứ nhắm mắt biểu người tài công cầm lái chạy bừa, nhắm hướng mặt trời mọc mà chạy tới. Với ý định là bỏ Côn Sơn chạy thêm 3 giờ đồng hồ nữa, rồi bẻ trái chạy hoai. Chạy khi nào gặp đất liền thì cứ tấp vô, đó là bài học nhớ đời của người vượt biển. Như vậy thì số người còn sống sót được bao nhiêu, cho tới thời điểm này cũng không làm sao thống kê cho chính xác. Người ta chỉ ước lượng một triệu người vượt biển tới bờ, thì phải có bốn trăm ngàn người nằm dưới đại dương. Một con số thống kê làm đau lòng dân tộc, làm nhức nhối lương tâm cho kẻ cầm quyền. Như vậy mà cách nay mấy năm họ vẫn còn đi, có mấy chiếc ghe xuất xứ từ miền Trung, miền Bắc ở tỉnh Nghệ An đi một lèo qua tới Úc. Nhưng bị rớt thanh lọc trả về. Vì nước Úc cũng như trên thế giới hiện giờ họ đã khép kín tấm lòng nhân đạo bao dung, không còn cứu vớt rồi cho định cư như lúc trước.

Số phận con người dường như đã được tạo hoá an bày, nên chiếc ghe tôi chết máy ngang đảo Côn Sơn. Tôi phải rọc tấm bạt phủ mũi ghe ra làm buồm chạy tiếp. Chín giờ tối đêm đó cơn bão ập đến bất thần, chiếc ghe bị bão giạt quay cuồng như chong chóng. Tôi cũng không biết do đâu mà chiếc ghe lại chịu đựng với những cơn gió giạt cấp 7-8. Sau này tình cờ tôi có đọc lại cuốn tự truyện của Papillon vượt ngục, mới biết cột buồm cắm gần trước mũi là để nâng cái mũi ghe lên, để nhảy sóng chống lại những cơn bão táp. Có lẽ nhờ vậy mà tôi còn sống sót. Một cuộc sống kỳ dị của con người khi vượt biển Thái Bình Dương, mà trên ghe chỉ có mang theo lòng tin và chạy trốn...

Bây giờ ngồi đây mà nhớ lại. Tôi có cảm giác như đã chạm mặt với tử thần. Một cuộc ra đi bức tử, không chuẩn bị đủ lương thực, nước uống, thuốc men. Chỉ có tấm lòng can đảm, la bàn cũng không biết coi luôn. Chỉ học lóm qua sự chỉ dẫn của bạn bè, nên cái la bàn gần xuống mũi ghe chỉ để làm cảnh mà thôi...

Một năm sau thì định cư trên nước Úc Đại Lợi hiện giờ, một dòng đời phẳng lặng cứ tưởng như mơ. Ngày hôm nay hồi tưởng lại mà cứ ngỡ đâu mới hôm qua, bởi lẽ quê hương vẫn còn trong nỗi nhớ, còn tôi thì vẫn như con cá hồi phải đợi hằng năm. Tới ngày hội tụ rồi bơi ngược dòng nước vào một con kinh năm xưa đã mở mắt chào đời, để được chết như một lẽ tự nhiên. Đó là quy luật tự nhiên của loài cá hồi từ trước tới nay không bao giờ thay đổi. Còn tôi thì sao? Đó là một câu hỏi mà không lời giải đáp...

Trưa nay thảng chạp lại về trên xứ Úc, làm cho tôi chạnh lòng của kiếp tha hương mà nhớ về chốn quê cha. Ở nơi đó là ngôi làng Lộc Thuận, huyện Bình Đại tỉnh Bến Tre. Không biết tổ tiên của tôi từ ngoài miền Trung đông chiếc ghe bầu chạy giạt vào đây vào thời nào. Có lẽ là vào thời chúa Nguyễn Hoàng mở mang bờ cõi xuống phương Nam, nên tổ tiên của tôi cũng phải đi dân lập nghiệp trong này. Vì ở ngoài kia đất đai khô cằn sỏi đá, nên cơn khát nước di dân ồ ạt mà đi. Cũng như bây giờ miền Bắc, miền Trung họ tràn vào miền Nam, Cao Nguyên, Đà Lạt, Lâm Đồng, Kontum, Ban Mê Thuộc mà lập

nghiệp... Mọi sự mở cõi phương Nam, cũng đều làm cho đất nước quận mình rên xiết.

Ngày đó; chắc ông bà tổ tiên tôi khi đổ bộ vào ngôi làng Lộc Thuận phải đương đầu với nạn thú rừng như: cọp, beo, khi, heo rừng và sơn lam chướng khí. Cho nên ngày nay còn lưu lại những gò Ông Hồ, gò Tượng, xẻo Khi, xẻo Bần, giồng Phụng, giồng Đùi, xóm Trên, xóm Dưới, xóm cây Găng, giồng Kiến. Bao nhiêu địa danh còn lưu lại đó, ngày xưa tổ tiên tôi phải đánh đổi hết bao nhiêu xương trắng máu đào. Hồi đó tuổi thọ của con người không được sống dai như bây giờ. Người nào sống được 60 tuổi là ăn mừng "đáo tể", 70 tuổi thì ăn mừng "thượng thọ". Một kiếp người ngắn ngủi, nhưng ông bà tổ tiên của tôi đã làm rạn vỡ núi sông. Một tấc đất cũng không cho quân thù xâm lấn. Những trận đánh thắng quân Nguyên dấu tích vẫn còn, quan giặc thái thú Tô Định phải cắt tóc, cạo râu mà chạy trốn về phía bắc biên cương...

Cuộc sống không phải đơn giản chỉ có miếng ăn, mà ông bà tổ tiên của tôi còn phải lo cho làng xã. Nào là giữ gìn phong tục, tập quán cưới hỏi, cúng kiến đình, chùa, giỗ chạp ra sao. Nhờ vậy mà làng tôi có riêng một bản sắc văn hoá, để un đúc con cháu sau này có đi đâu cũng nhớ về nguồn cội.

Nhưng ở làng tôi. Ngôi làng Lộc Thuận lại nằm trên một thửa đất giồng, xung quanh là những triền bưng, còn đi ra xa một chút nữa thì toàn là rừng mấm, chà là, đước, vẹt. Một cuộc đất mang hình con Phụng trống, thiếu con mái nên dân làng phải chịu ốm o, cứ vài năm là vụ lúa mùa thất bát, nên dân làng nhịn đói hoặc ăn độn là thường. Chỉ có cua, tép, cá, chuột đồng, chồn là nhiều vô số kể.

Nhưng trong đời sống của loài người còn có những điều kỳ lạ. Hễ cái gì nhiều quá thì không muốn ăn, chỉ muốn ăn những thứ gì mà mình không có. Cho nên hồi đó tới bữa cơm, ăn cái gì cũng được. Chớ còn nói tới con cua, con cá kèo, cá đối, cá ngát thì nuốt không vô. Bây giờ không có, mọi người đều tiếc rẻ...

Hồi đó khi tôi vừa 12 tuổi, là một kiện tướng bắt cua. Chỉ cần vác cuốc, xách cù móc đi một buổi là đầy một giỏ. Nhưng bắt thì mang nặng, chớ về nhà bán được mấy đồng. Bởi trong làng tôi. người ta cần những tán đường, cuộn giấy, gộp thuốc rê, thuốc giồng, thuốc Xuân Lộc, cục xà phòng, chai nước mấm, hũ chao để đi ra đồng làm ruộng. Chớ còn con cua, con cá thì ở ngay dưới chân mình. Chỉ cần siêng năng đi thụt một chút thì có, cũng đủ một bữa ăn, cho nên sự lo mai hậu không ai nghĩ tới...

Cách nay mấy năm. Tôi có về Việt Nam chơi vào dịp Tết Nguyên Đán, mới thấy cái Tết thật nghèo nàn, không còn những thú vui như ngày xưa, không còn giữ phong tục tập quán cổ truyền như: mặc khăn đống, áo dài đi chúc Tết như cái thời trước đó. Một cái Tết Nguyên Đán mà thiếu trường gà, sòng lắc bầu cua, thiếu đội lân đi mừng tuổi là thiếu đi tất cả. Mọi sự nhộn nhịp không còn, mà thay vào đó là sự ăn chơi, có khi nó còn gây ra tệ nạn. Dường như chánh quyền ngày nay, cũng như dân chúng hiện thời, họ đang có cuộc sống chạy theo đồng tiền, nên mọi tập quán văn hóa ngày xưa, bây giờ họ không thêm để tâm lưu ý. Như vậy thì trong vòng chừng 10 năm nữa, cái đám con cháu sau này, tụi nó làm sao biết được cây Nêu, biết được buổi lễ Hạ Điền mà tổ tiên ông bà chúng ta ngày xưa truyền lại.

Hồi đó ở làng tôi khi ngọn gió chướng thổi về, thì bông so đũa nở trắng trên cây, trái đậu rồng treo lủng lẳng trên giàn. Bà con cô bác xôn xao. Người này hỏi người kia, chị năm nay có nuôi được lúa gà giò nào để lo ăn

Tết hôn? Nếu người nào khá giả thì nuôi thúc con heo, để khuya 29 tết làm trước cúng ông bà, cúng tất cho cả nhà khỏe mạnh. Nhà nào nghèo khổ thì lo đi bắt cua, bắt cá hoặc tháo đập, tát đĩa, quẹo bánh phồng nên thiên hạ ới với nhau vang rân khắp xóm. Từng nĩa bánh, từng chiếc đũa cán bánh phồng, được các bà các cô khệ nệ khiêng ra sân phơi. Tiếng gà cục tác trong ổ đã tạo nên một cuộc sống nông thôn đầy màu sắc.

Những cái Tết như vậy bây giờ chỉ có trong mơ, thực tế thì cái tết bây giờ chỉ là cái cơ để cho người ta mua quà tặng. Dường như mấy ông quan bây giờ họ thường trông cho tới ngày Tết, hoặc rằm tháng tám Tết Trung Thu (tết Nhi Đồng) để cho họ có cơ nhận quà, nên tục lệ ba ngày Tết Nguyên Đán bây giờ không còn vui như thuở trước. Cho nên cái đám trẻ con không còn náo nức đợi chờ, không còn mong được dịp bận bộ quần áo mới may, mà tụi nó có khi không biết đến cái tục lệ mừng tuổi ông bà trong ba ngày tết.

Cách nay không bao lâu, làng tôi chuyên về nghề làm ruộng, nhà nào cũng có dí lúa bồ. Nhưng từ hồi tháng tư năm 1975 tới nay, giang sơn nổi liền một dãy. Chánh quyền "mới" họ cai trị đất nước theo chủ thuyết cộng sản đại đồng, nên đất cát bị tịch thu chia ra, hoặc gom vào Hợp Tác Xã. Nhưng cha chung chết đâu ai thềm khóc, chỉ có mấy năm mà đất nước tan hoang, con người phải chịu cảnh nhịn đói thềm cơm trên vựa lúa của mình. Nhà nào cũng còn chừng vài sào ruộng, nên họ lên líp trồng dưa. Bây giờ muốn kiếm một ôm rơm để lót ổ gà cũng không biết kiếm đâu ra, chớ đừng nói chi tới con cá, con tôm, con cua hay con ếch. Mọi sự thay đổi đột ngột bất ngờ như một cơn giông, khiến cho con người không thể nào trở tay cho kịp.

Một cái Tết không còn phong tục, dường như sẽ thiếu đi sự nao nức trong lòng. Không còn sự cụ bị lo toan, mà người ta chỉ lo chụp giựt với nhau để mà kiếm chút. Hồi đó khi tuổi đời của tôi vừa biết nói, là được cha má dạy dỗ cách lễ phép cúi đầu, mỗi cái Tết là một kỷ niệm không thể nào quên. Một thời đi học là một kho tàng của tuổi thơ nằm sâu trong ký ức. Còn hôm nay tuổi thơ dường như đang đi lạc ở phương trời nào, cho nên khi ngọn gió chướng thổi về để báo hiệu mùa xuân. Không có đàn chim én bay lượn trước xuân, cũng không tìm thấy cánh diều bay trên đồng vắng./-

Phùng Nhân

Các loài hoa Xuân

Hương Cổ Nhân

Hoa đào miền Bắc, hoa Mai miền nam là hai loài hoa đặc trưng và được xem là biểu tượng truyền thống của mùa xuân Việt Nam.



1) Hoa mai: Loài hoa này thường được người miền Nam mua về trong ngày tết để chưng trong nhà vào những ngày đầu Xuân như mang đến sự may mắn trong năm theo cách phát âm chữ mai của người miền Nam. Từ lâu, người xưa xếp hoa mai vào loại hoa quý nhất trong các loài hoa.

Mai thường nở hoa rực rỡ vào mùa xuân khi tiết trời ấm áp. Hoa mai có 5 cánh kết thành vòng tròn tượng trưng cho Ngũ phúc thần, mang lại sự may mắn thịnh vượng, vì thế dịp Tết, gia đình nào cũng muốn có cây mai trong nhà để cầu may mắn hạnh phúc cho một năm mới. Hoa mai còn là hiện thân của kẻ sĩ, đấng trượng phu, vì nó chịu được các thời tiết đổi thay dù ấm áp hay giá buốt. Xuân về Tết đến, mai luôn nở hoa chào đón mùa Xuân. Loài hoa này còn trở thành cảm hứng để các thi sĩ diễn tả nét đài trang, thanh nhã của những người phụ nữ đẹp qua các thời đại kim cổ. Theo kinh nghiệm gia truyền, các người bán hoa mai thường chặt nhánh khoảng 23 tháng Chạp, ngày đưa ông Táo rồi thui gốc cho mai dồn nhựa lên trên để 29, 30 Tết, hoa nở rộ rồi mang ra bán chợ Tết.

Tại quận Tuy Phong tỉnh Bình Thuận, giáp ranh tỉnh Ninh Thuận có những rừng mai bạt ngàn mà dân buôn bán mai thường ra chặt bán mỗi dịp Tết.



Rừng mai bạt ngàn Tuy Phong

2) Hoa đào. Đối với người miền Bắc, đây là loài hoa không thể thiếu trong những ngày đầu Xuân. Hoa đào là biểu tượng nét đẹp văn hóa Tết, một mỹ tục của dân tộc ta. Hình ảnh hoa đào được gắn liền với những cô gái trẻ, mảnh mai, và yếu đuối qua thành ngữ "liều yếu đào"

tơ". Hình ảnh hoa đào còn gắn bó với tình yêu và duyên nợ của trai gái nông thôn, xuất hiện trong rất nhiều ca dao dân gian Việt Nam.

Tại miền Nam, hoa đào xuất hiện nhiều nhất ở thành phố sương mù Đà Lạt. Loài hoa này nở vào mùa xuân biểu tượng cho sự may mắn, hạnh phúc, tình bạn khăng khít, thân thiết trường tồn. Chưng một cây đào trong nhà hoặc đem tặng cho một người mà bạn yêu mến là thể hiện lời cầu chúc cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc mỹ mãn, niềm vui và sự yên bình .

Đào Mai chào đón nắng Xuân

Yên bình sao lại bao lần vẫn vương



Hoa đào

3) Hoa cẩm chướng (Carnation). Tùy theo màu sắc, hoa cẩm chướng mang ý nghĩa khác nhau. Hoa cẩm chướng đỏ thể hiện sự ái mộ, chiêm ngưỡng. Hoa cẩm chướng trắng thể hiện sự ngọt ngào và đáng yêu, ngây thơ, trong sáng, món quà may mắn cho phụ nữ; nhưng hoa cẩm chướng vàng thể hiện sự từ chối, khinh thường.

*Cắm chướng đợi nắng vỗ về
Như em trong sáng anh mê mắt người*



Hoa cẩm chướng

4) Hoa thủy tiên (Narcissus) được chọn là loài hoa của tháng ba - tiết xuân phân. Ngày nay, người ta xem màu vàng tươi sáng của hoa



Hoa Thủy Tiên

như là một biểu tượng của hồi sinh - dấu hiệu cho sự bắt đầu mùa

xuân. Thủy tiên vàng thể hiện tình yêu đơn phương, lòng yêu mến, kính trọng và tinh thần, phong cách hiệp sĩ.

Thủy tiên khơi động niềm thương nhớ

Như những nụ tình em với anh

5) Hoa Lưu ly (Forget Me Not-Myosotis). Hoa này thường gắn với những hoài niệm yêu thương và tình yêu chân thành.

Lưu ly dòng lệ rưng rưng

Cho dù xa cách xin đừng quên em



Hoa lưu ly

Vào thập niên 50, các rạp ciné Sài Gòn có trình chiếu cuốn phim mang tên Forget Me Not và cũng chính từ đó, tôi mới biết có loài hoa mang tên Forget Me Not.

6) Bông vạn thọ (Marigold). Người dân Việt Nam cũng thích chưng bông vạn thọ trong những ngày Tết vì tự cái tên của nó đã nói trường thọ trong cuộc đời. Bông vạn thọ có hai màu chính là vàng và cam. Vạn thọ có nhiều loại khác nhau và tất cả đều có mùi hương thoang thoảng .

***Em cành vạn thọ kiếp đơn sơ
Chẳng quản nắng mưa vẫn đợi chờ***

***Xuân đến mang tình yêu vĩnh cửu
Vòng tay ân ái hết bơ vơ***

Vạn thọ dễ trồng, chỉ cần rải hạt cho nảy mầm và tưới nước sau một tuần rồi chiết từng cây. Thời gian gieo trồng cho tới lúc cây nở hoa lối hai tháng rưỡi. Thế nên có câu ca dao truyền khẩu là:

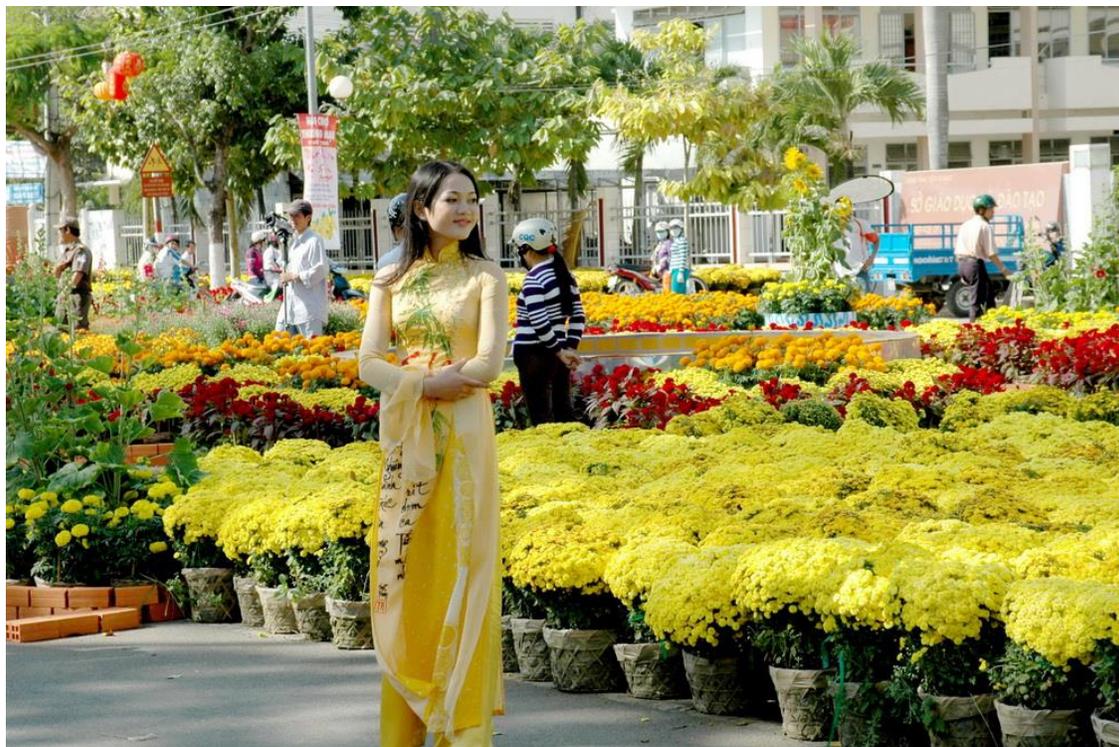
Ai ơi dẫu có đi xa

Nhớ gieo vạn thọ mười ba tháng mười (để vạn thọ kịp nở hoa bán tết)

~~~~~ Cây vạn thọ cao từ 50 tới 70 cm. Bông vạn thọ có công dụng về mặt y học, thực phẩm và mỹ phẩm. Ngoài ra, hoa lâu tàn nên trang trí trong nhà rất tiện lợi.



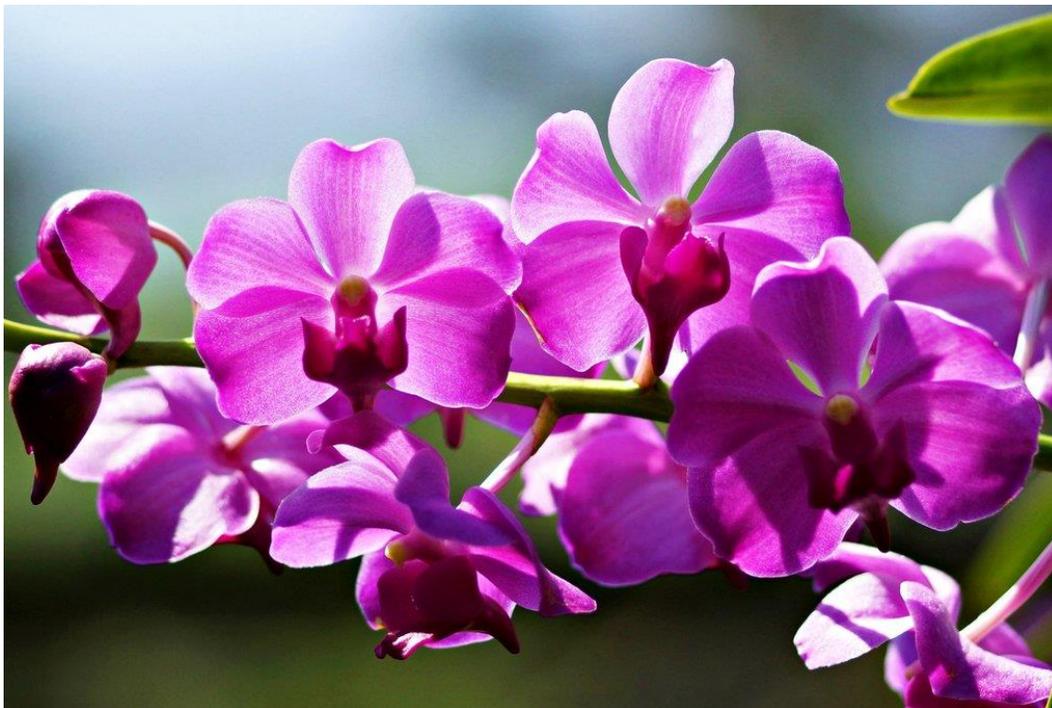
**7) Hoa cúc (Chrysanthemum).** Hoa cúc rất đa dạng về chủng loại, màu sắc, kích thước và cả hình dáng. Một cách tổng quát có hai loại chính là cúc đơn và cúc đại đóa với nhiều màu sắc như tím, vàng, trắng, đỏ. Người Việt Nam cũng thích trưng bày những chậu cúc trước nhà vì ngoài nét đẹp đài các, cúc còn tượng trưng cho niềm vui hạnh phúc lạc quan.



**Áo nàng vàng anh về yêu hoa Cúc - Áo nàng xanh anh mến lá sân trường  
(Tuổi 13-Nguyên Sa)**

**8) Hoa lan (Orchid).** Trong tất cả các loài hoa có lẽ lan có nhiều giống khác nhau nhất, dễ chừng cả mấy chục ngàn loại. Hoa lan được nhiều người ưa thích vì vẻ đẹp sắc sảo và các hình thể đa dạng của chúng. Hoa lan hầu như có tất cả các màu trong cầu vồng và những kết hợp của các màu đó. Hoa lan nhỏ nhất chỉ bằng hạt gạo trong khi hoa lan lớn nhất có đường kính khoảng 10 cm. Với tính cách trang nhã huyền hoặc, lan được xem như là loài hoa trường giả mặc dù đa số không có hương thơm. Hoa thích hợp với vùng nhiệt đới mà chính yếu nhất là Châu Á và Nam Mỹ. Lan là một loại hoa khó trồng và đòi hỏi nhiều công phu chăm sóc. Thời VNCH, hàng tướng Dương Văn Minh trồng rất nhiều hoa lan tại tư dinh số 98 Hồng Thập Tự nên người ta gọi đó là dinh Hoa Lan.

*Em Lan trường giả kiêu sa  
Anh thân bèo bọt từ xa đứng nhìn*



***Amaryllis(Lan Huệ)***

*Lan Huệ sầu ai Lan Huệ héo-Lan Huệ sầu đời trong héo ngoài tươi*

**9) Bông huệ (tuberose).** Bông huệ còn gọi là dạ lai hương vì loài hoa đặc biệt chỉ nở và tỏa hương thơm ngào ngạt về đêm. Huệ có hai loại màu trắng và đỏ nhưng màu trắng thường thấy hơn. Huệ tượng trưng cho sự tinh khiết thánh thiện nên thường dùng để cúng Phật. Huệ cao trung bình 1m tới 1.50m. Hai phần ba phía dưới là thân còn một phần ba trên là những chùm hoa.



Em hoa huệ trắng cõi tôn nghiêm

Lãng tử đời anh mãi kiếm tìm

Huệ trồng bằng củ giống, đường kính lõi 2,3 cm. Cách trồng đúng nhất là phải làm thành giồng, mỗi cây chiếm chu vi 30 cm X 30 cm và chôn sâu lõi 3 cm. Huệ thích nắng nên phải trồng nơi rộng thoáng không bóng râm.

Huệ trồng bằng củ giống, đường kính lõi 2,3 cm. Cách trồng đúng nhất là phải làm thành giồng, mỗi cây chiếm chu vi 30 cm X 30 cm và chôn sâu lõi 3 cm. Huệ thích nắng nên phải trồng nơi rộng thoáng không bóng râm.

**10) Hoa Glaiêul (gadiolus).** Hoa Lay Dơn được người Pháp mang sang trồng ở Việt Nam nhiều nhất là tại Đà Lạt vì khí hậu mát mẻ rất thích hợp cho loại hoa này. Lay Dơn có tới 260 loại phần lớn xuất sứ từ Nam



Phi. Thân Lay Đơn dài như thanh kiếm nhỏ, cao lối 1. 20 m. Loài hoa thơm ngát này biểu tượng cho sự quyến rũ gợi tình và có nhiều màu sắc khác nhau nên rất được nhiều người say mê. Lay đơn được trồng bằng củ kích thước khoảng 3 cm. Đối với miền đất lạnh Canada, mùa Đông phải đào củ mang vào nhà rồi mùa Xuân đem ra trồng lại.

***Lai đơn xanh đỏ tím vàng***

***Bao nhiêu màu sắc thương nàng bấy nhiêu***

**11) Hoa đồng tiền (Gerbera).** Loài hoa này có thể nở quanh năm, nhưng vào mùa xuân nó được nhiều người chú ý hơn cả, nhất là dịp năm mới, vì nhiều người cho rằng, đây là loài hoa mang đến nhiều tài lộc, tiền của cho gia đình. Hoa đồng tiền còn tượng trưng cho hạnh phúc, tươi sáng và vui vẻ.

***Thương em má lúm đồng tiền***

***Anh góp nhặt hoa đồng tiền cầu duyên***

***Hayward (CA) Xuân Đinh Dậu 2017***

***HƯƠNG CỐ NHÂN***

***Viết trong niềm hoài niệm về những loài hoa Xuân một thuở trên quê hương.***



***Hoa đồng tiền***

**Lịch sử Cầu Quay  
của Thành phố Mỹ Tho  
Mặc Nhân**

***Thân tặng TS.Ph.v.Ng. và các bạn Mỹ Tho***

**Lịch sử**

Người Pháp đến Mỹ Tho vào năm 1861 và vào khoảng 1890 họ xây cây cầu đầu tiên bắc qua kinh Bảo Định thay thế cho những cây cầu tre thô sơ hay những chiếc đò ngang nhỏ bé. Đó là cây cầu Quay giúp cho người dân trên phần đất gần đây còn gọi là Chợ Cũ, thuộc phần đất xưa Mỹ Chánh, tiền thân của thành phố Mỹ Tho, qua lại dễ dàng bên phần đất thuộc các thôn Điều Hoà, Thạnh Trị, Bình Tạo về hướng Tây. Từ đó nơi đây trở thành một trung tâm hành chính, thương mại, kinh tế, xã hội ...thành lỵ sở của trấn Định Tường. Đó là trung tâm thành phố Mỹ Tho ngày nay.

Lịch sử cây cầu Quay Mỹ Tho trải ba lần xây cất đến nay, qua những bước thăng trầm của nó và có lịch sử và lối kiến trúc độc đáo của nó như sau:

Cầu Quay Mỹ Tho nguyên thủy là một công trình kiến trúc người Pháp gọi là “mẫu Eiffel” (style Eiffel), lúc bấy giờ thuộc về hàng đầu thế giới, của kiến trúc sư cũng là công trình sư người Pháp, ông Gustave Eiffel, hoàn toàn dùng vật liệu bằng sắt thép, vì lúc bấy giờ chưa phát minh ra bê-tông cốt sắt. Ông Eiffel là bậc thầy trong công trình sắt thép trên thế giới, là công trình sư của tháp Eiffel ở Paris - biểu tượng và cũng là một thắng cảnh lẫy lừng của Pháp - và hầu hết các công trình kiến trúc bằng sắt thép ở Pháp, ở thế giới cũng như ở

Việt Nam trong đó có cầu xe lửa Bến Lức, cầu xe lửa Tân An, cầu Hàm Rồng ở Thanh Hóa... Cầu Quay nguyên thủy ở Mỹ Tho cùng những cây cầu quay khác ở nhiều tỉnh của Việt Nam, trong toàn cõi Đông Dương.

Cây cầu Quay Mỹ Tho này được xây cất trước thế kỷ XX, sau khi người Pháp đến Mỹ Tho không bao lâu, hoàn toàn bằng sắt có đặc điểm là nhịp giữa có 2 đoạn rời nhau. Khi cần, hai đoạn của nhịp giữa được tách ra và được kéo lên cao như hình mái nhà, để có độ cao cho tàu bè lưu thông phía dưới và khi hạ xuống cho xe cộ và người qua lại.



### Lần 1 trước 1900

Tại sao gọi là Cầu Quay mà lẽ ra là Cầu Mở? Cầu kiểu Eiffel có nhiều dạng. Ở đây tôi chỉ nói dạng Cầu Quay (pont tournant theo tiếng Pháp) Mỹ Tho thôi. Thực ra nó là dạng Cầu Mở (Pont Ouvert).

**Cầu Mở:** Cầu này theo lối mở lên cao như đã trình bày ở phần trên, lẽ ra không gọi là cầu quay mà phải gọi là cầu mở (pont ouvert). Sở dĩ dân gian gọi là Cầu Quay vì khi cần mở cho hai nhịp cất lên cao để tàu bè qua lại, người ta phải dùng tay quay hệ thống ròng rọc để kéo hai đầu nhịp cầu lên cao mở ra.



### Lần 2. 1939

#### Ba lần xây cất:

Lần thứ nhất: Trước 1900 bằng sắt thép mang tên cầu Quay.

Lần thứ hai: Cây cầu Quay này sập vào năm 1939, được xây cất lại ngay sau đó bằng bê tông cốt sắt tức là loại cầu đúc, nhưng vẫn giữ tên Cầu Quay.

Lần thứ ba: Đến năm 1985 (?) cầu được phá đi và xây cất lại cũng bằng bê tông cốt sắt, dù vậy vẫn còn mang tên Cầu Quay khiến cho những người lớn tuổi chạnh nhớ đến cây cầu Quay ngày xưa và một số thanh thiếu niên không hiểu vì sao cây cầu này lại có tên là Cầu Quay.

Cầu Quay bắc ngang sông Bảo Định, Hướng Tây về Chợ Gạo, là 1 đoạn con đường Quốc lộ 50, sau đó và bây giờ là Đinh bộ Lĩnh. Dọc theo sông là Quai Delibes, gờ la Phan thanh Giản. Ngã ba 2 đường và dốc cầu này là tiệm tương, ấp hột vịt, sau là vựa trái cây, rau cải, bên trái là Nhà In Lumière (Hay Ánh Sáng) cất theo kiểu biệt thự miền núi

Auvrgne bên Pháp với nóc nhọn và phủ kính nên nhìn từ bên đây sông rất đẹp và nên thơ. Bây giờ vẫn còn mà bị công trình khác che mất. Uống quá.



Lần 3, 1985 (?)



Bên đây sông là quai Galliéni, giờ là đường Trưng Trắc, thẳng là đường Desvaux, giờ là Thủ Khoa Huân. Gần dốc bên trái là Sở Quản thủ địa bộ tức là Conservation foncière nay vẫn còn mà bỏ phí. Bên mặt là tiệm vải của người Ấn Độ, tiệm sách Mai Liên, tiệm sách Nam Cường, nhà thuốc tây ông Khánh, kế đó là trường học Hoa Kiều, kế nữa là tiệm xe đạp lớn nhất Mỹ Tho hiệu Trung Lập Thành tức là thân phụ của Tiến Sĩ Phạm Văn Ngọc hiện đang ở Paris.

### **Mặc Nhân**

### **Mùa Xuân mở hội**

Xuân là cả một trời hoa với bướm  
 Là nắng vàng hanh éo lượn oanh ca  
 Sương khói lam chiều nhẹ tỏa bên nhà  
 Thờ hờng hoang em ngồi bên khung cửa  
 Má ứng hồng theo đuôi mắt đong đưa  
 Anh lén nhìn mà nghe hồn rạo rức  
 Rồi từng đêm ôm tương tư thao thức  
 Mơ ước mình hai đứa bước chung đôi  
 Ngon lửa tình tỏa sáng cả vùng trời  
 Hương ân ái rat rào trên da thịt  
 Phút giao mùa khói lung linh tĩnh mịch

Ta quên đời toàn hư ảo phù vân  
 Đưa nhau đi lãng tránh bụi hồng trần  
 Thú tiêu dao ngắm trăng ngàn gió núi  
 Trời đất luôn là mùa Xuân mở hội  
 Anh với em vui hưởng hết xuân thì  
 Chợt tỉnh giấc mới hay mình mộng寐  
 Em còn đang lẻ bóng ở phương nào  
 Anh ngỡ ngác không tìm nơi nương náo  
 Thôi xin em đừng trốn mãi trong mơ  
 Hãy hiện đến với anh đang đợi chờ  
 Để hai đứa ôm mùa xuân bất tận./.

**Victoria Xuân Đinh Dậu 2017**  
**Hồng Liên**



*Hoa phượng tím (Jacaranda) nở rộ trong mùa Xuân ở Úc*

## **Nghệ sĩ Năm Châu** **Nguyễn Phương**

**Năm Châu : người thầy của sân khấu cải lương**

**T**rong lịch sử sân khấu cải lương miền Nam, khi người ta nhắc đến tên những nghệ sĩ tiên phong có công khai sáng và vun bồi cho nền ca kịch cải lương thì tên tuổi của nghệ sĩ Năm Châu được kể ở hàng đầu, trước những tên tuổi lẫy lừng của những nghệ sĩ tài danh cùng thời. Công bằng mà nói thì mỗi nghệ sĩ tiên phong đều có biệt tài riêng,

mỗi người có một sở trường riêng, mỗi người đều để lại dấu ấn sâu sắc qua các vai tuồng gọi là « để đời » vì khó có nghệ sĩ khác diễn vai đó hay hơn họ. Ví dụ: khi nhắc đến vai Lữ Bố thì người ta nhớ ngay đến cô Phùng Há. Nhắc vai An Lộc Sơn là nhớ đến Năm Châu trong tuồng *Trùng Hận*. Nói đến cô Năm Phi thì nhớ đến vai Bàn Quý Phi trong tuồng *Xử Án Bàn Quý Phi*. Nhắc đến nghệ sĩ Tám Danh là nhớ đến vai Hà Công Yên trong tuồng *Tứ Đố Tường*; nhắc đến Út Trà Ôn là nhớ vai thằng Gù trong tuồng *Hoàng Tử Lưng Gù*, nhắc đến quái kiệt Ba Vân là nhớ đến vai Phê trong tuồng *Khi Người Diên Biệt Yêu*....

Về phương diện sáng tác, các soạn giả tiền phong cũng có những biệt tài làm cho tác phẩm của mình mang những sắc thái riêng biệt, góp phần thêm phong phú cho nội dung và hình thức ca kịch cải lương. Ví dụ khi nói tới soạn giả Năm Nở là người ta nhớ ngay những vở cải lương trào phúng. Nói tới soạn giả Mộng Vân là người ta nhớ ngay những tuồng kiếm hiệp và các bài ca nhỏ gác vọng cổ, đã có một thời kỳ các tuồng cải lương kiếm hiệp này ngự trị trên rất nhiều đoàn hát lớn, nhỏ ở miền Nam. Nói đến soạn giả Tư Chơi, người ta nhớ ngay sáng kiến đưa những bản nhạc Tây lời Việt trong các tuồng Hoạ Kê Hải Hước (như loại opérette musicale của Pháp), các bài nhạc dùng trong các vở hoạ kê hải hước này do nghệ sĩ Tư Chơi sáng tác, có thể dùng các cây đàn cổ nhạc và các nhạc cụ phương Tây để cùng hòa tấu. Nhắc đến soạn giả Bảy Cao, khán giả nhứt định nhớ đến các loại tuồng xã hội chiến tranh mà khán giả và báo chí kịch trường gọi nôm na là loại tuồng « Cấc Bùm ». Nhưng nhắc đến nghệ sĩ kiêm **soạn giả Năm Châu** thì gần như trên lãnh vực nào về sự hình thành và phát triển của nghệ thuật sân khấu cải lương, nghệ sĩ Năm Châu cũng được người trong giới nghệ sĩ nhìn nhận anh là người đầu tiên đã khai sáng hoặc đóng góp công lao nhiều nhất. **Nghệ sĩ Năm Châu vừa là một diễn viên kỳ tài, vừa là một soạn giả có nhiều tuồng hay, vừa là đạo diễn sân khấu đầu tiên áp dụng kỹ thuật tân tiến của sân khấu Tây Phương vào nghệ thuật sân khấu Việt Nam.** Anh Năm Châu từng là Bầu của nhiều đoàn hát lớn, nơi mà anh thực hiện chủ trương tạo dựng một sân khấu « Thật và Đẹp » và cũng là nơi mà anh đào tạo được nhiều thế hệ nghệ sĩ kế thừa, những hạt ngọc của sân khấu cải lương, thoại kịch, điện ảnh trong các thập niên 50, 60, 70.

Nghệ sĩ Năm Châu cũng là giáo sư kịch nghệ khóa đầu tiên của trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Saigon khi ông Nguyễn Phụng đảm nhiệm chức vị Giám Đốc trường năm 1962. Anh Năm Châu cũng là người Trưởng Đoàn đưa nghệ sĩ cải lương miền Nam đi biểu diễn ở Pháp, Anh Quốc và các nước Tây Âu trong dịp có *Hội Nghị Bốn Bên* bàn về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam năm 1969 tại thủ đô Paris. Và chót hết, không thể không nhắc tới những hoạt động của anh Năm Châu trong lãnh vực điện ảnh khi anh thực hiện các phim tuồng chuyển từ các vở cải lương và trong lãnh vực chuyên âm, lồng tiếng cho các phim ngoại quốc khi ngành nghệ thuật này mới phôi thai trong những năm 1950 – 1960.

Viết về tiểu sử và sự nghiệp của một nghệ sĩ kỳ tài như Năm Châu thì một người dù hiểu biết sâu sắc đến đâu, có trí nhớ tuyệt diệu cách nào cũng khó có thể viết cho đầy đủ, chu đáo và mạch lạc, nhất là trong hoàn cảnh đang ở xứ người, thiếu tài liệu tham khảo.

Tôi có cái danh dự được sinh ra cùng một làng, một tỉnh Mỹ Tho và cùng học một trường Trung Học Mỹtho với anh Năm Châu, tôi lại có dịp làm việc cho đoàn hát Việt Kịch Năm Châu từ năm 1952 đến năm 1955, thời kỳ cực thịnh của đoàn hát Việt Kịch Năm Châu với vở tuồng « *Tây Thi, Gái Nước Việt* » mà anh Năm Châu làm đạo diễn. Anh Năm Châu cũng thủ một vai quan trọng trong tuồng Tây Thi, có khi anh thủ vai vua Ngô Phù Sai, có khi anh thủ vai Phạm Lãi. Tôi cũng được hân hạnh học hỏi và theo dõi cách thức anh Năm Châu đạo diễn các vở tuồng *Miêng Thịn Người*, *Hàm Lệ Thái Tử nước*

*Dan Mạch* và tuồng *Gió Ngược Chiều*. Sau đó tôi có nhiều dịp được cộng tác với anh Năm Châu và chị Kim Cúc trong phim trường Mỹ Vân khi anh đạo diễn phim *Bóng Người Đi*, lấy cốt truyện và đối thoại trong tuồng cải lương *Hai Hình Bóng Một Cuộc Đời* của tôi sáng tác, hát trên sân khấu Thanh Minh Thanh Nga.

Tôi hy vọng những gì tôi viết về anh Năm Châu sẽ là những tài liệu đóng góp cho những nhà sưu khảo và nghiên cứu về lịch sử sân khấu cải lương Việt Nam trong ba thập niên 50, 60, 70.

Anh Năm Châu tên thật là **Nguyễn Thành Châu**, sanh ngày 09 tháng 01 năm 1906, tại tổng Thuận Trị, làng Điều Hòa, tỉnh Mỹtho. Theo lời của anh Tám Kiệt, quản lý đoàn hát Việt Kịch Năm Châu (chồng của cô Tám, em ruột của anh Năm Châu) cha của anh Năm Châu là một công chức Tòa Bó Mỹtho, vì làm mịch lòng ông Tỉnh Trưởng người Pháp nên bị thuyên chuyển ra làm việc ở đảo Phú Quốc, tỉnh Rạch Giá. Anh Năm Châu học năm thứ hai Ban Thành Chung trường Trung Học Mỹtho, nhân dịp nghỉ hè, anh ra Phú Quốc thăm cha. Đến ngày tựu trường, vì bão tố, tàu bè không thể trở về đất liền kịp ngày nhập học, anh bị trễ nên bị cúp học bổng và bị đuổi. Gia đình định cho anh tiếp tục học ở trường Taberd Saigon nhưng anh quyết định tự lập, theo nghiệp cầm ca, anh gia nhập gánh hát Thầy Năm Tú ở Mỹtho (1922).

Thầy Năm Tú, người có du học ở Pháp về, đem lối diễn kịch của Pháp ra hướng dẫn cho đào kép trong gánh hát của ông để thay dần lối *Ca Ra Bộ*, lối hát cũ của gánh hát Cirque Sadec – Amis của thầy Thận. Ngoài ra ông thầy tuồng Mạnh Tư Trương Duy Toàn cũng tập cho cách hát và ra bộ trong các tuồng *Trang Tử Cổ Bồn Ca*, *Kim Vân Kiều*, *Lục Vân Tiên - Nguyệt Nga* của ông sáng tác. Những nghệ sĩ nổi tiếng của gánh hát Thầy Năm Tú có Năm Châu, Tám Mẹo, Ba Du, Ba Thâu, các cô Ba Nhàn, Ba Liên, Sáu Huệ...

Khi tôi vào cộng tác với đoàn hát Việt Kịch Năm Châu, trong những lúc nói chuyện tâm tình, anh Năm Châu thường nói cho chúng tôi (các nghệ sĩ trong đoàn hát) biết là anh đã học được nhiều bài học quý báu trong nghề hát nhờ nơi thầy Năm Tú. Việc anh khai sáng một dòng nghệ thuật cải lương tuồng Tây song song với dòng cải lương tuồng Tàu đang thịnh hành nhất lúc bấy giờ là do ảnh hưởng sâu sắc của ông Bầu kiêm Đạo diễn thầy Năm Tú.

Theo dõi những năm đầu khởi nghiệp cầm ca của nghệ sĩ Năm Châu, tôi được biết :

- năm 1922 đến 1924, anh hát cho đoàn hát thầy Năm Tú, hát các tuồng *Bùi Kiệm Nguyệt Nga*, *Trang Tử thử vợ*, *Thúy Kiều – Kim Trọng*, *Lục Vân Tiên*...
- Năm 1923, anh sáng tác hai tuồng : *Nghĩa Bộc Thủ Phần* và *Tiên Biệt Phu*.
- Từ năm 1925 đến năm 1928, anh Năm Châu và cô Phùng Há hát cho đoàn hát Tái Đồng Ban của ông Bầu Hai Cu, chủ tiệm vàng ở Mỹtho, tuồng *Sở Vân té lẩu*, *Tra Án Quách Què*, *Xử Án Bàng Quý Phi*, *Tang Đại Giả Gái*. Anh Năm Châu sáng tác các vở tuồng *Anh Hùng Náo Tam Môn Nhai*, *Tái Sanh Duyên*, *Mỏ Tim Tỷ Can*, *Thôi Tử Thi Tề Quân*, *Võ Tông Sát Tấu*.
- Năm 1926 : sáng tác vở *Mộc Quế Anh*. Khi hát tuồng này, anh Năm Châu thủ vai Dương Tôn Bảo, cô Phùng Há thủ vai Mộc Quế Anh, về nghệ thuật ca diễn, Năm Châu và Phùng Há là hai diễn viên được coi là thượng thặng lúc bấy giờ. Trước đó đoàn hát Nam Đồng Ban ( tiền thân của đoàn Tái Đồng Ban) có hai diễn viên xuất sắc là kép Hai Giỏi và đào Năm Phi. Khi Hai Giỏi bị bệnh mất, cô Năm Phi buồn quá, bỏ gánh hát mà đi thì ông bầu Hai Cu mời Phùng Há về thế Năm Phi, Năm Châu thế cho Hai Giỏi. Khán giả ái mộ tặng cho đôi diễn viên này hai câu vui : *Năm Châu câu Phùng Há, Phùng Há đá Năm Châu*.

Tình cảm giữa đôi diễn viên trai tài gái sắc Năm Châu –Phùng Há vừa chớm nở thì ông thầy đòn kiêm soạn giả Tư Chơi đến trước một bước, ông sống chung với cô Phùng Há và có đứa con gái đầu lòng : đặt tên là Bửu Chánh(1926). Hai năm sau, cuộc tình duyên này tan rã, ông Tư Chơi rời gánh hát Nam Đồng Ban, cô Phùng Há về Hạc San bên Tàu thăm quê nội, gởi con gái Bửu Trân cho em ruột của cô là Trương Liên Hào dưỡng nuôi. Chồng của Liên Hào họ Lý, cải họ cho dưỡng nữ là Lý Bửu Trân.

Năm 1929, Năm Châu và Phùng Há gia nhập đoàn hát Huỳnh Kỳ của ông Bầu Phước Georges tức Bạch Công Tử. Nghệ sĩ Năm Châu sáng tác tuồng *Thôi Tử Thi Tế Quân, Mổ Tim Tỷ Can*. Hai nghệ sĩ Năm Châu, Phùng Há nổi danh là một cặp đào kép xuất sắc, thanh sắc lưỡng toàn khi hát các tuồng *Giọt Máu Chung Tình, Võ Tánh Tử Tiết, Mộc Quế Anh, Phụng Nghi Ninh* của soạn giả Mộc Quán Nguyễn Trọng Quyền. Cô Phùng Há trở thành bà Bầu gánh hát Huỳnh Kỳ, chung sống với chồng là Bạch Công Tử Phước Georges (Georges Lê Công Phước).

Nghệ sĩ Năm Châu kết duyên với nữ nghệ sĩ Ngọc Trâm, nghệ sĩ tài sắc nổi danh từ sân khấu đoàn hát Tập Ích Ban, dưới sự đào luyện của thầy tuồng Mộc Quán Nguyễn Trọng Quyền. Nữ nghệ sĩ Ngọc Trâm về đầu quân gánh hát Huỳnh Kỳ, cùng đóng vai đào nhì với nữ danh ca Tư Sạng, đứng sau ngôi sao sáng nhất đương thời là nữ nghệ sĩ Phùng Há.

Trong thời gian này, vai trò của nghệ sĩ Năm Châu sáng chói nhờ tài ca diễn và được khán giả khen là kép đẹp trai nhứt lúc bấy giờ, ngoài ra nghệ sĩ Năm Châu còn được biết đến như một ông thầy tuồng tài ba, có nhiều vở hát thành công và anh cũng là một ông đạo diễn giỏi, dạy nghề hát cho các nam nữ nghệ sĩ trong đoàn như các anh Tư Út, Năm Thiên, các cô Ngọc Trâm, Tư Sạng, Phùng Há, Ba Liên...

Từ năm 1929 đến năm 1936, thời gian nghệ sĩ Năm Châu cộng tác với gánh hát Huỳnh Kỳ, anh đã sáng tác được các tuồng *Tội của Ai, Ngọn Cờ Hiệp Sĩ*, (1927), *Tiếng Nói Trái Tim* ( 1928 ), *Bằng Hữu Bình Nhung* (phóng tác tiểu thuyết Les trois mousquetaires của Alexandre Dumas fils), *Hồn Chinh Phụ* ( 1930 ),*Mộng Hoàng Công Chúa*, sau đổi tựa là *Huyền Châu Nữ*, hai vở này hợp soạn với soạn giả Tư Trang),( 1936 ) *Túy Hoa Vương Nữ*( phóng tác theo truyện Marie Tudor của Victor Hugo),và hai vở kịch *Tổ Hoa Nương, Đêm Không Ngày. Vở Đêm Không Ngày* sau viết thành tuồng cải lương *Đêm Dài Vô Tận*.

Các nghệ sĩ Năm Châu, Phùng Há, Tư Út, Ngọc Trâm, Tư Sạng, Ba Du, Tám Mẹo gia nhập gánh hát Trần Đắc của ông Bầu kiêm đại diễn chủ Trần Đắc Nghĩa ở Cần Thơ. Trên sân khấu Trần Đắc, trong khi soạn giả Huỳnh Thủ Trung tức Tư Chơi tiếp tục sáng tác những vở tuồng tình cảm xã hội như *Khúc Oan Vô Lượng, Lỡ Tay Trót Đã nhúng chàm, Tôi Xin Chừa, Hai Mặt còn Trơ, Ai Là Bạn Chung Tình, Em Muốn Tự Do*, thì soạn giả Nguyễn Thành Châu tức nghệ sĩ Năm Châu mở một hướng sáng tác mới. Anh tung ra một loạt tuồng phóng tác theo các tiểu thuyết nổi tiếng hay các vở kịch kinh điển của văn học Pháp như « *Giá Trị và danh dự* »( phóng tác Le Cid của Pierre Corneille), « *Bằng Hữu Bình Nhung* »(Les trois mousquetaires của Alexandre Dumas fils), *Áo Người Quân Tử* ( L'homme en habit), *Túy Hoa Vương Nữ*( Marie Tudor của Victor Hugo), *Miếng Thịt Người*( Le marchand de Venise), *Gió Ngược Chiều*( Ruy Blas), *Tơ Vương Đến Thác*( La dame aux camélias)...

Anh Năm Châu nói về phương hướng sáng tác mới của anh đại ý như sau :  
« Khán giả bây giờ không thích những tuồng có quá nhiều chữ Nho. Người ta theo Tây học, biết chữ quốc ngữ nên tuồng nào có đối thoại dễ hiểu là người ta thích. Tôi phóng tác các tuồng theo tiểu thuyết Anh, Pháp cũng là vì muốn phổ biến cho khán giả của mình một trào lưu tư tưởng tiến bộ của Tây Phương, nhân đó có thể áp dụng những tiến bộ

nghệ thuật và kỹ thuật để làm giàu cho nghệ thuật sân khấu nước nhà. Thử nghĩ xem, khi nói lời với những câu văn biền ngẫu, có chữ Nho hay không thì lời văn biền ngẫu cũng đòi hỏi người diễn viên diễn những động tác gò bó, trịnh trọng như câu văn. Còn viết đối thoại theo thể văn xuôi, khi diễn có thể nói như trong những câu chuyện thường ngày. Tôi chủ trương một sân khấu « Thật và Đẹp », bắt đầu bằng những câu chuyện có thể xảy ra trong cuộc sống bình thường, cuộc đối thoại và động tác của diễn viên cũng thật như mình thấy trong cuộc đời.»

Trong những thập niên 30, 40, lúc mà cải lương tuồng Tàu đang rất được khán giả bình dân ưa thích, chủ trương một sân khấu « Thật và Đẹp » như nghệ sĩ Nguyễn Thành Châu đã làm là một ý hướng tiến bộ nhưng cũng lắm khó khăn vì không phải trong một sớm một chiều mà thay đổi được sở thích hưởng thụ của khán giả bình dân. Ngay trong đoàn hát Việt Kịch Năm Châu, sau hơn mười năm thực hiện một sân khấu Thật và Đẹp, các nghệ sĩ trong đoàn Việt Kịch Năm Châu cũng gặp nhiều khó khăn khi theo chân soạn giả Năm Châu trên con đường thực hiện một sân khấu thật và đẹp. Trước hết, người nghệ sĩ cải lương khi học ca, đã có thói quen « nói theo hơi đờn », có đạo nhạc mù thì nói lời « ai » để ca vọng cổ hay nói giọng buồn. Đạo đờn hơi « Xuân » thì nói lời hơi xuân, vui... Và khán giả coi hát cải lương thì thích nghe ca vọng cổ, thích nghe ca nhiều bài cổ nhạc, họ nói coi hát cải lương mà nghe nói chuyện như trong thoại kịch thì thà đi xem kịch nói còn hơn. Đoàn Việt Kịch Năm Châu vì vậy mà mất dần khán giả, trong khi đó thì nghệ sĩ Năm Châu vẫn kiên trì với đường lối của mình. Tuồng của ông viết ít vọng cổ. Khi vô vọng cổ cũng không có ca gác bản nhỏ như những gánh hát khác. Khán giả của anh Năm Châu là một loại khán giả chọn lọc, khán giả trí thức hay là những khán giả rất sành Tây học, biết phân tích câu văn hay theo kiểu Tây học...

Không hiểu đó có phải là những lời bào chữa hay tự an ủi mình của những anh em nghệ sĩ của đoàn Việt Kịch Năm Châu khi họ thấy các gánh hát khác như Thanh Minh, Dạ Lý Hương, Kim Chương, Hoa Sen hát quá là đông khách, mặc dù sân khấu và tuồng tích của họ không theo như chủ trương của anh Năm Châu.

Anh Năm Châu được rất nhiều nghệ sĩ tôn là sư phụ, anh không phải chỉ dạy có bài bản đàng hoàng ( trừ ra sau này khi anh dạy ở trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Saigon thì anh bắt buộc phải có giáo án theo như chương trình quy định của nhà trường). Mỗi khi tập tuồng mới, anh trực tiếp chỉ cho nghệ sĩ phải diễn như thế nào, nói lời đối thoại lớp hát đó ra sao và những động tác quăng bắt với nhau khi diễn cặp đôi. Anh Năm Châu cũng tỉ mỉ, quá là tỉ mỉ trong việc dàn cảnh hay trong việc nêu ra các quy định cho dàn cổ nhạc phải đờn đệm như thế nào trong từng lớp tuồng. Do cách dạy như vậy, diễn viên giỏi từng vai diễn chứ không phải toàn bộ nghệ thuật hát. Người diễn viên nổi danh nhờ vào một phần lớn năng khiếu của họ. Tôi nói đây là những diễn viên trong đoàn Việt Kịch Năm Châu trong những năm 1952, 1953, 1954.

Cũng đồng thời là những bậc tôn sư trong nghề hát, nghệ sĩ Minh Tơ với lò đào tạo Đồng Ấu Minh Tơ, các nghệ sĩ xuất thân từ lò Đồng Ấu Minh Tơ đều trở thành những diễn viên tài danh về tuồng Tàu và tuồng Hồ Quảng. Con số đệ tử thành danh của nghệ sĩ Minh Tơ có thể lên đến con số hơn ba chục người. Số đệ tử của nghệ sĩ Năm Châu học có bài bản trong trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ có thể trong vòng hơn mười người. Có lẽ thầy Năm Châu chỉ trực tiếp dạy có ba khóa học.

### **Đời sống tình cảm của Anh Năm Châu**

Như trên đã nói qua, người vợ đầu tiên của anh là cô **Sáu Trâm**, nữ diễn viên tài danh của gánh hát Tập Ích Ban. Cô Sáu Trâm là người Tàu lai Việt (Triều Châu) quê ở Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên.

Năm 1925 gánh Tập Ích Ban rã. đào kép gia nhập gánh hát Văn Hí Ban của ông Bầu Huỳnh Kim Vui ở Chợ Lớn hoặc gia nhập gánh hát Tái Đồng Ban của ông Bầu Hai Cu ở Mỹ Tho. Bảy Nhiêu, Tư Chơi, Sáu Trâm và Sáu Tị gia nhập gánh hát Tái Đồng Ban (1926)

Gánh Tái Đồng Ban mời ông Mộc Quán Nguyễn Trọng Quyền làm soạn giả, vì vậy các vở tuồng cũ của ông như *Giọt Máu Chung Tình*, *Phụng Nghi Đình*, *Hoa Mộc Lan* đều được dàn dựng lại và trình diễn trên sân khấu Tái Đồng Ban.

Sáu Trâm thủ vai Bạch Thu Hà và Năm Châu, vai Võ Đông Sơ trong tuồng *Giọt máu Chung Tình*, là cặp đào kép ăn khách nhất lúc bấy giờ. Sáu Trâm ca, diễn lại theo lối hát Tiều, ảnh hưởng cũ của gánh Tập Ích Ban, nhiều động tác tượng trưng tả ý như lối hát bội. Anh Năm Châu phải chỉ dẫn, tập luyện lại cho Sáu Trâm để khi ca, diễn chung, ăn ý, rập ràng với nhau. Khi Năm Châu và Sáu Trâm trở thành cặp đào kép diễn xuất ăn khách nhất thì mối tình đầu nảy nở, anh Năm Châu và chị Sáu Trâm trở thành một đôi vợ chồng xứng lứa vừa đôi nhất trong giới nghệ sĩ cải lương lúc bấy giờ.

Cô Phùng Há ca diễn và sắc vóc đẹp hơn cô Sáu Trâm nên vô tình đẩy cô Sáu Trâm xuống hàng đào nhì. Năm Châu lại tỏ ra quá quyến luyến, lo chỉ dạy cho cô Phùng Há nên cô Sáu Trâm ghen, buồn duyên tử phận, âm thầm rời khỏi gánh hát đột ngột. Anh Năm Châu và nhiều bạn bè của anh đổ xô đi tìm kiếm khắp nơi, nhưng bật tin mất dạng cô Sáu Trâm.

Người vợ thứ hai của Năm Châu là đệ nhất nữ danh ca tiên phong **Tư Sạng**.

Cô Tư Sạng tên thật là Đoàn Thị Sạng, sanh quán tại làng Điều Hòa, tỉnh Mỹ Tho. Năm 1925, cô gia nhập gánh hát Trần Đắc của ông Trần Đắc Nghĩa, cùng với những nghệ sĩ tài danh Năm Châu, Tư Chơi, Tư Út, Từ Anh, Phùng Há, Năm Kim Thoa, Ba Liên (vợ của Từ Anh). Trên sân khấu, Cô Tư Sạng chỉ là đào nhì, đứng sau cô Phùng Há, nhưng trên đĩa hát nhựa thì cô được chủ gánh, hãng đĩa, các giới mộ điệu và khán giả tặng danh hiệu đệ nhất nữ danh ca. Cô được khán giả lục tỉnh và Sài Gòn biết đến và ái mộ trong các tuồng *Lục Vân Tiên*, *Kim Vân Kiều*, *Trang Tử Cổ bốn ca*, *Hạnh Ngươn công Hồ*, *Lưu Yến Ngọc cứu cha* . . . trên sân khấu cũng như các đĩa hát của thầy Năm Tú tại Mỹ Tho. Đĩa hát mang nhãn hiệu Pathé (78 tours) đường kính khoảng một gang rưỡi, phải dùng kim có gắn hột saphir ở đầu mới hát được. Vô đâu đĩa hát, bao giờ cũng có câu quảng cáo như sau: « Đây, ban hát cải lương thầy Năm Tú ở tại Mỹ Tho, hát cho hãng Pathé - phono nghe chơi, tuồng. . . »

Anh Năm Châu và cô Tư Sạng có 5 người con : Nguyễn Thành Văn, chủ rạp hát bóng Tây Đô trước 1975, Nguyễn Ngọc Bê đã đi tu, Nguyễn Trúc Thanh theo kháng chiến, tập kết ra Bắc, nay đã về hưu, Nguyễn Thanh Hương tức nữ nghệ sĩ Thanh Hương, vợ của danh hài Văn Chung, và Nguyễn Thanh Trúc. Hạnh phúc gia đình với cô Tư Sạng tan vỡ mặc dù họ đã có chung với nhau 5 đứa con khi cô Tư Sạng trở thành vợ thứ của ông Ngô Văn Mạnh (Năm Mạnh), chủ hãng đĩa hát Asia đã khiến Năm Châu sang tác vở kịch nổi tiếng là *Phũ phàng* sau biến thành vở cải lương *Men rượu hương tình* nội dung nói về cô đào hát ham tiền, phụ rẫy người chồng là nghệ sĩ nghèo, để chạy theo kẻ khác giàu sang.

Nhưng báo chí kịch trường trước 1975 có đưa ra lý giải khác là anh Năm Châu cũng dùng tuồng này để nói lên tình cảm của anh với cô Phùng Há.

Năm 1937, khi anh Tư Chơi và cô Phùng Há xa nhau cũng là lúc cô Tư Sạng bỏ Năm Châu về với ông Năm Mạnh. Năm Châu đang chơi với hận tình thì một lần nữa, cô Phùng Há, người bạn diễn mà cũng là người bạn tình, bước thêm bước nữa với Bạch Công Tử

Người vợ thứ ba của Năm Châu là nữ nghệ sĩ Kim Cúc, con gái lớn của nghệ sĩ tiên phong Bảy Nhiêu, là người vợ cuối của anh Năm Châu từ năm 1948 cho đến ngày anh mất phần năm 1978.

Chị Kim Cúc sinh năm 1922, chồng của chị, anh Năm Châu sinh năm 1906, lớn hơn chị 16 tuổi.

Nếu biết gia thế của chị Kim Cúc, biết cả một quá trình dài lâu của chị khi mới chập chững theo đoàn hát cải lương đến khi thành danh thì đối với một người lớn tuổi hơn mình rất nhiều, đối với một người từng là bạn thân thiết của cha mình mà chị chấp nhận kết hôn, phải thấy đó là do sự thán phục, lòng say mê nghệ thuật đưa đến tình yêu thương chân chính. Anh Năm Châu và chị Kim Cúc đều có chung một niềm say mê, một ước vọng chung là xây dựng một nền nghệ thuật cải lương Đẹp và Thật, biến sân khấu thành Một Thánh Đường Thiêng Liêng. Cả hai yêu nhau và thấy cần sát cánh bên nhau để thực hiện lý tưởng chung nên việc hai người chung sống thành chồng vợ là điều tất nhiên.

Từ nhỏ, Kim Cúc có nhiều dịp gần gũi với chú Năm Châu, được chú Năm Châu rèn luyện, dạy ca, dạy diễn, tình cảm và thâm tâm Kim Cúc chuộng mẫu người trí thức, giỏi tay nghề, danh tiếng lẫy lừng và đẹp trai như chú Năm Châu. Cuộc hôn nhân tuy có chênh lệch tuổi tác giữa vợ chồng nhưng cả hai chung sống rất hạnh phúc. Lúc này cô Kim Cúc đã 26 tuổi, cái tuổi đủ chững chạc để chọn cho mình một tấm chồng xứng đáng với lòng tin yêu về nghề nghiệp và sự rung động của con tim. Kim Cúc đã không lâm khi chọn người bạn đời như anh Năm Châu, vì những năm tháng tiếp liền sau đó cho đến cái ngày nhắm mắt xuôi tay anh Năm Châu đã cung yêu vợ, hết lòng giúp đỡ, nâng cao tay nghề và thủy chung gắn bó với Kim Cúc. Năm Châu đã làm cho khán giả và mọi người trong giới sân khấu quên bẵng sự chênh lệch tuổi tác giữa anh và vợ anh. Mọi người công nhận đó là một cặp vợ chồng lý tưởng, yêu thương nhau và luôn luôn có mặt bên nhau giữa những phong ba bão táp của cuộc đời và trên những bước đường thăng trầm của nghề nghiệp.

Năm 1948, nghệ sĩ Năm Châu thành lập Ban Việt Kịch *Phùng Há - Kim Lan - Năm Châu*. Nữ nghệ sĩ Kim Cúc, dưới bàn tay phù thủy của đạo diễn Năm Châu, đã làm rung động trái tim của khán giả hâm mộ qua các vai: Nữ Hoàng Túy Hoa trong tuồng *Dân Chúng Trước Pháp Trường*, vai cô Bê trong tuồng *Khi Người Điên Biết Yêu*, vai Hoàng Hậu trong tuồng *Gió Ngược Chiều*, vai Tây Thi trong tuồng *Tây Thi Gái Nước Việt*, vai bà Hoàng Hậu trong tuồng *Hàm Lệ*, Thái Tử nước Đan Mạch, vai vợ người chiến binh trong vở *Người Mặt Cháy*.

Tôi còn nhớ, năm 1952, anh Năm Châu mua được trại cưa bên kia cầu Bông, làm thành chỗ ăn ở cho cả đoàn Việt Kịch Năm Châu. Gia đình anh Năm Châu ở cái nhà sàn cất de ra sông phía tay mặt của trại. Gia đình của anh tư Trang cũng ở trong một cái nhà sàn cất de ra sông phía bên trái của trại. Khoảng giữa dành làm sân khấu giả để tập tuồng. Trong trại chia ra từng khoảnh để cho từng gia đình nghệ sĩ trong đoàn ở. Bếp là bếp chung, mỗi ngày nghệ sĩ ăn cơm hội như ở các trường nội trú.

Lúc này ở Sài Gòn đang có phong trào Truyền Bá Quốc Ngữ, anh Năm Châu nhờ các học sinh và giáo sư trường Huỳnh Khương Ninh đến dạy cho các diễn viên và công nhân sân khấu dốt, để mọi người biết đọc, biết viết. Những diễn viên dù đã thành danh hay mới vào nghề, một tuần lễ hai ngày, phải học đọc sách, phải biết đọc những đoạn văn đối thoại, phát âm đúng giọng, nói rõ, nói lớn và nói đúng theo các dấu chấm, phết, dấu hỏi hay cách nói buông lửng câu văn. . . Anh nói đó là cách hay nhất để diễn viên học đối thoại trên sân khấu, hiểu rõ ý văn của tác giả và có một căn bản học vấn tối thiểu để tự nâng cao nghề hát của mình. Ngoài ra anh còn chủ trương thực hiện cuộc sống mới, cấm cờ bạc, hút sách, nghiện rượu và cấm nói tục, chửi thề, những thói hư tật xấu mà xưa nay vẫn thấy có trong các đoàn hát. Anh nói: « Muốn cho dân chúng xóa bỏ mặc cảm Xương Ca Vô Loại đối với nghệ sĩ thì người nghệ sĩ tự mình phải chứng minh có cuộc sống văn minh, có văn hóa. Mình hát trên sân khấu, muốn xây dựng một nghệ thuật Đẹp và Thật,

mà bản thân người nghệ sĩ không đẹp thì khó mà thuyết phục được khán giả. Thủ diễn một vai chung thủy, hào hiệp, có đạo đức mà bản thân người nghệ sĩ bê bối quá thì khó mà thành công trong các vai tuồng đó trên sân diễn. »

Chị Kim Cúc, Kim Lan, hai cô đào chánh ăn khách nhất của đoàn là hai người gương mẫu nhất trong việc thực hiện chủ trương sân khấu thật và đẹp của anh Năm Châu.

Cũng năm 1955, khi đoàn Việt Kịch Năm Châu rã, Tám Kiết, Chị Hai Nữ dùng xác gánh này lập thành đoàn hát *Phước Chung*. Gia đình anh Năm Châu, chị Kim Cúc, Kim Lan, ông Bảy Nhiêu tập hợp thành nhóm chuyên âm phim cho hãng phim Mỹ Phương và hãng phim Mỹ Vân. Về ngành phim ảnh, gia đình anh Năm Châu không gặp hái được sự thành công như mong muốn.

Những năm cuối thập niên 1950, khởi đầu những năm 1960, sân khấu cải lương có sự chuyển biến lớn: những giọng ca vàng, những ông vua, bà hoàng vọng cổ bắt đầu ngự trị trên sân khấu cải lương. Thế hệ đàn anh, đàn chị, những bậc thầy về diễn xuất phải dần dần nhường bước cho lớp nghệ sĩ trẻ, dù lớp nghệ sĩ này chưa biết hát, chưa diễn xuất hay, nhưng họ ca vọng cổ được khán giả ưa chuộng. Các vị khán giả ái mộ cải lương nhớ lại từ những năm 1960 trở về sau này, những năm 1970, tên tuổi của vua vọng cổ Út Trà Ôn, các giọng ca vàng Hữu Phước, Thành Được, Hùng Cường, Út Hiền, Minh Vương, Minh Phụng, Minh Cảnh, Dũng Thanh Lâm, Út Hậu, Phương Thanh, Tấn Tài, Thanh Hải và các giọng ca vọng cổ mượt mà như Sầu nữ Út Bạch Lan, Ngọc Giàu, Mỹ Châu, Lệ Thủy, Bạch Tuyết, Phượng Liên, Thanh Nga, Thanh Kim Huệ, Thanh Nguyệt đã chiếm lĩnh sân khấu cải lương và các hãng đĩa. Khán giả ít thấy xuất hiện những tên tuổi diễn viên lớn trong đợt nghệ sĩ tiên phong.

Từ năm 1962, khi anh Năm Châu được mời làm giáo sư kịch nghệ của trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn thì chị Kim Cúc, anh Duy Lâm, anh Năm Nở, chị Ngọc Ánh và nhạc sĩ Hai Khuê, Sáu Tùng, cũng được mời làm giáo sư giảng dạy chung trường với anh Năm Châu.

Sau 1975, chị Kim Cúc được mời làm giáo sư kịch nghệ cho nhà hát Trần Hữu Trang.

Anh Năm Châu và chị Kim Cúc có với nhau sáu người con: Nguyễn thị Xuân Hợi (con gái đầu lòng) tốt nghiệp piano trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn, Nguyễn thị Nguyệt Thu, tốt nghiệp Violon, vợ thứ của soạn giả Hoa Phượng, Nguyễn thị Kim Khánh, Nguyễn thị Ngọc Thanh, Nguyễn thị Hồng Dung, hiện giờ là đạo diễn cải lương, phụ trách sân khấu cải lương thể nghiệm ở 5B Võ Văn Tần (đường Trần Quý Cáp cũ), Nguyễn Thành Long.

Anh Năm Châu mất phần ngày 21 tháng 4 năm 1978, mộ phần được dời về ở Phú Kiết, tỉnh Tiền Giang. Ngày anh Năm Châu mất, cô Bảy Phùng Há hay tin, chạy vô nhà thương, vấp té liên hồi. Chúng tôi phải chạy ra đỡ, dìu cô vô. Cô khóc, nắm vai anh lay gọi, như muốn vực anh dậy: *Khoan, anh khoan đi. Anh có nghe không? Anh phải nghe tôi nói rồi mới yên lòng ra đi được. Tôi biết anh vẫn còn uất hận trong lòng, sợ dĩ tôi làm vậy...là vì anh, vì thương anh, thương vợ con anh. Giờ này, tới giờ phút này, tôi vẫn yêu anh...*

Cô Bảy khóc ngất, nói như trong mê sảng, nói với người tình xưa đã xuôi tay mà không biết là chung quanh cô lúc đó có rất nhiều người, có cả chị Kim Cúc là người vợ của người vắng số. *Chị Kim Cúc vỗ về cô Bảy: Chị Bảy, trước khi nhắm mắt, anh còn gọi tên chị, hỏi chị ở đâu.* Chị Kim Cúc không thể nói tiếp vì cô Bảy đã ôm chị mà khóc ngất.

Chúng tôi kéo ra ngoài hiên phòng bệnh để đề nén xúc cảm. Phải có những trái tim tuyệt vời mới chứa đựng được mỗi tình dang dở hàng nửa thế kỷ chưa phai. Phải có

tâm hồn cao cả mới biết yêu và nén hờn ghen, chia xẻ nhau nỗi đau và an ủi cả người tình địch như chị Kim Cúc đã làm.

Anh Năm Châu nằm yên đó, xuôi tay nhắm mắt nhưng chắc là hồn phách chưa tan, chắc còn nghe được lời nói từ đáy lòng của cô Phùng Há, để yên lòng ra đi vĩnh viễn vì điều anh mong mỏi là Tình Yêu và Nghệ Thuật đã được kết tinh thành một khối ngọc trong sang vô ngần.

### **Soạn giả Nguyễn Phương 2016**

#### **Tiểu sử tác giả:**

Tên thật: **Nguyễn Văn Hòa**, bút hiệu **Nguyễn Phương**, sanh ngày 01 tháng 07 năm 1922, tại làng Điều Hòa, Tổng Thuận Trị, tỉnh Mỹ Tho, miền Nam Việt Nam. Hiện cư ngụ tại nhà số 1300 BLV Rosemont # 321 Centre des Aïnés D'Asiatiques Québec, H2G 1S1 Montréal, Québec Canada.

**Năm 1936 học trường Collège de Mytho. Năm 1938 cha mất, nghỉ học, về Saigon ở với Cậu, thi vô trường Pratique d'industrie de Saigon.**

**-Năm 1940** tốt nghiệp Diplôme Pratique d'industrie Saigon.

**-Năm 1942**, tốt nghiệp trường Technique Spécial Hà Nội.

**-Năm 1943**, được phân bổ làm chuyên viên Phòng Kỹ Thuật Sở Bưu Điện Saigon( Phòng Thiết Kế Sơ Đồ Điện Thoại toàn thành phố Saigon, Chợ Lớn, Gia Định)

**-Năm 1948**, theo đoàn cải lương Tiếng Chuông - Bầu Càng, làm quản lý. Học hát và học soạn tuồng cải lương.

**-Năm 1950**, cộng tác với đoàn cải lương Ánh Sáng - Bầu Tập. ( diễn viên)

**-Năm 1952**, cộng tác với đoàn Việt Kịch Năm Châu( Bầu Năm Châu) diễn viên kiêm soạn giả.

**-Năm 1954**, soạn giả kiêm Giám đốc kỹ thuật sân khấu đoàn Tiếng Chuông - Bầu Càng, đoàn hát Đuốc Việt - Bầu Hơn.

**-Thời gian từ năm 1952 đến năm 1955**, cộng tác với các nghệ sĩ hát bội Thành Tôn, Hữu Thoại, Sáu Vững, ( đoàn Tấn Thành Ban) soạn các vở tuồng Hát Bội cho Ban Hát Bội Vân Hạc trình diễn trên đài Pháp Á và đài phát thanh Saigon.

**-Năm 1955 – 1956**, soạn giả đoàn cải lương Kim Thoa - Bầu Khai

**-Năm 1956 – 1968** soạn giả thường trực kiêm Giám đốc Kỹ thuật sân khấu đoàn cải lương Thanh Minh - Bầu Nghĩa, đoàn cải lương Thanh Minh Thanh Nga ( từ 1961, sau khi Bầu Nghĩa mất).

**-Từ năm 1956 đến năm 1969**, Trưởng Ban Cải Lương Phương Nam đài Phát Thanh Saigon và đài Phát Thanh Quân đội VNCH, chương trình phát thanh 45 phút mỗi chiều thứ tư hàng tuần.

**Từ năm 1967 đến năm 1974**, Trưởng Ban Cải Lương Phương Nam đài Truyền Hình Saigon, Trưởng Ban Kịch Phương Nam đài Truyền Hình Saigon( mỗi tháng hai chương trình, một chương trình tuồng cải lương 90 phút, và một chương trình thoại kịch 90 phút).

**-Từ 1965 đến 1974**, soạn giả kiêm giám đốc kỹ thuật phòng thu thanh hãng đĩa Capitol, Quê Hương( Chợ Lớn) và hãng đĩa Continental Saigon( cộng tác với đại tá Nguyễn Văn Đông, nhạc sĩ).

**-Năm 1969 đến năm 1974**, soạn giả thường trực đoàn cải lương Dạ Lý Hương - Bầu Xuân.

**-Từ năm 1969 đến năm 1974**, soạn giả các truyện phim : *Triệu Phú Bất Đắc Dĩ*( Mỹ Vân Phim, diễn viên : Thanh Nga, Thanh Việt, Văn Chung, Tâm Phan, Bửu Ân), *Lễ Sóng Đồi Tôi* ( Mỹ Ảnh Phim, diễn viên : Kiều Chinh, Trần Quang, Tâm Phan, Bà Năm Sade), *Lệnh Bà Xã*( Mỹ Ảnh phim, diễn viên : Thanh Việt, Phi Toàn, Khả Năng, Tùng

Lâm, Văn Chung, Thanh Hoài, Bé Bự, Túy Hồng, Tường Vi), *Chàng Ngọc Gặp Hên* (Trùng Dương Phim, diễn viên: Văn Chung, Thẩm Thúy Hằng, Khả Năng, La Thoại Tân), *Con Ma Nhà Họ Hứa* (Dạ Lý Hương Phim, diễn viên : Hùng Cường, Bạch Tuyết, Năm Châu, Kim Cúc, Ba Vân, Văn Chung, Diễm Kiều, Minh Ngọc, Tùng Lâm, Phi Thàn)

**-Đã sáng tác hơn trăm tuồng cải lương** hát trên sân khấu các đoàn hát Việt Kịch Năm Châu, Tiếng Chuông, Thanh Minh, Thanh Minh Thanh Nga, Kim Thoa, Dạ Lý Hương, tiêu biểu như các tuồng *Đôi Mắt Người Xưa*, *Bóng Chim Tắm Cá*, *Ngã Rẽ Tâm Tình*, *Người Tình Của Biển*, *Bọt Biển*, *Chuyện Tình 17*, *Tình Xuân Muôn Tuổi*, *Tuổi Hồng Cho Em*, *Chén Trà Của Quý*, *Tiền Rừng Bạc Biển*. *Đời Hai Mặt*, *Vỡ Tấc Thiên*, *Ngược dòng sông Lỗi*, *Biên Thùy Nổi Sóng*, *Lửa Hòn*, *Người dừng chân đêm mưa*, (hợp soạn với Hà Triều – Hoa Phượng) *Sông Dài*, (hợp soạn với Viễn Châu) : *Thầy Cai Tổng Bồi*, *Tiếng Trống Mê Linh*. Sau 1975, chuyển thể Cải lương : *Người Ven Đò*, *Quán Hương Tràm*, *Một Cuộc Giải Phẫu*, *Hùm Thiêng Yên Thế*...

**-Sau năm 1975**, làm chuyên viên kỹ thuật sân khấu cho các gánh hát Thanh Nga, Saigon 3, Saigon 2, Phước Chung, Huỳnh Long, đến năm 1989 định cư tại Canada.

**-Năm 1997** viết báo cho tuần báo Nghệ Thuật( xuất bản tại Montréal)

**-Từ 1999 đến nay 2006**, phụ trách chương trình cải lương đài Tiếng Nói Việt Nam phát thanh tại Montréal và Toronto.

**-Từ năm 2000 đến năm 2004**, phụ trách chương trình cổ nhạc đài phát thanh RFA Hoa Kỳ. Trả lời phỏng vấn về các vấn đề cổ nhạc, cải lương, hát bội và Hồ Quảng cho các đài phát thanh Radio Việt Nam Hải Ngoại và SBS radio Úc Châu.

**-Đã sáng tác và xuất bản hai quyển sách** : *Ngũ Đại Gia Của Sân Khấu Cải Lương* ( năm 2000 )và *Buồn Vui Đời Nghệ Sĩ*( năm 2003 ).

Cộng tác viên thường trực Thời Báo Toronto và Montréal, mỗi tuần một bài về Nghệ Thuật và Nghệ sĩ cải lương Việt Nam( **từ năm 1993 đến năm 2016**).

**Hiện nay vẫn viết hàng tuần một bài cho Thời Báo Toronto –Montréal.**

Thường xuyên gửi bài về Nghệ Thuật và Nghệ sĩ Cải lương Việt Nam cho các trang Web : [cailuongvietnam.com](http://cailuongvietnam.com), [clvn.vn](http://clvn.vn), Giáo Sư - Tiên Sĩ Trần Quang Hải

## **Mỹ Tho một thời niên thiếu**

**Lời mở đầu:** *The Three Amigos*. Trong một dịp tình cờ, Nguyễn Ngọc Thạch gặp anh Trần Quốc Cần (CSVQGHC) cùng cư ngụ tại thành phố St Paul (Minnesota) mới hỏi thăm Nguyễn Tấn Phát là bạn đồng môn Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho ngày xưa sau này cũng là CSVQGHC Sài Gòn. May mắn thay Thạch đã gõ đúng cửa nên sau cùng bộ ba Nguyễn Ngọc Thạch St Paul , Bùi Văn Tâm Kingston và Nguyễn Tấn Phát Toronto đã tận hưởng được lạc thú tha hương ngộ cố tri đồng môn sau gần 60 năm biệt vô âm tín. Hôm nay để kỷ niệm ngày tìm đến nhau và cũng để chào đón Xuân Đinh Dậu 2017, *The Three Amigos* xin cùng nhau ghi lại hình ảnh yêu thương một thời niên thiếu Trung Học Đệ Nhất Cấp của chúng tôi và bè bạn để chúng ta cùng hồi tưởng về dư hương ngày cũ.

Lúc đó, chúng tôi đang học lớp Đệ Lục NĐC cũng là thời mà cả nước cũng như cả tỉnh đang nao nức phong trào mê đá banh. Chúng tôi cũng thế nhưng vì còn nhỏ nên thay vì tới sân vận động Mỹ Tho trên đại lộ Hùng Vương để đá đàng hoàng như mấy anh lớn, chúng tôi lại chọn địa bàn hoạt

động là cái sân cỏ sát bên sân tennis đường Lý Thường Kiệt, bên hông dinh tỉnh trưởng và ngang biệt thự ông chánh án. Oai chưa! Đội banh nhi đồng kiu quốc của chúng tôi gồm mấy thằng đế ốc tiêu trong lớp như thằng Nguyễn Quốc Vân con bác Nguyễn Quốc Phụng, Trưởng Ty Ngân Khố Mỹ Tho, thằng Nguyễn Thanh Sơn dân Bình Đại qua học (nhà Battambang), thằng Nguyễn Ngọc Thạch nhà ngay chateau d' eau, Bùi văn Tâm (xóm fourrière), Nguyễn Tấn Phát, Phạm Phúc Điền, Ngô Ngọc Minh (cả ba thằng này là dân xóm Chùa Chà), Nguyễn văn Hòa (xóm Vàm), Nguyễn Minh Thế (Giếng Nước), thằng Nguyễn Anh Tuấn (con ông Đốc Phủ Sứ Nguyễn Tấn Hường), thằng Đinh Võ Văn Bảy (xóm Nhà Đền), thằng Tăng văn Bé Bảy (xóm Đất Thánh Tây). Vậy là đủ bộ tướng sĩ tượng chia mỗi bên 6 đứa luôn cả thằng gôn.

Để làm khung thành, tụi tôi lấy hai cái áo trắng cuốn tròn quăng xuống cỏ cách nhau lối 3 m. Vậy là trận đấu bắt đầu được rồi đó. Điều đáng cười là ngày xưa khi đội nhà được ném banh từ lẫn biên, mấy thằng Tây thường la to " Nous...Nous" Còn tụi tôi bắt chước tầm bậy, banh bên nào ném cũng cứ " Nous..Nous.." miết.

Để cho trận banh thêm hào hứng, tụi tôi luôn bày trò cá độ là ly đậu đỏ bánh lọt. Đội thua chung đội thắng theo từng cặp từng cặp, Chắc các bạn vẫn còn nhớ mấy xe đậu đỏ bánh lọt dưới hàng me đường Hùng Vương trước cổng trường chứ ? Đó ! Đó ! Đó là nơi trao giải đó. Gặp những ngày cuối tuần không có xe đậu đỏ bánh lọt thì tất cả cầu thủ...nhí kéo tới biệt thự nhà thằng Claude Nguyễn Anh Tuấn là một biệt thự nằm trên đường Lương Khải Siêu gần Bão Sanh Viện Mỹ Tho để uống nước đá chanh và hái nhãn vườn nhà nó.

Thỉnh thoảng tụi lớn đầu trong lớp như thằng Phú, Khâm, Nghĩa, Thuận... chạy ngang tấp vô có khi cổ võ có khi phá đám tụi tôi và trận đấu phải tạm ngưng nhưng cũng vui lắm.

Sau trận thư hùng sống mái, đứa nào đứa nấy mồ hôi nhễ nhại liền tạt ngang qua Cầu Tàu tắm sông thì thấy đời còn dễ thương lắm chứ !!

Dòng đời cứ tiếp tục trôi và đôi banh nhi đồng kiu quốc chúng tôi vẫn tiếp tục thi thố tài năng chưa lên đã xuống cho tới ngày theo nghiệp duyên cuộc đời mỗi đứa một nơi.

Sơn, Thế, Hòa hành nghề gõ đầu trẻ. Bé Bảy, Ngọc Thạch, Anh Tuấn gia nhập trường sĩ quan Đà Lạt cho thỏa chí tang bồng hồ thỉ. Ngô Ngọc Minh hải quân. Phạm Phúc Điền bộ binh. Nguyễn Tấn Phát QGHC. Nguyễn Quốc Vân du học bên Pháp, Bùi văn Tâm du học Canada mãi tới bây giờ vẫn chưa xong...vì chưa trả được nợ cứu mạng của chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

Riêng Nguyễn Anh Tuấn, tốt nghiệp khóa 19 sĩ quan Đà Lạt, sau Tuấn về làm tùy viên cho Trung Tướng Đỗ Cao Trí, tư lệnh quân đoàn 3/vùng 3 chiến thuật. Cái ngày định mệnh, buổi sáng ngày 23 tháng 2 năm 1971: theo sự phân công cas trực 24 tiếng thì cứ mỗi 07:00 giờ sáng thay cas nhưng hôm đó mới 6:55 giờ sáng, Trung Tướng Tư Lệnh chỉ thị đi hành quân qua khu Mỏ Vẹt gấp, nên Tuấn bắt buộc phải đi theo ông vì sĩ quan trực kế tiếp chưa tới để bàn giao . Nhưng ai có ngờ đâu đó là chuyến đi cuối cùng của Tuấn, chiếc trực thăng rời Bộ Tư Lệnh Hành Quân lưu động QĐ 3 ở Tây Ninh vừa cất cánh không lâu thì nổ tung trên không trung gây nên cái chết thảm thương cho trung tướng Đỗ Cao Trí, sĩ quan tùy viên Nguyễn Anh Tuấn, ký giả Pháp nổi tiếng thời đó là Francois Sully. Cái chết của Tuấn thật đúng là do số mệnh an bài.

Ngoài ra còn một người bạn đáng nhớ nữa là Tăng văn Bé Bảy, nó là thằng học giỏi nhất trường, năm nào cũng lãnh phần thưởng Tổng Thống.

Nhà nó ở đường Lý Thường Kiệt gần Giếng Nước ở cái xóm có tên rất hot là xóm Hàng Cồng (Chắc các bạn ở Mỹ Tho đã có nghe qua tên độc đáo của xóm này rồi phải không?) . Tưởng cũng nói thêm là thằng Bé Bảy có chị là Bé Sáu và em là Bé Tám cũng thuộc loại học giỏi luôn. Chắc là gene quá ! Có một điều đáng buồn là sau đó Bé Bảy khủng hoảng nội tâm về một chuyện tình không tới với một người đẹp cùng quê và còn là bà con xa nên chàng bạch diện thư sinh trở nên bất đắc chí mà bỏ bê việc học hành. Nó tình nguyện vào khóa 22 võ bị Đà Lạt ra trường về sư đoàn 7 và hy sinh tại Kiến Hòa năm 1971.

Thưa các bạn, từ này giờ ba anh em chúng tôi đã trở về vùng trời quá khứ với bạn bè thân quen một thuở. Lẽ dĩ nhiên là với một trí nhớ bị bào mòn theo thời gian, chúng tôi không thể nào ghi hết được tất cả những khuôn mặt bằng hữu và nhất là sau trận đại hồng thủy tháng 4 đen với bao tang thương biến đổi, tan tác xa lìa, bạn bè mỗi đứa một phương, ai còn ai mất, ai chìm nổi long đong, ai vui vầy hạnh phúc. Cuộc đời chúng ta khi bước qua tuổi thất thập cổ lai hy, con cái đã trưởng thành, chuyện áo cơm danh lợi không còn là mối bận tâm, tham sân si cuộc đời lẳng đơng thì chính là lúc chúng ta tìm về vùng trời kỷ niệm xưa cũ với những bạn bè thời niên thiếu để làm một điểm tựa tinh thần cuối đời. Trong tâm tình đó, chúng tôi xin mượn trang giấy trên ĐS Xuân này để tưởng nhớ những người bạn bất hạnh đã khuất bóng, riêng với những người may mắn còn đang tản lạc khắp nơi xin hãy cố tìm đến nhau mỗi khi có dịp để cùng chia sẻ tâm tình đồng môn đồng hương vì quỹ thời gian của chúng ta đã cạn dần biết đâu có thể trong một ngày gần đây chúng ta sẽ không còn cơ hội nào nữa.

***Nguyễn Ngọc Thạch St Paul(Minnesota)***

***Bùi Văn Tâm Kingston(Ontario)***

***Nguyễn Tấn Phát Toronto(Ontario)***



**Toronto 30/10/2016**

**Nguyễn Trần**

**Viết trong niềm hoài niệm về những loài hoa Xuân một thuở  
trên quê hương.**

## **ĐS Xuân Đình Dậu 2**

### **Mục lục:**

|                                                                                                                 |         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 14) Hồi ức Ba tôi (Huỳnh Xuân Thanh) -----                                                                      | trang2  |
| 15) Mùa Xuân kinh hoàng (Người Mỹ Tho) -----                                                                    | trang5  |
| 16) Thơ:Như cá hồi mong được về sông cũ (Phùng Nhân) ---                                                        | trang11 |
| 17) Những cái Tết thời thơ ấu (Bùi văn Tâm) -----                                                               | trang12 |
| 18) Chú Tư Đen (Lê Ngọc Diệp) -----                                                                             | trang14 |
| 19) Mâm ngũ quả (Dân Ngã Tư Quốc Tế) -----                                                                      | trang23 |
| 20) Thơ Xuân XH (Nguyễn Gia Linh & Nguyễn Trần) ---                                                             | trang24 |
| 21) Ao nhà vẫn hơn (Nguyễn Trần) -----                                                                          | trang25 |
| 22) Buồn vui chuyện cũ (Trần Kim Diệp) -----                                                                    | trang37 |
| 23) Danh sách tướng lĩnh và tùy viên xuất thân từ<br>trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu -----                   | trang43 |
| 24) Tuyết trắng(Nghĩa Sĩ) -----                                                                                 | trang43 |
| 25) Tuổi thơ Mỹ Tho và các thú vui ngày Tết(Người Chùa Chà)—                                                    | trang47 |
| 26) Chuyện miền Bắc Cực (Vi Đan) -----                                                                          | trang52 |
| 27) Hoài niệm về tướng Nguyễn Khoa Nam (Huỳnh Quốc Minh)—                                                       | trang56 |
| 28) Mười sự kiện quan trọng nhất thế giới năm 2016 -----                                                        | trang59 |
| 29) Nhạc:Đất nước mình ngộ quá phải không anh?(NPTài)----                                                       | trang63 |
| 30) Những bài thơ sinh nhật cho niên trưởng Tấn văn Công<br>(Trịnh Cơ, Nguyễn Trần, Mặc Nhân, Phùng Nhân) ----- | trang65 |
| 31)Thơ: Mỹ Tho niềm nhớ (Bùi Hoàng Ánh) -----                                                                   | trang66 |
| 32)Truyện ngắn: Cũng tại Cờ Lờ Mờ Vờ(Phùng Nhân) -----                                                          | trang69 |
| 33)Thơ: Để trả lời một câu hỏi hay kỳ vật cho em<br>(thơ Linh Phương, bản dịch Anh Ngữ Nguyễn Trần)---          | trang75 |
| 34)Quan vị tân tổng thống Donald Trump(Lê Huỳnh) -----                                                          | trang76 |
| 35)Chuyện cười đầu Xuân -----                                                                                   | trang82 |

### **Ông thần hộ mệnh.**

*Anh nọ đang đi trên vỉa hè, vừa định bước chân xuống để băng qua đường, anh ta nghe thấy một giọng nói vang lên trong đầu :*

*- Cần thận đừng bước xuống.*

*Anh ta rút chân về, một chiếc xe vụt chạy qua. Hú hồn, định nói cảm ơn nhưng anh ta nhìn quanh, không thấy ai.*

*Băng đi ít ngày, hôm đó cũng đang đi trên vỉa hè, anh ta lại nghe thấy giọng nói hôm trước :*

*- Cần thận, đứng lại.*

*Anh ta đứng lại và thấy cái chậu hoa rơi ngay trước mặt. Anh ta quay qua lại, vẫn không thấy ai, liền cất giọng :*

*- Ai đó, ai cứu tôi đó.*

*Có tiếng trả lời:*

*- Tôi đây. Tôi là thần hộ mệnh của anh đây.*

*Anh chàng nghe thế bèn to tiếng:*

*- Có thật ông là thần hộ mệnh tôi ?*

*- Đúng !*

*- Vậy chứ khi tôi đi ký giấy hôn thú, ông ở đâu ?!*

*Thần hộ mệnh : "Những tai nạn trên đây, ta cứu người vì người không biết nó sẽ xảy ra cho người. Chứ lúc người lấy vợ, người đã biết tai nạn sẽ thâm thể nào rồi mà người vẫn cứ lấy. Ngu thì cho chết đáng đời, còn kêu ca gì nữa?"*

## **Ba tôi**

### **Hồi ức Huỳnh Xuân Thanh về thân phụ**

#### **Giáo Sư Huỳnh Thuận**

Ngoại tôi hay kể lại cho chị em chúng tôi về chuyện tình của ba má tôi với nụ cười rất là mãn nguyện:

"Hồi đó má con yêu một người rất thông minh học giỏi, nhưng ông bà ngoại không chịu gả, vì bà mẹ của ông có tật mê cờ bạc! Ba con nhà nghèo, mồ côi cha rất sớm, phải ở với người chị có chồng rất khắc nghiệt để được đi học. Ngoại thương ba con vì ba con nhà nghèo, học giỏi và đang hoàng. Ba con đã đi thẳng đến ông bà ngoại và xin phép đưa bức thư tình đầu tiên "gửi cho Cecile".

Sau khi Ba tôi đậu bằng Thành Chung, ba xin cưới má.

"Ba hụt" của tôi là một luật sư danh tiếng du học bên Pháp, sau này là giáo sư QGHC và Luật Khoa. Khi tôi thi vô QGHC, ngoại tôi muốn gởi gắm cho ông "ba hụt", nhưng ba tôi từ chối. Cũng may, con của ba đậu được hạng 16 mà không cần ai giúp đỡ..

Ngoại tôi còn kể lại là lúc bắt đầu lập nghiệp, ba má cùng bà nội mượn một căn phố bên bờ sông của Thầy Hai Sên, gần chùa Ông và cầu Thiêng Đức, Vĩnh Long. Ba là giáo viên "trường lá" còn má là cô giáo nữ công. Ba tôi ngày ngày đạp xe đạp lọc cọc đi dạy học, yên trước chở Bạch yên sau chở Thanh. Sau khi tan trường, ba tôi hay ở lại chơi bóng chuyền, chúng tôi ngồi ngoài sân cỏ võ khi thấy ba chơi hay.

Lập nghiệp không bao lâu thì bị ăn trộm vét hết nhà. Có lẽ vì vậy mà ba má đặt tên tôi là Thanh, em tôi là Bạch.

Vì không quen chịu cảnh nghèo, nên mỗi khi về thăm ông bà ngoại, má tôi thường mua theo bánh phồng tôm và bánh phồng khoai...đặc sản Vĩnh Long để đem về Mỹ Tho bán kiếm lời chút đỉnh phụ thêm lợi tức gia đình.

Tôi nghe lại là trong thời thế chiến 2, không có bánh mì, má tôi sáng chế ra món "bánh mì hột gà" rất được ưa thích và bán được nhiều tiền trong những buổi tiệc lớn.

Khi tôi lên lớp nhì, ba má dời nhà về Mỹ Tho gần bà ngoại, ba được nhận dạy tại trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu . Má bắt đầu kinh doanh, đại lý hãng BGI, rượu bia và nước ngọt, tạo lập được một căn nhà lầu khang trang mang bằng hiệu Tứ Hải. Sau đó, mấy đứa em kể lần lượt ra đời. Lần này ba đặt tên hai em trai là Tài và Lộc. Không còn nghèo nữa rồi! Ba má tôi có một chiếc xe hơi nhà và một miếng vườn nhỏ ở Trung Lương để cuối tuần, mấy cha con vui thú điền viên, trồng khoai cuốc đất.

Lúc này, ba chơi tennis với các bạn đồng nghiệp trong sân trường Nguyễn Đình Chiểu, chúng tôi đi theo ba để lượm banh.

Ngoại tôi hay nói là hai chị em Thanh Bạch không cao lớn bằng sáu đứa em là vì lúc sinh ra, hai chị em tôi ba má còn thiếu ăn!

Đó chỉ là lời nói đùa, vì bất cứ trong hoàn cảnh nào ba má tôi vẫn giữ nếp sống của nhà giáo thanh bạch. Chúng tôi không có thói quen đi ăn ngoài, quần áo thì vừa đủ mặc, không se sua, không sơn phấn như bạn bè mà vẫn không thấy thiếu thốn hay thèm khát. Mỗi năm gia đình chúng tôi được đi du lịch Vũng Tàu hay Long Hải một lần, thuê nhà tại chỗ, còn cơm nước thì bà ngoại nấu cho ăn, riêng má tôi thì bận việc buôn bán nên không

chị đi theo. Hôm nào tắm biển xong cũng được một bữa ăn rất ngon và lành mạnh. Tắm biển suốt ngày cho đến nổi lột da lưng phồng da mặt!



Tắm hình kỷ niệm tác giả Xuân Thanh chụp cùng ba mẹ và hai em

Câu chuyện tình cao quý của ba má vậy mà ăn sâu vào đầu óc tám chị em tôi, ba má tôi không phải hao hơi tốn sức nhiều để nuôi dạy tám chị em tôi nên người, có nghề nghiệp vững chắc và đứa nào cũng có một đám cưới đơn sơ.

Tôi vẫn nhớ, những buổi trưa, ba tôi dạy vở lòng cho mỗi đứa chúng tôi "I, Tờ, Tờ I Ti. I Tờ It..." để làm nền móng đưa chị em chúng tôi vào Đại học...

Mỗi khi chúng tôi làm điều gì sai lầm, ba tôi ít khi đánh đòn mà hện đến sau cơm chiều để "nói chuyện". Thời gian chờ đợi y như bị án treo. Chi em thì thầm với nhau: 7:30 nghe ba "thuyết pháp" kìa!

Gia đình Phật giáo, nhưng chúng tôi lại ăn mừng Giáng Sinh. Mỗi lần Giáng Sinh sắp đến, chúng tôi nô nức viết thư cho ông già Noel, kể lại những thói hư tật xấu và những điều hay đã làm trong năm, và hứa sẽ bỏ những tật xấu và tập những tính tốt. Sau đó quỳ gối thành tâm cầu nguyện và đốt thư để gửi đến ông già Noel. Khi tôi được 13 tuổi, tôi bắt đầu thắc mắc, sau thủ tục đọc thư cho Ông già Noel, tôi cố nằm im và chờ cho ông già Noel đem quà đến đầu giường. Lần này, tôi thấy "ông già Noel" xuất hiện trong bóng tối. Tôi nhắm mắt giả bộ ngủ, để rồi sau đó tôi không thích xin quà nữa!

Ngoài những bài học bài làm trong trường, ba tôi còn bắt đọc cuốn "Tâm Hồn Cao Thượng" của Hà Mai Anh dịch từ cuốn Les Grands Coeurs của Edmondo de Amicis và làm tóm tắt những bài đã đọc. Lúc đầu, tôi tức tối bực bội vì bị thiệt hại mất mát thì giờ chơi đùa, nhưng sau một thời gian tôi bắt đầu say mê và luôn luôn đọc trước những bài tập của ba tôi. Tôi rất cảm ơn ba đã cấy sâu vào đầu tôi những hạt giống tốt đẹp và cao thượng mà tôi luôn tâm niệm và trân quý trong suốt cả cuộc đời. Những bài học đó đối với tôi còn quý giá hơn những bài học luân lý mà tôi phải học thuộc lòng để được điểm tốt trong lớp.

Xong cuốn Tâm Hồn Cao Thượng, tôi bắt đầu đọc cuốn "Cổ Học Tinh Hoa" của hai tác giả Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc và Tử An Trần Lê Nhân. Đây là cuốn sách gối đầu giường đã dẫn dắt tôi trên đường đời nhiều chông gai và an ủi tôi rất nhiều những khi vấp ngã đau thương.

Rồi đến thảm nạn năm 1975, thời kỳ mạnh ai nấy bỏ chạy nhưng ba tôi nhất định không chạy đi đâu hết.

Không khác chi những người miền Nam ngây thơ, ba nói: "Suốt đời ba không làm điều gì ác, ba không cần phải trốn chạy bất cứ ai. Ba già rồi chỉ biết nói tiếng Pháp, đâu còn khả năng để bắt đầu đi học tiếng "Ăng Lê". Qua Mỹ làm gì có trâu cho bà nội ăn!"

Vậy mà ba cũng bị đầu tở là "thầy giáo mà không biết dạy con để bọn chúng đi theo Mỹ Ngụy!"

Những đồng tiền chặt chiu của hai chị em tôi gửi về giúp cho mấy đứa con ngụ quân ngụ quyền vượt biên, nuôi tù, hối lộ, bị lường gạt...

Có một lần tôi về thăm ba, rất buồn về cảnh nhà sa sút, tôi soạn các thứ thuốc quá hạn để bỏ đi cùng một mớ quần áo lót ba đã đổi màu vàng. Ba bắt được rất giận "sao quần áo ba còn mặc được mà con bỏ đi đâu. Thuốc quá hạn nhưng còn hiệu nghiệm. Con để đó cho ba. Con có biết bao nhiêu người nghèo đói họ không có được những thứ bỏ đi của con hay không?" Tôi biết những ngày thơ ấu, bà nội đã vá quần áo cho ba đến không còn chỗ nào vá nữa! Trong hoàn cảnh như vậy mà tôi được biết thỉnh thoảng ba đã dành dụm tiền để cấp học bổng cho học sinh nghèo.

Người cha đó đã không bao giờ nể hà nguy hiểm để sống chết với những đứa con bất hạnh.

Có một đêm vắng, ba xách vàng ra bãi biển Vũng Tàu để thanh toán cho một vụ vượt biên mà cũng may trở về nhà toàn mạng. Có những lần ba xách giỏ đồ ăn đi thăm nuôi tù, mua vé xe đò xong, ba quên túi đồ ăn bị người ta lấy mất...mà về nhà còn bị các con cắn nhẩn.

Sau này, chúng tôi xin cho ba qua Norway và Mỹ hai lần, đặc biệt là trước khi chính phủ Mỹ cho phép cấp visa cho Việt Nam du lịch. Khi sắp sửa

đi Mỹ lần thứ ba, ba có dịp ra Hà Nội chơi, và đi Vũng Tàu tắm biển với gia đình em Yến. Ba mất khi đang ôm phao bơi nơi bờ biển Vũng Tàu. Một cái chết mát mẻ, bình an và nhẹ nhàng nơi đất nước mà ba rất yêu thương. Tuy nhiên, sự ra đi của ba đã để lại sự chới với hụt hẫng của bầu con tám đứa.

Hôm nay đốt nén hương lòng nhớ tới ba suốt đời chọn nếp sống giản dị, khiêm nhường và đạo đức. Ba không màng đến xa hoa hào nháng thường tình. Ba luôn luôn là tấm gương hy sinh, can đảm và kiên nhẫn cho tui con! Má mất sớm, ba luôn luôn vui buồn theo dõi sự thành công hay thất bại của từng đứa con, luôn luôn cứu mang bảo bọc những con chim gãy cánh tạm bay về tổ nương náu trong vòng tay yêu thương của ba.... Hình ảnh người cha xách giỏ đi nuôi hết đứa tù "ngụy" này đến đứa tù vượt biên kia, trên người chỉ có bộ quần áo càng ngày càng cũ kỹ bạc màu, đầu óc thì hoang mang lo lắng không yên cho những đứa con kém may mắn.

Ba được chấp nhận sang Mỹ rất sớm theo diện đoàn tụ nhưng ba nhất định không đi. Ba đã từng đi "thanh niên tiên phong" hồi còn niên thiếu và ba muốn được chôn cất trong lòng quê hương nước Việt. Ba đã toại nguyện rồi đó.

Nơi cõi Phật, chắc ba luôn theo dõi từng bước chân của đàn con cháu ....giờ đang tản lạc khắp bốn phương trời

Với cả lòng thương kính,

Con đầu lòng của ba

**Huỳnh thị Xuân Thanh**

**Cựu nữ sinh Nguyễn Đình Chiểu & Lê Ngọc Hân Mỹ Tho**

**Cựu sinh viên Học Viện Quốc Gia Hành Chánh Sài Gòn**

## MÙA XUÂN KINH HOÀNG



hồi ký của người mỹ tho

*LTS: Cứ mỗi lần Tết đến nhất là những cái Tết năm Thân thì trong lòng người Việt chúng ta đều bàng hoàng đau xót nhớ lại mùa Xuân năm Mậu Thân 1968, một mùa xuân tang thương máu lửa nhất của dân tộc Việt Nam do bọn Việt Cộng dã man tàn ác lợi dụng dịp đình chiến đầu Xuân gây nên. Câu chuyện mà Người Mỹ Tho kể ra dưới đây chỉ là một phần nhỏ trong muôn vàn chuyện thê lương bất trắc mà người dân miền Nam phải gánh chịu thời bấy giờ. Cũng cần nói thêm rằng đây là câu chuyện thật 100% mà khi đọc xong chắc chắn các bạn sẽ chia sẻ cùng tác giả qua câu " Tử sinh hữu mệnh"*

**1) Một người, một sac, một honda:** Câu chuyện xảy ra từ Tết Mậu Thân 1968, lúc tôi đang là Phó Quận Trưởng Tiểu Cần tỉnh Vĩnh Bình. Mặc dù đã 48 năm trôi qua, nhưng mỗi lần nhớ đến là tôi còn rùng mình, dao động như chuyện vừa mới xảy ra.

Chiều 28 Tết Mậu Thân, lòng tôi thấy nôn nao nhớ nhà khôn tả, tôi cảm thấy như có một cái gì vô hình nhưng thôi thúc mãnh liệt là tôi phải về nhà ăn Tết mặc dù trước đó tôi đã quyết định ở lại Tiểu Cần vui Xuân với những màn hứa hẹn sôi nổi như domino, tứ sắc, nhậu nhẹt... Tuy nhiên bây giờ tôi lại trở cờ 180 độ, thôi thì hy sinh bao cuộc vui để về với gia đình sum họp ấm cúng hơn cho đúng truyền thống dân tộc. Nghĩ thế, tôi vội đi ngay sang tư dinh Quận trưởng, Thiếu tá Bình vốn là người cùng quê Mỹ Tho với tôi để xin phép về quê ăn Tết và được ông vui vẻ chấp thuận ngay.

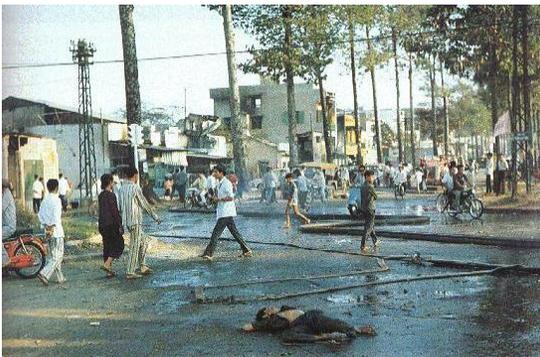
Thế là sáng hôm sau 29 Tết, tôi phóng lên chiếc Honda SS50 với chiếc sac hành lý lên đường thiên lý. Gọi là lên đường thiên lý cũng không gì quá đáng vì từ quận Tiểu Cần về tới Mỹ Tho lố 200 km, một khoảng cách thật là thiên lý đối với tình hình đường xá xe cộ an ninh thời bấy giờ. Một người một sac một honda, tôi rời quận lỵ Tiểu Cần sau khi căn dặn thẳng Tiên ( một nghĩa quân mà vị Quận trưởng biệt phái làm tà lọt cho tôi) coi sóc nhà cửa đàng hoàng. Sau hơn một tiếng đồng hồ, xe băng ngang Ao Bà Om rồi rẽ vào liên tỉnh lộ 10 hướng về Vĩnh Long. Lố 10 giờ sáng, tôi tới ấp Phú Hòa, quận Càng Long thì gặp một đoàn nào xe hơi, xe lam, xe gắn máy đều dừng lại. ngay trước mặt. Thì ra là Việt Cộng đắp mô, 4 cái mô theo thể cài răng lược đứng ngạo nghễ trông đáng ghét như bọn người đắp ra chúng. Đến đây thiết tưởng cũng nên nói thêm là Phú Hòa là ổ phục kích của Việt Cộng, vì nằm trên trục di chuyển chính đến mặt khu Dừa Đò (giáp ranh Kiến Hòa). Rất nhiều quân dân cán chính ngay cả nhân viên Hồng Thập Tự đã tử thương vì mìn bẫy hay bị chúng chặn đường bắn chết. Đoàn xe chúng tôi phải đợi gần hai tiếng đồng hồ để lính ĐPQ từ tỉnh và Nghĩa Quân từ Quận Càng Long tới phối hợp hai đầu phá mô và càn quét bầy chuột nhắt V.C. Khi các chiến sĩ ĐPQ và Nghĩa Quân vừa rút đi thì đám chuột lại tập họp núp từ đàng xa bắn sẽ đoàn xe chạy qua. Nhưng có lẽ tụi VC này chịu chơi mà run hoặc vì chúng bắn dở quá nên không ai bị trúng đạn.

Sau cùng rồi thì tôi cũng về tới Mỹ Tho lúc 6 giờ chiều. Hàn huyên tâm sự cùng gia đình xong là tôi vội đi thăm mấy đứa bạn cùng trường Trung học Nguyễn đình Chiểu ngày xưa. Đến ngày 30, tôi và đám em lo phụ ông ngoại và má tôi dọn dẹp nhà cửa, sắp xếp bàn thờ lễ vật cúng kiến rước ông bà và cúng giao thừa theo đúng tập tục thiêng liêng của ba ngày Tết.

**2) Một mùa Xuân máu lửa:** Tôi mừng một Tết, trong khi tôi còn đang đánh cách-tê ở nhà lố xóm thì nghe tiếng AK vang trời, tôi vội vàng phóng về nhà. Tiếng AK vẫn nổ dòn dã đến một lúc sau, tôi nghe tiếng người khóc than, kêu réo nhau ới ới trước nhà và từ đó mới biết là tụi VC lợi dụng thời gian ngưng bắn để đồng bào ăn Tết đã bất thành linh tấn công khu Chợ Cũ nên dân chúng mới tản cư lên xóm tôi. Đến sáng mồng 2, tin tức loan truyền thêm là VC đã tấn kích chằng những khu Chợ Cũ mà luôn cả khu Battambang, Bến đò Thạnh Trị. Cho tới sáng mồng 4 thì VC đã chiếm nửa thành phố kể cả vùng nhà tôi. Tôi lén nhìn từ cửa sổ trên lầu thì thấy toàn là con nít 15, 16 tuổi vác AK chạy lẩn xẩn, mặt mày ngơ ngác vì Mán rừng về thành thì làm sao biết đường sá. Với tâm trạng bán loạn ấy cho nên gặp bất cứ ai trên đường là chúng cứ phơ ngay không kể già trẻ bé lớn, thường dân vô tội, chính thẳng Vân bạn cùng xóm tôi làm ở Bệnh viện 3 Dã chiến cũng bị

chúng hạ sát ngay trước cửa nhà gần đình Điều Hòa đến mấy ngày sau gia đình mới dám ra lượm xác.

Sau những giờ phút đầu tiên bị bất ngờ vì "lũ chó cắn trộm", QLVNCH đã chặn lại hàng ngũ và tiêu diệt gần hết lũ con cháu Hồ tặc, giúp chúng thò mọng sinh Bắc tử Nam. Đến mồng 6 Tết



chỉ còn có đám giặc cỏ ở khu Cầu Thạnh Trị là còn chống cự yếu ớt ở dọc bờ rạch Bảo Định. Nhà của Thiếu tá Bình trên đường Lê văn Thạnh ở rất gần khu vực còn giao tranh nên tôi phải chạy tới di tản bà Bình và các con sang ở tạm nhà tôi. Trong giờ phút thiêng liêng của ngày đầu Xuân này, theo tập tục thì lẽ ra mọi người Việt Nam đang quây quần sum họp gia đình, chia sẻ những vui buồn năm cũ, phác họa công ăn việc làm năm mới, tưởng nhớ ông bà tổ tiên, thăm viếng chúc tụng bạn bè chòm xóm thì trái lại họ phải lâm cảnh thê lương tang tóc, người thân xa lìa, nhân tâm ly tán, súng nổ máu rơi, cửa nhà tan nát. Tất cả chỉ vì bè lũ Cộng Sản đã phản bội lệnh ngừng bắn, chà đạp lên cả những giá trị thiêng liêng truyền thống của dân tộc, gây thảm cảnh chết chóc điêu tàn trong những ngày đầu năm. Đến ngày mùng 7, toàn bộ lực lượng tổng công kích của VC bị tiêu diệt.

Và cũng kể từ đó tôi sống trong tâm trạng hoang mang lo lắng không biết làm sao để về trình diện nhiệm sở vì lúc đó đường sá chưa được khai thông, chính quyền miền Nam còn bận tâm dọn dẹp tái thiết thành phố đồng thời còn lo giữ an ninh trật tự diện địa. Trong thời gian rỗi rảnh này, tôi thường đến gặp Khánh là Trưởng chi Thông tin quận Tiểu Cần có vợ ở Mỹ Tho nên cũng về đây ăn Tết rồi kẹt luôn như tôi. Chúng tôi cứ theo dõi tình hình an ninh, dọn dăm ở bên xe đồ để định ngày trở về Tiểu Cần cho sớm. Hơn nữa, ngày nào cũng nghe thông cáo của chính quyền Trung ương loan trên đài phát thanh, đài truyền hình hối thúc các Quân Công Cán Chánh phải tìm mọi cách về trình diện nhiệm sở gấp làm chúng tôi càng nôn nóng thêm.

**3) Quốc lộ kinh hoàng:** Quá mệt mỏi vì lo âu chờ đợi nên chúng tôi quyết định ra đi dù cho đường sá chưa hẳn khai thông. Sáng ngày 14 tháng Giêng âm lịch tôi chở Khánh trên chiếc Honda mở màn cho một cuộc phiêu lưu đầy bất trắc rủi ro. Xe tới Ngã Ba Trung Lương rồi rẽ vào quốc lộ 4 hướng về Vĩnh Long, đường lộ vắng vẻ một cách rợn người, lâu lâu mới thấy bóng dáng một vài chiếc xe gắn máy xuôi ngược, còn xe đồ xe hơi thì tuyệt nhiên chẳng có chiếc nào. Tôi thấy hơi rét nên hỏi Khánh: -Khánh à! Sao đường sá gì mà vắng hoe thấy ghê quá. Muốn về hay tiếp tục đi

Vốn là sĩ quan BĐQ giải ngũ vì thương tật, Khánh chịu chơi bảo tôi: -Đi luôn đi chớ trở về làm gì? Thấy có xe Honda chạy ngược chiều với mình thì

Thế là tụi tôi cho tới luôn bác tài. Xe tiếp tục qua Ngã Tư Long Định rồi Ngã Ba Sầm Giang sắp tới ranh giới Nhị Quý thì tôi nhác thấy đằng xa 2 cái mô đất xẻ tiền chắn ngang lộ. Tôi rụng rời tay chân định quày đầu xe chạy ngược về nhưng đã trễ rồi, từ trong chòi lá bên vệ đường, 4,5 thằng VC xách AK chạy ra chặn đường bảo chúng tôi ngừng xe ngay trên quốc lộ rồi dẫn chúng tôi vào chòi lá trong đó có gần 20 tên. Một thằng có vẻ là chỉ huy toán

-Hai đứa bây đi đâu đây?  
Đã chuẩn bị trước đó nên tôi trả lời ngay:  
-Dạ tụi tôi xuống Cai Lậy lấy trứng vịt bỏ môi cho tỉnh vì ở trên tỉnh hết trơn trứng.

Hắn chặn lời tôi :  
-Được rồi, tụi bây buôn bán gì thì để lát nữa vô trông mấy anh lớn xem xét. Sau đó, hắn ra lệnh cho mấy tên chặn bắt tụi tôi hỏi nãy:  
-Mấy đứa bây ở đây tiếp tục chặn bắt, tụi tao dẫn hai thằng này vô Ủy Ban HànhChánh.

Xong rồi chúng nó trên 10 tên chia làm hai nhóm trước sau áp giải Khánh và tôi ở giữa đi trên bờ mẩu hướng về phía trong ruộng, đứa nào cũng lăm lăm khẩu AK chia về chúng tôi như sẵn sàng nhả đạn. Không hiểu tâm trạng của Khánh ra sao chớ đối với tôi con đường bờ đất lúc đó như là con đường dẫn đến đoạn đầu đài vì...trong túi áo tôi có đây đủ các thứ giấy tờ

chết người như Chứng minh thư với hình ảnh do Tòa Tỉnh cấp chứng nhận tôi là Phó Quận Trưởng Tiểu Cần cộng thêm cái giấy nghỉ phép ăn Tết do Thiếu tá Quận Trưởng ký và Tỉnh approve. Phên này tôi cầm bằng cái chết trong tay vì những thường dân vô tội mà còn bị VC thẳng tay hạ sát thì cán bộ chính quyền như tôi để gì chúng tha cho. Hóa ra thứ giấy tờ mà mình những tưởng là bùa hộ mệnh khi bị chính quyền quốc gia xét hỏi thì nay lại là bản án tử hình cho chính mình. Vừa đi tôi vừa lo lắng buồn rầu với ý nghĩ sao đời mình vẫn số thế. Con bờ mẩu lúc đó sao mà dài lê thê và đen tối như đêm 30. Có một giây phút nào đó tôi định tìm cách thủ tiêu hết giấy tờ hay liều mạng bỏ chạy nhưng nhận ra ngay là với hơn 10 khẩu AK mà ra-fal một lượt thì thân thể tôi có khác nào tấm bia để tụi nó tập bắn. Quá tuyệt vọng, tôi chỉ còn biết mơ tưởng đến phép màu nào đó cứu mình và như một phản xạ tự nhiên, tôi bắt đầu niệm Phật. Tưởng cũng cần nói thêm là cuộc đời tôi từ đó tới giờ hể mỗi lần gặp nguy biến như sau 75 lúc bị VC bắt về tội trốn học tập hay vượt biên ghe gần chìm... là tôi cứ niệm Phật và thấy ứng nghiệm vô cùng. Bọn tôi chăm tử vi nói số tôi luôn có quới nhưn độ trì. Như trong trường hợp này, có lẽ Đức Phật Bà Quan Thế Âm Bồ Tát chứng giám lời cầu nguyện của tôi nên phép màu nhiệm đã xảy ra và Ngài đã gởi cứu tinh đến. Vị cứu tinh là hai chiếc trực thăng Gunship từ vùng trời cao nhắm xuống đám VC mà nả hằng loạt đạn liên thanh M 60 âm thanh xé nát cả vùng không gian. Thôi thì lúc đó mạnh ai nấy chạy thực mạng. VC cha, VC con, VC vừa vừa kể cả mấy thằng VC ở chòi gác ngoài đường cũng phóng mình chạy trốn chệt vào trong khu làng mạc. Riêng tụi tôi 2 thằng quốc gia tung chạy ngược ra ngoài quốc lộ nên bình yên. Mặc dù khoảng cách lối 400 m mà chúng tôi chỉ chạy có hơn một phút là ra tới nơi (chạy cỡ này thì có thua gì Ben Johnson hay Carl Lewis đâu).

Trong lúc đó trực thăng cứ nhắm vào mấy thằng VC chạy vô mà tĩa. Tiếng hét dấy tử của chúng nghe thật rợn người, nhiều thằng trúng đạn giết bắn người lên rồi... tan xác (đại liên M 60 mà lị). Ôi! Các chiến sĩ quân đội nhân dân anh hùng! Sao các anh không hiên ngang đứng thẳng người bắn hạ máy bay Mỹ Ngụy theo như lời bác dạy. Nói đùa chút chơi chứ giá lúc đó mà có Bác Hồ thì Bác cháu gì cũng chạy xít khói luôn. Cho tới bây giờ, tôi vẫn chưa biết những phi công ân nhân cứu tử từ phi hành đoàn của 2 chiếc gunships kia là ai. Không hiểu trải qua bao thăng trầm nổi trôi vận nước, các bạn mất còn ra sao nhưng hành động cứu khổn phò nguy và trừ gian diệt bạo của các bạn trong buổi sáng ngày 14 âm. tại Nhị Quý đã để lại trong lòng tôi cho tới giờ phút này những nỗi niềm kính mến và tri ân vô vàn. Xin Trời Phật gia hộ cho các bạn và gia đình được an bình và may mắn.



Bây giờ trở lại câu chuyện vượt thoát của chúng tôi, ra tới quốc lộ là tụi tôi phóng mình lên Honda trong giây phút kinh hoàng sợ hãi, tụi tôi lại chạy tiếp thay vì quay trở lại và quyết định sai lầm này sinh ra bao hậu quả tai hại tiếp theo. Chạy tiếp tục thêm chừng 15 cây số thì gần đến quận Cai Lậy, của Ông Cọp (cửa ngõ Cai Lậy đã hiện ra từ đằng xa) thì cái số con rệp của chúng tôi lại bị một tốp VC khác chạy ra chặn đường nữa. Lần này thì tôi trả lời rất là bình tĩnh:  
 -Thưa các anh, mấy anh ở Nhị Quý đã xét xong và cho chúng tôi đi rồi. Nhóm VC này chắc vừa sợ đứng lâu trên quốc lộ quá gần Cai Lậy để bị ăn đạn vừa tin lời chúng tôi (vì các điểm chốt ở đâu chúng phải biết rõ chứ!) nên cho tụi tôi đi. Đến Cai Lậy thì quang cảnh nhộn nháo thất thần của dân

chúng cũng giống y như những ngày đầu năm tại tỉnh lỵ, đường từ Cai Lậy đến Bắc Mỹ Thuận hoàn toàn tắc nghẽn vì quá nhiều mô và VC đóng chốt. Chỉ khu cho biết phải đợi sáng hôm sau, lực lượng Commandos Car từ tỉnh xuống khai thông. Thật là tiến thoái lưỡng nan, nhưng may mắn thay chúng tôi tìm được người quen đồng nghiệp với vợ Khánh là cô Phép, nhân viên Ty Y Tế Vĩnh Bình và cũng là em gái của Lễ, bạn cùng lớp với tôi ở trường trung học Nguyễn đình Chiểu ngày xưa. Cô Lễ đang nghỉ hộ sản ở tại nhà và rất sẵn lòng cho chúng tôi tá túc qua đêm. Suốt đêm đó, phần lạ chỗ lạ nhà, phần thì tâm trạng rối bời lo âu nên chúng tôi nào có chợp mắt gì đâu. Sáng hôm sau, sau khi dùng điểm tâm cháo trắng tép rang, chúng tôi bày tỏ lòng cảm kích và đa tạ gia đình Lễ Phép rồi theo chân đoàn Commandos Car hướng về Bắc Mỹ Thuận lối 10 giờ sáng.

**4) Người đi vào cõi chết:** Vì toán mở đường phải vừa đánh đuổi lũ chuột nhắt vừa phá mô nên mãi đến 3 giờ chiều chúng tôi mới tới Bắc Mỹ Thuận (đoạn đường chỉ lối 40 km.). Qua bắc xong bọn tôi chạy thẳng đến Tòa Hành Chánh Vĩnh Long hỏi thăm tình hình mà tôi tin chắc rằng sẽ rất bi đát. Thực vậy, liên tỉnh lộ 10 nối liền Vĩnh Long- Vĩnh Bình hoàn toàn bế tắc. May thay ngay trong đêm đó có chuyến ghé tiếp tế nhiên liệu cho tiểu khu Vĩnh Bình do Trung úy Đảnh, phụ tá Phòng 4 TK chỉ huy. Chúng tôi liên liên lạc với Đảnh để xin tháp tùng thì anh chấp thuận ngay và dặn chúng tôi phải có mặt đúng 8 giờ tối tại bờ sông ngay trước Tòa Tỉnh. Anh còn giải thích lý do đi đêm là để khỏi bị VC bắn phá từ hai bên bờ sông. Đối với chúng tôi thì đêm ngày gì cũng không thành vấn đề miễn là về tới nhiệm sở là quý lắm rồi. Đúng như kế hoạch, 8 giờ tối ghé từ từ tách bến chở theo Trung úy Đảnh, tiểu đội hộ tống, hai đứa chúng tôi, gia đình chủ ghé tài công, cộng thêm 200 thùng phụ nhiên liệu và...chiếc xe Honda của tôi. Ghé chạy xình xịch trên dòng



Hậu Giang bao la bát ngát. Khoảng 11 giờ đêm, ghé tới Vàm Láng Thè ( ngã ba sông Mần Thích và Hậu Giang) thì sóng gió nổi lên âm âm. Đến đây cũng nên nói sơ qua về hai nhánh sông chính của sông Cửu Long là Tiền Giang và Hậu Giang, mỗi dòng sông đều có một nơi nổi tiếng là sóng to dữ dội đến nỗi ghé thuyền nào đi ngang qua cũng sợ và người ta thường gọi là sóng thần. Sóng thần đã nhận chìm nhiều ghé thuyền qua lại mặc dù ai nấy cũng biết điều cùg kiến. Hai nơi đó là Vàm Kỳ Hôn (quận Chợ

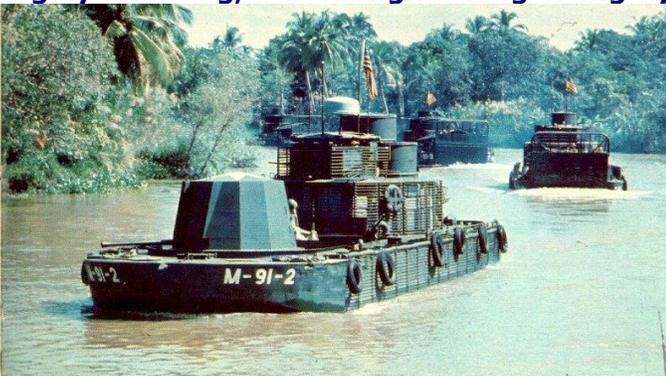
Gạo-Định Tường) trên sông Tiền Giang và Vàm Láng Thè (quận Vũng Liêm-Vĩnh Long) trên sông Hậu Giang. Và đêm nay chúng tôi đang trực diện với một trong hai tử thần trên sóng nước đó. Có lẽ do con nước chảy xiết từ sông Mần Thích ra sông lớn tạo thành dòng nước xoáy gây nên sóng to. Chiếc ghé chở đầu bấy giờ trời lên hụp xuống như cái trứng vịt, sóng cuộn cuộn dâng cao quét từng đợt cuồng nộ dữ dội phủ kín boong như muốn nuốt trửng chiếc ghé cô đơn trước sức mạnh thiên nhiên, đã vậy lại thêm trời mưa như cầm chỉnh đổ làm tính trạng thêm nguy hiểm. Tội nghiệp anh tài công cố lèo lái thuyền khi nhanh khi chậm để tránh né phần nào cơn sóng thần giận dữ trong khi mọi người ướt nhem như chuột lột và trong tư thế sẵn sàng nhảy xuống sông bỏ mặc anh tài công tận tâm và gan lì. Cũng may chỉ độ nửa tiếng đồng hồ sau chiếc ghé vượt qua khỏi " Bermuda triangle" Việt Nam (Bermuda Triangle ở phía Bắc Cuba là vùng biển nhận chìm nhiều tàu bè qua lại vì lòng biển có từ trường cực mạnh). Cơn sợ hãi đã qua thì cơn lạnh lại tới, gió sông về khuya lành lạnh hắt lên cộng thêm quần áo ướt mềm làm chúng tôi bắt đầu run cầm cập. Mặc dù đã thay quần áo khô nhưng cơn lạnh nó đã thấm vào da thịt nên lạnh vẫn còn lạnh. Lúc này tôi mới thấy

thăm thía câu thơ của cụ Nguyễn Gia Thiều trong “ Cung Oán Ngâm Khúc” : Lửa cơ đốt ruột dao hàn cắt da. Giữa lúc mọi người sắp trở thành mummy của kim tự tháp Ai Cập thì may thay ở trên cabin, ông chủ ghe pha một bình cà phê mời tất cả làm ấm lòng chiến sĩ. Có thể bảo đây là ly cà phê ngon nhất đời tôi.

Đến 2 giờ chiều hôm sau, ghe đầu tới Vàm Trà Vinh, Trung úy Đành gọi vào Tiểu Khu xin mở đường cho ghe đầu vào cầu Long Bình, chờ đến 16:00 giờ thì được trả lời là đường đã khai thông. Thế là ghe đầu từ từ tiến vào sông Trà Vinh với cây cối um tùm hai bên bờ . Khánh sau một lúc nói chuyện với tôi rồi mệt mỏi quá nên ngồi dựa lưng vào thùng phuy mà ngủ say, tôi rảnh tay đi ra phía sau lo sửa soạn hành lý -đúng ra thì chỉ có hai cái sac của Khánh và tôi - cột vào yên xe Honda đang dựng đứng ngay trước cabin. Bất thình lình Ầm! Ầm! tôi nghe hai tiếng nổ long trời lở đất rồi hai cụm lửa lớn phụt lên trời cao. Trong phút giây hải hùng, tôi còn nghe tiếng Trung úy

Đánh hét lớn:  
-VC phục kích, Tiểu đội phản công.

Mấy tiếng bình! bình kế tiếp và bây giờ chúng tôi mới biết là VC đã từ ấp Sóc Ruộng Xã Phú Vinh bắn B40 vào mấy phuy nhiên liệu làm lửa cháy rực trời. Một số chiến sỹ tiểu đội hộ tống và Khánh đã tử thương ngay từ hai trái B40 đầu tiên vì ở sát ngay thùng phuy mục



tiêu. Mặc dù số anh em còn lại vẫn bình tĩnh bắn trả lại bọn VC và tiêu diệt một số thằng nhưng những đợt B40 kế tiếp làm cả ghe bốc cháy dữ dội, những cột lửa và khói đen sì phủ kín cả bầu trời . Cũng may là chúng nó chỉ phục kích một phía bờ sông Sóc Ruộng nên lúc đó thì chúng tôi mạnh ai nấy nhảy xuống sông lội về phía bên kia (Hòa Thuận) càn lướt qua đám ô rô cóc kèn sứt cả thịt da để vô tới bờ rồi chạy một mạch thẳng tới tỉnh lỵ Phú Vinh. Đến đây tôi mới tin rằng mình được tai qua nạn khỏi nhưng bỗng thấy lặng người đau nhói trước sự hy sinh của những người trên ghe đầu trong đó có bạn Khánh thân tình, người đồng hành với tôi trong suốt đoạn đường dài của tử thần nhưng đến giây phút cuối cùng đã nằm xuống trong đau đớn uất hờn bỏ tôi tới điểm đến trợ vợ một mình với nỗi tiếc thương vô vàn.

Vĩnh biệt và xin thấp nén hương lòng tiếc thương bạn.

**5) Tử thân lở bờ:** Cả mấy ngày sau, tôi vẫn chưa hoàn hồn và còn mệt đừ, lại thêm tình hình an ninh tỉnh lỵ vẫn chưa an toàn lại thêm trục giao thông tỉnh lộ 24 nối liền Phú Vinh – Tiểu Cần hoàn toàn bế tắc nên tôi cứ suốt ngày nằm nhà anh Tùng chánh văn phòng tỉnh . Một tuần sau có chuyến trực thăng liên lạc Tiểu Cần nên tôi tháp tùng theo. Khi đến nơi mặc dù đã nói rộng an ninh vòng đai bãi đáp thế mà lũ VC vẫn bắn phá lúc trực thăng đáp xuống. Đầu tiên, tôi vào trình diện Quận Trưởng, câu nói đầu tiên của ông làm tôi giựt mình:

- Mừng anh trở về bình yên. Anh vừa thoát nạn và đó cũng là một tin buồn là nhà anh sập nát hết rồi và thằng Tiên đã chết. Thôi anh ở đờ đảng chi Thanh niên, tôi đã dời chi về Nông Tín Cuộc.  
Tôi lặng người đi trong xúc động:  
- Thiếu tá nói sao? Thằng Tiên chết rồi à?  
Thiếu tá Bình buông giọng buồn buồn:  
- Ừ! Thôi anh về thu xếp nhà mới đi rồi làm việc sau  
Tôi cũng không quên báo cho ông biết nhà cửa vợ con ông ở Mỹ Tho vẫn yên

bình, và thấy rõ gương mặt vui mừng xúc động và tri ân của vị Thiếu Tá đồng hương.

Tôi bước vào chỗ ở mới mà tâm tư rối bời, bạn hiền vừa chết thảm thương rồi nay đến tin thắng tà lọt hiền lành cũng ra đi. Không hiểu rồi đây vợ con Khánh và Tiên sẽ chịu đựng làm sao trước tai ương thảm khốc này. Ôi! VC ơi là VC! Ta căm thù mi. Sau đó tôi mới biết những gì xảy ra tại quận Tiểu Cần trong thời gian tôi vắng mặt mà sờn tóc gáy. Tôi mừng một Tết, VC thành linh bắn B40 vào nhà tôi ở rồi tràn vào bắn chết Tiên ngay tại chỗ mở màn cho đợt tấn công Quận. Mặc dù bị tấn kích bất ngờ nhưng Thiếu Tá Bình và Trung Úy Ngọc chỉ huy trưởng trung đội pháo binh lập tức điều động binh sĩ đánh trả. Đến sáng mùng 2, vì VC tăng cường lực lượng quá đông nên Trung Úy Ngọc phải kéo 2 khẩu pháo 105 ly ra ngoài vòng đai văn phòng Quận để... bắn trực xạ. Đồng thời Thiếu tá Bình cũng chỉ định hai binh sĩ xạ thủ cử khôi nhất giữa đêm khuya leo lên lầu nước cao gần 30 thước để tác xạ 2 khẩu đại liên 30. Với vị trí phòng thủ tuyệt hảo như thế, hai xạ thủ đại liên và hai khẩu 105 ly trực xạ đã giúp hàng mấy trăm thằng VC đi châu tổ Mác Lê.

Phải gần ba tháng sau, tình hình toàn thể miền Nam mới thực sự ổn định kết thúc một giai đoạn bi thảm và hùng tráng trong lịch sử chiến tranh Việt Nam. Thời gian đã 36 năm qua nhưng cho tới bây giờ tôi vẫn còn rùn mình khi nhớ đến những lần thoát chết trong đường tơ kẽ tóc vào thời điểm Tết Mậu Thân.

Cái gì đã xui giục tôi bỗng nhớ nhà và nhất quyết về quê ăn Tết để khỏi phải khỏi lần đạn bắn sè của VC tại Phú Hòa trên đường về Mỹ Tho. Và rồi trong chuyến trở về nhiệm sở, cái gì sắp xếp để hai chiếc gunships tới không sớm mà cũng không trễ mà thật đúng lúc timing để bắn giết lũ VC trong lúc chúng sắp đưa chúng tôi vào chỗ chết. Và sau cùng cái gì khiến Khánh đang nói chuyện với tôi bỗng ngủ gục để tôi bước ra phía sau sắp xếp hành lý và thoát được đợt B40 đầu tiên đã kết liễu đời Khánh. Các bạn có đồng ý " cái đó" là số mệnh hay không?

**TORONTO Xuân Đinh Dậu 2017**  
**Người Mỹ Tho**

## **NHƯ CÁ HỒI MONG ĐƯỢC VỀ SÔNG CŨ** **Phùng Nhân**

Thân biệt xứ như cá Hồi ra biển...  
Ngày trở về chắc hẳn phải còn xa!  
Nhớ thương Cha chỉ còn là ngày Giỗ...  
Nuốt lệ sầu con thả một nén nhang!  
Nhớ ngày xưa khi con còn nhỏ dại...  
Đã theo Cha ra đây đất Cả Muồng  
Trời tháng Tư nức giông thôi hết biết...  
Cha cũng càn rừng đi đốn con Đuông!  
Đuông chà là nó vừa thơm vừa béo...  
Nhưng ngày xưa mình bán được mấy đồng!  
VẬY mà Cha vẫn càn rừng lứt bụi...  
Đời nhà nghèo vất vả kiếm hạt cơm!  
Tay chảy máu cha đâu cần xúc thuốc!  
Đời nông dân dầu dãi đã quen rồi...  
Đất Cả Muồng thuộc vùng rừng nước lợ

Nên chà là, bần, mả mọt bặt ngàn...  
 Nhờ chịu cực cha phá hơn hai mẫu...  
 Nên nhà mình cũng có được miếng ăn  
 Rồi con lớn như con chim rời tổ...  
 Bay đi xa nên quên mất đường về!  
 Cha ở lại trong ngôi làng Lộc Thuận...  
 Chắc hằng đêm nằm trăn trở tuổi già!  
 Rồi cơn bệnh như lá vàng đã úa...  
 Con ở phương xa chỉ nhận tin buồn!  
 Giờ nhớ lại ruột con đau quặn thắt...  
 Bao năm rồi con làm kiếp lưu dân!  
 Như cá Hồi mong được về sông cũ...  
 Để bơi một lần hóa kiếp xác thân!/-

**Phùng Nhân**

## **Những cái Tết thời thơ ấu**

### **Hồi ức tuổi thơ của Bùi Văn Tâm**

Tính ra thì tôi đã trải qua đúng 18 cái Tết nơi quê Ngoại tôi, thuộc xã Bình Đức, nằm giữa con Rạch Xoài Hột và Kinh Xáng. Quê tôi chỉ cách thị xã Mỹtho đúng 8 cây số, nhưng chúng tôi mỗi ngày đi học ở Mỹtho, thì đi đi về về không được nhanh lắm, vì thuở xưa, phương tiện di chuyển bằng xe ngựa hoặc những chiếc xe đồ rất cũ kỹ, chạy ì-ạch! Về sau, sang thời Cộng Hòa thì chúng ta mới có được những chiếc xe Lambretta ba bánh, chạy nhanh và êm hơn. Lại thêm hệ thống đường sá phát triển nên việc vận chuyển đi lại không còn trở ngại nữa.

Không biết là tôi đã thật sự ý thức được toàn vẹn cái không khí vui tươi nhộn nhịp của những ngày Tết từ lúc nào, chỉ nhớ man máng rằng tôi và tất cả những "đứa con nít" khác trong đại gia đình Ngoại tôi, mọi năm luôn háo hức trông chờ ngày Tết đến để được mặc quần áo mới, và nhút là để nhận được tiền lì-xì vào sáng mùng một Tết. Có lẽ cho đến khi tôi bắt đầu đi học ở trường Tiểu học Cầu Bắc, tôi mới đủ lớn khôn để thấu hiểu hơn về cái niềm vui cũng như những ý nghĩa thiêng liêng của ngày Tết. Và niềm vui ấy đã được nhân đôi bởi lễ tại trường học vài tuần lễ trước Tết, tất cả Thầy, Cô cùng với bọn học trò "tí hon" đã náo nức lo chuẩn bị tổ chức ăn Tết: nào là trang hoàng các lớp học với lá cây "đứng đỉnh" (thường chúng tôi đi chặt từ Đất Thánh Tây, Giếng Nước), nào là tập tành văn nghệ cho buổi "đại nhạc hội" tất niên được tổ chức nơi sân trường dưới bóng những tàn cây me tây to lớn. Tôi còn nhớ rất rõ hình ảnh của anh bạn Nguyễn Tấn Phát của chúng ta trong vai trò của một người nông dân, lưng trần, mình nẩy đầy bunn sinh, đầu đội chiếc nón lá, vừa hát bài "con cò cò bay lả lả bay la-bản nhạc Đờm mùa của Phạm Đình Chương" vừa cong lưng lên xuống để "gặt lúa" với cái lưỡi liềm. Màn kịch thật linh động với tài diễn xuất tuyệt vời của "kịch sĩ" Phát.

Nơi quê tôi, việc chuẩn bị ăn Tết thường được bắt đầu trong nhiều tuần lễ của tháng chạp: đàn ông trai tráng thì lo dọn dẹp sơn phết nhà cửa, đánh bóng lư hương chưng đèn, trồng trọt cắt tỉa đủ thứ loại bông hoa trước sân nhà nhất là bông mai và vạn thọ...Phụ nữ thì lo gói và hấp bánh tét, tráng bánh tráng, bánh phồng, làm nem chua, hay ép chuối khô và đủ loại bánh trái khác. Thuở ấy, tôi rất thích phụ giúp Ngoại tôi trong việc trải bánh tráng ướt lên những "cái vĩ" được lót bằng lá dứa khô, sau đó tôi bưng những cái vĩ bánh tráng để trên giàn, phơi suốt một ngày dưới ánh nắng chói chang của những ngày cuối đông, đầu Xuân. Nhân nhắc tới những ngày nắng ấm của tháng chạp, tôi chợt nghĩ rằng: có lẽ quê hương chúng ta đã hội tụ những yếu tố "thiên thời-địa lợi-nhân hòa", cho nên chúng ta đã thường thức được những ngày Tết vô cùng

đẹp đẽ. Vị thế địa lý đặc biệt của Miền Nam đã cho chúng ta một thiên nhiên tươi mát trong những ngày Tết, thêm vào đó chúng ta còn có được một bản sắc "nhân hòa" của người dân vào thời ấy; tất cả đã hài hòa tạo nên những ngày Tết tuyệt vời không thể nào quên được. Cách đây vài năm, tôi đã có dịp thăm viếng thành phố "Sàigòn nhỏ" quận Cam vào đúng những ngày Tết và tôi đã được dạo quanh khu "chợ hoa", dưới ánh nắng chói chang và không khí thật mát mẻ. Đứng giữa trời xứ người với trăm hoa hương sắc Việt Nam, tôi bỗng chạnh lòng rưng rưng khi nhớ tới lời ca làm chùn tim tôi trong bản nhạc "Mưa Cali Nắng Sài Gòn" của nữ nhạc sĩ Nguyệt Ánh:

*Nắng nơi đây cũng là nắng ấm*

*Nhưng ấm sao bằng nắng ấm quê hương*

Tuy nhiên, tôi cũng đã say sưa ngắm nhìn day du các loại hoa xinh tươi trong khung cảnh tấp nập du khách viếng thăm. Tôi thầm cảm ơn những người sống ở nơi đây đã bỏ công tạo dựng ra được cái không khí đón xuân vui vẻ tưng bừng như trên quê hương xưa, và hi vọng rằng truyền thống thiêng liêng tất đẹp này sẽ còn được tiếp tục mãi mãi cho tới đời con cháu chúng ta.

Sang đến những năm tôi học ở trung học ĐHC thì các niềm vui của ngày Tết lại càng đậm đà hơn với tuổi thiếu niên. Tôi đã có được những thú vui khác và những kỷ ức khác trưởng thành hơn, đặc biệt là cái không khí của "thời buổi thanh bình": mọi người dân quê đều vui mừng ăn Tết, trên cành cây thì chim chóc ca hát líu lo để chào đón Chúa Xuân... Tôi nhớ nhứt là hình ảnh các cô-lão, vào sáng sớm ngày Mừng Một Tết, trong bộ đồng phục cổ truyền áo dài khăn đóng, cùng nhau đi bộ xuyên qua những cánh đồng để đến cúng bái nơi ngôi Đình để cầu khẩn cho một Năm Mới Mưa Thuận Gió Hòa Quốc Thái Dân An. Riêng tôi thì có một thú vui rất văn nghệ cho ba ngày Tết: tai tôi lắng nghe những bài ca vọng cổ hay những bản tân nhạc được phát ra từ đài phát thanh Sài Gòn, đài phát thanh Pháp Á hay đài phát thanh quân đội còn cặp mắt thì chăm chú đọc những tờ báo Xuân Sài Gòn mới, Tiếng Chuông, Thần Chung... mà trang bìa với rất nhiều hình ảnh xinh đẹp của các diễn viên điện ảnh, đào cải lương... hay những thiếu nữ đẹp như tranh của họa sĩ Lê Trung... Nhưng than ôi! những mùa Xuân thanh bình dễ thương ấy thật ngắn ngủi để nhường chỗ lại cho những cái Tết loạn ly chinh chiến mà tất cả người dân quê tôi và cả miền Nam đều mang tam trạng sợ sệt, lo âu hết hoảng!!

Vào dịp Tết cuối cùng của tôi nơi quê xưa yêu dấu, tôi đã thắp nén hương trên bàn thờ tổ tiên để khẩn nguyện cho dân quê mình được mọi điều lành trong cơn binh lửa!

Giờ đây thì mọi việc đã đổi thay trong điêu tàn tan tác, tôi - đang bơ bơ nơi xứ người-chỉ còn tìm thấy lại quê Ngoại tôi trong những giấc mơ quạnh quẽ u buồn!

### ***Bùi văn Tâm***

### ***Chú Tư Đen***



### ***Hồi ức của Lê Ngọc Diệp***

- Tác giả Lê Ngọc Diệp sinh ngày 25-2-1941 tại Mỹ Tho.
- Học Tiểu Học trường Cầu Bắc Mỹ Tho.
- Trung Học Pétrus Ký từ lớp Đệ Tam.
- Đốc Sự 9 HVQGHC
- Cao Học 1
- Việc làm: Phó Quận Trưởng, Chánh Sự Vụ Giám Sát Viện, Chánh Văn Phòng Đô Trưởng Sài Gòn, Quận Trưởng Quận 4 Sài Gòn, Tổng Thư Ký Viện Đại Học Sài Gòn

Từ năm 1951 đến năm 1957, tôi sống ở quê ngoại, làng Mỹ Phong, quận Chợ Gạo, tỉnh Mỹ Tho. Làng này chỉ cách tỉnh lỵ Mỹ Tho 3 cây số đường chim bay, nhưng phải qua một chuyến đò ở cuối đường Nguyễn Trãi rồi đi xuyên qua xóm Dầu và băng qua cầu Vĩ mới về đến nhà. Đó là con đường thường ngày tôi đi học ở trường tiểu học ngoài chợ. Vì ngôi trường này nằm gần bên bắc Rạch Miễu qua Bến Tre nên người ta gọi là trường Cầu Bắc. Và đó cũng là con đường người dân trong làng đem trái cây và gà vịt ra chợ bán nếu họ không đi theo chuyến xe hàng cũ kỹ và duy nhất chạy từ Bến Tranh và ngang cầu Quay đến chợ Mỹ Tho, nhưng đường này xa hơn, dài 7 cây số.

Từ năm 1951 đến 1954, nơi tôi ở là vùng sỏi đậu, có nghĩa là sáng lính Pháp đi ruộng, người dân thường gọi là lính đầu đò vì họ đội ca-lô màu đỏ – và tối đến, Việt Minh xuất hiện đi tuyên truyền, đào đường, đập mô hay đặt mìn. Tình hình cứ như vậy trong suốt mấy năm, mức độ chiến tranh chỉ ở cấp bậc nhỏ như phục kích, bắn sẻ, phá đường. Người dân nói chung vẫn sinh sống bình thường, vẫn ra đồng làm ruộng. Đường sá sáng sớm vẫn có người đi chợ, bọn trẻ chúng tôi vẫn đi học ở trường ngoài tỉnh, tối vẫn thắp đèn học bài, tuy nhà nào dưới bộ ván đều có đào một hầm núp đạn, phòng khi hai bên đụng nhau thì nhảy xuống đó ẩn trốn.

Mức độ chiến tranh gia tăng hơn khi gần đến Hiệp Định Genève tháng 7 năm 1954, đường bị mô đập thường xuyên, mìn đặt nhiều hơn và có nhiều trận đụng độ hơn. Đồn Cầu Vĩ gần nhà tôi ở được tăng cường hệ thống phòng thủ bằng nhiều lượt kẽm gai, buổi tối 6 giờ chiều, lính đồn đã ngăn chặn hai đầu cầu không ai được qua lại. Nhiều buổi chiều đi học về, trời đã nhá nhem tối, nhứt là những buổi chiều mưa, tôi phải xưng tên họ, con của ai, nhà ở đâu, để lính trong đồn nghe, được lệnh mới dám dỡ kẽm gai để đi qua cầu.

Còn độ ba tháng nữa đến ngày ký Hiệp Định đình chiến 20 tháng 7 năm 1954, tình hình căng thẳng hơn. Một tối trời mưa lớn sáng sớm hôm sau, tôi đi học, khi ra đến xóm Dầu, chờ đò sang bên tỉnh, thì nghe một tiếng nổ lớn phía nhà tôi ở, nhìn lại tôi thấy một luồng khói bay cao trên khối mây ngọn dừa và sau đó nhiều tràng súng nổ. Tôi qua đò, tiếp tục đến trường học. Trưa hôm đó, khi về ngang chợ Mỹ Tho, một người bà con kêu tôi và nói: “Ba mày chết rồi!”. Tôi không nhớ phản ứng của tôi ra sao, tôi chỉ nhớ tôi tiếp tục đến bên đò sang bên kia xóm Dầu, đến cuối xóm, ra đường lộ và tôi thấy má tôi, hai anh tôi và hai em tôi đang đứng ủ rũ bên cạnh cái chòi bên đường và nhiều bà con đang lo tằm liệm ba tôi. Tôi không nói và cũng không hỏi, người anh thứ ba của tôi nói: “Lúc em đi rồi, họ giựt nổ trái mìn trên đường lộ cách nhà chừng 40 thước chỗ cây bông sưa dừa đó. Rồi lính bắn tuôn vô nhà, nhờ hầm núp không thì chết hết. Rồi tụi nó kêu Ba ra và hỏi Ba tại sao biết mà không khai báo, Ba nói đâu có biết vì đêm rồi mưa lớn có nghe gì đâu, vậy là tụi nó bắn Ba cùng với hai người bạn hàng đi chợ ngang qua đó. Bà con phụ với hai anh đem Ba ra ngoài này”.

Chiều hôm đó, tình hình tạm yên, quan tài của Ba tôi được đem về lại trong đất của ông bà ngoại tôi để chôn cất, chỉ có Má tôi, người chị dâu và đứa em gái theo, còn hai anh tôi là thanh niên không dám đi theo, cả tôi cũng vậy, tuy rằng lúc đó tôi chỉ có 14 tuổi. Mấy hôm sau, gia đình tôi trở lại ngôi nhà cũ sau khi tản cư ra xóm Dầu. Trong bữa cúng 7 ngày của Ba tôi, chú tôi trầm ngâm nói với tôi: “Thù này cháu phải trả”. Tại sao chú tôi không nói với hai anh tôi mà lại nói với tôi? Tôi thật sự không hiểu và không đủ sự hiểu biết để hiểu. Trả thù ai bây giờ, trả thù những người đang đem đào đặt mìn sát nhà tôi hay trả thù những người lính đã cầm súng bắn Ba tôi? Và làm sao để trả thù, người anh thứ hai đã đi kháng chiến từ năm 1946 đến 1949 rồi bỏ về thành sinh sống, còn người mẹ yếu và hai em nhỏ, ai lo cho bây giờ?

Hiệp Định Genève được ký kết, tiếng súng đạn không còn nổ nữa, ban đêm thấy

có nhiều người đốt đuốc đi ngoài đường. Sau cơn mưa đầu mùa, có nhiều người đốt đèn lồng đi bắt ếch ngoài ruộng, đêm trăng có nhiều người đi đặt câu cắm dọc các bờ đê. Tôi nghe bà con trong làng bàn tán về diêm tập kết tại Cà Mau, trong làng có người đi, có người ở lại. Hai người anh cô cậu của tôi cũng đi và hẹn với cậu tôi hai năm sau sẽ về. Người anh cô cậu lớn, trước khi đi có làm lễ hỏi với một cô ở làng bên cạnh, sau khi anh ấy đi, chị này có về làm dâu bên nhà cậu tôi. Mấy năm sau, chờ đợi mãi không có tin tức gì, chị cũng bỏ nhà cậu tôi mà về, nghe nói sau đó lấy chồng khác.

Tôi tiếp tục đi học ở trường tư thục Chân Phúc Liêm. Cuộc sống của người dân trong làng hai năm sau có vẻ sung túc hơn, họ bắt đầu dùng phân bón, ruộng lúa sản xuất nhiều hơn và mức sống khá giả hơn. Nhiều nhà đã sắm xe gắn máy, máy đuôi tôm chạy ghe, máy hát đĩa và đèn manchon. Trời mới 4 giờ sáng mà ngoài đường bạn hàng đã gánh hàng ra chợ bán, vừa đi vừa đốt đuốc và hàn huyền vui vẻ. Những khi gánh hát cải lương từ Sài Gòn về diễn tại rạp hát tỉnh, dân làng đi từng đoàn xem hát, khuya về nói chuyện bàn tán rộn rã. Những líp vườn được chăm sóc và bồi đắp. Tiếng súng nổ không còn nữa, cảnh đắp mô và đặt mìn cũng không còn. Trai tráng trong làng ngoài việc đồng áng, còn rủ nhau đi làm phu khuân vác gạo từ các ghe chài lên các đại lý của người Hoa cạnh bờ sông Mỹ Tho.

Khu vườn của má tôi cũng được săn sóc, mương phải móc, vườn phải bồi, nhưng công việc này trong nhà tôi không ai làm được, vì vậy phải mướn người làm. Những công việc như lợp nhà, gieo mạ, gặt lúa thì người dân giúp đỡ lẫn nhau, họ làm “vần công”, nghĩa là ai có việc những gia đình khác xúm lại phụ giúp, cứ như vậy mà thay phiên với nhau. Khi mướn người làm vườn, gia chủ phải lo cơm nước. Họ làm từ sáng sớm, móc sinh dưới mương thả lên đắp các líp vườn, nhiều khi phải chận nước lại rồi tát mương mới làm được. Tôm tép bắt được đem lên, Má tôi thường nấu canh chua với bông suũa, cá lóc kho mắm ăn với rau dứa, cá chạch kho khô để cho những người thợ ăn.

Sau khi đi học về, tôi thường ra xem những người thợ này làm việc và hàn huyền với họ. Một trong những người thợ này tôi thường gọi chuyện là chú Tư. Chú Tư là một người hiền hòa, diêm đạm, độ gần 30 tuổi, với vóc người cao lớn, mạnh khỏe khác thường, bắp thịt rắn chắc và đặc biệt hơn nữa là chú đen ngăm, đen thật đen và nước da bóng lưỡng. Bà con thường gọi là thằng Tư Giò vì chú có bộ giò cao và rắn chắc, có người gọi chú là thằng Tư Đen. Tụi nhỏ chúng tôi thường gọi chú là chú Tư Đen, ai gọi sao cũng được, chú không bận tâm và vẫn vui vẻ trò chuyện. Nhà chú ở xóm trong, cách một con sông nhỏ và đi qua một cây cầu gọi là Cầu Chùa vì ở cạnh đó có một ngôi chùa. Sức chú ăn rất mạnh, một chén chỉ làm hai và là hết, và ăn luôn bảy tám chén vun, xong chú ra ngoài hè ngồi trên thềm đất, quần thuốc hút, uống ly cối nước trà nóng lớn và cầm nón phe phẩy quạt. Sức làm của chú cũng gấp hai ba người thợ khác, chú không cần xuống để chận những tảng bùn mà chú chỉ dùng hai bàn tay to lớn chận và lấy những miếng bùn dưới đáy mương rồi quăng lên các líp vườn, những tảng bùn to lớn gấp đôi những chú thợ khác dùng xuống để chận. Thấy chú làm tôi nói: “Chú Tư mạnh như Hạng Võ!”. Chú ngó tôi cười rồi nói: “Đâu có được như vậy, cậu. Ông Hạng Võ sức đánh muôn người, còn tôi tối ngày chỉ lo bắt mấy con tép, mấy con cá mà làm sao như ông được. Nhưng mà ông ngon lành thiệt, ở chỗ ông đánh tới chết chớ không chịu chạy”.

Tôi ngạc nhiên nói: “Vậy chú Tư cũng đọc truyện Hán Sở tranh hùng nữa sao?”.

Chú trả lời: “Tui đâu có sách mà đọc, tối mấy hôm trước ghé qua nhà anh Hai Răng nghe tuồng hát “Hạng Võ biệt Ngu Cơ” nên tôi cũng biết ông chết ở trận Cối Kê”. Thời gian sau buổi trưa, là lúc chú hay nói chuyện nhứt. Chú thường nói đến chuyện vườn tược, cách móc mương, cách chăm sóc cây chuối, cây dứa, cách đặt lồng bắt cá, ít khi nào chú nói đến thời sự, giặc giã, hình như chú vui với cuộc sống hàng ngày đơn giản

của chú.

Chú chỉ cho tôi cách bẫy cu, cách ví sóc, cách săn chồn và cách câu rê. Chú có vẻ là người đa tài trong làng, chú thường chèo thuyền Sáu Đẹt chỉ biết câu rê suốt ngày ngoài ruộng. Câu rê tức là câu cá lóc, người câu dùng cần câu bằng cây tre dài 10, 12 thước, tự làm lấy lưỡi câu, lưỡi câu cong ở phía trong thì cá lóc tấp mới dính, chỉ gập dài hơn cần câu, người câu dùng con nhái gắn vào lưỡi câu có thêm cọng rơm chặn phần nhọn của lưỡi câu để khỏi kết trong các góc mạ, rồi quay quay vài tua quãng thật xa và kéo chậm chậm trên mặt ruộng để cá lóc tưởng con nhái thật mà nhảy tấp rồi bị giựt lên bờ. Tôi cũng thường thấy Sáu Đẹt đứng câu một mình ngoài ruộng, ít nói chuyện với ai và hình như cũng ít người thích chú Sáu nhỏ con này, vì vậy người ta đặt tên là Sáu Đẹt. Bữa nào cũng vậy, nói chuyện một chút, chú Tư nói: “Thôi cậu đi học bài, tôi đi làm cho xong”. Những ngày không đi làm vườn, tôi thấy chú Tư Đen cùng nhiều trai tráng trong làng đi từng đoàn ra chợ vác gạo công. Người nào cũng quàng trên vai một tấm vải để kê khi vác gạo.

Nhiều khi đi học về dọc theo bờ sông chợ Mỹ Tho, tôi gặp chú Tư vác những bao gạo tạ từ ghe xuống bờ, chú đi trên trên tấm ván nhỏ kê từ bờ ra ghe một cách nhẹ nhàng. Gặp tôi, chú luôn luôn nói: “Cậu đi học về hả? Cậu ráng học đi, mai sau thành đạt để cô Sáu nhờ”.

Năm 1957, tôi lên Sài Gòn ở nhà người chú để tiếp tục học, từ đó tôi ít khi nào gặp chú Tư nữa. Mỗi năm chỉ về nhà trong dịp Tết để thăm Má tôi. Từ năm 1960, tình hình lại bất ổn, làng tôi ở lại trở thành xôi đậu. Trai tráng trong làng phân tán, lớp đi vô khu, lớp ra tỉnh hay đăng vào nghĩa quân và địa phương quân. Tôi lại thi đậu vô Trường Quốc Gia Hành Chánh, thành thử khi về lại thăm Má tôi, tôi chỉ ở ngoài xóm Dầu cách nhà con sông nhỏ rồi nhắn Má tôi ra thăm. Những năm kế tiếp đó, tình hình lại càng khó khăn hơn, mức độ ám sát, đào đường, đặt mìn thường xuyên hơn trước 1954. Những nhân viên Sở Công Chánh tỉnh phụ trách việc tu bổ đường lộ cũng bị cộng sản thủ tiêu vì họ cho là những người này làm gián điệp. Ngôi nhà bây giờ chỉ còn Má tôi, người chị dâu và các cháu nhỏ cư ngụ.

Đến tháng 6 năm 1963, sau khi học được hai năm rưỡi, tôi đi tập sự tại quận Ninh Hòa, tỉnh Nha Trang 6 tháng. Quận Ninh Hòa cách thị xã Nha Trang chừng 20 cây số, quãng đường này đi ngang Trường Hạ Sĩ Quan Đồng Đế, Tháp Chàm và đèo Rù Rì nằm trên Quốc Lộ 1, quận lỵ nằm trên ngã ba đi Khánh Dương và Tuy Hòa. Cách quận chừng 5 cây số trên đường đi Khánh Dương là Quân trường Biệt Động Quân Dục Mỹ. Đây là một quận trù phú, một bên là núi, một bên là biển. Tình hình yên ổn, quận trưởng là một người dân sự, chương trình áp chiến lược đang được xúc tiến mạnh.

Tháng 8 năm 1963 tôi tham dự lễ khánh thành một áp chiến lược vừa được hoàn tất tại Hòn Khói, một xã bờ biển cách quận lỵ khoảng 5 cây số, trên đường ra Tuy Hoà quẹo phía mặt. Đặc biệt trong lễ khánh thành này, có ông Ngô Đình Nhu trang phục Thanh Niên Cộng Hòa và cả con gái của ông, Ngô Đình Lệ Thủy, cũng mặc đồng phục Thanh Nữ Cộng Hòa, ông đáp trực thăng xuống và hiệu thị, xong lễ ông cùng con gái lên trực thăng về Nha Trang.

Tôi cùng một số nhân viên quận đi dọc theo bờ biển cát trắng, cạnh đó là một vài quán giải khát, và xa hơn phía ngoài biển, năm ba chiếc ghe đi đánh cá trở về, nhiều người đánh cá đang quay quần cạnh đó. Tôi đang đi thì nghe tiếng gọi: “Cậu Tư! Cậu Tư!”. Tôi quay lại chưa biết ai gọi thì một người cao lớn từ phía mấy chiếc ghe đánh cá chạy vội vã tới, vừa chạy vừa nói lớn: “Cậu nhìn ra tôi không, cậu Tư “Tôi vô cùng ngạc nhiên nói: “Trời! Chú Tư, chú làm gì ở đây?”. “Tôi đi làm nghề cá từ hai năm nay ở đây rồi cậu! Tôi nhìn cậu từ nãy giờ, cậu thay đổi nhiều quá, nhưng tôi không làm được nên

gọi cậu!”. Tôi mời chú Tư vô quán giải khát cạnh bờ biển, tôi kêu ly cà phê đá. Chú Tư kêu một ly trà đá “ly thật lớn” chú nói như vậy. Đã hơn 7 năm rồi tôi mới gặp chú Tư, da chú đen hơn vì nắng biển, bắp thịt chú rắn chắc hơn trước vì nước muối và chắc cũng vì kéo lưới, chú vẫn điềm đạm, nhưng đôi mắt có vẻ buồn và xa xôi.

Chú thong thả kể chuyện, tôi tưởng như những buổi trưa hè ngày nào ở quê, ngồi chăm chú nghe chú Tư nói: “Từ ngày Cậu lên Sài Gòn học, tôi thỉnh thoảng có ghé qua cô Sáu hỏi thăm cậu, được biết cậu bình yên tôi vẫn mừng.

Mấy năm sau đó, tình hình khó khăn quá, tôi chỉ quanh quẩn làm ruộng làm vườn nhưng không đủ sống. Đám thanh niên trong làng ngó qua ngó lại, không còn mấy người, lớp đi theo mấy ông, lớp ra tinh, lớp đăng vô nghĩa quân và địa phương quân. Cậu còn nhớ thằng Sáu Đẹt câu rê không? Không biết nó làm gì mà coi bộ cũng oai vệ lắm, có nhiều bữa tôi dẫn năm ba thằng du kích đến nhà tôi hạch hỏi này nọ. Nó hỏi tôi làm gì, có liên lạc ra tinh không? Nó hỏi mà cặp mắt khó chịu lắm, cậu! Cậu còn nhớ không, nó là thằng hỏi trước tôi ưa chê chỉ biết câu rê, không làm việc gì khác. Sức nó cộng luôn thêm mấy thằng du kích, tôi đá một cái là chết hết, chập luôn hai ba cây súng ngựa trời và mấy cái mã tấu của tụi nó!” Tôi gật đầu đồng ý và nói: “Tôi biết chú dư sức hạ tụi nó, nhưng Hạng Võ gặp trận Cối Kê cũng sa cơ đó chú!” Chú Tư cười hiền lành và nói tiếp: “Cậu nói phải, mình như con cá nằm trên thớt, đi ra tinh vác gạo kiếm ăn, đi ngang đồn Cầu Vỹ, lính chặn hỏi giấy tờ rồi mới cho đi, tôi về tụi du kích chạy lại hỏi cả ngày đi đâu, làm gì, báo cáo lại cho tụi nó nghe. Cậu biết không, thằng Đực con thím Tám và thằng Rí con ông Bảy đều đi lính nghĩa quân ngoài đồn Cầu Vỹ, một bữa gặp tôi, tụi nó kể lại, một đêm tụi nó kích ngoài đồn gặp thằng Quá và thằng Sơn Rồ bỏ lại gần đồn định bắn vào đó. Thằng Đực và thằng Rí không bắn tụi nó mà chỉ bắn bồng cho tụi nó chạy mất. Vậy mà có một bữa thằng Rí về thăm Má nó ở xóm trong bị tụi du kích chặn bắn xém chết, thằng Rí nói rằng trong đám tụi du kích đó có hai thằng Quá và thằng Sơn Rồ, và nó nói nó mà gặp lại hai thằng này nó sẽ không tha nữa. Cậu biết không, bây trẻ này hồi nhỏ chơi đánh trống và đá banh với nhau thường ngày. Thời buổi này oán thù chồng chất không đó, cậu. Rồi tôi phải bỏ làng ra tinh, vác gạo được mấy tháng thì gặp thằng bạn rù lên Sài Gòn ở quận 8 đạp xe ba bánh mượn được 3, 4 năm. Sau đó tôi gặp bạn quê ngoài này có ghe đánh cá, nó rù tôi ra làm với nó, sống cũng được, khỏe hơn làm ruộng, có điều là tôi không quen biển cả nên thường bị say sóng. Bây giờ tôi ở trong áp chiến lược đó”. Vừa nói chú vừa chỉ cái áp kiểu mẫu vừa được ông Cố Vấn đến khánh thành, chung quanh có chông rào chặt chẽ, chỉ có một cổng ra vào, nhân dân tự vệ gác ngày đêm. Tôi nói: “Vậy là đêm đêm chú không còn sợ bọn du kích như thằng Sáu Đẹt đến quấy phá như ngày xưa?”. Chú gật đầu và nói: “Cũng yên ổn ở đây, nhưng tôi cũng nghe nhiều đồng bào than phiền phải dời nhà vô áp, bỏ ruộng vườn không ai coi. Ở trong mình chắc khó gom như vậy vì làng tản mác như cậu thấy đó.” Tôi không biết nói gì hơn là chúc chú mạnh khỏe và hứa sẽ ghé thăm chú một ngày khác. Lời hứa đó tôi không giữ được vì bận thu thập tài liệu về áp chiến lược để viết phúc trình nộp cho nhà trường.

Tháng 6 năm 1964 tôi ra trường và được bổ về làm việc tại tỉnh Phước Long cùng với một người bạn đồng khóa là Phan Thanh Xuân. Hai đứa chúng tôi phải đi máy bay Air VietNam lên Ban Mê Thuộc rồi đón xe đò về ngược lại Phước Long vì đường Sài Gòn – Phước Long bất ổn. Xe đò ngừng lại ở quận lỵ Phước Bình. Mùa mưa đất đỏ đặc sệt đi không được, trời mây âm u mây trắng phủ kín ngọn núi Bà Rá gần sát tỉnh lỵ. Chúng tôi trình diện Tỉnh Trưởng lúc đó là Trung Tá Mã Sanh Nhơn và được biết có hai phó quận trông là Đôn Luân và Bồ Đức, hay nói theo tên nguyên thủy là Bù Đăng và Bù Đốp. Đôn Luân nằm trên đường đi Ban Mê Thuộc, còn Bồ Đức nằm sát biên giới Miên, cách tỉnh lỵ 40 cây số. Đúng theo truyền thống dân chủ mà chúng tôi được huấn luyện, hai đứa chúng

tôi quyết định bắt thăm chớ không để Trung Tá Tỉnh Trường chỉ định. Xuân đi Đôn Luân, tôi về Bồ Đức. Bồ Đức cách biên giới Miên 5 cây số, cách Lộc Ninh 40 cây số về phía Bắc, gồm 4 xã mà xã xa nhất là Bù Ja Mập cách quận 40 cây số đường rừng gần vùng ba biên giới. Cơ sở hành chánh quận nằm trên một ngọn đồi tọa lạc trong một ngôi biệt thự trước đây do người Pháp xây cất, dân số tại quận lý không hơn 500, đa số là người gốc Stieng. Dọc theo biên giới và trên đường đi Bù Ja Mập có một số dinh điền trú phủ, còn lại toàn là các sóc của người dân Stieng. Các dinh điền thường nằm án ngữ trên các địa điểm quan trọng như Dinh Điền Châu Ninh gần biên giới và một dinh điền nằm giữa đường đi từ quận lên xã Bù Ja Mập. Các dinh điền thường là các xứ đạo đặt dưới sự chỉ huy tinh thần của một linh mục. Họ phá rừng canh tác và mang sản vật ra chợ tỉnh bán. Có lần tôi đi lên Bù Ja Mập chung với một toán lực lượng đặc biệt và ghé nghỉ ở dinh điền này. Dân dinh điền đãi thịt chó và hai người lính Mỹ đi theo cũng ăn, không những ăn mà còn khen ngon! Đại đội địa phương quân ở quận chỉ có một trung sĩ và hai chuẩn úy người Việt, chưa kể Đại úy Quận Trưởng xuất thân từ Biệt Động Quân và dĩ nhiên là tôi nữa. Gần sát biên giới có một đồn điền cao su của người Pháp, đồn điền này do người Pháp quản trị có phi trường nhỏ riêng để hàng tháng máy bay từ Sài Gòn chuyên tiền lên phát lương cho phu cạo mủ và tiếp tế. Dân cạo mủ là người miền Bắc được tuyển mộ từ thập niên 1930 và con cháu của họ vẫn tiếp tục làm việc tại đồn điền này.

Việc hành chánh không có nhiều, ngoài các chứng thư thị nhận, hầu hết công việc lúc tôi ở đó là việc mộ phu khai phá đồng Gia Rây để lấy đất cho dân làm rẫy. Sau đó là những chuyến đi thăm các xã, những chuyến đi như vậy kéo dài cả tuần, vì đường rừng xe chạy khó khăn. Mấy tháng đầu tình hình còn yên ổn, ban đêm còn đội đèn đi săn được, đến đầu năm 1965, áp lực CS bắt đầu trở nên nặng. Công chức cán bộ tại quận được lệnh võ trang lập thành được một trung đội công chức trang bị hầu hết là súng Carbine M1, súng này có lẽ là từ Đệ Nhị Thế Chiến còn lại, chỉ bắn từng phát một, ít lâu sau có được Carbine 2 bắn được từng loạt như M16. Trong lúc đó, CS đã được trang bị AK47 vì trong một số trận đụng độ, quận đã tịch thu được một số AK47 còn mới tinh. Tôi cảm thấy “hấp dẫn” vì ra trường vẫn lẫn võ. Khóa tôi sau khi tốt nghiệp phải đi dự thêm khóa 17 Trường Võ Bị Thủ Đức, các khóa trước học quân sự ở Trường Hạ Sĩ Quan Đồng Đế rồi mang lon đồng hóa Trung Úy đi làm ở các quận. Như vậy cũng tạm gọi là “văn võ toàn tài”!

“Trận đánh” đầu tiên tôi tham dự là trận phục kích lính Miên sang bắt cóc dân cạo mủ. Dân cạo mủ sáng sớm đã ra rừng cao su lấy mủ và cạo mủ, rừng chỉ cách xa biên giới 3 cây số chia cách bởi con suối mang tên là Bu Jer Man, suối nhỏ mùa khô đi bộ qua cũng được, lính Miên buồn tình cứ qua bắt dân cạo mủ đem về rồi nhả đòi tiền chuộc, dân đồn điền ra quận thưa. Đại Úy Quận Trưởng chỉ huy trung đội địa phương quân và đem theo một trung đội công chức võ trang theo để “yểm trợ” và dĩ nhiên tôi là người chỉ huy trung đội này. Quân lính tôi đó đến đồn điền ngủ đến 4 giờ sáng di chuyển trong rừng đêm đến bờ suối phục kích chờ lính Miên qua theo con đường mòn. Trung đội công chức nằm phía sau có gì thì yểm trợ, lệnh của Đại Úy Quận Trưởng là như vậy. Trời lần lần sáng, gà rừng gáy khắp nơi, đúng lúc đó, phía bờ suối súng nổ vang dội, tôi nằm phía sau nghe súng nổ, lòng bồn chồn vì đây là tiếng súng thiệt, ngoài trận địa chớ không phải trong quân trường, mình phải thực sự đối diện với trận chiến.

Nhưng tiếng súng chấm dứt ngay sau đó, và tôi được biết có hai tên lính Miên vác súng đi đến bờ suối, quân ta nổ súng, chết một tên còn một tên chạy về. Chúng tôi được lệnh rút lui nhanh về vì không biết lực lượng địch bị báo động và kéo đến bao nhiêu. Từ đó, không nghe lính Miên sang bắt cóc dân cạo mủ nữa. Đó là “trận chiến” trực tiếp duy nhất của tôi tại đây, gián tiếp thì nghe thấy rất nhiều.

Một lần về tỉnh, sau khi họp xong, trên đường về tôi ghé lại quận lỵ Phước Bình để ăn tô hủ tiếu và uống ly cà phê. Quận này chỉ có một quán ăn, bên ngoài nhiều xe be đậu và trong quán ngồi đầy phu xe be. Tôi chưa kịp kiểm ghế ngồi thì có người gọi tôi: “Cậu Tư! Cậu Tư! Sao cậu lại lưu lạc đến xứ này?”. Lại chú Tư Đen, thật cái duyên lạ lùng! Tôi hỏi chú: “Tại sao chú lại lên đến xứ rừng thiêng nước độc này?”. Chú mời tôi lại bàn ngồi rồi thong thả kể:

“Lúc gặp cậu ở ngoài Hòn Khói thì mấy tháng sau vợ thằng bạn của tôi bị bệnh, nó phải bán ghe đánh cá để chạy chữa cho vợ nó, không có gì làm nữa nên tôi bỏ về quận 8 ở Sài Gòn. Thời gian sau gặp ông Bảy Xe Be ở gần xóm tôi ở cần phu đi lấy cây trong rừng nên tôi xin theo làm cây hơn một năm nay. Từ đầu năm nay đường đi khó khăn, cứ bị mấy ông chặn đường khám xét và đòi hỏi thuốc men. Vô rừng lại gặp mấy ông, ra ngoài lính quốc gia dò hỏi, lại còn bị kiểm lâm làm khó dễ”. Tôi cho chú Tư biết tôi làm ở quận Bồ Đức, hôm nào chú ghé ngang qua chơi. Chú cho biết chú cũng không có về quê từ dạo đó tới giờ, đã 10 năm rồi, chú đã gần 40, vóc dáng vẫn còn mạnh mẽ nhưng tóc đã lấm tấm điểm trắng, chú nhìn tôi nói:

“Cậu đi đứng cẩn thận, vô rừng tôi gặp mấy ông thường lắm, có vẻ đông hơn, họ không là dân địa phương ở đây”. Tôi gật đầu. Tin tức ghi nhận từ các người đi làm rẫy gần đây cũng cho biết như vậy, nhiều lúc voi bị động tức là rừng bắt ổn. Người dân địa phương có vẻ sùng kính rừng cây, họ gọi là rừng thiêng, tôi không biết có thiêng hay không, nhưng rừng mênh mông, trưa đi vào rừng thì bốc hơi khó thở vì cây cối dày đặc, tôi đi vào đó thấy mình nhỏ bé trong bóng tối. Những người lính thượng khi đi hành quân về ra khỏi rừng đều quay lại kính cẩn chào khu rừng rồi mới về căn cứ. Đã hơn 2 giờ chiều, tôi phải từ giã chú Tư để về lại quận đường, 40 cây số đường độc đạo, chiếc xe traction cũ kỹ mượn của ông Trưởng Chi Công Chánh già băng qua những cua queo, du kích có thể chặn lại bất cứ lúc nào, chưa kể cán mìn!

Mấy tháng sau được tin có hai anh bạn cùng khóa bị mìn tử thương ở miền Tây và một anh bị bắn sẽ chết tại Hậu Nghĩa. Tôi mượn một gian nhà ở gần chợ quận, nói rằng chợ thật ra chỉ là một gian nhà trống để buôn bán, thường là chỉ có thịt rừng, đặc biệt là thịt nai, hôm nào đường không bị đắp mô, xe đồ Bửu Hiệp lên được thì có đường, sữa và đặc biệt là bia 33. Có một lần xe đồ từ quận về tỉnh bị du kích chặn xét, đồng bào kể lại cho tôi du kích biết tôi ở căn nhà nào nơi quận.

Ai muốn di chuyển nơi khác, tôi đều thị thực chữ ký của xã để họ có thể di chuyển để đi làm chuyện gì khá hơn là làm phu cạo mủ suốt đời, Những người Stieng chất phác đứng hẳn về với quận, báo cáo những sự di chuyển của CS trong rừng, họ là một nguồn tin tình báo vô cùng quý báu, họ làm mà không đòi hỏi một ân huệ nào.

Đồn điền cao su Bù Đốp gắn liền với lịch sử của quận Bồ Đức vì sự hình thành của quận này bắt đầu từ sự khai thác cao su của người Pháp tại đây cũng như tại Lộc Ninh. Một lần vô thăm đồn điền này, tôi gặp một người thư ký đồn điền chừng trên 60 tuổi. Đầu đội một chiếc nón len màu đỏ, vóc người ốm ốm. Nói chuyện sơ qua, tôi thấy ông ấy có vẻ hiểu biết, ông cho biết vì thất bại trong đời tư nên lên đây làm thư ký cho đỡ buồn. Thỉnh thoảng ông ấy có ra quận và ghé thăm tôi hàn huyên. Lúc đó nhằm lúc đang bầu cử Hội Đồng Tỉnh nên ông ra ứng cử và đắc cử nghị viên, được bầu làm chủ tịch Hội Đồng tỉnh và sau đó đắc cử dân biểu tại tỉnh Phước Long. Một thời gian sau, ông ấy được bầu làm Chủ Tịch Hạ Nghị Viện. Người đó là ông Nguyễn Bá Lương, thành thử đất Bồ Đức cũng là đất tốt!

Rồi tình hình chiến sự bộc phát, khởi đầu là quận Đôn Luân bị tấn công tràn ngập, người bạn đồng khóa may mắn theo xe be lợt ra khỏi vòng vây. Rồi quận Đồng Xoài, nằm trên vị trí chiếc lược án ngữ đường xuống Bình Long, bị tấn công mạnh. Trận này có

lực lượng dù của QLVNCH tham dự và diễn ra nhiều ngày. Lúc đó, ở chi khu Bồ Đức, chúng tôi theo dõi trận đánh trên máy truyền tin Motorola, máy liên lạc trực tiếp được chi khu Đồng Xoài cách đó 70 cây số. Đồng Xoài bị vây hãm và kêu gọi Bồ Đức bắn yểm trợ! Bắn làm sao được, chi khu chỉ có hai khẩu 81 bắn xa không quá 4 cây số! Rồi tỉnh Phước Long và quận lỵ Phước Bình cũng bị tấn công, nhiều đơn vị địa phương quân ưu tú của tỉnh phải tan rã vì trang bị và quân số kém hơn địch. Quận lỵ Bồ Đức và căn cứ đặc biệt gần đó bị áp lực nặng, dân Thượng đi làm rẫy lại báo cáo có nhiều đoàn quân địch di chuyển gần biên giới. Sau đó xảy ra vài trận đụng độ nhỏ, lực lượng đặc biệt tịch thu được một số súng AK47 mới và lính Mỹ đem ra Quận cho Chi Khu xem. Một người trung sĩ già kinh nghiệm chiến trường nói: “Đây là nhóm tiền phương của địch bị tiêu diệt, đại quân của chúng nó chắc chắn ở phía sau gần đó”. Thông dịch viên dịch lại cho hai lính Mỹ còn trẻ nghe nhưng hai người lính Mỹ này có vẻ không tin, họ lên xe về căn cứ. Hai hôm sau, vào lúc nửa khuya, căn cứ lực lượng đặc biệt bị tấn công, CS tràn ngập  $\frac{3}{4}$  căn cứ, lực lượng còn lại cầm cự đến sáng, trực thăng đổ quân tiếp viện và truy nã CS. Tôi theo Đại Úy Quận Trưởng đến căn cứ của lực lượng đặc biệt, xác CS nằm ngổn ngang ngoài căn cứ, có nhiều tên còn dựa chết ở các góc cao su, chung quanh vung vãi những lọ thuốc rắn của Trung Cộng. Lực lượng đặc biệt cũng thiệt hại nặng, một số sĩ quan quen tôi biết tối trước đó ghé qua nhà tôi chơi, hôm sau không còn nữa! Bây giờ còn duy nhất quận Bồ Đức chưa bị tấn công, tôi cũng không biết tại sao, có lẽ quận lỵ không nằm trên con đường chiến lược của bọn chúng chăng?

Sau đó tôi đi phép về Sài Gòn, mua một số sách vở về học chuẩn bị cho kỳ thi Cao Học đầu tiên do Trường tổ chức. Học trong sự bất ổn, học trong tiếng súng vang đêm, học trong tiếng vọng của B52. Rồi tôi may mắn trúng tuyển và được phép về tham dự khóa học vào tháng 9 năm 1965. Trở về cũng vẫn cái va ly cũ, nhưng hành trang nặng thêm những ký ức của cuộc chiến tranh đang ở vào một giai đoạn gay gắt nhất. Ba tháng sau, tôi được tin quận lỵ Bồ Đức bị tấn công và tràn ngập, tôi không biết rõ số phận của nhân viên, quân sĩ và thường dân tại đó ra sao. Lòng thấy buồn vô hạn.

Khóa Cao Học là một khóa học lý thú vì số sinh viên trúng tuyển gồm nhiều thành phần khác nhau như cựu sinh viên hành chánh, luật, sư phạm, có cả khoa học và một số là các công chức thâm niên. Ngoài lý thuyết, sinh viên thảo luận về những trường hợp điển hình lấy từ những kinh nghiệm trong thời gian đi làm, do đó, học hỏi được nhiều. Luận văn ra trường nghiên cứu những đề tài thực tế và sâu rộng hơn như các đảng phái chính trị, tôn giáo, tác dụng của báo chí, mô hình của một nền hành chánh tương lai... Ra trường còn có nhiều cơ hội phục vụ tại các cơ quan trung ương.

Tôi gặp nhà tôi ở trường Luật và lập gia đình vào năm 1966. Tôi ra trường năm 1967, làm việc tại Giám Sát Viện một năm, rồi sang làm ở Văn phòng của Đô Trưởng Sài Gòn. Đất nước tràn ngập trong khói lửa. Bạn bè đi học ngày trước, có đưa đi Sĩ Quan Thủ Đức, có đưa vô Trường Võ Bị Đà Lạt, thỉnh thoảng được tin có đưa năm xuống, đưa em trai tôi cũng tử trận năm 1968 tại Hậu Nghĩa.

Năm 1969, Quận Trưởng Quận Tư về hưu, tôi được chỉ định sang thay. Đô Thành Sài Gòn gồm 11 quận và là nơi duy nhất các quận trưởng còn là dân sự trong thời gian đó.

Quận Tư là một quận của dân “lao động” hay nói rõ hơn, của dân nghèo và của phu bến tàu. Diện tích không quá 7 cây số vuông mà có đến 200,000 cư dân. Làm gì cũng vậy, làm phó bao giờ cũng dễ hơn làm chánh. Người dân mình thường tự nói đùa làm “phó thường dân” là khỏe hơn hết. Thật vậy, phó không có trách nhiệm nhưng cũng không có quyền hạn, vì quyền hạn có được là do ông chánh giao cho, nếu ông ấy dành làm hết thì ông phó chỉ ngồi chơi xơi nước. Nhưng thật sự làm quận trưởng cũng không có quyền hạn gì nhiều, ngoài những vấn đề hành chánh thông thường. Quận không có

ngân sách riêng, muốn thực hiện dự án nào cũng phải xin Tòa Đô Chánh chấp thuận và các dự án phải dự trù ngân sách. Do đó, phải tính toán từ cả năm trước, thành thử chậm chạp. Những dự án nhanh chóng như lúc đó là những dự án phát triển do Cơ quan USAID cung cấp vật liệu như xi măng. Quận đề nghị những dự án thường là xây cất những cơ sở lợi ích chung, đặt cống tháo nước, xây đường hẻm, nhưng dân địa phương phải tự tổ chức thực hiện công tác tức là “dân làm chánh phủ giúp”. Rất nhiều dự án đã được thực hiện, nhiều đường hẻm ngập lụt và lầy lội trở nên khàng trang, phường khóm sạch sẽ và vệ sinh hơn. Mất thời giờ nhưt có lẽ là tổ chức những cuộc bầu cử, nào Hội Đồng Đô Thành, Thượng Hạ viện, cả Tổng Thống nữa! Lo danh sách cử tri, thẻ cử tri, phòng phiếu, vận động dân đi bầu, nhiều khi lại bị chỉ thị ủng hộ ứng cử viên gà nhà nào đó! Riêng tôi có nghe rồi cũng bỏ qua vì không lẽ đi bắt người dân làm theo ý mình và làm sao buộc họ được, ít nhưt cũng để cho “tiền trình dân chủ” lần lần thành hình như mình đã học! Điều lý thú nhưt là đi tiếp xúc với các vị thân hào nhân sĩ, các vị lãnh đạo tinh thần, các tổ chức nghiệp đoàn vì họ là những hậu thuẫn cần thiết khi cần huy động. Điều chán nhưt là được lệnh của ông Đô Trưởng đi giải tỏa nhà cửa bị chiếm ngụ hay xây cất bất hợp pháp. Lúc tôi về Quận Tư, chung cư Vĩnh Hội đã bị dân chúng chiếm ngụ bất hợp pháp. Chung cư này do Gia Cư Liêm Giá Cuộc xây cất chưa xong thì dân vô chiếm ở. Tôi đi một vòng xem, hầu hết dân tị nạn từ các tỉnh lên, nhà nào cũng đông người ở, bàn ghế không có. Tôi cũng biết vùng quê bất ổn như thế nào, tôi cũng biết tinh thần tôn trọng luật pháp như thế nào, nhưng làm sao đứng ra kêu xe hoạt vụ và cảnh sát để giải tỏa chung cư này, cả hơn 1,000 căn nhà. Tôi trình miệng với ông Đô Trưởng là tôi không làm được, ông Đô Trưởng cũng hiểu và từ đó ông không nhắc đến nữa.

Đặc biệt là khu bên tàu thường gọi là kho 5 Khánh Hội. Nhắc đến Quận Tư là người ta liên tưởng đến kho 5, nếu không nhớ đến quán nhậu Tư Sanh. Các hãng bốc dỡ tàu bè hầu hết quy tụ ở đường Tôn Thất Thuyết, hãng lớn nhưt là hãng Triệu Tiết. Hãng này có nhiều phu bốc dỡ và có hai cai thầu trông coi. Mỗi cai thầu coi một số phu bốc dỡ, phụ trách điếm danh, làm sổ hiện diện, tính lương bổng, cai thầu nói chung rất có uy tín đối với dân phu. Hai người cai thầu này một là Bảy Đờm, hai là Mười Cụt. Bảy Đờm đáng người thấp nhưng mạnh mẽ, đầu mang nhiều vết sẹo, có lẽ là dáu dao chém. Tôi có nói chuyện mấy lần với Bảy Đờm nhưng thấy tay này có vẻ ba gai nên tôi không gặp nữa. Mười Cụt cũng là anh hùng một thời, nghe nói khi xưa đi lính cho Le Roy ở Bến Tre, không biết làm sao mà cụt cánh tay trái, nên có biệt danh là Mười Cụt. Tay này có vẻ thẳng thắn hơn nên thỉnh thoảng tôi có gặp nói chuyện. Gặp nhau lâu ngày, tôi mới nói với Mười Cụt: “Anh Mười, tôi muốn tìm hiểu rõ hơn dân phu ở đây, anh có thể giúp tôi được không?”. Anh ta mới trả lời: “Nếu ông Quận muốn vậy, tôi xin giới thiệu thằng Tư, nó là đứa em thân tình của tôi, có thể tin cậy được, đàn em cũng nể nó lắm, nó cũng cùng quê ở Mỹ Tho với ông Quận đó!”. Ý tôi lúc đó là muốn có một số người ở bên tàu để nắm vững tình hình tại khu vực này, thành thử tôi mới hỏi thêm: “Anh Mười có thể nói rõ hơn về người đó cho tôi biết được không?” Anh Mười nói: “Thằng này nó lưu lạc tầm lum, nó làm ở bên tàu hơn 3 năm rồi, hiện giờ nó phụ tôi coi đám phu tại kho 5, nó hiền lành nhưng rất mạnh mẽ, có cứng mới đứng đầu gió, đứng bên phải như vậy, không thì tụi phu nó coi không ra gì. Để tôi cho nó biết lên trình diện ông Quận!”

Một bữa nọ, trong lúc đang làm việc ở Văn Phòng, tùy phái vào trình có ông Nguyễn Văn Tư nào đó ở bên tàu muốn xin vào gặp tôi. Tôi cho mời vào. Thật là ngạc nhiên, lại Chú Tư Đen nữa! Tại sao chú làm ở đây, tại sao lại gặp chú ở đây, tại sao đi đâu cũng gặp chú, gặp một cách vô tình, tôi đặt cho chú Tư một số câu hỏi, chú không trả lời mà chỉ cười, vẫn cái cười chất phác và hiền lành. Trông chú có vẻ trung niên hơn, có thêm một chòm râu nhỏ dưới cằm, da vẫn đen, vẫn còn mạnh khỏe nhưng đi đứng chậm

chạp hơn hồi xưa. Sau khi hỏi thăm qua, chú nói: “Từ ngày gặp cậu ở Phước Bình, tôi không có tin tức gì của cậu nữa, tôi không về được dưới quê vì tình hình lộn xộn hơn lúc trước nhiều. Cậu biết không, nghe nói cây cầu Chùa đã bị mấy ông phá sập, dân gác hai cây cầu làm cầu khỉ để qua lại, đường vô nhà tôi không thể nào về được nữa, ba má tôi còn ở đó, tôi không dám về, và má tôi lại già nên sức yếu không lên trên này thăm tôi được. Như cậu biết từ bữa gặp cậu trên Phước Long, mấy tháng đường bị đắp mô thường xuyên, không ai dám vô rừng nữa. Ông Bảy Xe be cũng bỏ nghề. Vì vậy, tôi xin làm phu bốc dỡ ở đây cũng được hơn 2 năm, nhờ anh Mười thương nên anh ấy cho tôi phụ công chuyện cho đám phu, cũng đỡ khuôn vác vì sức tôi không còn mạnh nữa, móc mương, vác gạo như ngày xưa chắc tôi không còn làm nổi nữa! Nghe tin trên Phước Long lộn xộn tôi không biết cậu có còn trên đó không, tôi cũng lo sợ cho cậu nhưng trời xui đất khiến lại gặp cậu ở đây, tôi mừng quá!” Tôi mời chú Tư chiều đó ra quán Tư Sanh nhậu tô mướt và hàn huyên.

Mùa hè đỏ lửa, Đô Thành được lệnh quân sự hóa, các quận trưởng dân sự biến thành “phụ tá hành chánh” cho các đặc khu trưởng. Và sau đó bị luân chuyển về Tòa Đô Chánh, biệt phái sang Bộ Dân Vận một thời gian, rồi tôi về Viện Đại Học Sài Gòn làm cho đến ngày mất nước. Tôi thật sự mất liên lạc với chú Tư Đen kể từ đó.

Tháng 2 năm 1997, tức là sau 22 năm, tôi trở lại Việt Nam lần đầu tiên vì nhạc phụ tôi bị bệnh nặng. Tôi ghé lại gian nhà ngày xưa ở Mỹ Tho ngủ lại một đêm. Cảnh vật không còn như xưa nữa. Tôi hỏi thăm về chú Tư Đen, người chị dâu thứ ba kể lại: “Sau năm 1975, chú ấy có trở lại đây, vẫn một thân một mình và ở lại nhà của chú ấy ở trong xóm trong. Thịnh thoãng chú ấy có ghé qua đây và hỏi thăm chú ra sao. Tôi nói chú đã đi ra nước ngoài rồi, chú ấy có vẻ mừng. Nhưng làng xã họ làm khó dễ chú Tư dữ lắm, thằng Sáu Đẹt bây giờ là Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Xã cứ kêu chú ấy xuống hỏi han khai báo hoài nên chú chịu không nổi rồi bỏ ra đi đâu mất. Hôm đi chú ấy có ghé qua nhắn lời thăm chú nữa”. Tôi nhìn những líp vườn và những mương nước, thơ thẩn nghĩ một thời gian qua từ đó đến giờ đã trên 40 năm, chú Tư Đen có còn sống cũng đã hơn 70 tuổi, chú không còn mạnh như ngày xưa như tôi thường gặp sau những buổi đi học về và gọi chuyện với chú. Tôi lưu lạc trên đất người còn chú lưu lạc ngay tại quê hương.

Từ đây, trên bước đường ly hương, chắc tôi không có dịp tình cờ gặp lại chú nữa, nhưng hình ảnh của chú vẫn ghi đậm trong lòng tôi.

## **Mâm ngũ quả trên bàn thờ trong ngày Tết Việt Nam**

### **Phiếm luận vui đầu Xuân của Dân Ngã Tư Quốc Tế**

Mâm ngũ quả là một phần không thể thiếu trong ngày tết cổ truyền của người Việt Nam. Đó là một nét văn hoa đặc trưng của dân tộc mà còn có

ý nghĩa trước là thờ cúng tổ tiên, sau là ước mong năm mới được an khang, thịnh vượng hơn năm trước. Mỗi loại quả khi bày trên bàn thờ đều có ý nghĩa riêng, vì vậy các gia đình cần hiểu và nắm rõ để gửi gắm ước nguyện, cầu mong của mình trong năm mới. Theo sự tin tưởng và phong tục từng vùng trên quê hương mà mỗi quả có thể có ý nghĩa khác nhau nhưng tựu trung thì vẫn là :

**.Chuối:** Tượng trưng cho con cháu sum vầy, quây quần, đầm ấm, hứng lấy

may mắn, bao bọc và chở che.

**.Phật thủ:** Bàn tay Phật che chở cho cả gia đình.

**.Bưởi:** Mong muốn an khang, thịnh vượng.

**.Lê :** Tượng trưng cho sự thành đạt, thăng tiến.

**.Lựu:** Nhiều hạt, tượng trưng cho con đàn cháu đống.

**.Đào:** Thể hiện sự thăng tiến.

**.Táo:** Phú quý, giàu sang.

**.Thanh long :** Rồng mây hội tụ, thể hiện sự phát tài phát lộc.

**.Dưa hấu:** Căng tròn, mát lạnh, hứa hẹn sự ngọt ngào, may mắn.

**.Trứng gà:** Lộc trời cho.

**.Sung:** Gắn với biểu tượng sung mãn, sức khỏe và tiền bạc.

**.Đu đủ:** Thịnh vượng, đầy đủ.

**.Xoài** (phát âm giống như "xài"): Cầu mong cho việc tiêu xài không thiếu thốn.

**.Mãng cầu:** thể hiện sự cầu nguyện mong ước



Riêng người miền Nam qua cách phát âm mộc mạc nên trên mâm ngũ quả không bao giờ có:

-Chuối: chúi nhủi, làm ăn không phát lên được.

-Lê, Táo (bom): Lê lết, đổ bể, dễ thất bại nhất là sợ đặc công Việt Cộng ôm bom

-Cam, Quýt: Quýt làm cam chịu.

Ngoài ra tùy theo hoàn cảnh nghề nghiệp và dựa theo cách phát âm, cho cũng chưng mâm ngũ quả thật tôn nghiêm đầy đủ. Một cách

tổng quát nhà nhà đều chưng Mãng Cầu, Dừa, Đu Đủ, Xoài với ước mong:



**Câu Vừa Đủ Xài.** Các người buôn

bán vài thì chưng Măng Cầu, ít trái vài, một nhúm giá và vài trái cau với hy vọng **Cầu Vài Giá Cao**. Còn vợ chồng mới cưới thì Măng Cầu, hoa bồ công Anh (Dandelion) hay hoa Anh đào, Đu Đủ và vài trái Sung để **Cầu Anh Đủ Sung**. Còn đối với sản phụ mới sanh thì họ cũng cúng đĩa trái cây gồm Măng Cầu, trái Dừa, trái đu đủ công thêm vài trái vú sữa với khấn nguyện **Cầu Vừa Đủ Sữa**. Ngoài ra dân mê cá độ như bần bút đây cũng biết cung kính thần đồ bác với mâm cúng gồm: Măng cầu, con cá chiên, trái đu đủ và một bill \$US100 hình tổng thống Abraham Lincoln với lời khấn: **Cầu Cá Đủ Tiền**. Đặc biệt giới đạo chích cũng không quên cúng tổ: Măng Cầu, Chôm Chôm, Đu Đủ, Xoài với hy vọng tổ đãi: **Cầu Chôm Đủ Xài**. Điều này chắc có ngày cả tổ sư lẫn học trò có dịp vào bóc lịch ở khám Chí Hòa để đồng bào ta yên lòng đón Xuân.

### **Mississauga Xuân Đinh Dậu-Dân Ngã Tư Quốc Tế**

**Bài xướng:**

#### **Mùa Xuân kết nụ**

Phương trời hội ngộ dệt vằn hoa  
Mới thấy điều mơ lợp mái nhà  
Gió sớm giao mùa xây lối mới  
Sương chiều gợi cảm kết ngày qua  
Thương đời lận đận nơi đời thắm  
Quý bạn buồn vui lúc tuổi già  
Vọng tưởng ngày đêm nung bếp sưởi  
Cho luôn ấm áp đầy phiên xa

**Nguyễn Gia Linh**

**Bordeaux**

**Bài họa:**

#### **Đón Xuân**

Rực rỡ rừng mai tươi sắc hoa  
Báo tin Xuân đến khắp muôn nhà  
Bính Thân chàng Khi ngậm ngùi bước  
Đinh Dậu chú Gà xông xáo qua  
Nao nức chào Xuân tươi lớp trẻ  
Khề khà đón Tết ấm thân già  
Bạn bè chúc tụng tâm an lạc  
Xa xứ nhưng lòng chẳng thấy xa

**(Mồng 1 Tết Đinh Dậu)**

**Nguyễn Trần-Toronto**

### **Ao nhà vẫn hơn**

Ta về ta tắm ao ta  
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn  
**Truyện ngắn của Nguyễn Trần**

Chiếc đồng hồ treo trên vách gỗ nhịp nhàng hai tiếng thành thót giữa đêm khuya tĩnh mịch. Từ đằng xa, vài con chó trong xóm vắng gầm gừ sủa ma nghe thấy lành lạnh người. Tiếng gió đưa xào xạc mấy hàng dừa bụi chuối bên hè cộng thêm giọng ễnh ương oàng oạc tạo thành khúc nhạc êm ái đặc biệt hắt hiu của đồng quê miền Nam. Mùi hương hoa bưởi hoa cau cũng nường theo làn gió đêm len lén vào nhà nghe thoang thoảng nhẹ nhàng. Cho tới giờ này mà Phi vẫn chưa ngủ được, nó cứ nằm lẩn qua trở lại với nỗi buồn nhức thịt nhức da, đau buốt tâm can vì sáng mai này nó phải chia tay với con Hồng Thắm, người chị láng giềng lớn hơn nó hai tuổi và cũng là người mà nó thân thiết nhất xóm, còn hơn cả con Mai em gái của nó nữa. Mà nói nào ngay

thì Hồng Thắm có đi xa xôi cách trở gì cho cam, chị chỉ qua Mỹ Tho học mà từ nhà tụi nó ở ngay chợ Ngã Tư An Khánh-Bình Đại (Bến Tre) qua có cái Bắc Rạch Miễu là đã tới nơi rồi.

Số là con Hồng Thắm vừa thi đậu vào trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho (thời bấy giờ chưa có trường Nữ Trung Học Lê Ngọc Hân) mà ngày một là thứ hai tựu trường nên sáng mai Bác Hai Sâm ba của Hồng Thắm sẽ dẫn nó qua ở nhà chú Năm Đầy là chú ruột nó ở xóm Vòng Nhỏ, Mỹ Tho để ở trọ học. Đó là tại con Hồng Thắm là con gái và nhất là còn nhỏ nên Bác Hai Sâm muốn nó ở bên luôn cho tiện chớ cỡ mấy anh chị lớn lối xóm như anh Mi, anh Hữu, chị Sương... người ta cũng học ở Mỹ Tho mà đạp xe máy sáng đi chiều về thì cũng có sao đâu.

Mặc dầu con Hồng Thắm có nói với thằng Phi là Bác Hai Sâm hứa trong thời gian đầu sẽ cho nó về nhà chơi mỗi cuối tuần. Vậy mà Phi cũng ư sầu ủ dột khi nhớ tới chuyện chia tay cùng con Hồng Thắm. Mà cũng ngộ thiệt nha ! Con nít xóm Ngã Tư này cũng cả chục đứa đó chớ có ít ỏi gì đâu vậy mà Phi không thềm chơi với ai hết, tối ngày cứ lẻo đẻo con Hồng Thắm theo cái kiểu chặt hồng đứt bút hồng rời rời hai đứa thân nhau ngang xương luôn. Có lẽ tại con nhỏ nói năng dịu dàng và chịu đựng nó như đứa em chứ không gây gổ la lối như mấy tụi kia. Từ đó, bài vở toán đố gì gì nó cũng hỏi con Hồng Thắm (con nhỏ học trên nó hai lớp và thuộc loại học giỏi dữ lắm ). Phi mê bà chị tới độ ngay cả đi bắt dế, tắm mương, hái xoài, vó cá ... nó cũng rề rề gần con Hồng Thắm y như cục nam châm, bỏ mặc con Mai em nó cù bơ cù bất một mình. Dì Tư Y má nó chắc cũng thấy nó cứ theo đuôi con Hồng Thắm miết nên thường dặn dò nó : " mà y theo chơi với chị Thắm thì phải bắt chước cái học giỏi ngoan ngoãn của chị nghe hôn."

Từ nhà Phi sang nhà Hồng Thắm chỉ cách có một cái mương như là ranh giới hai nhà được nối liền bằng cây cầu dừa nên hầu như khi rỗi rảnh là nó chạy liền qua nhà con nhỏ luôn. Hồng Thắm là con một của ông bà điền chủ Hai Sâm ruộng đất cò bay thẳng cánh ở miệt Phú An Hòa. Con một, nhà giàu, học giỏi nên Hồng Thắm được ông bà Hai Sâm cưng như cưng trứng, hứng như hứng hoa vậy đó. Được cái con nhỏ dễ thương ngoan ngoãn nên cũng xứng đáng với tình thương cha mẹ. Còn Dì Tư Y má thằng Phi vốn là cô mụ ở xóm Ngã Tư nổi tiếng mát tay nên sản phụ tới sanh đông nghẹt tới đổi dĩ phải mướn tới hai cô phụ đỡ đẻ mới làm xuể. Ba Phi chết lúc nó và Mai em gái nó mới có mấy tuổi. Cũng may là Dì Tư Y nhờ Bà Ngoại nó là Bà mụ Sang truyền tay nghề làm mụ cho nên chẳng những dư sức nuôi nổi anh em nó mà còn có của ăn của để trong nhà.

Trở lại chuyện héo gan héo ruột đêm nay của Phi làm cậu ta trần trở một hồi rồi thì nó cũng mệt mỏi mà thiếp vào giấc ngủ. Sáng hôm sau ngày chúa nhật, sau khi ăn vội chén cháo gạo nhum nước cốt dừa với mớ cá bóng kèo kho tiêu là Phi chạy vọt ngay sang nhà con Hồng Thắm thì thấy ai nấy đã chuẩn bị xong hết rồi. Bữa nay, Hồng Thắm mặc chiếc áo dài trắng, quần dài trắng (mà sau này Phi mới biết đó là đồng phục nữ sinh Nguyễn Đình Chiểu), tóc phủ dài xuống hai vai, chân mang đôi guốc vòng quay nylon in hình bông hường màu đỏ. Con nhỏ hôm nay trông thiệt là đẹp và giống y như người lớn

Chơi với Hồng Thắm từ nào tới giờ mà Phi có bao giờ để ý là bà chị mình trắng đen vàng đỏ, đẹp xấu gì đâu. Nó chỉ biết là chị Hồng Thắm của nó chẳng những không bao giờ rầy la gắt gỏng nó mà còn nói năng dịu dàng làm nó thấy mình thật bé nhỏ trước bà chị thiên thần. Giờ đây nó mới thấy là Hồng Thắm ngộ lắm nhất là đôi má lúm đồng tiền làm nó nhìn thiếu điều

muốn rớt hai con mắt luôn. Điều mới khám phá này làm nó thích thú mơ mộng hơn. Bác Hai Sâm thấy nó qua nhà thì rất vui vì con nít cả xóm mà chỉ có thằng nhỏ này ra chiều quyến luyến bạn nên Bác nói với nó: “Con rán học đi rồi nữa qua tỉnh học với chị Hồng Thắm”. Nó chỉ ậm ừ qua lẽ thôi chứ nó đang rầu thúi ruột luôn đây. Trời ơi! Chị Hồng Thắm đi rồi thì ai chỉ bài vở cho em, ai chơi với em. Mới nghĩ tới đó là nó muốn khóc rồi, Hồng Thắm trông thấy vẻ mặt bí xị của nó vội vỗ về :

- Phi đừng buồn. Chị đi rồi mỗi tuần chị về với em mà. Vả lại chỉ vài ba năm sau thì Phi cũng sẽ qua Mỹ Tho học với chị.”.



### **Mỹ Tho- Bắc Rạch Miễu**

Cũng thời một câu nói “ sẽ qua Mỹ Tho học với chị ” mà từ miệng Bác Hai Sâm nói nó trấm trớ trấm trật nhưng từ cửa miệng Hồng Thắm thì thằng Phi sáng mắt lên và có hiệu quả liền. Trước mắt nó một viễn ảnh tươi đẹp của thành phố Mỹ Tho nơi đó sẽ có chị Hồng Thắm và nó cùng học chung một trường mà điều quan trọng là nó được cận kề người chị kính yêu. Bây giờ chỉ một câu nói khuyến khích “qua học với chị” của Hồng Thắm mà giống như giọt nước cam lồ làm hồi sinh Phi giống như võ sĩ thượng đài gần bị hạ đo ván rồi bỗng được vô “cà tha” vùng lên trở lại vậy đó.

Chuyện trò quyến luyến một hồi rồi thì cũng tới giờ chia tay, cả nhà Bác Hai Sâm có thêm Phi cùng đưa Bác và Hồng Thắm ra đón xe lambretta đi Cầu Bắc Rạch Miễu. Má Phi và mấy cô dì chú bác lối xóm cũng chạy ra tiễn biệt rần rần. Cái cảnh kẻ ở người đi trông thật cảm động. Thiệt đúng là cái tình lân lý Việt Nam nhưng cũng thấy bắt cười là cứ làm y như là con Hồng Thắm đi Tây đi Tàu gì vậy đó. Nhưng mà đó cũng là nét văn hóa đặc thù rất dễ thương của chòm xóm miền Nam. Riêng thằng Phi thì cứ rơm rớm nước mắt, sụt sịt mũi vì bịn rịn giống in như là con Hồng Thắm lên đường sang Mỹ....(Tho) vậy.

Những ngày tháng kế tiếp, thằng Phi rầu buồn thấy rõ, nó vẫn chơi

giờn với con nít lỏi xóm nhưng thật là miến cưỡng. Mặt mày cứ dàu dàu vì nhớ "bà chị hàng xóm". Cứ tới bờ mương là nó nhớ những lần con Hồng Thắm bắt nó chặt mấy bụi chuối làm xuống thả trôi dọc theo mương, mỗi đêm thấy rặng trâm bầu là nó nhớ con Hồng Thắm biểu nó leo lên bắt đom đóm bỏ vào chai làm đèn, cũng có lúc con nhỏ nhờ nó rình bắt mấy con chuồng chuồng, bươm bươm đủ màu xanh đỏ trắng vàng cho vào ve keo...những việc làm mà ngày xưa nó không có thấy gì nhưng sao bây giờ nó nhớ quá chừng quá đổi. Nó nhớ cả mùi dầu dừa thoang thoang nhẹ nhàng mà con Hồng Thắm xúc mượt rượt trên mái tóc kẹp chấm vai thiệt là thơm. Nhưng cái mà nó nhớ nhất là giọng nói ngọt lịm của con Hồng Thắm mỗi lần chuyện trò với nó. Cái giọng ngọt mật đó hả, biểu nó nhảy vô lửa nó cũng nhảy liền cho coi.

Thắm thoát mà Hồng Thắm xa nhà hơn hai năm. Thời gian trước đó, Bác Hai Sâm như đã hứa, mỗi cuối tuần đều qua rước nó về chơi. Và đó cũng là hai ngày Phi sung sướng nhất trong tuần. Nếu ngày xưa trước ngày Hồng Thắm tạm biệt xóm làng đi học, Phi đã không ngủ được vì buồn thì bây giờ trước những ngày cuối tuần Hồng Thắm về chơi, nó lại cũng không ngủ được vì nôn nao trông chờ gặp lại chị. Nó cố nhớ lại những chuyện lớn nhỏ vui buồn xóm nhỏ đã xảy ra trong tuần để tiểu ri hết cho Hồng Thắm nghe. Nào là chú thiếm Chín Địa mới bán được bầy heo, nào là đàn gà bà Sáu Tùng bị con trăn lớn vô ăn hết phải nhờ mấy chú Dân Vệ bên đồn xách carbine qua bắn chết con trăn thiệt là to nẫu nồi cháo đậu xanh lớn chia cho cả xóm, thêm chuyện con gà trống của bà Hai Có chạy ra đường bị xe đò Á Đông cán chết làm bà chửi tài xế tắt bếp nhưng đầu phải lỗi người ta đâu, con gà đem rô ti cho thằng Thu thẳng Đông hai đứa con bã ăn khen ngon quá trời.

Riêng phần con Hồng Phấn thì cũng kể lại cho thằng em nghe những chuyện mới lạ của một cô-le-ghèn (collègiènne). Con nhỏ trịnh trọng nói: "Phi biết không? Ở Trung Học chị học nhiều Cô Thầy lắm chớ hồng phải chỉ có một Thầy hay một Cô duy nhất dạy một lớp như dưới mình đâu. Hể cứ mỗi đầu giờ Thầy Cô luân phiên đến lớp dạy các môn Toán, Lý Hóa, Sử Địa, Vạn Vật, Anh Văn, Pháp Văn, Công Dân, Âm Nhạc, Vẽ..." Thằng Phi chỉ biết há hốc mồm thỉnh thoảng chen vô "Lý Hóa là gì? Vạn Vật là chi? vậy chị Thắm".

Hồng Thắm giải thích cặn kẽ và còn thêm: "Ngoài ra nếu Phi học dở không thuộc bài hay phá phách thì sẽ bị consigne nữa đó." Phi thắc mắc ngay "Consigne là cái giống gì vậy chị?". Hồng Thắm chịu khó cắt nghĩa "Consigne hay cấm túc là chúa nhật người ta đi chơi còn người học trò bị phạt phải vô ngồi trong lớp có giám thị canh chừng rồi viết bài phạt trong bốn tiếng đồng hồ". Phi le lưỡi "Eo ơi! Học Trung học khó quá, coi bộ tát đĩa chần trâu chắc sướng hơn." Hồng Thắm nạt Phi "Đừng có nói bậy. Phải tiếp tục đi học lên lớp cao thì mới được ở gần chị chớ" Nghe đến đây Phi sáng rỡ cặp mắt nói "Ừ! Hén! Vậy em rán học hả chị?"

Hồng Thắm còn nói là "học sinh Trung Học phải mặc đồng phục, nam sinh thì áo trắng quần dài xanh phù hiệu trên ngực áo, nữ sinh áo dài trắng và phù hiệu y như Phi đã thấy lúc chị về đó". Nghe Hồng Thắm nói mà Phi thấy bắt mệt nhưng vì muốn cặn kẽ người chị quý mến nên nó sẽ đành phải chịu theo nề nếp đó mà thôi.

Thời gian thắm thoát vèo bay, rồi thì do sự khuyến khích của Hồng Thắm và hơn hết là quyết tâm được sang Mỹ Tho học cùng chị, Phi cũng đậu được vào lớp Đệ Thất trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu và lúc đó thì Hồng Thắm lên lớp Đệ Ngũ và đã chuyển sang trường Nữ Trung Học Lê Ngọc

Hân từ năm trước (1957).

Để thưởng học trò thi đậu, Dì Tư Y mua cho Phi một chiếc xe đạp mới tinh và còn hỏi nó muốn gì thêm không. Nó liền trả lời là muốn ở chung với chị Thắm để chỉ kèm con học. Thấy lời yêu cầu của con trai mình chí lý và hiểu học quá, nhất là chỗ thân tình chòm xóm của hai gia đình nên Dì Tư Y nhờ Bác Hai Sâm nói với chú Năm Đầy cho Phi ở trọ chung với Hồng Thắm luôn. Kể từ đó, gương mặt thẳng nhóc lúc nào cũng tươi rói và răm rắp nghe lời chỉ bảo của người chị kính yêu. Ngay cả chú thiếm Năm Đầy cũng thấy sự ngoan ngoan vâng lời của nó đối với con Hồng Thắm nên đôi khi nó có nghịch ngợm phá phách chút đỉnh (con nít mà làm sao tránh khỏi) thì ổng bả nói :

- Mày khi khốn quá tao mét con Thắm bây giờ.

Thế là cu cậu xếp ve lại liền. Đúng là sao bốn mạng. Nhưng mà nói nào ngay nhờ Hồng Thắm kèm sát ván mà Phi học rất giỏi , Thầy Cô bạn bè ai cũng khen ngợi. Vì Hồng Thắm bận học thi Trung Học Đệ Nhất Cấp và còn phải làm gia sư thẳng Phi nên nằng ỉt về Ngã Tư An Khánh làm thẳng Phi cũng hồng chịu về luôn. Má nó có hỏi tại sao thì nó trả lời liền là bài vở nhiều quá phải ở lại mà học để theo đuổi kịp chúng bạn. Dì Tư Y nghe con nói mà phát mừng thẳng con chăm chỉ chớ có Trời mà biết nó không chịu về thăm nhà là vì muốn quanh quẩn cà rà bên chị Hồng Thắm của nó đó chớ phải siêng năng giỏi dang gì đâu. Đến kỳ thi Trung Học năm đó, Hồng Thắm đậu hạng Bình Thứ. Và điều lạ nhất là cái người mừng hơn tất cả lại là thẳng Phi, nó mừng còn hơn cả cái người thi đậu là Hồng Thắm. Hôm đi dò kết quả có cả Bác Hai Sâm trai và gái đi qua thăm chừng, Phi đã chen tuốt vô hàng rào người đen nghệt để đọc tên thí sinh trúng tuyển, tới chừng thấy tên con Hồng Thắm đậu mà lại đậu Bình Thứ thì nó vụt la lớn lên "Chị Thắm đậu Bình Thứ, chị Thắm đậu Bình Thứ" rồi xô mọi người chung quanh chạy ra để khoe công với Hồng Thắm và tía lia với hai bác Hai Sâm. Bữa trưa hôm đó, ba má Hồng Thắm mời hết gia đình chú Năm Đầy ra nhà hàng Nam Sơn ở bờ sông ăn cơm mừng. Ai đời coi nguyên bàn chín, mười người vậy mà chỉ nghe mình thẳng Phi um sùm bát nhả. Nào là :

- Trước khi thi, tui biết thế nào chị Thắm cũng đậu mà. Chỉ mà hồng đậu thì ai vô đây đậu bây giờ.

Rồi nó thừa thẳng xông lên với cái màn Mao Tôn Cương phê bình giám khảo luôn :

- Nói thiệt đó, giỏi như chỉ tề nhất phải đậu hạng bình, cái này gặp giám khảo kẹo rồi.

Nó tía lia làm sao mà chú Năm Đầy phải tộp bớt nó lại :

- Nè Phi ! Lo ăn đi mầy, từ nãy giờ mầy cứ ca con Thắm tới hết bản mầy nhạc rồi đó.

Phi bển lên chống chế :

- Thì chỉ học giỏi con khen học giỏi chớ bộ con thêm bớt gì sao.

Cuối tuần đó, như còn "say men thi đậu", Hồng Thắm rủ Phi đi rạp Định Tường xem phim "Mưa lạnh hoàng hôn" do Nguyễn Long và Mai Ly đóng . Ngồi cạnh người chị quý yêu trong khung cảnh thơ mộng mờ ảo của rạp hát, Phi thấy lòng nao nao xúc động, nó cố tập trung tư tưởng để xem phim mà nào có nghe thấy gì đâu. Nó cũng không hiểu tại sao con người nó ngớ ngẩn kỳ cục như vậy. Thình thoàng nó liếc nhìn chị Hồng Thắm đang say sưa theo dõi chuyện phim còn nó thì lừ đừ ngầy ngật như trúng gió vậy đó. Nó không cảm nhận được ý nghĩ gì trong khoảng không gian bàng bạc nhẹ nhàng nhưng cứ thấy tâm hồn như lâng lâng bay bổng lên mấy tầng cao và trong

khoảng khắc tan loảng thành sương khói. Đã vậy mùi hương hoa bồ kết từ suối tóc mượt mà của Hồng Thắm thoang thoảng làm Phi say sưa chết ngất luôn. Suốt thời gian trong rạp, Phi cứ chấp chờn đê mê như vậy mãi tới khi cuốn phim chấm dứt, đèn bật sáng nó mới giật mình tỉnh giấc mà không biết mình đã coi được những gì.

Hai chị em ra khỏi rạp thì trời đã tối lại thêm cơn mưa tầm tã bất chợt không mời mà đến nên họ phải đón xích lô. Bác phu xe phủ tấm bạt "nhốt" Hồng Thắm và Phi kín mít trong xe. Xe chật nên ngoài việc hai đứa nép sát vào nhau, Hồng Thắm còn phải quàng tay qua vai Phi mới đủ chỗ. Lần đầu tiên trong đời, với khung cảnh gợi cảm tuyệt vời, Phi được gần kề sát rạt với một người con gái nhất là cô gái ấy là chị Hồng Thắm thương yêu, Phi thấy lòng rung động ngất ngây với vòng tay mềm mại của Hồng Thắm. Đã vậy mái tóc tề thoang thoảng nhẹ nhàng của nàng quện bay vào mũi vào má Phi và nhất là mùi hương da thịt trinh nữ dịu dàng bàng bạc trong khoảng không gian chật chội bí kín của chiếc xích lô càng làm thẳng nhỏ đê mê sung sướng hít tận buồng phổi, đầu óc nó đờ đẫn mê muội đi và trong một thoáng nào đó hình như là nó run run cầm tay Hồng Thắm và mơn man làn da mịn màng mát rượi của nàng mà trời ơi ! người chị kính yêu của nó vẫn để yên không rầy là nó. Hơn thế nữa nó còn cảm nhận được bàn tay nàng run rẩy nóng bừng bừng trong bàn tay nó và hơi thở nàng thật gấp gáp rộn ràng . Ngoài trời, mưa ào ạt như tấu lên khúc nhạc vui mừng cho Hồng Thắm và Phi đang say tình chết ngất. Phi cầu mong trời cứ mưa mãi và chiếc xe xích lô không bao giờ chạy tới nhà cho nó được tận hưởng ngàn đời những giây phút thần tiên trong đêm nay. Nhưng rồi thì mưa đã bớt nặng hột, bác phu xe rướng người đạp nhanh lên cho kịp về nhà sớm, thỉnh thoảng bác nghe tiếng cô gái trong lòng xe kêu lên :

- Trời ơi ! Phi. Sao mình mấy em nóng hổi còn tay chân run bầy vậy ?

Bác phu tiếp lời :

- Chắc thẳng nhỏ cảm gió rồi đó cô ơi ! Về nhà cô cạo gió cho em thì nó hết ngay.

Riêng Phi thì thở dồn dập, mắt đờ đẫn, nó muốn thì thầm bên tai Hồng Thắm rằng :

- Chị Hồng Thắm yêu thương của em ơi ! Đúng là em bị cảm nhưng mà là cảm chị đó thôi.

Nhưng cũng còn hơi nhát đèn nên nó lặng thinh trong niềm khoái cảm vô biên. Về tới nhà, Hồng Thắm bắt Phi nằm yên để nàng cạo gió ...nhưng có thấy gì đâu.

Đêm đó, không biết Hồng Thắm thì sao chứ Phi đã trần trọc suốt đêm để nhớ tới làn da mượt rượi, mùi hương con gái thoang thoảng nhẹ nhàng toát ra từ người chị mà thấy lòng ngây ngất lâng lâng như nhấp phải men rượu tình. Nó cố hít một hơi thở mạnh với hy vọng tìm lại dư hương rạt rào của ban chiều còn đọng lại đâu đây. Mà nhắc tới mùi hương giai nhân thì đừng nói chi tới thẳng nhỏ mê man tàn tịch, ngay chính thi hào Nguyễn Du cũng đã từng tả cảnh Kim Trọng thương nhớ Kiều qua mùi hương :

*Mành tương phất phất gió đàn*

*Hương gầy mùi nhớ trà khan giọng tình*

Ngay cả vua Tự Đức khi khốc thương ái phi Thị Bằng cũng đã muốn gìn giữ trọn hương xưa người đẹp :

*Đạp cổ kính ra tìm lấy bóng*

*Xếp tàn y lại để dành hơi*

Niên học kế tiếp, Hồng Thắm đã mười sáu tuổi học lớp Đệ Tam và trở thành một thiếu nữ tuyệt đẹp. Nước da trắng mịn, khuôn mặt trái soan, đôi mắt to đen láy, làn môi tươi thắm và nhất là đôi má lúm đồng tiền lúc nào cũng hồng hồng lại thêm thân hình thon gọn với đường cong gợi cảm. Đã vậy Hồng Thắm còn là cô gái thông minh ý nhị nết na đảm thắm. Tự những ưu điểm trời ban đó, nàng đã dạy cho không biết bao chàng trai vương tôn công tử trong tỉnh bài học tương tự. Nhà Chú Năm Đầy bấy giờ có hằng hà sa số cây si trồng chung quanh nhưng Hồng Thắm không mảy may chú ý ai hết, nàng chỉ tập trung thì giờ vào việc học hành và dạy kèm Phi. Điều đáng cười là người hằng hái đi nhổ mấy cây si là cậu em Phi. Nó tìm mọi cách ngăn cản những ai muốn làm quen với chị Thắm. Chẳng nhỏ bấy giờ học lớp Đệ Ngũ tuy mới mười bốn tuổi mà nó đã nhỏ giò cao nghều, cao hơn cả chị Hồng Thắm nữa.

À ! Quên nói là kể từ khi Hồng Thắm lên lớp Đệ Tam, Bác Hai Sâm mua cho nàng một chiếc xe Velo Solex để đi học nhưng thực sự tài xế lại là thằng Phi. Lý do là Hồng Thắm sợ chạy xe lằm nên nàng để Phi chạy chở nàng đi học luôn. Mà ngặt một nỗi là Hồng Thắm nhát quá sợ té nên cứ ôm sát chặt thẳng nhỏ làm Phi nhiều lúc "phê quá" muốn lủi xe vô lẽ luôn. Đoạn đường từ Vòng Nhỏ tới trường từ đó là đoạn đường hoa gấm dệt mộng của Phi và nó thăm ước phải chi con đường dài hơn nữa. Mấy thằng tiểu yêu cùng lớp của Phi thấy vậy bèn trêu chọc nó :

- Mày bây giờ ngon quá, chở bồ đi học mà là bồ tuyệt đẹp nữa mới oai chớ.

Nó tức giận cãi lại :

- Nè ! Tụi bây đừng có nói bậy à ghen. Đó là chị họ tao đó. Bộ tụi bây không thấy chị lớn hơn tao đó sao ?

Mấy thằng nhóc hòa nhau :

- Trời ơi ! Chị thiệt à? Chị cho tụi tao cùi sút móng đi. Chị em gì mà nhìn nhau đăm đõi như muốn ăn tươi nuốt sống nhau vậy hả ? Chị nổi ruột thì có.

Phi nghe lòng rộn lên niềm sung sướng nhưng cũng làm bộ "em chả ! em chả !" với tụi bạn :

-Thôi đừng nói bậy nữa, tao hồng thềm chơi với tụi bây bây giờ.

Kể từ ngày mấy thằng bạn nói bóng gió về mối tương quan giữa hai chị em, Phi thấy hơi mất tự nhiên khi đứng trước mặt Hồng Thắm nhất là những khi nói chuyện với nàng, nó thường cúi đầu xuống chớ hồng dám nhìn thẳng vào mắt nàng như trước, ngược lại Hồng Thắm cũng nhận thấy nét bất thường của Phi, nên tự nhiên nàng cũng trở nên có hơi luống cuống e thẹn khi tiếp xúc với nó. Riêng Phi thì cứ thỉnh thoảng len lén nhìn chị Hồng Thắm yêu kiều với nỗi xao xuyến lâng lâng. Mỗi lần nghĩ và nhớ đến nàng là nó thấy lòng rộn lên nỗi hân hoan thích thú.

Lật bật mà Hồng Thắm đã mười tám tuổi và lên lớp Đệ Nhất còn Phi học Đệ Tam sau khi đã đậu Trung Học Đệ Nhất cấp và đã là một thanh niên cao lớn khoẻ mạnh đẹp trai đến độ Bác Hai Sâm buộc miệng khen "cái thẳng trở mã coi được đến đó chớ". Riêng Hồng Thắm đẹp như đóa hàm tiếu vẹn toàn tinh sắc. Nàng và Phi đã bắt đầu thấy mắc cỡ với nhau, cái mắc cỡ tự nhiên của trai gái cho dù Hồng Thắm lớn hơn, cái tình nghĩa chị em hình như đã phai mờ dần trong tâm tư cô cậu mà thay vào đó là cái tình vương vấn không tên. Cả hai bắt đầu giữ ý tứ không quá gần gũi nhau như trước nhưng trong ánh mắt vẫn tràn ngập những rung động mơ màng.

Là người đẹp lại thêm đức hạnh đoan trang nổi tiếng của tỉnh nên nhiều chàng sinh viên đại học hào hoa phong nhã lân la đến làm quen. Điều này làm Phi khó chịu và khổ tâm vô cùng. Nó lạnh lùng đến quạu quọ mỗi khi mấy anh chàng đến thăm Hồng Thắm. Có một lần có anh chàng tới thăm lúc nàng ở nhà sau, còn gia đình chú Năm Đầy đi vắng, Phi đã nổi dỗi một cách cộc lốc là :

- Chị ấy về quê thăm nhà rồi .

Làm chàng ta tiu nghỉu ra về. Hồng Thắm ở đằng sau nghe được chạy lên hỏi tại sao Phi nói nàng không có nhà thì nó sừng sộ liền :

- Tôi không muốn thằng nào tới thăm chị hết.

Đây là lần đầu tiên Phi nói năng cộc cằn, xưng "tôi" mà còn kêu mấy chàng trai lớn hơn nó là "thằng này thằng nọ"

Hồng Thắm hơi bối rối nhưng vẫn dịu giọng :

- Sao bữa nay em hung dữ thế? Họ tới thăm chị đằng hoàng chớ có làm gì sai quấy với em đâu.

Phi to tiếng:

- Nhưng mà tôi không muốn ai tới với chị hết. Có ngày tôi "uỳnh" chết mẹ hết.

Hồng Thắm giật mình pha chút hoảng hốt khi thấy Phi "du côn" như vậy. Sau đó như thấy mình quá lỗ, nó xuống giọng như chực khóc:

- Chi tha lỗi cho em nha! Em buồn khổ lắm chị biết không?

Và rồi nó nhìn Hồng Thắm với cặp mắt rưng rưng.

Bây giờ, Hồng Thắm lại càng thấy rõ là cậu em nàng đã vấn vương hình bóng bà chị. Trong phút giây sững sờ, nàng phải nói một câu trấn an giả là :

- Thôi vấn đề trước mắt là em phải rán học đi.

Phi bẽn lẽn:

- Em xin lỗi chị nghe. Đừng giận ghét em nghe chị.

Kể từ đó, Phi ngưng ngưng ít nói hơn nhiều. Nó cố tránh tiếp xúc Hồng Thắm, chỉ lén lén liếc nhìn nàng với nỗi bâng khuâng rộn ràng mà thôi. Còn Hồng Thắm thì sợ cái nét "ghen ngầm" cậu em nên đẹp luôn màn tiếp bạn tại nhà. Chỉ tội cho mấy chàng sinh viên lăm le trồng cây si người đẹp phải rút lui có trật tự mà không biết lý do tại sao nàng bỗng phụt đèn đỏ bye bye không lý do. Chắc chắn không ai ngờ rằng bà chị xinh xắn lại ngán sợ cái thằng em đẹp trai của mình.

Cuối niên học, Hồng Thắm đậu Tú Tài 2 hạng Bình và trúng tuyển luôn vào Đại Học Sư Phạm Sài Gòn ban Lý Hóa. Còn Phi nhờ sự " hướng dẫn kèm cặp" của bà chị nên đã là một học sinh giỏi của lớp Đệ Nhị.

Dòng đời lại chia hai, lại có màn chia tay, Hồng Thắm lên Sài Gòn học còn Phi thì ở lại. Trước khi hai người tạm biệt, nàng đã ân cần dặn dò:

-Bây giờ em ở lại một mình, không có chị dạy thêm , em phải hứa với chị là nếu nhớ thương chị thì luôn luôn chăm chỉ học hành cho giỏi nghe chưa? Phải rán học cho chị vui đó nha.

Phi buồn bã trả lời:

-Em hứa nhưng chị phải về thăm em thường nghe.

Nghe nhiều đàn chị kể là bài vở Đại Học Sư Phạm rất nhiều nên Hồng Thắm ngần ngừ trước yêu cầu này, nhưng nhìn bộ mặt thiết tha khẩn khoản của nó, nàng khẽ thở dài và gật đầu.

Những tháng này kể tiếp là cả chuỗi nhớ nhung đối với Phi. Nó thấy nhớ Hồng Thắm ơi là nhớ. Nhớ từ giọng nói tiếng cười, dáng đi suối tóc, nó

còn nhớ cả những màu áo nàng thường mặc, nhất là mùi hương trinh nữ thoang thoang nhẹ nhàng từ người nàng trên chiếc xích lô đêm nào. Nó cảm thấy cái nhớ nhung này còn đậm đà tha thiết hơn nỗi nhớ ngày xưa khi Hồng Thắm rời nhà qua Mỹ Tho học rất nhiều. Tuy nhiên vì lời căn dặn của nàng mà nó coi như là một kim chỉ nam nên Phi cố gắng chăm chỉ học hành, lúc nào cũng đứng nhất nhì lớp. Nó cũng không quên kèm dạy Mai em nó cũng đã là nữ sinh Lê Ngọc Hân và chính những lúc bận rộn đó, nó thấy lòng bớt mênh mông xa vắng phần nào.

Riêng phần Hồng Thắm rất đa đoan cho niên học mới, khi thì học ở lớp Đại Học Sư Phạm, khi phải thực tập bên Đại Học Khoa Học, cuối tuần lại lo giặt giũ sắp xếp phòng ốc ngăn nắp và cũng lại học thêm ở nhà vì bài vở quá nhiều. May mà Bác Hai Sâm gọi nàng trọ nhà Dì Tư Thuận em bác Sâm gái ở đường Trần Bình Trọng rất gần trường nên đỡ mất thì giờ nhiều cho việc nấu ăn đi đứng. Nhưng dù bận thế nào đi nữa thì thỉnh thoảng nàng vẫn cố thu xếp về Mỹ Tho để thăm Phi. Nàng rất mừng khi biết Phi nghe lời nàng chăm chỉ học hành. Nàng luôn khuyến khích cậu em phải cố gắng không ngừng cho tương lai đời mình. Những giây phút gặp lại thật ngắn ngủi phù du nhưng vô vàn quý báu đối với Phi. Chàng quần quít bên Hồng Thắm, say sưa ngắm nhìn người chị rồi giữ chặt tay nàng như sợ hình hài trên quý đó tan loãng trong khói sương.

Ngày Hồng Thắm tốt nghiệp cũng là ngày Phi đậu Tú Tài 2 với hạng Bình. Đúng là chàng nhất định noi gương chị dâu yêu của mình ngay cả thứ hạng thi cử còn Hồng Thắm nhờ đậu ra trường hạng cao nên chọn nhiệm sở là trường Nữ Trung Học Lê Ngọc Hân Mỹ Tho. Và Phi trúng tuyển ngay vào Học Viện Quốc Gia Hành Chánh Sài Gòn.

Để tiện việc đi dạy của Hồng Thắm, Bác Hai Sâm mua cho nàng căn nhà trên đường ÔB. Nguyễn Trung Long, từ đó nàng chỉ đi bộ tới trường mười phút. Riêng Phi thì thời gian đầu hầu như tuần nào cũng về thăm Hồng Thắm nhưng bị nàng mặc dù tự đáy lòng cũng rất muốn chàng về thăm nàng nhưng bên ngoài luôn miệng căn nhắc bảo chàng phải lo tập trung thì giờ vào việc học hành nên chàng ta phải lơi bớt hai ba tuần mới về một lần.

Sau cùng Phi cũng tốt nghiệp với thứ hạng cao nên được chuyển về Tòa Hành Chánh tỉnh Định Tường và được bổ nhiệm làm Phó Quận Trưởng Châu Thành mở đầu một trang tình sử thuộc loại "tình trong như đã mặt ngoài còn e" giữa Hồng Thắm và chàng.

Chàng được cấp cho một căn nhà trong cư xá công chức ở Cầu Tàu đối diện Tòa Hành Chánh và lái công xa đi làm tới văn phòng Quận ở tận ngã ba Trung Lương có hơi xa, lối 5 km trên quốc lộ số 4. Về điểm này, Hồng Thắm cứ khuyến bảo chàng là buổi chiều cố về sớm, nàng âu yếm bảo Phi:

- Phi ơi! Nếu Phi thương chị thì mỗi chiều cho dù bận rộn thế nào Phi cũng về sớm đừng ở lại tối quá mà nguy hiểm lắm nhất là Phi xử dụng công xa. Đó là điều chị lo âu nhất. Nhớ cẩn thận giùm chị nghe Phi. Phi phải nhớ giùm là chị lo cho Phi lắm đó.

Phi thấy lòng bồi hồi xúc động trước tâm tình lo lắng của Hồng Thắm cho nên dù nhiều việc thì trễ lắm là 5,6 giờ chiều, chàng đã vọt về Mỹ Tho.

Hồng Thắm thấy Phi ở một mình không ai lo cơm nước nên bảo chàng đến nhà nàng ăn cơm và từ đó tình cảm hai người càng quyến luyến gần gũi hơn. Thỉnh thoảng Phi đưa nàng đi chợ hoặc ăn nhà hàng với cử chỉ ra chiều thân mật đến độ có mấy người quen biết sơ với chàng trông thấy vội đến vồn vã chào hỏi " Chào ông Phó bà Phó " làm nàng mắc cỡ chín người, khổ

một nỗi là Phi tình bơ không chịu dính chánh giùm nàng (ngu sao dính chánh vì đó là một hiểu lầm rất đáng yêu phải không các bạn). Ngay sau đó thì Hồng Thắm cắn nhả Phi:

- Mấy người đó nói bậy vậy mà hồng chịu dính chánh cho người ta còn cười cười nữa

Phi trêu Hồng Thắm:

- Họ nói bậy nhưng là cái nói bậy dễ thương quá nên em không đành lòng sửa họ

Hồng Thắm nguýt dài :

- Ghét mặt!

Những ngày nghỉ cuối tuần chàng đóng đô thường trực tại nhà bà chị dễ thương để được dịp cận kề người yêu và cũng để "canh chừng" nàng . Phi ơi! Phi ! Yêu chi cho khổ vậy hả Phi!

Vì Hồng Thắm thuộc loại mỹ nhân của trường nên có nhiều giáo sư đồng nghiệp đến thăm nàng để rắp ranh bắt sê và lẽ dĩ nhiên vì phép lịch sự nên Hồng Thắm phải tiếp họ đàng hoàng. Điều này làm cậu em Phi đau đốn lẫn giận dữ, tim chàng chùn lại trong ghen tức. Và chàng đã phản ứng quyết liệt bằng cách nói năng cộc cằn thô lỗ với các giáo sư định lân la bà chị yêu quý. Thấy thái độ quá đổi " hình sự" của cậu em của người đẹp nên lần lượt mấy chàng đều lạnh cẳng nên rút lui có trật tự. Hồng Thắm thực sự cũng đã thấy "thương thương" Phi rồi nên không mản gì đến chuyện ra đi không trở lại của những nam đồng nghiệp, nhưng thấy thái độ quá đáng của Phi, nàng phát bực mình:

-Em làm cái gì hung hăng dữ vậy? Có ai làm gì chị đâu nè.

Phi trả lời trong nỗi xúc động ghen ngào:

-Chị là chị của em. Em không muốn thấy ai dòm ngó chọc ghẹo chị Em đau lòng lắm chị biết không ?

Hồng Thắm tiếp tục cự nự :

- Chưa là gì của người ta hết mà ghen tuông quá vậy thì sau này ai mà chịu nổi. Bộ tính cấm không cho tui giao thiệp với ai hết hay sao ?

Từ đó, Hồng Thắm cố giữ gìn, hạn chế tối đa quen biết với bất cứ đàn ông nào mà nếu buộc phải nói chuyện vì xã giao thì nàng phải giữ thái độ thật khép kín vì nàng quá sợ cái tật " giữ chị " tối đa của cậu em Phi.

Một hôm, Phi tới thăm Hồng Thắm thì trông thấy nàng đang tiếp một thanh niên dáng dấp trí thức mà qua sự giới thiệu, chàng được biết đó là Vũ tốt nghiệp cao học Kinh Tế Paris và hiện là giám đốc một Ngân Hàng lớn ở Sài Gòn. Cái anh chàng Vũ sau khi Hồng Thắm giới thiệu hai người xong đã chìa bàn tay thô kệch như nãi chuối xiêm về phía Phi và tươi cười như đã quen nhau từ muôn kiếp nào:

- À! Chào anh Phi. Tôi thường nghe Hồng Thắm nhắc đến anh hoài. Mãi đến nay mới gặp. Xin hân hạnh được làm quen với anh.

Phi hậm hực nghe hẳn ta ca bài cải lương dở ẹc nhưng cũng rán gờ tay cầm nãi chuối ẩm ướt vừa trả lời giọng nhát gừng:

- Không dám đâu.

Rồi chàng cố lục lạo trí nhớ xem trước đây có nghe Hồng Thắm nói gì về anh chàng này không? Đúng là Hồng Thắm không nhắc gì đến Vũ cả. Như vậy thì nàng cũng đâu có quờn mà nói với nó về mình mà sao có cái chuyện "Hồng Thắm nhắc tới anh hoài". À ! thì ra thằng này xạo rồi. Chắc là nó muốn phủ đầu mình đây mà. Đã vậy nó còn cố gắng nhấn mạnh những chữ " thường nghe" và "hoài" hàm ý là nó liên lạc với nàng thường lắm vậy.

Nghĩ tới đây, Phi thấy nổi sùng lên, và bắt đầu ăn nói giọng "dùi đục chấm mắm nêm" với ngài Giám Đốc.

Hồng Thắm thấy thái độ phi ngoại giao và gương mặt "hình sự đầy xã hội đen" của Phi nên nàng cố giả là để làm dịu bớt không khí căng thẳng của "phiên họp" ba bên.

Nhưng sau một hồi nói chuyện, Phi nóng gà quá nên đã sỗ sàng bảo thẳng với Vũ :

-Tôi nghĩ chắc anh rất có cảm tình với chị Hồng Thắm của tôi nhưng tôi xin nói một sự thực có thể làm anh không vui, đó là chị ấy đã có người yêu rồi.

Vũ thoáng tái mặt nhìn Hồng Thắm như chờ đợi câu trả lời. Thấy "cậu em quyết giữ chị" tới nước này thì Hồng Thắm phải quyết định cho xong chuyện, nàng nhẹ liếc Phi rồi khẽ nói:

- Phải! Anh Vũ ! Em đã có người yêu rồi.

Nghe đến đây, Vũ đau đớn thần thờ vụt chạy ra khỏi nhà quên cả chào từ giã Hồng Thắm. Ngay sau đó , Hồng Thắm bực mình cắn nhằn Phi:

- Làm gì mà mặt mày hầm hầm vậy. Ra đi làm rồi, đường đường cũng ông Phó như người ta mà em vẫn chững nào tật nấy. Ông Vũ đổ đường từ Sài Gòn xuống đây để thăm chị đảng hoàng chứ có gì bất nhả đầu mà em bất lịch sự như vậy làm chị xấu hổ quá. Và lại chị đã có tình ý gì với anh ta đâu nà.

Phi sùng sộ lại và lại đổi giọng xưng "tôi" với nàng::

- Tôi không từ nan bất cứ hành động nào để không cho ai tới gần chị.

Hồng Thắm phân bua:

- Nhưng mà chị đâu có hư thân mất nết, đừng ai quơ nấy đâu mà em ngăn cản dữ vậy.

Phi dụ giọng lại:

- Chị là của em. Em không muốn ai ngấm ghé chị cả.

Nàng cười cười:

- Thì lúc nào chị cũng là của em chứ có mất đi đâu. Làm gì mà ghen dể sợ vậy. Còn hơn là chồng người ta nữa.

Phi ấp úng:

- Ừ ! Em ghen đó. Em không muốn ai chiêm ngưỡng sắc đẹp chị trừ em thôi , em không muốn ai đến gần chị và cũng không muốn ai nói chuyện với chị.

Hồng Thắm đưa tay bẹo má chàng:

- Thôi ! Tui nghe rồi đó ông Phó. Thiệt là sợ em luôn rồi.

Bất thành linh, Phi choàng tay ôm chầm lấy Hồng Thắm và đặt lên môi nàng một nụ hôn ngọt ngào. Tuy bất ngờ, nhưng nàng vẫn kịp phản ứng theo bản năng đẩy chàng ra vừa nói :

- Phi ! Em làm gì kỳ vậy

rồi tiếp tục vùng vẫy, mà nói ngay ra là cái thân liễu yếu đào tơ của nàng làm sao mà xô nổi một Phi to lớn và sung mãn, sự chống cự của nàng mới đầu là thiệt sự rồi từ từ trở thành miễn cưỡng xong yếu dần đi và sau cùng nàng là người trong vòng tay Phi. Thành thoảng chỉ nghe tiếng nàng rên khe khẽ " Phi ! ngộp chị " .

Sau phút giây say sưa tuyệt vời, hai người buông nhau ra cùng nhìn nhau bẽn lễn. Hồng Thắm thẹn thùng xỉ vào trán Phi:

-Em quí quá lắm nghe! Nhỏ tuổi mà lớn con mắt vậy. Đáng em chị mà dám yêu chị . Mà yêu người ta sao cứ kêu chị hoài vậy hả ?

Phi lại nhào tới ôm hôn nàng tiếp và nói:

-Thì để từ từ Phi sửa lại nghe Thắm.

Sau đó lại nghe tiếng Hồng Thắm ú ớ :

-Làm ngộp người ta nữa rồi nè. Bắt đền bi giờ.

Những ngày kế tiếp, giáo sư Hồng Thắm và ông phó Phi bàn tính chuyện tương lai đôi lứa. Vào một sáng chửa nhật, hai người cùng về Rạch Miếu và mời Dì Tư Y qua nhà Hồng Thắm để "hai trẻ" thưa trình chuyện tình của mình và xin cha mẹ hai bên tác hợp cho. Nghe sắp nhỏ ấp a ấp úng xong, bác Hai Sâm cười lớn nói:

- Ngay từ xưa, thấy hai đứa bầy đá bóng nhau là tao biết tụi bầy chịu đền rồi. Tao từng tuổi này rồi làm sao tụi bầy qua mặt tao được. Thôi thì chỗ chòm xóm láng giềng hiểu biết thân tình nhau thì cũng tốt. Và lại ông bà mình khi đặt để chuyện hôn nhân cho con cháu cũng thường nói rằng "nhất gái lớn hai, nhì trai lớn một". Con Thắm lớn hơn thằng Phi hai tuổi vậy là đúng sách ông bà mình dạy. Cho nên vợ chồng tui bằng lòng rồi đó, không biết ý chị Tư thì sao?

Dì Tư Y vui vẻ đáp lời :

- Có con dâu đẹp gái giỏi dang như con Thắm thì tui mừng còn hơn trúng số nữa đó anh chị Hai à ! Bây giờ, tui mong sao sớm có đứa cháu nội ấm bông đây nè.

Ai nấy đều cười rộ lên chỉ có Hồng Thắm mắc cỡ nên ...lén véo Phi một cái đau thấu trời xanh. Còn Phi cũng thuộc loại mình đồng xương sắt hay sao nên chẳng những không thấy đau mà lại còn tươi cười trong hân hoan hạnh phúc.

Hai tháng sau, một đám cưới được cử hành trang trọng giữa cô dâu Dương thị Hồng Thắm, Giáo Sư Đệ Nhị Cấp trường Nữ Trung Học Lê Ngọc Hân Mỹ Tho và chú rể Đào công Phi, Phó Quận Trưởng Quận Châu Thành tỉnh Định Tường. Có điều là trong buổi lễ rước dâu ban sáng, Hồng Thắm chỉ bước qua cây cầu dừa là tới nhà Phi, cây cầu ngày xưa nàng qua lại hà rầm mà bây giờ sao nàng thấy run run xúc động quá. (Có gì mà lạ đâu cô Hồng Thắm ơi ! ngày xưa cô từng qua lại cây cầu dừa này nhưng chỉ qua chơi với thằng em Phi của cô còn ngày nay cô cũng bước qua cây cầu nhưng là để bước vào nhà chồng đó cô à ! ). Thêm vào đó, đám con nít lối xóm chen nhau đứng hai bên bờ mương liên tục vỗ tay la lớn : "Dâu chua ! Dâu ngọt" làm nàng ngượng đỏ mặt trong khi Phi đứng trong nhà nhìn ra cười chúm chím.

Buổi tối, tiệc cưới được tổ chức trọng thể tại nhà hàng Cửu Long ngay Vườn Hoa Lạc Hồng. Ngồi chung nhau trên bàn danh dự, Bác Hai Sâm vui vẻ nói với Dì Tư Y :

- Chị Tư à ! Sắp nhỏ thiệt giỏi đó nha. Nó áp dụng đúng theo ca dao ông bà mình nói là " Ta về ta tắm ao ta - Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn"

Dì Tư Y cười đáp lại :

- Cũng nhờ vậy mà anh chị với tui từ nay ngoài tình chòm xóm ra còn có thêm cái tình sui gia nữa.

Đêm tân hôn, sau khi từ tiệc cưới trở về, Phi còn đang lui cui ... đóng cửa buồng thì có tiếng Hồng Thắm ngọt ngào vọng từ trong buồng ngủ gọi chồng :

- Anh ơi ! Vô đây em nói này nghe.

Cái tiếng ơi nàng kéo nghe dài sọc rất là nũng nịu âu yếm làm Phi muốn bủn rủn cả tay chân thiếu điều muốn quăng luôn cây song hồng gài cửa mà

chạy nước rút vô buồng.

Một lúc sau đó, lại cũng nghe tiếng Hồng Thắm đong đánh :

- Từ từ đi anh ! Làm gì mà như muốn ăn tươi nuốt sống người ta vậy.

Em còn đây chứ có biến mất đâu nà.....

Mấy ngày sau đó, hai vợ chồng Phi Thắm làm lễ phản bái thật hi hữu là cả hai chỉ bước qua có cái cầu dừa là về tới nhà của cô dâu mới. Thửa lúc ông bà nhạc bận rộn tiệc đãi New-Wed Couple về nhà vợ, Phi lòng ngập tràn hạnh phúc vừa ôm Thắm vừa nói đùa :

- Em biết không trong bữa tiệc cưới tại mình, Ba có nói là em với anh áp dụng đúng ca dao "Ta về ta tắm ao ta - Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn". Nhưng thực ra cái ao nhà mà anh đang ngập lặn đâu có đục đâu, nó trong veo và xanh biếc làm anh cứ muốn tắm trong đó hoài hà em ơi !

Hồng Thắm mắc cỡ nguýt chồng :

-Anh chỉ giỏi tài nói bậy không hà .

Phi mỉm cười :

- Cũng nhờ nói bậy nên anh mới có được người vợ tuyệt vời như em nè.

Rồi chàng từ từ cúi xuống tìm đôi môi chín mọng của Hồng Thắm và hai người ôm chặt lấy nhau trong nụ hôn dài mê ly bất tận.

### **Nguyễn Trần-Toronto**

**Bút hiệu thường sử dụng của Nguyễn Tấn Phát**

**Cựu học sinh Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho**

**Cựu sinh viên HVQGHC Sài Gòn**

**Cựu Phó Tỉnh Trưởng Vĩnh Bình**

**Cựu Phụ Tá Hành Chánh Bình Thuận**

### **"Tình chị em"**

*Tôi nhớ một câu chuyện đã lâu  
Tình yêu chớm nở phút ban đầu  
Yêu nàng tuy đã kêu bằng chị  
Mơ ước tôi nàng nên rể dâu*

*Ngày đó một chiều xưa rất xưa  
Mỹ Tho mờ mịt dưới cơn mưa  
Tôi cùng ai đó ngồi san sát  
Trong xích lô hồn nghe ngẩn ngơ*

*Thoang thoang mùi hương gầy ngất ngây  
Tóc mây gói trọn cơn mê này  
Thịt da sưởi ấm cho da thịt  
Tôi uống men tình cho tới say*

*Tôi muốn đánh liều hôn nét môi  
Đã làm xao xuyến dạ bồi hồi  
Và ôm chặt lấy người mơ đó  
Chẳng biết vì sao tôi lại thôi*

*Có phải vì hai tiếng chị em*

Mà tôi e lỡ mộng êm đêm  
 Hay là tôi sợ nàng từ chối  
 Rồi để cho tình đau khổ thêm

Chiếc xích lô run rẩy dưới đường  
 Như tôi run rẩy trước người thương  
 Mỗi lần thân thể kề thân thể  
 Là lúc hồn tôi thêm vấn vương

Có phải yêu nàng lắm lẽ không?  
 Sao tôi dấu kín ở trong lòng  
 Tương tư đưa lối vào tình sử  
 Và để hồn tôi ngập nhớ mong

Hỡi người chị "lỡ" của em ơi  
 Em đã yêu thương chị mất rồi  
 Ai bảo Trời sinh chị đẹp quá  
 Tình em vạn kiếp chẳng hề vơi.

**Nguyễn Trần**  
**Cảm đề truyện "Ao nhà vắng hơn"**

### **Buồn vui chuyện cũ**

**Tác giả Trần Kim Diệp:** Sinh quán tại quận Cái Bè, Mỹ Tho. Cựu học sinh trung học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho. Tốt nghiệp khóa 17 trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang. Tù cải tạo từ tháng 6 năm 1975. Định cư tại Pháp từ tháng 11 năm 1983 đến nay.

1- Sau một thời gian thực tập ở Hải Đội 4 Duyên Phòng ( HD4DP) , 4 Hải Sư khoá 17 chúng tôi nhận 4 chiếc PCF do Hải Quân / Hoa Kỳ ( HQ/HK) chuyển giao ở cầu quân cảng Bộ Tư Lệnh / Hải Quân / Vùng 4 Duyên Hải ( BTL/HQ/V4DH) , tôi phụ trách chiếc HQ 3906 của Hải Đội 5 Duyên Phòng ( HD5DP) .

Chúng tôi sau đó được lệnh đi công tác ở Năm Căn – Cà Mau . Năm Căn nằm ở rừng U Minh Hạ, nhun nhúc VC nên nổi tiếng với câu :

**Năm Căn đi dễ khó về**  
**Khi đi tàu thủy khi về trực thăng**



**Duyên tốc đỉnh PCF**

Tôi đã từng phục vụ ở tàu sông Trợ Chiến Hạm HQ .229 và Liên Giang Đoàn 23 & 31 Xung Phong (LGD . 23& 31 XP) , quen với việc đánh đấm , nên chẳng chút ngại ngùng .Hồi đó Bộ Tư Lệnh / Hải Quân / Vùng 5 Duyên Hải ( BTL/HQ/V5DH) chưa được thành lập , còn Căn Cứ Nổi ( Sea Float) vừa được chuyển lên đất liền nên việc xây cất doanh trại và phi trường đang được xúc tiến mạnh .

Vì PCF là loại tàu chạy nhanh nhất của Hải Quân Việt Nam Cộng Hoà (HQ/VNCH) lại có hỏa lực thật mạnh 1 súng cối 81 ly bóp cò , 3 đại liên 12,7 ly , 2 đại liên M60 và súng cá nhân M79 , M16 , nên được giao cho nhiệm vụ tuần tiêu giữ an ninh thủy trình sông Bồ Đề , hộ tống tàu dòng viễn dương chở nguyên nguyên vật liệu xây cất , yểm trợ các đơn vị bạn Thủy Quân Lục Chiến ( TQLC ), Sư Đoàn 21 Bộ Binh ( SĐ21BB ), chở Biệt Hải đi kích , thỉnh thoảng chở toán Điện Thám của D.P.L , L.V.M và L.L.T đi đặt Sensor và tuần tiêu vùng duyên hải .

Thông thường khi công tác thì PCF đi cặp hoặc nhiều hơn theo nhu cầu ( tôi có được một số kỷ niệm với các Hải Sư đồng khoá N.T.Đ . N.Đ.K , N.T.L . N.T.P ... ) , nhưng cũng có nhiều lần tôi đi công tác với vài Bạn khoá 18 .

Một lần, tôi được lệnh ra cửa Bồ Đề đón và hộ tống 1 chiếc tàu dòng viễn dương vào căn cứ . Thường thì tôi đi với 2 Bạn N.V.BÉ và N.V.MINH – K18 , nhưng hôm đó Trung Tâm Hành Quân( TTHQ) điều chiếc PCF của Bạn N.V.M đi làm việc khác , do đó chỉ còn N.V.B và tôi .

Chúng ta ai cũng biết là để tránh phải hứng tất cả hỏa lực phản pháo , VC luôn tấn công đoàn tàu ở phần giữa hoặc đoạn hậu , do đó tuy biết là đi giữa hoặc đi sau nguy hiểm hơn , nhưng để dễ dàng cho việc điều động ,tôi luôn chọn những vị trí này và hôm đó tôi đã để cho Bạn N.V.B đi đầu .

Các Bạn từng phục vụ ở Năm Căn , đều biết là sông Bồ Đề có thật nhiều cá , nhưng được chuộng nhất là cá chẻm và cá bông lau . Còn những thứ cá khác nhiều khi ném lựu đạn bắt được cả đồng cá mòng gà ( giống như cá trèn) thì chỉ đem cho dân ở Ấp Trần Hưng Đạo ( T.H.Đ ) làm mắm , còn cá lăng thì cho TQLC . Do sóng tàu làm đất ở bờ sông sạt lở khiến những cây mắm ngã xuống sông tạo thành những đồng chà thiên nhiên rất tốt cho cá trú ẩn . Lần đó đi đầu , Bạn B ném 1 , 2 trái MK3A2 và may mắn bắt được 2 con cá đường mỗi con nặng 7-8 kg . Phần tôi đi sau từ căn cứ ra đến cửa biển đã ném hơn chục trái lựu đạn mà hồng được con nào , thậm chí khi trở vào ném thêm cả chục trái lựu đạn cũng vô ích . Thật lạ lùng cá bông lau và cá chẻm là loài có bong bóng khi chết nổi trên mặt nước , nhưng nhiều khi trúng lựu đạn bị hất tung lên khỏi mặt nước nhưng rớt xuống thì mất tăm ? .

Còn khoảng vài cây số nữa thì tới Ấp T.H.Đ , tôi cho tàu vào gần bờ và bảo nhân viên ném lựu đạn xuống nơi có 1 cây khô như 1 cột cờ cắm dưới nước . Chúng tôi đã ném chất nổ ở nhiều nơi như đồng chà vẫn không có cá , chỗ này lại chẳng có gì đặc biệt nên nhân viên không tin tưởng nhưng vẫn phải làm theo lệnh của tôi . 3 trái lựu đạn nổ ùm , nhưng chẳng thấy con cá nào chết và nhân viên cần nhân **“đã nói là chỗ này không có cá mà Ông vẫn bắt ném”** . Tôi hơi què và đang lui tàu ra thì 1 con cá chẻm nổi lên . Khi nhân viên vớt con cá xong , tôi lui tàu thì con cá chẻm thứ 2 nổi lên . Vớt con cá thứ 2 xong tôi vừa lui tàu để đi thì con thứ 3 nổi lên . Người mình thường nói **“bắt quá tam”** nghĩ là hết , tôi lui mạnh tàu nhưng mới chỉ vài thước thì con cá chẻm thứ 4 nổi lên , tôi trở lại vớt cá .

Trong khi tàu tôi đang vớt cá thì tiếng âm âm , tạch tạch ...nổ vang rền , VC đang dồn hỏa lực SKZ , B40 , B41 , thượng liên , AK ... tấn công chiếc tàu dòng . Tôi xả hết máy và xử dụng toàn hỏa lực đáp trả VC , đồng thời điều động chiếc của Bạn N.V.B quay lại bắn xối xả vào dọc bờ sông nơi VC dàn phục kích . Tiếng đạn nổ rền vang và khi tôi đảo lại vòng thứ 3 thì tàu tôi trúng 1 trái B40 nát chiếc loa chiêu hồi . Tôi đang định úi vào bờ chỗ tôi nghĩ là trọng điểm của VC để ăn thua đủ thì lệnh từ Trung Tâm Hành Quân bảo tôi cặp vào chiếc tàu dòng để tải thương và chúng tôi phải rời vùng ngay để trực thăng vỏ trang Cobra lên làm việc .

Khi về đến Căn Cứ , chiếc tàu dòng phức trình là : **“tôi không tròn bổn phận , lo ném**

**cá , để cho VC tấn công họ”** . Điều đó quá đúng , nhưng viên Trung Sĩ Cố Vấn Mỹ thì phúc trình là : **“Trung Úy (tôi) đã anh dũng đánh nhau với VC”** . Cấp Chỉ Huy không biết tin ai ( trừ Bạn Đ.Đ.B chắc biết ) nên không khen cũng không trách và cũng không bắt tôi phúc trình chi cả .

Khoá chúng ta đa số là dân Toán Đại Cương ( MG ) , Toán Lý Hoá ( MPC) ... , có thể đây chỉ là 1 sự ngẫu nhiên nhưng tôi muốn nói với các Bạn là **“đường như mọi việc đều có số”**: 1- Làm sao giải thích được là chỉ 1 trái MK3A2 đủ để làm chết 1 người nhái thể mà 3 trái lựu đạn cùng nổ 1 lượt ,chấn động mạnh vô cùng nhưng tại sao 4 con cá chẻm đã không nổi lên cùng 1 lần ? .

2- Trái B40 trúng làm nát chiếc loa chiêu hồi , mảnh đạn văng tứ tung làm bể những tấm kính ở phòng lái nhưng tôi , Anh Thuyền Phó và Anh Cố Vấn Mỹ không hề hấn gì , thậm chí nhân viên thủ khẩu 12,7 ly đôi , cách loa hơn mét chỉ lùng bùng lỗ tai mà không bị mảnh đạn nào

3- Vì PCF là loại tàu biển nên sân sau có những giàn dây cáp an toàn , trong lúc đánh nhau VC đã bắn gãy những cọc giằng dây cáp này nhưng 4 nhân viên xử dụng súng cối 81 ly , đại liên 50, 2M60 cạnh đó không ai bị thương ?

4- 2 máy tàu tôi thật ngon lành khi đánh nhau , nhưng khi về ngang Ấp T.H.Đ nơi an toàn thì bỗng dừng 1 máy bất khiển dụng ? .

Thực ra , không phải VC dàn quân để phục kích chúng tôi , mà chúng nhắm vào chiếc tàu trục vớt của Hạm Đội đang trục 2 chiếc Alpha của Giang Đoàn Ngăn Chặn , nhưng Ông Thuyền Trưởng chiếc tàu trục vớt đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và sớm rời vùng . Không có thầy chùa thì tôi là thầy pháp lù lù dẫn xác tới để lãnh thọ vậy .

Sau trận uýnh nhau với VC , tuy có bị thủng vài chỗ , nhưng tàu tôi vẫn ngon lành nên được BCH chỉ định làm **tàu taxi ( taxi boat )** để đêm đêm chở Ông Đại Tá xuống Ấp T.H.Đ làm **“ công tác dân sự vụ”** .

Đến tháng 8.1971 , sau 13 tháng ở HD5DP , một hôm tôi đang tuần tiễu ở cửa Gành Hào thì được lệnh đem tàu về ngay và bàn giao lại cho Hải Sư N.T.L để **“đi du học khoá đặc biệt ở Hoa Kỳ”** .

Tôi thật ngạc nhiên vì không hề xin đi học và trong khoá 17 lại có rất nhiều Bạn thật giỏi anh văn , nhưng lệnh là lệnh tôi phải thi hành . Thực ra không phải tôi đi du học mà chỉ đi lãnh và phụ trách chiếc Kiểm Báo Hạm Ba Động HQ 460 ( KBH/ BĐ/ HQ 460) . Tôi nghĩ có lẽ đây là điều mà người ta muốn thưởng cho việc tôi đã cứu mạng cho 1 viên Cố Vấn Mỹ và đã được Đô Đốc ZUMWALT thưởng cho 1 huy chương .

**2 -**



**Y Tế Hạm HQ 400**

**Khoảng đầu năm 1973** khi tôi phục vụ ở Căn Cứ Hải Quân / Mỹ Tho ( CCHQ/MT) , một hôm có người Bạn học cũ , là Sĩ Quan Liên Lạc Tình Báo (SQ / LLTB) với HK ( NILO )

vào báo cho tôi tin là “**VC định đánh đắm 1 chiến hạm của ta ở cầu tàu CCHQ/MT**”

Tin đúng vào lúc chiếc Y Tế Hạm HQ 400 ( hay HQ 401) vừa xong công tác dân sự vụ ở thượng nguồn sông Tiền ( Tân Châu , Hồng Ngự ... ) . Trên đường trở về Sài Gòn đã ghé Mỹ Tho , có lẽ để cho nhân viên xả hơi và đi chợ mua thực phẩm tươi . Tôi yêu cầu người Bạn gửi cho 1 công điện chính thức , đồng thời lên trình ngay cho Chỉ Huy Trưởng CHT sự việc , tôi xin tăng cường việc ném lựu đạn và gửi công điện báo cho chiếc Y Tế Hạm cùng 2 đơn vị Bạn đồn trú trong CCHQ/MT là Giang Đoàn 56 Tuần Thám ( GD56TT) ( Bạn T.T.M làm CHP ) , Giang Đoàn 42 Ngăn Chặn ( GD42NC ) ( Bạn N.T.V là CHP ) . Bình thường mỗi hôm chúng tôi chỉ xử dụng 10 ( 15 ) trái thủy lựu đạn MK3A2 ném không theo giờ giấc nhất định . Hôm đó số lựu đạn được tăng gấp đôi .

Tin tình báo của người Bạn NILO thật chính xác . Hai tên đặc công thủy của VC định đánh đắm chiếc Y Tế Hạm vì bị lựu đạn ném nhiều hơn thường lệ nên chưa dám mạo hiểm mà chỉ thả giữa giòng chờ khi thuận tiện .

Xin được nói sơ về Đặc Công Thủy (ĐCT) của VC . Chúng không có nhiều phương tiện như Người Nhái của ta . Để chống lạnh , chúng chỉ dùng mỡ bò trộn lọ nghe thoa khắp châu thân và uống thêm ít nước mắm . Để thở , chúng không có bình dưỡng khí , nên dùng 1 ống cao su để ló trên mặt nước khoảng 1 tấc nhờ xuyên qua 1 vật nổi như chiếc dép cao su . Chất nổi thì chúng cột vào bộp dừa nước chế biến sao chỉ lơ lửng dưới nước nhưng không chìm lĩm . Với những phương tiện đơn sơ như thế nhưng tên đặc công thủy VC có thể lặn hàng giờ dưới nước . Không may cho 2 tên đặc công thủy này , đang ở giữa giòng thì 1 tàu tuần của Giang Cảnh chạy ngang . Thường thì dù nước lớn hay ròng , các vật nổi trên mặt nước ( như lục bình ... ) cũng phải trôi xuôi giòng , nhưng chiếc dép cao su có ống thở của 2 tên ĐCT thì lại ngược giòng . Thấy việc bất thường nhân viên chiếc Giang Cảnh liền ném xuống 1 , 2 trái lựu đạn chống người nhái làm 1 tên ĐCT chết ngay , 1 tên khác bị thương nặng cổ bơi vào bờ . Có lẽ vì hoảng hốt thay vì lặn trở về nơi xuất phát là Cù Lao Rồng , tên này lại bơi vô nghịch hướng và bị bắt ở bờ sông thuộc Công Viên Lạc Hồng . Hắn được đưa vào Bệnh Viện 3 Dã Chiến để chữa trị , nhưng vì lục phủ , ngũ tạng bị chấn động quá mạnh nên đã chết trước khi được Nhân Viên Tình Báo Bạn khai thác . Tiểu Khu Định Tường thông báo cho chúng tôi tin tức và chúng tôi cũng báo ngay cho các Đơn Vị Bạn . Chiếc Y Tế Hạm HQ 40.. được tin lập tức tách cầu tàu CCHQ/MT chạy một mạch về Sài Gòn . Không biết họ đã báo cáo thế nào mà Giới chức Cao Cấp ở Bộ Tư Lệnh / Hải Quân ( BTL/HQ) và Bộ Tư Lệnh / Hạm Đội ( BTL/HĐ ) đã khen thưởng và tặng cho chiến hạm này một số tiền khá lớn , trong khi kẻ thực sự có công trong việc này là viên SQ/LLTB đã cung cấp tin chính xác và chiếc Giang Cảnh đã hạ 2 tên Đặc Công Thủy VC . Phương cách làm việc của một số giới chức cao cấp của HQ thật kỳ lạ và điều này lại tái diễn sau trận hải chiến Hoàng Sa 19.01.1974 mà tôi sẽ kể ở phần sau .

3-



**4 Chiến Hạm dự trận hải chiến Hoàng Sa**

Sau trận hải chiến Hoàng Sa , ngày 20.01.1974 chiếc Tuần Dương Hạm Trần Bình Trọng HQ 5 cập cầu Thương Cảng Đà Nẵng . Nơi đây , với rừng cò , biểu ngữ , truyền hình , truyền thanh ... rầm rộ « **mừng chiến thắng Hoàng Sa** ». Tuy chỉ sau này mới biết được tin Bạn Nguyễn Thành TRÍ – Hạm Phó HQ 10 đã hy sinh , nhưng lúc đó tôi buồn muốn khóc , “**chiến thắng sao chiếc HQ 10 bị chìm và HS lọt vào tay TC ?**”

Tôi lui thủi về khu gia binh cách cầu Thương Cảng ĐN hơn trăm mét và khi đang cạo râu mà sau 5, 6 hôm công tác trong tình thế căng thẳng râu đã mọc dài chom chồm thì 1 nhân viên của Bạn T.Đ.BÁ - Chánh Văn Phòng/ Bộ Tư Lệnh / HQ / V1DH ( CVP/BTL/HQ/V1DH ) ra chuyển lệnh là tôi phải vào ngay gặp Đô Đốc / Tư Lệnh / Hải Quân / V1 DH ( ĐĐ.TL/HQ/V1DH ) . Khi tôi vào thì Ông đang trong Trung Tâm Hành Quân ( Bạn L.V.THỰ là Giám Đốc) cùng Đô Đốc / Tư Lệnh / Hải Quân ( ĐĐ/TL/HQ ) và những giới chức cao cấp của HQ , bàn thảo kế hoạch hành quân cứu Thủy Thủ Đoàn của chiếc HQ 10 đã đào thoát trên 4 chiếc bè nổi . ĐĐ/TL/V1DH chỉ thị tôi đến gặp Đại Tá Tư Lệnh Phó ( ĐT/TLP) và khi gặp tôi thì Ông này phán rằng « **hôm rày anh đi công tác , Phòng 2 của anh tràn ngập công việc , tôi muốn là anh 24/24 ở trong phòng để giải quyết công việc** ». Khi đánh nhau với TC , tôi may mắn thoát chết trong đường tơ kẽ tóc trên chiếc HQ 5 , việc đó dĩ nhiên Ông ĐT không biết , nhưng tôi đi công tác chứ có đi chơi đâu , Ông không hề có 1 lời thăm hỏi .

Thái độ của Ông làm tôi nhớ lại năm 1971 khi phụ trách chiếc KBH / BĐ / HQ460 thì trong thời gian mấy tuần **huấn luyện cứu cấp thủy nạn ngoài khơi Vũng Tàu trước khi ra Ba Động** , tôi bị Ông Tư Lệnh / Vùng 3 Duyên Hải (TL/HQ /V3DH) « **quay như đế**»: thậm chí chúa nhật ngày nghỉ Ông còn bắt tôi ra Tư Gia ngoài Vũng Tàu để quay tiếp . Lần đó ức quá . tôi cho Ông biết là tôi đã bỏ Quốc Gia Hành Chánh (QGHC) , từ chối Quân Y ( QY) là ngành tôi thích nhất để chọn HQ vì lời quảng cáo **HQ là một ngành học uyên bác , một nếp sống hải hồ hào hùng** , nhưng vào HQ tôi thất vọng quá . Ông hỏi lý do thất vọng của tôi . Tôi thưa rằng **vào HQ tôi không thấy những Niên Trưởng dùng sở kiến truyền lại cho đàn em , mà thường chỉ dùng cái lon để đê người** . Không hiểu Ông nghĩ sao mà từ đó rất thương và luôn giúp tôi như trình với ĐĐ/TL/HQ chấp thuận cho tôi giữa năm 1972 về làm Chỉ Huy Phó /CCHQ/MT cũng như sau này khi làm Tham Mưu Phó / Quân Huấn ( TMP/QH ) , khoảng tháng 09 năm 1973 Ông đã cho phép tôi đi học Khoá Tiếp Liệu ở HK mà không phải trắc nghiệm anh ngữ ( Bạn T.V.T khi đó là Phó TP Điều Huấn ) nhưng vì anh ngữ kém và thể diện dân tộc ( học chung với khoá sinh các nước đồng minh ) tôi đã từ chối lòng tốt của Ông .

Sau khi nhận chỉ thị của Ông ĐT/TLP/V1DH , tôi lui thủi về phòng giải quyết công việc và viết tay 1 phúc trình trao cho Ông Đại Tá P.V.S – Giám Đốc Khối Quân Sự , theo lệnh của Bộ Tổng Tham Mưu (BTTM) .

Sau trận hải chiến HS thì có rất nhiều bài viết và những cuộc phỏng vấn , nhưng mỗi người chỉ nói theo một góc nhìn và nhận định riêng . Có những điều đúng và cũng có không ít điều vì lý do gì đó thiếu sự trung thực .

1 – Ngày 15 (14) .01 .1974 **HQ16 không có chở toán Địa Phương Quân ( ĐPQ) ra HS để hoán chuyển** , Công tác đặc biệt của HQ16 là chở Toán Thám Sát do Thiếu Tá Phạm Văn HỒNG ( Quân Đoàn 1/Phòng 3/Ban Lãnh Thổ ) làm Trưởng Toán ( với các thành viên : 2 Tr /U và 1, 2 Nhân Viên Công Binh , Ông G. KOSH Cơ Quan DAO thuộc Toà Tổng Lãnh Sự Hoa Kỳ ở Đà Nẵng (TLS/HK/ở ĐN ) và tôi thuộc HQ/V1DH ) ra HS nghiên cứu để thiết lập 1 phi trường dành cho phi cơ vận tải hạng nhẹ C 7 .

Nếu là hoán chuyển ĐPQ thì 23x 2 , + 4 Nhân Viên Đài Khí Tượng HS , + 5 nhân viên Toán Thám Sát ( trừ tôi là Hải Quân lệnh trên giữ lại chiếc HQ 5 ) , + 12 nhân viên

của chiếc HQ 4 do Tr/U Lê Văn DŨNG làm Trưởng Toán đồ bộ lên đảo ... (Robert ?) nhưng không đào thoát được và bị TC bắt . Tổng cộng là 67 người , nhưng khi Đê Đốc. L.N.T /TLP/HQ tiếp nhận Tù Binh do TC trao trả tại sao chỉ có 43 người ? .

2 - Bảo rằng « **khi đánh nhau với TC , HQ 4 chỉ xử dụng toàn đại liên** » . Với 2 đại bác 76,2 ly + .... mà trước trận chiến sinh – tử HQ 4 chỉ xử dụng toàn đại liên và cả Thủy Thủ Đoàn của HQ 4 đều im tiếng là điều đáng ngạc nhiên . Để tìm hiểu sự thật , 3 lần tôi đã phone sang Đức nói chuyện với Niên Trưởng Nguyễn Thành SẮC – Khoa 11 Sĩ Quan Hải Quân / Nha Trang – Hạm Phó chiếc HQ 4 , khi đánh nhau với TC Ông phụ trách sân sau có khẩu 76,2 ly . Chính Ông đã xác nhận với tôi là khẩu đại bác này đã bắn hằng trăm quả ( tôi không nhớ con số) . Tôi đề nghị vì danh dự của Thủy Thủ Đoàn chiếc HQ 4 , Ông nên lên tiếng . Ông trả lời là " **từ lâu đã thiên , mọi việc đều buông bỏ** " . Tôi cho Ông biết là tôi cũng thiên từ 1983 và Vua Trần Nhân TÔN , Tổ của Phái Thiên Yên Tử cũng không hề buông bỏ mọi việc . Chính Ông đã du hành sang Đồ Bàn , chủ động việc gả Công Chúa Huyền Trân cho Vua Chế Mân để tạo hoà khí cho 2 nước Việt – Chiêm . Niên Trưởng.N.T.S vẫn khư khư và tôi bỏ cuộc .

Tuy nhiên , dù ở cương vị Chỉ Huy tổng quát việc đánh nhau với Hải Quân / Trung Cộng (HQ/TC) nhưng Đ.T/H.V.NGẠC ở trên chiếc soái hạm HQ 5 , làm sao Ông dám quả quyết về những gì trên chiếc HQ 4 , vả lại Ông cũng biết rất rõ là cho tới phút chót của cuộc chiến HQ. 5 chỉ còn 1 khẩu 40 ly số 43 là khiên dụng , thế tại sao Ông lại có thái độ không tốt với chiếc HQ 4 , thật là điều khó hiểu ? .

3 – Còn về phúc trình của Ông Gerald KOSH thuộc tài liệu mật của HK vừa được giải mã thì càng buồn cười . Đọc **bài viết hoang tưởng** của Ông , chắc không ai nghĩ Ông là tù binh của TC bị bắt chung với Toán Thám Sát HS , mà nghĩ Ông là người soạn kế hoạch hành quân và điều động những toán quân TC !!! .

4 - Riêng về bài « **Sự thật về trận hải chiến HS** » của HQ Tr/Tá Lê Văn THỰ – Hạm Trưởng / HQ16 thì " **không tưởng tượng nổi** " . Ông phía không biết bao nhiêu điều ( xin đọc những bài viết của Tr/U Bùi Ngọc NỔ K19 SQHQ/NT , Th/U Phan Công MINH K24 SQHQ/NT, Ch.U Phan Tất NGUU ... thuộc HQ5) để suy gẫm về giá trị bài viết của Tr/Tá HT/HQ16 . Tr/Tá THỰ cho là « **..... HQ 4 và HQ 5 chỉ ở vòng ngoài ( Wait and see ) và chẳng bị trầy 1 mảnh sơn .....** » . HQ 4 đã báo cáo là **trúng tối thiểu 300 lỗ đạn lớn nhỏ** , còn HQ 5 sau khi được CCYT/TV /ĐN vá tạm 1 số lỗ đạn gần mặt nước để tiếp tục công tác Hành Quân Trần Hưng Đạo 48 ở Trường Sa . Đến tháng 04.1974 khi về Hải Quân Công Xưởng xin sửa chữa thì người ta còn đếm được **trên trăm lỗ đạn** .

Bản thân tôi , tuy không là nhân viên cơ hữu của HQ 5 , nhưng được dự hải chiến ở trên chiếc hạm này , tôi khẳng định ‘ dù là trận hải chiến đầu tiên của HQ/VNCH nên chưa ai có kinh nghiệm , nhưng thủy thủ đoàn của HQ 5 đã chiến đấu “**vô cùng anh dũng**”

Trong trận hải chiến HS 19.01.1974 , từ người chỉ huy cao cấp nhất cho đến người Thủy Thủ ai cũng chỉ thấy , biết và nhận định theo góc nhìn của riêng mình . Thế nhưng không rõ vì lý do gì lại có những điều xảy ra thật lạ lùng :

**Giống như lần tưởng thưởng chiếc Y Tế Hạm HQ 40..năm 1973 , Cấp Chỉ Huy HQ ở Sài Gòn đã không phối kiểm , hấp tấp nghe theo những lời không đúng sự thật để chỉ vinh danh HQ 16 và bạc đãi các chiến hạm tham chiến khác " .**

Chúng ta là những người từng được hấp thụ nền Giáo Dục Nhân Bản của VNCH , khác xa với sự điều ngoa , xảo trá của người CS , vả lại phần lớn chúng ta đều xuất thân từ những quân trường danh tiếng

Không thể vì lý do gì đó ( hư danh , bè phái , ... ) mà phát ngôn sai trái hoặc bẻ cong ngòi bút , bóp méo lịch sử . Điều đó chỉ có lợi cho kẻ thù của dân tộc ta là VC và TC.

.Paris , tháng 09.2014  
HQ .TKD

## **Trường trung học Nguyễn Đình Chiểu, lò đào tạo các tướng lĩnh và sĩ quan tùy viên**

### **Danh sách tướng lĩnh:**

Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh  
Đại tướng Dương Văn Minh  
Trung Tướng Dương Văn Đức (1939-1943)  
Trung Tướng Trần Ngọc Tám (1939-1943)  
Trung Tướng Trần Thanh Phong (1939-1943)  
Trung Tướng Nguyễn Hữu Có  
Chuẩn Tướng quân y Phạm Hà Thanh (1941-1944)  
Trung Tướng Đồng Văn Khuyên (1942-1945)  
Thiếu tướng Trần Bá Di (1944-1950)  
Chuẩn Tướng Lê Trung Trực (1942-1945)  
Trung Tướng Ngô Quang Trưởng (1944-1945)  
Thiếu tướng Đỗ Kế Giai (1945-?)  
Chuẩn Tướng Lê Văn Tư (1944-1945)  
Trung Tướng Dư Quốc Đống (1945-?)  
Thiếu Tướng Nguyễn Khắc Bình

### **Danh sách tùy viên:**

Trung tá Trương Minh Đầu: tùy viên báo chí đại tướng Dương Văn Minh  
Thiếu tá Trịnh Bá Lộc: tùy viên đại tướng Dương Văn Minh  
Trung tá Nhiêu: tùy viên đại tướng Nguyễn Khánh  
Thiếu tá Nguyễn Hữu Đồng: tùy viên thủ tướng Trần Thiện Khiêm  
Thiếu tá Phạm Công Nhật: tùy viên trung tướng Vĩnh Lộc  
Thiếu tá Đặng Kim Thu: tùy viên đại tướng Cao Văn Viên  
Đại Úy Quách Tinh Cần: tùy viên đại tướng Cao Văn Viên  
Đại Úy Nguyễn Anh Tuấn: tùy viên trung tướng Đỗ Cao Trí (chết chung với tướng Trí trong tai nạn trực thăng đầy nghi vấn vào sáng ngày 23/2/1971 tại Tây Ninh)  
Đại Úy Nguyễn Thành Nhu: tùy viên trung tướng Dư Quốc Đống  
Đại Úy Triệu Công Thành: tùy viên thiếu tướng Bùi Đình Đạm  
Đại Úy Hoàng Gia Tiến: tùy viên thiếu tướng Ngô Dzu

## **TUYẾT TRẮNG** **Nghĩa Sĩ (CGS LNH & NĐC)**

Mùa Hè năm 1966, trong một chuyến tháp tùng binh chủng không quân ở mặt trận Bình Dương, nhạc sĩ Trần Thiện Thanh lúc đó là hạ sĩ quan tâm lý chiến đã sáng tác bài hát *Tuyết Trắng*. Bài hát này đã được nhiều

người yêu thích, nhất là các anh em trong binh chủng không quân. Riêng tôi, lúc đó còn là một cậu học sinh trung học đang tập tễnh bước vào đường yêu cũng rất mê thích bản nhạc này. Tôi mê không phải vì chuyện máy bay hay đời phi công như các bậc đàn anh, mà mê vì trong bản nhạc có mấy câu rất mùi, rất hợp với một chuyện tình tôi đang trải qua. Suốt ngày tôi cứ nhảm nháp hát: "*Anh biết chiều nay em anh buồn lắm, đã hẹn nhưng chẳng thấy anh sang...*" Rồi mơ đến hình ảnh "*khi nắng cổng trường soi bước em*" sao mà nên thơ lãng mạn quá đi thôi. Nhưng tôi thích nhất là câu: "*Tuyết ơi xin nhuộm trắng trong tâm hồn em gái nhỏ tôi thương*". Hồi đó còn ở Việt Nam, tôi chưa hề thấy tuyết nên chắc chắn không thể có được cái cảm xúc tuyết trắng nhuộm trắng tâm hồn người yêu. Vâng chữ "tuyết" của tôi không phải là băng tuyết, mà là chữ "Tuyết" viết hoa cơ. Đó chính là tên người yêu đầu đời của tôi.

Cái xóm Bàn Cờ của tôi ở nằm giữa các con đường chánh như Hồng Thập Tự, Cao Thắng, Phan Đình Phùng, Nguyễn Thiện Thuật. Nó bao gồm rất nhiều những con hẻm nhỏ ngang dọc chằng chịt, có lẽ vì thế nên mới có cái tên gọi Bàn Cờ chẳng. Cứ mỗi con hẻm rộng từ 1 đến 2 thước là hai dãy nhà đầu mặt nhau. Hầu hết cư dân sống ở đây là thuộc tầng lớp "dân nghèo thành phố" ít có nhà có nước máy và cầu tiêu riêng nên cả khu vực xài chung một phong tên nước máy và một dãy cầu tiêu công cộng lúc nào cũng đầy người chờ đợi. Vì phải gặp gỡ nhau hàng ngày nên mọi người hầu hết đều quen biết và thân thiết nhau. Nhà tôi số 3 còn nhà Tuyết ở số 8 cùng con hẻm nên chạm mặt nhau thường lắm. Phải nói lúc đó tôi còn ngây thơ, khờ khạo lắm, "chả biết gì" ngoài chuyện học túi bụi vì sợ bị "*rớt tú tài anh đi trung sĩ*". Mãi cho đến một hôm nhà thằng bạn trong xóm có đám tiệc, ăn uống xong rủ nhau ra quán Năm Dưỡng uống cà phê, nó nói với tôi: "Con Tuyết nó mê mày đó" tôi mới bắt đầu "ngộ tình" mở mắt ra.

Từ đó tôi bắt đầu để ý đến Tuyết và thấy nàng thường kín đáo nhìn về phía nhà tôi. Những lúc đi ngang nhà tôi, bước chân nàng có vẻ ngập ngừng, bối rối và tôi cũng bắt đầu bối rối như em. Cứ thế cho đến lúc hai ánh mắt chạm nhau nháng lửa làm cho đứa thì thẹn thùng, đứa thì quỳnh quáng khởi đầu cho mối tình thời thơ ấu. Rồi một hôm tôi đang sắp hàng ở phong tên nước sắp tới phiên thì thấy Tuyết quai 2 thùng không ra, tôi đã đánh liều nhường cho em chỗ của tôi. Đó là món quà đầu tiên của tình yêu của tôi cho em. Em ngại ngùng nhưng rồi cũng nhận và chúng tôi đã có chỗ để hẹn hò từ đó. Chúng tôi cố tạo ra nhiều dịp, nhiều điểm để gặp nhau, nhưng có một nơi hai đứa đều tránh không để đụng mặt, đó là cái cầu tiêu công cộng. Hồi chưa biết em, tôi vô tư lắm, cứ có nhu cầu là tự nhiên ra đi, bây giờ thì luôn phải tính toán. Dĩ nhiên chuyện ấy cũng không dễ chạm mặt vì cầu tiêu có hai dãy nam nữ khác nhau và vì chúng tôi đã biết rõ thời khoá biểu của nhau rồi. Tôi thích nhất là những giờ hai đứa đi học về chung đường. Buổi tối, Tuyết học thêm Pháp văn ở trường Trung Hiếu bên kia đường Nguyễn Thiện Thuật. Tôi cũng viện cố dốt Pháp văn xin đi học thêm ở đó, mặc dù Pháp văn chỉ là sinh ngữ 2. Giờ học từ 7 đến 9 giờ tối, mỗi tuần ba bữa. Tan trường, chúng tôi cùng đi bộ về, cố đi thật chậm để còn có nhiều thời giờ nói chuyện, toàn là những câu chuyện vu vơ. Vì thế mà quãng đường chỉ chừng vài trăm mét nhưng phải mất nửa tiếng mới về tới nhà. Cuộc tình ngây thơ trong trắng đó kéo dài được hơn một năm thì xảy ra biến cố Mậu Thân. Ba của Tuyết thuyên chuyển về vùng 4 đem theo người yêu đầu đời của tôi đi mất biệt. Thời đó

làm gì có điện thoại cầm tay hay *email*, *facebook* nên ngoài phương tiện thư qua bưu điện thì không còn phương tiện nào khác.



**Vượt cao vút cao, mây trời kết thành một vùng tuyết trắng ngàn**

Tôi không biết địa chỉ mới của em, còn em, không hiểu tại sao lại không viết thư liên lạc với tôi. Tôi đoán có lẽ em sợ ba mẹ nên không dám gửi thư; hoặc cũng có thể vì em thấy tôi cù lần quá nên xù luôn. Ai đời quen biết nhau cả năm trời mà không một lần nắm tay nói gì tới nụ hôn để nhớ. Và thế là biệt tăm biệt tích.

Dòng đời cũng cuốn hút tôi trôi dạt qua nhiều phương trời cùng với vài ba cuộc tình lớn nhỏ. Hình ảnh Tuyết dần phai mờ trong tâm trí, có nhớ chẳng là trong những lần ca hát gặp lại bài *Tuyết trắng*, hát lại những lời nhạc xưa với đôi chút chạnh lòng...

50 năm sau, trong một dịp hết sức tình cờ, không ai có thể ngờ được, tôi đã gặp lại Tuyết. Trong một chuyến tôi về thăm quê hương, tụi cháu nói không mấy khi cậu lại trùng vào ngày giỗ Cha Trương Bửu Diệp nên rủ tôi xuống Cà Mau thăm mộ Cha Diệp, ở đó người ta tổ chức lễ hội đông vui lắm. Thế là cả nhà bao xe đi. Nửa đường xe dừng lại ở một quán ăn ở miệt Cái Răng - Cần Thơ để chúng tôi vào đó ăn uống, nghỉ ngơi trước khi đi nốt đoạn đường. Quán nằm trong một khu vườn sum suê, mát rượi rất thoải mái. Chủ quán là đôi vợ chồng độ tuổi trung niên, có mướn một vài cô phục vụ và một bà lão chuyên quét dọn những thứ thực khách vất bừa bãi. Bà lão tóc trắng phau và cái lưng còng khiến người bà gần như gập đôi lại, mặt bà chúi xuống gần sát mặt đất. Bà làm việc rất chăm chỉ nên quán lúc nào cũng sạch sẽ,

gọn ghẽ. Khi nghe trong câu chuyện rồn rảng của chúng tôi có nhắc đến xóm Bàn Cờ ngày xưa thì bà tiến lại gần hỏi:

- Bộ mấy cô chú từ Bàn Cờ trên thành phố xuống hả?

Tôi mau mắn trả lời:

- Tôi ở đó từ hồi còn nhỏ. Lớn lên bỏ xứ đi từ lâu rồi.

Bà chớp chớp mắt nói:

- Hồi xưa tui cũng ở đó cho tới năm Mậu Thân mới dọn về đây.

Tôi giật mình quay lại nhìn bà thật kỹ xem có nét nào thân quen không, nhưng không tài nào hình dung được. Tôi còn đang bối rối thì bà nói tiếp:

- Mấy chục năm rồi tui không có dịp trở lên trên xem có gì thay đổi không. Chắc bây giờ người ta đã dẹp cái phong tên nước và cái cầu tiêu công cộng rồi.

Thôi rồi, đúng là Tuyết rồi. Nhưng sao Tuyết của tôi bây giờ tàn tạ quá vậy!

Lòng vẫn bán tín bán nghi nên tôi hỏi thêm cho chắc:

- Hồi xưa ở đó bà có biết trường Pháp văn Trung Hiếu không?

Bà cười rất sáng khoái nói:

- Gì chứ trường đó tui còn lạ gì? Hồi xưa tui có học thêm buổi tối ở đó mấy năm trời.

Tôi nghẹn lời. Lòng quặn thắt khi thấy cái tàn nhẫn của thời gian và xót xa khi thấy Tuyết vẫn còn phải lao động kiếm sống. Tôi hỏi:

- Sao bà chưa chịu nghỉ ngơi? Con cháu đâu mà để bà phải làm lụng cực khổ như vậy?

Bà cười:

- Có gì đâu mà vất vả khổ cực. Tui ra phụ vợ chồng thằng con trai, tụi nó mở quán này cũng không mấy khá, nếu muốn người dọn dẹp thêm tốn kém.

Tôi định hỏi thêm về tình cảnh gia đình thì bà nói tiếp:

- Tội nghiệp, tụi nó làm tụi bụi đầu tắt mặt tối mới đủ tiền nuôi bầy con, lại còn kèm thêm tui và cha nó bệnh đau nằm liệt giường mấy năm nay...

Đến đây thì tôi quyết định không để Tuyết nhận ra mình nữa. Khi trả tiền tôi "típ" riêng cho bà một số tiền. Bà run run nhận món quà, mở ra xem, xong thàng thốt dúi trả lại tôi:

- Sao chú cho tui nhiều quá vậy? Tui không lấy đâu.

Tôi nắm lấy bàn tay bà, lần đầu tiên trong đời tôi nắm tay Tuyết, bàn tay xương xẩu, lạnh ngắt, đặt góì tiền vào đó, nói:

- Chút quà mọn, gọi là tình đồng hương Bàn Cờ gởi bà phụ lo thang thuốc cho ông nhà chớ có lớn lao gì đâu. Bà nhận dùm đi nghe.

Bà ngược nhìn tôi rưng rưng nói lời cảm ơn. Bất giác tôi nhìn thấy trong ánh mắt bà nét quen thuộc của đôi mắt Tuyết ngày xưa. Ôi! Đôi mắt ấy đã từng làm con tim khờ khạo của tôi rung động, xao xuyến một thời....

Xe lăn bánh. Tôi nhìn Tuyết lần cuối. Bà đang quét dọn bàn của chúng tôi vừa ăn. Lưng còng gập xuống sát đất. Mái tóc trắng xóa lòa xòa trong gió. Tôi nén lòng, xót xa nhắm bài hát kỷ niệm ngày xưa: "*... Anh ước... sao tình như tuyết trinh, cho dù chúng mình không gian cách ngăn, cho dù tuyết trắng đã chìm trong màn đêm*".

**Nghĩa Sĩ**

## **Tuổi thơ của tôi trong ngày Tết ở Mỹ Tho** **Kỷ niệm của Người Chùa Chà**

Sinh ra và lớn lên tại Mỹ Tho nên những kỷ niệm dễ thương nơi này luôn ăn sâu trong tâm khảm tôi cho dù thời gian qua đi quá lâu và giờ đã ngàn trùng xa cách. Hôm nay trong những ngày đầu Xuân, tôi xin ghi lại vài phong tục và thú vui đầu Xuân một thời thơ ấu để xin quý đồng môn cùng chia sẻ.

**- Đổ nước đầy lu, quét nhà sạch sẽ:** Theo phong tục, chiều 30 Tết phải mượn người gánh nước đổ đầy các lu, quét nhà cửa sạch sẽ và hoàn toàn kiêng cử việc xử dụng chổi trong suốt ba ngày Tết vì sợ quét đi cái may mắn hanh thông

**- Cúng đình hái lộc:** Ngay sau khi cúng giao thừa xong, ông ngoại tôi dẫn tôi tới đình Điều Hòa gần cuối đường Trịnh Hoài Đức để cúng Thần và hái lộc là ngắt một cành non trên cây sung to lớn nằm trước đình mang về nhà cắm chung với các loại hoa đang chưng cúng trên bàn thờ. Mục đích là cho cả nhà được may mắn hạnh phúc quanh năm. Không biết người lớn thì khẩn vái ra sao chứ riêng tôi chỉ cầu nguyện một điều duy nhất là... "Tết cờ bạc ăn". (cái này chắc chỉ có thần đồ bác chứng cho mà thôi mà khổ nỗi là thần đồ bác ổng còn thua sạch gạch thì còn chứng cho ai!!!)

**- Mừng tuổi ông bà cha mẹ:** Sáng mồng một Tết, tôi và các em ăn mặc áo quần mới tề chỉnh rồi khoanh tay cúi đầu mừng tuổi ông bà cha mẹ và sướng nhất là ...được lì xì để có ...xu hào rủng rỉnh trong túi lấy hên đầu năm.

**- Xông đất:** Ông bà mình ngày xưa rất chú trọng tới việc người đầu tiên tới nhà sáng sớm mồng một Tết gọi là xông đất. Thế cho nên mấy ngày trước Tết, ông bà đã chọn người may mắn lành lợi, làm ăn khá giả hay có tên tốt lành như Tấn Phát, Phát Đạt, Cường Thịnh, Hoàn Mỹ...để nhờ họ xông đất

**- Múa lân:** Xóm tôi có cậu Chấp là trưởng đoàn múa lân, cậu triệu tập con nít lối xóm rồi huấn luyện chúng múa lân, đánh võ thành một đoàn múa lân. Hễ nơi nào có tiếng trống "tùng xình cắc tùng xình" thì là mọi người từ cụ già đến em bé còn ẵm ngửa đổ xô ra xem. Nhanh chân nhất là các em nhi đồng, lúc nào cũng đứng hàng đầu, sát bên người đánh trống. Đoàn múa lân rất nhộn nhịp và đủ màu sắc, trông thật vui mắt. Đi đầu là ông địa, đeo mặt nạ, bụng tròn, phe phẩy chiếc quạt. Theo sau là mấy con lân, mỗi con do hai người múa; một người cầm đầu lân, người kia đỡ chiếc đuôi vải sặc sỡ. Hai người phối hợp nhịp nhàng, đưa con lân đi những nét huê dạng, hùng dũng theo điệu trống. Sau đó là tiết mục đánh võ gồm quyền cước, đao kiếm...

Lân, nói tắt của "kỳ lân," là một trong bốn con vật huyền thoại: *Long* (rồng, được xem là cao quý nhất trong các loài vật), *Lân* (loại thú đầu sư tử, mình ngựa), *Quy* (rùa, loại bò sát, được xem là sống thọ nhất), và *Phụng* (loại chim tưởng tượng, được xem là chúa các loài chim). Lân tượng trưng cho sức khỏe vô địch. Đoàn múa lân di chuyển khắp nơi trong tỉnh nhất là các đường phố thương mại như Trưng Trắc, Nguyễn Huệ...hể hiệu buôn nào treo tiền như tạp hóa Hiệp Hòa Sanh, tiệm thuốc bắc Tân Minh Tế, tiệm nước Kỳ Hương, tiệm bánh Khương Lạc... là tấp vào múa may quay cuồng. Tôi thích nhất là cái màn lân leo cây nhào lộn biểu diễn để cản tiền treo trên cao giữa tràng pháo treo cao từ nóc nhà lầu nổ vang thật sôi nổi hồi hộp và thích thú.



**Múa lân ông địa**

**-Đá gà:** là một trò chơi cổ truyền có tính cách cờ bạc của dân tộc Việt Nam không thể thiếu trong ba ngày Tết. Gà chọi hay ra trường đá là loại gà nòi, cựa sắt bén chiến đấu tới chết. Ở Việt Nam hai trường gà nổi tiếng là Cao Lãnh và Bến Tre.

*Gà nào hay cho bằng gà Cao Lãnh*

*Gái nào bảnh cho bằng gái Nha Môn*

**-Cờ bạc:** với tinh thần đồ bác truyền thống của dân tộc Việt Nam, có lẽ cờ bạc là môn giải trí...đồ máu được ưa thích nhất trong ngày Tết. Mặc dù ông bà thường khuyên răn là:

*Cờ bạc là bác thẳng bần*

*Áo quần bán hết ra thân ăn mầy*

Thôi kệ nó ! Chú bác hay ngay cả là con thẳng bần cũng tạm quên hết để lao đầu vào các thú vui:

- *Đánh bài:* bài cào, xì vách, cách tê (catté), ngẫu hằm, binh Ấn Độ, binh xập xám, xì phé, tứ sắc...

- *Bầu cua cá cọp:* Bộ môn này thì chắc khỏi nói vì có đấng nhi đồng kiu quốc hay không thì ai mà chẳng biết.

-*Bông vụ:* nhà cái quay con vụ (gồm 6 mặt nhút, nhị, tam, tứ, ngũ, lục) trên cái đĩa rồi đập nắp lại. Người chơi đặt tiền trên miếng giấy bạc chia ra 6 ô ghi



ra 6 mặt nhứt nhị tam tứ ngũ lục bằng những vòng tròn tương ứng. Thí dụ nhứt là một vòng tròn, nhị là hai vòng tròn...Để phân biệt dễ dàng thì nhứt và tứ có màu đỏ, còn các mặt khác có màu đen. Khi nhà cái mở nắp ra thì trên đĩa con vạ hiện ra mặt nào thì người đặt mặt đó trúng theo tỷ lệ 1 trúng 4. Trường hợp con vạ nằm nghiêng không hiện rõ mặt nào thì sẽ là "hột kê huề. Bầu cua cá cạp cũng theo qui luật này.

- *Xí ngẫu lác*: cũng tương tự như bông vạ nhưng thay vì quay con vạ thì nhà cái lắc hột xí ngẫu.

- *Tài Xiu*: Trong môn chơi này, cờ bạc ...cụ gồm 3 hột xí ngẫu và một tấm bạc gồm ba phần: Xiu 3→10, Tài 11→-18, Số gồm 16 ô đánh số từ 3 tới 18. Trước tiên, nhà cái đặt 3 hột xí ngẫu trên cái đĩa đậy nắp lại rồi lắc mạnh mấy lần. Tay chơi sẽ đặt vào một trong 3 ô. Tài là tổng cộng 3 hột xí ngẫu từ 11 tới 18, Xiu tổng cộng từ 3 tới 10, Số thì phải đặt tiền vào trong 16 ô ghi sẵn. Nếu kết quả là tài hay xiu thì người đặt 1 trúng 1, còn về Số thì nếu tổng số 3 hột xí ngẫu đúng y như ô người đặt thì 1 trúng 10.

**Ăn uống:** Tết là dịp để người lớn ăn nhậu và con nít ăn quà và cũng là dịp tiệm ăn hốt bạc. Các tiệm mì hủ tiếu Phánh Ký, chú Phúc, chú Ngầu, chú Chui, tiệm phở anh Tư Hy Lập, tiệm nước Nam Hoa, Kỳ Hương, Cao Thăng, quán cơm tấm bì Dì Bảy Hạp, quán giò lòng heo phá lẩu anh Phùng con thiêm xẩm mập ngay Ngã Tư Quốc Tế cho tới các sạp bì bún, thịt nướng trong nhà lồng chợ rồi tất cả các kiosques dọc theo bờ sông Trưng Trắc như mì xào A Lục, cũng như lẩu Nam Sơn với món hầm vỹ, restaurant Cửu Long với tuyệt chiêu beefsteak chateaubriand và ly rượu vang óng ánh màu hổ phách...như màu má em khi nhìn anh. Thôi bỏ đi Tám, đừng có nghèo mà ham...

Kể tới đây thì bao nhiêu con tì con vị trong người tôi như vùng dậy đòi quyền...sướng. Ua lộn! Đòi quyền sướng chứ! Vì đòi quyền sướng thì chỉ dành độc quyền cho mục nạ dòng hồi xuân mê Cộng Ngô Bá Thành. Trong ba ngày Tết, ở tất cả những nơi mà tôi kể ở trên, quý vị muốn vào ăn không phải dễ dàng gì đâu mà phải chịu khó đứng chờ ...chỗ trống rồi tranh nhau lầy chỗ ngồi để chung tiền cho chủ quán.

**Xem ciné cải lương:** Nói tới các thú vui trong ngày đầu Xuân mà không đề cập tới tiết mục xem ciné thì là cả một thiếu sót. Lúc bấy giờ Mỹ Tho có 3 rạp hát theo thứ tự thời gian: Vĩnh Lợi, Định Tường và Viễn Trường.

-*Rạp Vĩnh Lợi* trước đó có tên là rạp Trung Quốc và xưa hơn nữa là là rạp hát cải lương Thầy 5 Tú). Rạp này nằm ngay ngã ba đường Lý Công Uẩn và Nguyễn Huệ, xéo xéo tiệm vàng Phước Tín và thường chiếu phim Tàu và Ấn Độ.

Ngày xưa trước khi rạp Viễn Trường ra đời thì rạp Vĩnh Lợi được các đoàn hát cải lương nổi tiếng như Năm Châu, Hoa Sen, Kim Chương, Thúy Nga, Thủ Đô, Thanh Minh Thanh Nga, Kim Chung Dạ Lý Hương... mượn để trình diễn. Đây là thời đại vàng son của nền cải lương miền Nam mà Thầy Năm Tú (Pierre Châu Văn Tú) người Mỹ Tho đã góp phần không nhỏ. Xem hát đầu Xuân rạp Vĩnh Lợi có cái lợi là vẫn tòng tạt qua bên kia đường "đá" tô

cháo vịt của ông Tiều có chiếc xe bên hông tiệm vàng Phước Tín thì thấy đời còn đáng yêu lắm chớ bộ.



*Rạp Vĩnh Lợi*

-*Rạp Định Tường*: là rạp hát thanh lịch tối tân, đặc biệt dàn máy lạnh tân kỳ lạnh thấu xương nên lúc xem phim chỉ muốn ôm trọn cô bạn ngồi kế bên để "sưởi ấm tim anh". Rạp Định Tường là của tiệm vàng Khương Hữu, ông ngoại hai người đẹp Nguyệt Thu Nguyệt Vân. Rạp thường chiếu phim Âu Mỹ chỉ sau Sài Gòn vài tháng. Những phim ngoại quốc chiếu ở rạp Định Tường thì khỏi chê vào đâu được. Loại siêu tác phẩm hiện hành như : River of no return, Scaramouche, The Gladiators, The man who knew too much(Que sera sera), Vertigo, The magnificent seven(Les sept mercenaires), The King and I, Anastasia, Rio bravo...Posters hình của các đại tài tử minh tinh tùy theo phim trình chiếu được treo đầy trước rạp như Elizabeth Taylor, Grace Kelly, Yvonne de Carlo, Marilyn Monroe, Ava Gardner, Kim Novak, Susan Hayward, Virginia Mayo, Audrey Hepburn, Sophia Loren, Gina Lollobrigida...John Wayne, Alan Ladd với chú chó Lassie, Robert Mitchum, Rock Hudson, James Dean, Kirk Douglas, Burt Lancaster, Glenn Ford, Marlon Brando, Alain Delon, Paul Newman, Steve Mc Queen ...Trong số các tài danh này thì cô đào Grace Kelly sau trở thành bà hoàng xứ Monaco rồi bị tử nạn xe hơi cũng như chàng Don Juan James Dean đã bỏ mình trong một tai nạn vì chạy xe quá tốc độ.

Ngoài những phim Âu Mỹ, rạp Định Tường cũng thường chiếu những phim Việt Nam rất ăn khách như: Nắng chiều, Người tình không chân dung, Xa lộ không đèn, Triệu Phú bất đắc dĩ, Con ma nhà họ Hứa, Giỡn mặt tử thần, Tứ quái Sài Gòn, Năm vua hề về làng, Chiều tím, Bão tình...Thời bấy giờ phong trào phim Việt Nam cũng phát triển rần rộ với nhiều hãng phim lớn như Mỹ Vân, Alpha, Rạng Đông...và những đạo diễn nổi tiếng như Lê Dân, Hoàng Vĩnh Lộc, Vĩnh Noãn, Hoàng Anh Tuấn, Nguyễn Long, Lưu Bạch Đàn

Thân Trọng Kỳ, Lê Hoàng Mưu...và một giàn tài tử lừng danh như những nữ minh tinh: Thẩm Thúy Hằng, Kiều Chinh, Thanh Nga, Kim Vui, Thanh Lan, Phương Hồng Ngọc, Mai Ly, Mộng Tuyền, Trang Thiên Kim, Khánh Ngọc, Mai Trâm, Thu Trang, Bạch Tuyết, Tú Trinh...và các nam tài tử: Lê Quỳnh, Ba Vân, Hoàng Mai, Vân Hùng, La Thoại Tân, Trần Quang, Huy Cường, Nguyễn Long, Ngọc Đức, Hùng Cường, Ôn Văn Tài...



### **Rạp hát Viên Trường**

Ngoài ưu điểm phim hay, tưởng cũng nên nói thêm là nhạc đệm trước khi vào phim cũng là những bản nhạc ngoại quốc thời thượng lúc bấy giờ.

-Rạp Viên Trường: tọa lạc trên đường Đinh Bộ Lĩnh qua khỏi Ngã Tư Quốc Tế nằm đối diện tiệm chụp hình Lâm Tuấn cũng là khu neighborhood của tôi. Rạp này thịnh thoảng mới chiếu phim loại ba rọi coi cho đỡ ghiền thì được, nhưng đa phần thì cho mượn đại nhạc hội, cải lương. Bao nhiêu đại nhạc hội xuất sắc của những đại ban Dân Nam của Anh Lân, Sống của Túy Hồng, văn nghệ Tạp Lục của Tùng Lâm..thay nhau xuống trình diễn với những tài tử minh tinh nổi tiếng như: Thẩm Thúy Hằng, Túy Hoa, Túy Phượng, Túy Hồng, Trang Thiên Kim, Trang Thanh Lan..., các tài tử Vân Hùng, La Thoại Tân, Ngọc Đức, Hoàng Mai, Hoàng Cầm... Lại thêm những danh hề: Tùng Lâm, Thanh Việt, Xuân Phát, Phi Thoàng, Văn Chung, Khả Năng, Thanh Hoài ...không thiếu một ai. Thịnh thoảng có thêm quái kiệt Trần Văn Trạch xuống góp vui làm dân Mỹ Tho trong đó có oắc tì tôi thường thức mãn nhãn với những tràng cười muốn bể rạp thôi.

Hôm nay, nhân ngày đầu Xuân vô vị trên xứ người, người ly hương bâng khuâng ngời nhớ lại những mùa Xuân ý nghĩa thiêng liêng tuyệt vời ngày xưa trên quê nhà mà lòng buồn rưng rưng.

**Mississauga Xuân Đinh Dậu 2017**  
**Người Chùa Chà**

## **CHUYỆN MIỀN BẮC CỰC**

Tác giả Vi Đan người Gò Công, từ nhỏ đi học ở Saigon. Tốt nghiệp : đi làm công chức; (cụ Phó Tỉnh Trưởng Phước Tuy) lập gia đình với một cụ nữ sinh Lê Ngọc Hân, Mỹ Tho. Khi đứt phim : đi tù Cộng Sản. Ra tù: đi biển. Đoàn tụ gia đình ở Canada: đi làm xí nghiệp tư. Đi mãi cũng mệt mỗi, chồn chân nên bây giờ... về hưu; tham gia việc cộng đồng với Hội Cao Niên Việt Nam North York(Toronto)

Đang tìm đề tài để hầu quý độc giả một chuyến ngao du sơn thủy bỗng người viết chợt nhớ chuyện xưa; đúng ra là nhớ người xưa ! Nhớ chuyện cụ Nguyễn Du “nhị bách niên tiền” (1) cho chị em Thúy Kiều du xuân vào ... nghĩa địa, rồi từ đó cấu thành một Đoạn Trường Tân Thanh tuyệt tác lưu lại cho đời sau:

*Thanh Minh trong tiết tháng Ba,  
Lễ là Tảo Mộ, hội là Đạp Thanh.  
Gần xa nô nức yến anh,  
Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân  
Đập dìu tài tử giai nhân  
Ngựa xe như nước, áo quần như nêm.  
Ngõn gang gò đống kéo lên  
Thoi vàng hõn rắc, tro tiền giấy bay.....*

Tôi xin giới thiệu đến bạn đọc một cuộc du hành khác để đến một nơi xưa hơn nhiều: địa cầu của chúng ta (thì cũng là địa mà !).

Trái đất hình thành cách nay hằng tỷ tỷ năm, ai cũng biết rồi; trái đất xoay quanh trục và xoay quanh mặt trời ... ai cũng biết rồi . Vậy thì nói chuyện cũ xì đâu có gì hấp dẫn; tào lao quá đi “cha nội” !

-Có mà ! Trước hết, chuyện quả đất xoay quanh trục làm tôi nhớ lại một thời bông vụ thườ còn thơ ! Là con nhà nghèo, con vụ đầu tiên của tôi tiện bằng ống chỉ lượm được từ rỏ may của mẹ và chị. Bông cho con vụ chạy rồi dùng cây roi quất cho vụ chạy vù vù vui ra phết. Có điều khi chạm vào con vụ của người khác thì con vụ của mình lẩn đùng ra chét trước. Bèn nhin ăn quà để mua cho được con vụ bán ngoài chợ to hơn, tiện bằng gỗ nặng hơn, quay khỏe hơn để đấu với chúng bạn...

Con vụ quay một lúc thì đâm ra lão đảo, phải dùng roi quất để tăng cường sức quay. Trái đất đã quay hằng tỷ tỷ năm cũng phải mệt mỗi như vậy; không biết các khoa học gia đã tìm được phương pháp để tăng cường sức quay cho địa cầu sống lâu chưa ! Nhắc thấy trên truyền hình có phim “Ngày quả đất ngừng quay”; nên mừng quá vì có người đã nghĩ tới; tôi khỏi tốn công dài dòng ở đây ! Mới sơ sơ, quý vị đã thấy có chuyện đáng kể rồi; vậy xin mời quý vị cứ từ từ theo dõi nghe.

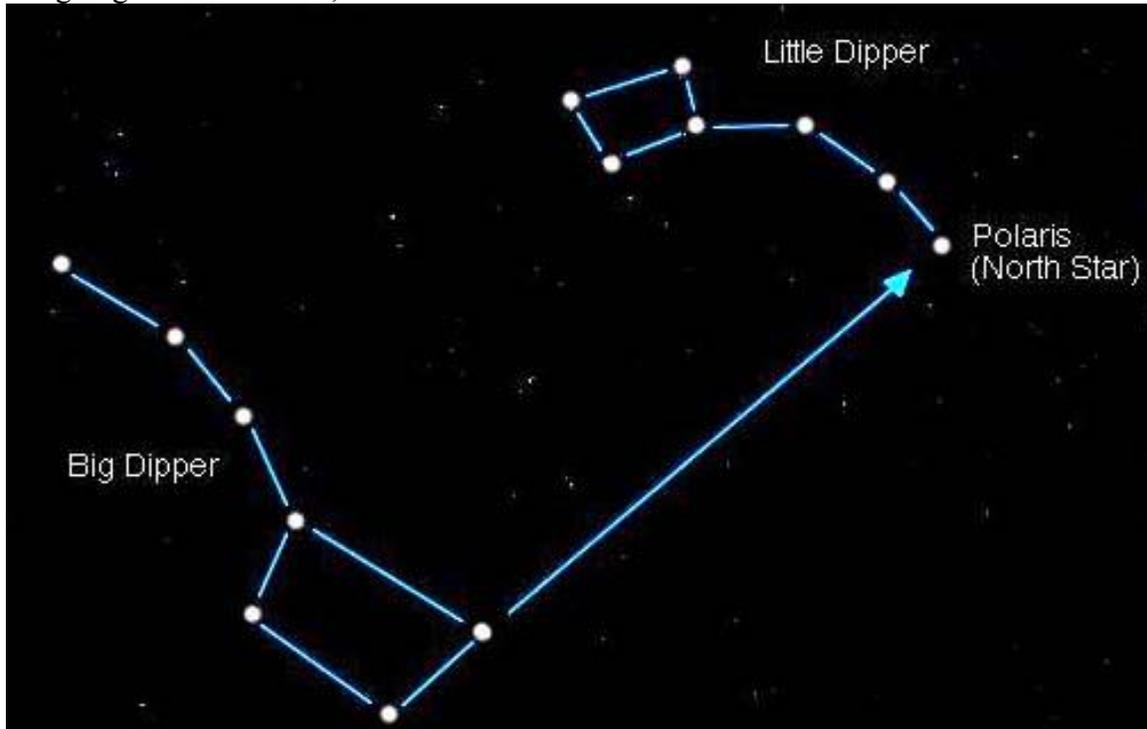
Hồi còn miệt mài ở Tiểu học, thầy giáo dạy trên quả đất có năm châu và bốn biển. Năm châu gồm Âu, Á, Phi, Mỹ và Úc tới giờ ai cũng đồng ý; bốn biển là Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương và Nam Băng Dương. Mấy chục năm sau người ta mới khám phá ra là không có Nam Băng Dương mà là lục địa Nam Cực quanh năm tuyết phủ khiến cho Ấn Độ Dương thành biển lớn. Càng đào sâu mới thấy hiểu biết của mình nông cạn quá; cái chí phiêu lưu bị dồn nén hồi nhỏ chỉ mới được giải tỏa có một phần nên tư tưởng còn nghĩ tới những gì mới lạ hơn. Vậy thì mời quý bạn cùng tôi phiêu lưu miền địa cực nha .

Trước hết, xin đừng hiểu lầm là tôi muốn đề cập đến miền “cực lạc” vì theo sự hiểu biết thông thường, người còn sống như chúng ta không thể nơi này. Cũng không phải là nơi cùng cực vì nơi này không phải mất công tìm kiếm . Hầu hết người miền Nam

sau ngày 30 tháng Tư 1975 đã nếm mùi qua đến nổi hàng triệu người phải bỏ nước ra đi làm cuộc hành trình tìm tự do chấn động cả thế giới. Danh từ “thái cực” có vẻ sát hơn nhưng lại có nghĩa trừu tượng vì không xác định được vị trí. Cực bắc và cực nam của quả đất thì tìm được và đến được.

Xác định được nơi muốn đến rồi, vậy xin quý bạn đọc cùng tôi chọn Bắc Cực hoặc Nam Cực làm điểm đến. Hai cực đều lạnh như nhau nhưng cách nhau đến nửa vòng trái đất nên ta chọn cực nào có nhiều lợi thế hơn để dễ bàn luận.

Đọc sách xưa, ta biết có hai vị thần trên thiên đình chuyên lo giữ gìn sổ bộ đời cho người ở thế gian; đó là hai ông Nam Tào và Bắc Đẩu. Chúng ta biết ông Bắc Đẩu ngự trị trên đỉnh trời Bắc Cực; người đi biển vẫn nhờ ông để định hướng đi. Tìm sao Bắc Đẩu cũng dễ thôi vì ngôi sao nằm trong 2 chòm sao Đại Hùng Tinh và Tiểu Hùng Tinh tức gấu lớn và gấu bé. Giản dị nhất là nhìn lên bầu trời đêm ta nhận thấy hình 2 chòm sao giống hình 2 cái chao; chuỗi cán chao nhỏ là sao Bắc Đẩu!



Nhưng ông Nam Tào thì không biết ông ở đâu; điều này chắc phải nhờ các vị thâm nho hiểu biết thấu đáo chỉ giáo cho chứ mù mịt như chúng ta chạy xuống Nam Cực đi tìm ông thì “nẻo mô mà tìm” (2)

Con người trên quả đất đại đa số lại sống ở bắc bán cầu, ta đã sống quen với nửa phần trên này rồi. Như vậy ta ở lại bắc bán cầu cho thấy thân quen hơn nhé. Lại nữa, từ bắc bán cầu đi Bắc Cực sẽ gần hơn là đi Nam Cực và trong điều kiện trái đất đang nóng dần, băng tan ở Bắc Cực thì đường đi Bắc Cực có vẻ dễ dàng hơn.

Một lợi điểm nữa: ở Bắc Cực chúng ta còn có thêm Ông Già Noel làm bạn bên cạnh ông Bắc Đẩu. Ông Già Noel có địa chỉ ở North Pole, số bưu chính H0H 0H0 (ta đọc là “Hô! Hô! Hô!”) Nếu bạn nào không tin, cứ bảo mấy cháu nhỏ đến tháng 12 d.l. gửi thư cho Ông theo địa chỉ trên, gửi qua Bưu Điện không cần dán tem, sẽ được Ông hồi âm đàng hoàng ...

Có điểm đến rồi thì cần có bạn đi cùng mới hứng thú; bèn làm một phát gọi bà xã:  
- Mình ơi, em chuẩn bị, ta đi thăm miền Bắc Cực nha. -

Vùng lạnh lẽo nhất địa cầu, gì trên đó mà anh có nhũ húng vậy ?

- Mình rán đi tới đó sớm kéo sau này người ta tới đó đông quá sẽ mất vui đi. Đứng một mình ở Bắc Cực, đảo mắt nhìn thế giới quay cuồng chung quanh ta. Ta có thể sống hết 24 múi giờ với chỉ một cái xoay người 360 độ ! Theo lý thuyết mình đã học, trước mặt ta là ánh sáng, sau lưng ta là bóng tối. Ở tại nhà, nhìn sang trái ta thấy Montreal, Halifax; nhìn sang phải ta thấy Winnipeg, Vancouver, v.v...; tựu trung là những vùng cùng vĩ độ với chúng ta. Em nhớ hồi bầu cử Tổng Thống Mỹ, bà Sarah Palin nói ở Alaska, nhìn qua cửa sổ thì bà đã thấy nước Nga và bị truyền thông chế nhạo toi bời, nhưng bà đâu có sai! Nhưng đứng ở Bắc Cực thì nhìn hướng nào cũng là nhìn về phía xích đạo cả. Em thấy có lý không ?

Nhân tiện ta nhìn xuống phía mồm Florida của Mỹ, ngoài khơi ta gặp xứ Cuba. Cuba đang ngủ say vì đã có Việt Nam ở bên kia canh thức rồi. Có lẽ ngủ mãi cũng chán nên họ muốn hòa hoãn với Mỹ để chuyển hướng. Ngược lại, anh chàng Việt Nam canh gác kiêu gì mà cứ để thằng bạn (16 chữ) vàng chiếm đất, lấn biển, cướp luôn hải đảo mà không dám hó hé gì ráo. Mỹ chìa bàn tay ra muốn cứu vớt mà còn rụt rè ...

- Sao em thấy internet đăng tin Việt Nam còn chở đất cát ra cho giặc nó xây dựng căn cứ; kỳ vậy anh ?

- Mình không có cách phối kiểm điều ấy ! Bời vậy người ta cứ phải nhắc đi nhắc lại mãi câu nói bất hủ của cố Tổng Thống Thiệu rằng: “Đừng nghe những gì Cộng Sản nói, mà hãy nhìn kỹ những gì Cộng Sản làm”. Đau lòng ở chỗ người không tin lời ông Thiệu thì nhiều quá !

- Thì cũng tại “giang sơn nhà Việt Nam Cộng Hòa” đã mất rồi; than trách mãi làm chi. Trang sử cũ đã lật qua. Trang hiện tại là một vết nhơ to tướng nên rất nhiều nhà ái quốc đang tranh đấu để viết trang sử mới cho dân tộc; tuy nhiên chuyện thành công còn tùy thuộc nhiều yếu tố ! Nói chuyện khác đi anh.

- À! em nhớ bài “Đường Xa Ướt Mưa” không ? Mở đầu có những câu:

*Đêm nay thời gian đứng yên lặng đọng,  
Cho đôi tình nhân đắm trong giấc mộng;  
(Mưa rơi làm thêm khó câu già từ  
Vì đường xa ướt mưa!....) (3)*

Ồ đúng điểm cực Bắc, mình chịu khó xoay người ngược chiều quay của trái đất (đúng theo tốc độ quay của trái đất) qua nhiều múi giờ thì cái thời điểm “đêm nay” sẽ lặng đọng dài dài, cô cậu tha hồ xây mộng(đến khi nào chán thì thôi!)

- Được rồi. Nhưng muốn tìm cho đúng điểm cực bắc, anh phải tìm mua cái la bàn thật tốt nha.

-Tất nhiên rồi ! Cứ cầm la bàn đi vòng vòng trên Bắc Cực thì ta tìm được địa cực. Chí lý ! Chí lý!

Cái địa bàn đã được khám phá từ lâu ! Đời nhà Trần, Thoát Hoan dẫn nửa triệu quân theo la bàn đi về phương nam xâm lăng nước Nam Việt; bị dân ta đánh toi bời, giặc phải theo “kim chỉ nam” chạy trốn về phương bắc.

Thực tế, la bàn không chỉ đúng điểm bắc cực !

Tôi có người bạn trước đi học ở Paris (Pháp). Anh có gia nhập Hướng Đạo và dùng la bàn tìm cực bắc trên bản đồ và khám phá ra rằng cực bắc theo la bàn nằm lệch xuống phía nam của Bắc Cực chừng 6 độ. Chứng tỏ rằng cực bắc của la bàn nằm đâu đó trong vùng Hudson Bay của Canada !

- Cứ cho là la bàn chỉ đúng cực bắc đi; vậy nếu mình đặt la bàn ngay trên cực bắc thì la bàn sẽ chỉ hướng ra sao ?

- Em hỏi khó anh rồi, hỏi nào tới giờ không thấy Santa Claus nêu vấn đề này ! Tuy vậy,

theo anh nghĩ sẽ có 2 giải đáp:

1/ Căn cứ vào nguyên lý của nam châm: hai cực đồng tên sẽ đẩy nhau, hai cực khác tên sẽ hút nhau. Theo ảnh hưởng hút và đẩy liên tục sẽ khiến cây kim la bàn quay quanh trục như chong chóng.

2/ Nếu không thích giải đáp trên thì như thế này: em để ý thấy đầu chỉ hướng bắc của kim la bàn hơi chút xuống, còn đầu hướng nam hơi chéch cao hơn. Cuối cùng ở cực bắc, đầu bắc sẽ chúi mũi xuống đất còn đầu nam thì chổng lên trời chọc nhột ông Bắc Đẩu.

Trong cả hai trường hợp, tên gọi của ta là “kim chỉ nam” đã không xài được rồi.

Hi hi!

- Em nghĩ chắc chắn là la bàn không hoạt động hữu hiệu ở vùng Bắc Cực vì có quá nhiều nhà thám hiểm Tây phương mất tích trong vùng này; cứ như tráng sĩ Kinh Kha một lần qua sông Dịch nhất khứ hề bất phục hoàn ....

- Chắc chắn là vậy. Nhưng mà em ơi, nhớ chở theo cái giường xoay làm hành trang nhé em.

- Sao mà nặng nề quá vậy ? Đi du lịch thì bạ đâu ngủ đó đi.

- Anh nhớ trước 75 có bài tân cổ giao duyên nhưng không nhớ danh ca nào trình bày, cũng quên mất soạn giả; lời ca đại khái có những câu:

Đêm hồ Tây gió mát quá em ơi

Có trăng soi bờ liễu,

Có anh ngồi hát ru,

Cho em tìm giấc ngủ,

Ngủ đi em, một giấc ngủ triền miên không biết đêm hay ngày.

Em cứ nằm trên giường ngủ thật ngon giấc nhé. Giường xoay một vòng là mình đã qua suốt 24 giờ; trong một giấc ngủ, giường xoay bao nhiêu vòng là bấy nhiêu lần 24 tiếng ....

- Bỏ đi tám, tưởng tượng vừa thôi ! Trái đất xoay một vòng trong 24 giờ; ta ngủ một giấc dài hơn bình thường từ mặt trời lặn tới lúc mặt trời mọc sáng hôm sau là được 12 tiếng. Cái giường xoay một vòng 1 tiếng; như vậy ta phải diện kiến mặt trời mỗi nửa tiếng đồng hồ; cho nên :

Thà thuê khách sạn năm sao

May ra thẳng giấc chiêm bao tuyệt vời;

Theo anh đối diện mặt trời,

Tìm đâu giấc ngủ quên đời triền miên ???

- Ồ, em kết luận có vẻ nhẹ nhàng lắm. Nhưng vậy cũng đủ đánh mất cái phần lãng mạn của cuộc viễn du này rồi !

- Mà nè, cực bắc là nơi mặt trời không bao giờ lên tới. Đường đi của mặt trời hợp với đường xích đạo thành một góc phẳng chừng 30 – 35 độ , mình ở đây là vĩ độ 90 rồi. Vậy mình định hướng ra sao, anh ?

- Thông thường mình đứng dang tay: mặt trời mọc hướng đông bên trái, lặn hướng tây bên phải, nam trước mặt và bắc ở sau lưng. Nhưng đứng ở Bắc Cực có lẽ mình phải hạ tay xuống một chút như máy bay cánh cụp (hay khuynh khuynh như loài chim cánh cụt). Kết quả là mặt trời mọc bên tay trái, hướng đông nam; lặn bên tay phải, hướng tây nam; trước mặt mình là hướng nam; còn hướng bắc là chỗ mình đang đứng vì đây là cực bắc của địa cầu .

- Có lý ! Anh giải thích hay lắm..... Ủa, còn phía sau lưng anh là hướng gì vậy anh ?

- ... Ở hồ ..., anh không biết nữa ..... Chịu thua rồi !

Bàng hoàng quá đối quý vị ơi ! Chúng ta đã một lần đau đớn “bỏ lại sau lưng” tất cả những gì ta có để ra đi tìm tự do:

Giọt nước mắt cho anh  
 Giọt nước mắt cho em  
 Giọt nước mắt cho bạn bè;  
 Còn đó bao đoạn trường  
 Còn đó bao cuộc tình  
 Bỏ lại sau lưng ! (4)

Giờ đây thành ngữ này lại trở dậy cho ta biết một sự chối bỏ thật to lớn là ta đang đứng đây, trước mặt ta là cả vùng Bắc Mỹ phồn vinh, phát triển nhất địa cầu. Vậy mà sau lưng ta mấy tỷ con người đang hiện hữu, sống kết thành quốc gia lớn có, nhỏ có; kể cả bá quyền Trung Cộng đang nhe răng, múa vuốt đe dọa lảng giềng khiến mọi con mắt đổ dồn về đó canh chừng một cuộc chiến có thể làm thay đổi thế giới...

Có đâu ngờ cả vùng đất đó lại là cõi vô phương, vô định, vô cùng.... Thật hết biết rồi quý vị ơi !!!

***Vi Đan, Mar. 2016***

***Hội Cao Niên Việt Nam North York***

(1) Nguyễn Du (1765-1820):

Bất tri tam bách dư niên hậu, thiên hạ hà nhân khấp Tố Như

Dịch: Không biết hơn ba trăm năm nữa, còn có ai nhớ khóc Tố Như ?

Nguyễn Du tiên sinh ơi, tôi bỗng nhớ đến người; nhưng kiểm điểm lại cũng mới tròn trèm 200 năm thôi !

(2) Nhạc “Ai cho tôi tình yêu”, Trúc Phương.

(3) Nhạc “Đường xa ướt mưa”, Đức Huy

(4) Nhạc “Một lần đi”, Nguyệt Ánh.

***Hoài niệm về tướng Nguyễn Khoa-Nam  
 Chiếc nón sắt  
 Huỳnh Quốc-Minh***



Tháng 10 năm 1969, sau khi mãn khóa Hạ Sĩ-Quan Đồng-Đế Nha-Trang, cộng thêm ba tháng của khóa học chuyên môn về sửa chữa quân xa ở Trường Quân-Cụ Gò-Vấp Sài-Gòn, tôi được trở về quê nhà đảo nhận nhiệm sở ở căn cứ Đồng-Tâm Mỹ-Tho, trong đơn vị Tiểu-Đoàn 7 Tiếp-Vận thuộc Sư-Đoàn 7 Bộ-Binh. Tôi may mắn được biệt phái qua Văn Phòng Tổng Thanh-Tra của Sư-Đoàn để đi thanh tra hàng năm 16 binh đoàn trực thuộc.

Lúc bấy giờ, tình hình an ninh các xã ấp, quận lỵ thuộc tỉnh Định-Tường rất rối ren. Tin tức từ các chiến trường lớn nhỏ dồn dập báo về với bao sự chết chóc, bị thương và tổn thất. Đứng vào thời điểm

dầu sôi lửa bỏng càng ngày càng gia tăng trầm trọng đó, một vị cứu tinh đã mang niềm vui đến cho Sư-Đoàn:

Đại-Tá Nguyễn Khoa-Nam, Lữ-Đoàn Trưởng Lữ-Đoàn 3 Nhảy Dù được Bộ Tổng Tham-Mưu điều động về giữ chức vụ Tư-Lệnh Sư-Đoàn 7 Bộ Binh, kiêm Tư-Lệnh khu chiến thuật Tiền-Giang, thay thế cho Thiếu-Tướng Nguyễn Việt-Thanh được thăng tiến làm Tư-Lệnh Quân Đoàn IV, Quân khu IV.

Tin tức được loan truyền nhanh chóng, từ tiền tuyến đến hậu phương, các đơn vị tác chiến, cũng như những quân binh chủng ngành trực thuộc Sư-Đoàn, đều tỏ vẻ lạc quan thấy rõ, với sự lãnh đạo mới của người hùng oanh liệt thuộc binh chủng thiện chiến Nhảy Dù. Song song đó, một lệnh đặc biệt lần đầu tiên trong quân sử Sư-Đoàn, với công văn được gửi đi khắp các đơn vị trong Sư-Đoàn có nội dung chính là:

- Tất cả quân nhân các cấp luôn luôn phải mang súng và đội nón sắt khi di chuyển bất cứ ở nơi nào. Ngoài ra, xe Jeep đều phải tháo mui để trần.

Bấy lâu, người quân nhân Sư-Đoàn đội nón lười trai bằng vải ka-ki xanh khi đi ra ngoài, còn chiếc nón sắt chỉ sử dụng lúc ban đêm đi trực hay canh gác tiền đồn mà thôi! Phải công nhận, trọng lượng chiếc nón sắt của Mỹ mà bên trong còn có thêm một chiếc nón lót nhỏ hơn bằng nhựa, cùng với những dây da và vải để điều chỉnh khi đội chụp lên đầu không phải là nhẹ. Nếu ai không quen thì sẽ cảm thấy nặng nề và khó chịu lắm! Nhưng nay lệnh của Tư-Lệnh Sư-Đoàn ban ra thì ai mà dám không thi hành? Cho nên, từ Đại-Tá Tư-Lệnh trở xuống đến hàng binh, bắt buộc quân nhân các cấp đều phải kê kê bên khẩu súng lục, hay cây súng M-16 và chiếc nón sắt to tướng bên cạnh, lúc làm việc cũng như khi đi ra ngoài. Hiện tượng mới lạ này không chỉ thấy được trong căn cứ quân sự Đồng-Tâm ở Bình-Đức mà ngay cả trong thành phố Mỹ-Tho. Kể từ những tháng ngày cuối năm 1969, nhan nhản trên các đường phố và nơi chợ búa, người dân thành thị thấy lính Sư-Đoàn 7 đầu đội nón sắt, vai đeo súng trường rất là lạ mắt. Bất chợt, người ta bỗng có cảm giác lo sợ, tưởng chừng như tình thế đang trong giai đoạn nguy ngập đến nơi vậy! Trên các trục lộ của đường phố, những chiếc xe Jeep "lùn" quân đội mui trần loại mới M-151 A1 và A2 của Mỹ đang di chuyển, vài quân nhân mặc áo giáp, nài nịt súng ống, nón sắt ngồi trên đó trông thật oai vệ. Có xe còn gắn an-ten cần câu máy truyền tin dài được xếp cong xuống 90° đưa ra phía trước, làm tăng thêm phần uy lực của Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa.

Từ khi Đại-Tá Nguyễn Khoa-Nam về làm Tư-Lệnh Sư-Đoàn 7 Bộ-Binh, không khí sinh hoạt trong tất cả các đơn vị đều có phần nghiêm trọng hơn! Lệnh cấm trại 100% được ban hành, việc ứng chiến gác trực đều tăng cường thêm quân số. Bấy lâu, từ quan quyền cho tới người lính phần đông đều quen thói "đi trễ về sớm", vắng mặt trong giờ làm việc để đi ăn nhậu vui chơi hay về với gia đình, nay tình trạng này bỗng nhiên cần phải chấm dứt nên họ cảm thấy gò bó rất khó chịu. Ngay đến cả Tư- Lệnh Phó và Tham-Mưu Trưởng làm việc gần văn phòng Tư-Lệnh cũng phải làm việc và nghỉ đúng giờ, vì Tư-Lệnh Sư-Đoàn thường hay đi kiểm soát đột xuất bất kể giờ giấc.

Cấp bậc quân hàm của tôi lúc bấy giờ tuy chỉ là Trung-Sĩ, nhưng tôi hân hạnh được làm thuộc viên của những sĩ quan cao cấp trong Văn Phòng Tổng Thanh-Tra, mà Trưởng Đoàn là một Đại-Tá với bốn Trung-Tá trong bốn ngành Tiếp-Vận là Công- Binh, Quân-Nhu, Quân-Cụ và Truyền-Tin. Thịnh thoảng, tôi được nghe các sếp kể chuyện về những đặc tính của vị Tư-Lệnh mà lấy làm thích thú và đầy lòng cảm phục, vì rất hiếm có cấp chỉ huy nào kỷ cương, liêm chính, thương lính và tận tụy xả thân vì Tổ Quốc như vị Tướng tài ba Nguyễn Khoa-Nam.

Chỉ thời gian ngắn về Sư-Đoàn 7 Bộ-Binh, đến tháng 11 năm 1969, Đại-Tá Nguyễn Khoa-Nam được vinh thăng Chuẩn-Tướng nhiệm chức tại mặt trận với những chiến công hiển hách, giải tỏa được áp lực nặng nề của địch quân và vấn đề an ninh cho các khu chiến thuật do ông phụ trách, tạo được niềm tin cho quân nhân các cấp trong Sư-Đoàn. Hằng đêm, ông bắt thần đáp trực thăng đi điểm danh tập hợp quân số ở những tiền đồn hẻo lánh, thị sát các đơn vị tiền phương ngoài mặt trận, đôn đốc tinh thần chiến đấu của anh em binh sĩ và nghiêm trị nhiều trường hợp vi phạm kỷ luật.

Có những đêm khuya, ông can đảm liều lĩnh đi tuần tiễu trên các trục lộ nguy hiểm mất an ninh, có chiến xa "con rùa" loại V.100 chạy bằng bánh xe cao su hộ tống, khiến cho những quân nhân tùy tùng của ông phải nhiều phen khiếp đảm.

Là một sĩ quan thuộc khóa III Thủ-Đức, ra trường vào tháng 10 năm 1953, ông tình nguyện phục vụ trong binh chủng Nhảy Dù qua những chức vụ Đại-Đội Trưởng, Tiểu-Đoàn Trưởng. Tướng Nguyễn Khoa-Nam đã từng oai hùng tung hoành dưới hiệu kỳ "Thiên Thần Mũ Đò", ở những chiến trường khốc liệt trên khắp bốn vùng chiến thuật. Đến khi về làm Tư-Lệnh Sư-Đoàn 7 Bộ-Binh, ông vẫn luôn hoạt động tích cực không kể ngày đêm. Tháng 10 năm 1971, ông được thăng cấp Chuẩn-Tướng thực thụ. Năm 1972, ông được vinh thăng Thiếu-Tướng nhiệm chức và tháng 10 năm 1973, ông được thăng cấp Thiếu-Tướng thực thụ.

Trong thời gian là quyền Tư-Lệnh, ông thường nguy trang đi kiểm soát tình trạng canh gác của các đơn vị. Có một lần vào ban đêm, ông đích thân một mình lái xe Jeep loại thường, không mang quân hàm hai sao Thiếu-Tướng trên cổ áo. Khi xe ông vừa đến cổng chắn của đơn vị tôi, anh lính gác ngồi trong đồn canh ăn mặc lè phè, áo không bỏ trong quần, đầu không đội nón sắt, chân thì mang dép, cây súng M-16 và dây đạn lại để ở một góc. Anh này thấy xe Jeep pha đèn vội bước nhanh ra ngoài, không hỏi mật khẩu mà cũng chẳng cần biết đến xe của đơn vị nào vào tìm ai, thì đã nhanh chóng mở cổng cho xe vô. Liên sau đó, người lính gác này đã phải một phen điếng hồn xanh mặt mà nhớ đời, khi biết được người "tài xế" lái xe chính là Thiếu-Tướng Tư-Lệnh Nguyễn Khoa-Nam. Thế rồi chẳng những anh ta đã bị ký phạt tù quân, mà luôn cả Trung-Tá Tiểu-Đoàn Trưởng của tôi cũng bị khiển trách liên đới, vì thiếu kiểm soát chặt chẽ thuộc cấp của mình.

Vì nhu cầu tình hình chiến sự khẩn trương, đến tháng 11-1974, Thiếu-Tướng Nguyễn Khoa-Nam được thăng cử giữ chức vụ Tư-Lệnh Quân-Đoàn IV và Vùng IV Chiến- Thuật tại thành phố Cần-Thơ.

Nói tới vị danh Tướng tài ba Nguyễn Khoa-Nam thì đã có hơn 30 năm qua được người ta nhắc đến quá nhiều, nhất là vào cuối tháng tư mỗi năm. Nào là dòng dõi quý tộc, độc thân với bản tính âm thầm ít nói, cuộc đời binh nghiệp cũng như tài điều binh, được đặc cách thăng cấp tại chiến trường, sự thanh liêm của một cấp chỉ huy và cái chết tự kết liễu cuộc đời khi vận nước đen tối không lối thoát .v.v.

Cùng với các vị Tướng Lãnh Lê Văn Hưng, Lê Nguyên-Vỹ, Phạm Văn Phú và Trần Văn Hai, Tướng Nguyễn Khoa-Nam đã ghi đậm một nét son cho trang cuối của quân sử Việt-Nam Cộng-Hòa. Nhân cuối tháng tư, tôi xin thành kính đốt nén hương tâng cho những anh hùng đã một đời tận trung báo quốc, những đấng trung liệt đã từng là niềm hãnh diện cho Quân Dân miền Nam, cho mọi thế hệ, cho mọi thời đại của giòng sử đấu tranh nước Việt.

Nguyễn Khoa-Nam đã an giấc ngàn thu...Lưu lại nhân thế bao thương tiếc, tiếc thương cho người lính năm xưa hiện đang ở khắp bốn phương trời. Riêng kỷ niệm đáng ghi nhớ nhất đối với người quân nhân thuộc Sư-Đoàn 7 Bộ Binh vào cuối thập niên 60, trong đó có tôi là: chiếc nón sắt.

*Mỹ nhân tự cổ như danh tướng  
Bất hứa nhân gian kiến bạch đầu*

## **10 sự kiện quan trọng nhất trên thế giới trong năm 2016**

### **Nguyễn Trần tóm lược**

#### **1) Colombia cố đạt được thỏa ước Hòa Bình lịch sử:**

“ Nếu ngay lúc đầu bạn không thành công thì hãy cố tìm một cách nào khác để đạt được”. Tổng thống Colombia Juan Santos đã áp dụng bền bỉ nhiệt tình lời khuyên này và sau cùng ông đã thành công trong việc kết thúc cuộc nội chiến đẫm máu kéo dài 50 năm giữa chính phủ Colombia và phe quân Cộng Sản(FARC Lực Lượng Vũ Trang Cách Mạng Colombia). Ngày 25/ 8/ 2016, hai bên đã đồng ý trên sáu điểm đàm phán, và đưa ra một cuộc trưng cầu dân ý toàn dân được tổ chức vào ngày 2/10/2016 và vô cùng kinh ngạc là dân Colombia cho rằng tổng thống Santos còn nhân nhượng với Cộng Sản nên đã bỏ phiếu chống thỏa ước hòa bình với số phiếu sát sao 50.2 % số phiếu chống so với 49.8% thuận. Mặc dù cuộc trưng cầu dân ý không đạt không đạt được kết quả mong muốn, nhưng tổng thống Santos, người đã được trao giải Nobel Hòa bình năm 2016 cho những cố gắng trong cuộc đàm phán hai phe cũng đã vận động Tòa Bảo Hiến và Quốc Hội thêm những quy định ràng buộc đảng viên đảng Cộng Sản Colombia để đưa ra quyết định mới vào ngày 24/ 11/ 2016 là đặt nhẹ nhu cầu trưng cầu dân ý với hy vọng sẽ đạt thỏa ước Hòa Bình. Cuộc nội chiến 50 năm đã sát hại gần 300.000 người.

#### **2) Hai nữ Tổng Thống Ba Tây và Nam Hàn bị truất phế:**

Hai nữ tổng thống Ba Tây Dilma Rousseff và Nam Hàn Park Geun-hye đã bị quốc hội bỏ phiếu truất phế. Dilma Rousseff một đảng viên Cộng Sản, cực kỳ khuynh tả, cứ muốn áp dụng chế độ xã hội chủ nghĩa trên đất nước lớn nhất Nam Mỹ này, Nhưng bà ta đã hoàn toàn thất bại vì khuôn mẫu xã hội chủ nghĩa đã đưa đất nước Ba Tây xuống chỗ nghèo nàn đói rách. Ngoài ra Rouseff còn bị tố cáo gian lận sổ sách tài chánh năm 2014 cộng thêm hệ thống tham nhũng lớn lao từ công ty quốc doanh nhiên liệu Petreobras đã khiến hàng triệu người Ba Tây xuống đường liên tục đòi hạ bệ bà ta.

Riêng tổng thống Nam Hàn Park Geun-hye thì vì bao che cho người bạn chí thân là bà Choi Soon-sil thao túng chính quyền và tống tiền các công ty Hàn Quốc trong đó có cả Samsung, Hyundai nên bị dân chúng Đại Hàn rầm rộ biểu tình từ tháng 10 yêu cầu bà từ chức.

#### **3) Miền Đông thị trấn Aleppo hoang tàn đổ nát:**

Cuộc nội chiến từ năm 2011 giữa quân đội Syria dưới sự lãnh đạo độc tài sắt máu của Bashar al-Assad được sự yểm trợ của Nga và quân kháng chiến với sự tiếp viện của quân đồng minh dẫn đầu bởi Mỹ càng ngày càng khốc liệt. Nhưng càng ngày thái độ nhu nhược hèn yếu của Obama càng

khiến cho Putin được nước-trong mục đích bảo vệ Assad-thắng tay đàn áp quân khủng bố ISIS thì ít mà tàn sát dân chúng và quân kháng chiến thân đồng minh thì nhiều.

Tháng Sáu, liên quân Nga Syria đã toàn diện tấn công oanh tạc, bộ binh kể cả vũ khí hóa học với lý do tiêu diệt phiến quân tại miền Đông thị trấn Aleppo biến nguyên vùng lãnh thổ này thành bình địa mở màn cho một bi kịch mới cho Syria

#### **4) Cuộc đảo chánh đẫm máu ở Thổ Nhĩ Kỳ thất bại:**

Ngày 15/7 lúc nửa đêm, một nhóm quân nhân Thổ Nhĩ Kỳ đã tổ chức cuộc đảo chánh trong lúc nhà tổng thống độc tài Recep Endogan đang nghỉ mát tại bờ biển thắng cảnh Marmaris. Ngay sau đó, với hệ thống facebook, tổng thống Endogan đã huy động được lực lượng trung thành với ông mở mặt trận phản đảo chánh và tái lập trật tự quốc gia.

Sau đó ông ta bắt giữ trưng trị và cách chức hơn 100.000 người đa số là cảnh sát quân đội mà ông ta gọi là Gulenists” (dư đảng của Gulen), đồng thời đóng cửa các phương tiện truyền thông. Ngoài ra, các chính trị gia người Kurd cũng bị bắt giữ.

Endogan cũng quả quyết cuộc đảo chánh được chỉ đạo bởi nhà đối lập Fethullah Gulen hiện đang sống lưu vong ở Pennsylvania và yêu cầu Mỹ cho dẫn độ chính khách này về Thổ Nhĩ Kỳ.

#### **5) Rodrigo Duterte đắc cử Tổng Thống Phi Luật Tân:**

Ngày 30/6, ông Rodrigo Duterte, một thị trưởng đã đắc cử Tổng Thống Phi Luật Tân đưa đất nước này ngã rẽ vào một khúc quanh mới. Vị tân tổng thống này -người thắng tay tàn sát hơn 4.000 tay buôn lậu ma túy-đã chống đối Obama ra mặt. Ngoài việc chửi cha mắng mẹ Obama “con trai của một con đĩ”, Duterte còn quay chiều chính sách đối ngoại 180 độ. Không tin tưởng nơi chính sách nửa vời của Obama, Duterte đã quay lưng lại với Mỹ mà xích lại rất gần Trung Cộng và thân thiện với Nga.

#### **6) Hiệp ước Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương thất bại thảm hại:**

Hiệp ước đối tác xuyên Thái Bình Dương (The Trans-Pacific Partnership) do Obama vận động ráo riết từ 7 năm qua chẳng những bị Quốc Hội ngâm tôm mà còn bị cả hai ứng cử viên Tổng Thống của cả hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ phản đối. Vì thực chất của hiệp ước chỉ có Việt Cộng hưởng lợi nhiều nhất trong khi Mỹ thì từ thua tới huề vốn. Tổng thống tân cử Donald Trump tuyên bố việc đầu tiên ông làm sau khi nhậm chức là dẹp bỏ cái quái thai thời đại này.

#### **7) Bắc Hàn tiếp tục thử nghiệm vũ khí hạt nhân:**

Nhằm mục kiếm bạc các, chú Ủn Bắc Hàn cứ liên tục thí nghiệm vũ khí hạch nhân. Mặc dù kết quả không có gì là rùng rợn khi mà nhiều lần hỏa tiễn bắn lên chưa nổ đã rớt ngay chân bàn phóng ( ở cái xứ cơm không có ăn thì thử nghiệm thí nghiệm với ai) nhưng hành động run cây nhắc khí của chú Ủn cũng đủ làm thế giới hòa nhau la hoăng lên và lăm le ...viện trợ cho nước củ sâm đỏ.

Obama cũng đã “cố vấn” tổng thống tân cử Donald Trump là phải đặt Bình Nhưỡng lên mối quan tâm hàng đầu trong chính sách.

### **8) Anh Quốc trưng cầu dân ý tách rời Liên Hiệp Âu Châu:**

Ngày 23/6. toàn thể dân chúng Anh đã bỏ phiếu trưng cầu dân ý nước Anh rút lui khỏi Liên Hiệp Âu Châu EU hay không? Brexit? Kết quả là 52% phiếu bằng lòng tách rời so với 48% phiếu chống. Quyết định này sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới việc phát triển và ổn định của cả Anh Quốc và EU.

Điều trùng hợp là trước ngày referendum, Tổng Obama trong chuyến thăm Anh Quốc, trong phần phát biểu trước Quốc Hội Anh có "khuyến bảo" thần dân nữ hoàng là đừng có vote yes for Brexit. Sự việc đụng chạm tới thị trường London là Boris Johnson là một trong những lãnh tụ Brexit. Boris Johnson (hiện là ngoại trưởng Anh) nóng gà bèn phát ngôn xanh rờn "nước Anh chúng tôi không cần ông Obama đen gốc Keynia cố vấn phải làm những gì". Đúng là miệt thị và kỳ thị hết biết. Ai biểu "há miệng mắc quai"

### **9) Khủng bố gia tăng tàn sát tại Âu Châu:**

Bọn khủng bố ISIS đã tấn công dã man thảm sát hàng ngàn nạn nhân tại Âu Châu nhất là Pháp, Đức, Bỉ, Anh. Ngoài bom tự sát, chúng còn sử dụng xe vận tải đặt bom, súng máy, lựu đạn bắn xối xả vào khu chợ búa, chỗ đông người. Đa số chúng là dân tị nạn tại các quốc gia Âu Châu nhất là Đức Quốc.

Trước làn sóng khủng bố bùng phát từ thành phần di dân mà bà Angela Merkel thủ tướng Đức là người yểm trợ tích cực, từ đó nhiều người Đức đã phản đối bà mạnh mẽ. Sự việc này chắc chắn sẽ ảnh hưởng tới chiếc ghế thủ tướng và đảng Liên Minh Dân Chủ Thiên Chúa Giáo của bà trong kỳ bầu cử tới.

### **10) Donald Trump đắc cử Tổng Thống Mỹ và tin tức Nga xâm nhập hệ thống bầu cử đảng Dân Chủ:**

Cuộc bầu cử tổng thống Mỹ ngày 8/11 đã có kết quả làm kinh ngạc chẳng những nước Mỹ mà còn cả thế giới. Đó là việc ứng cử viên mặc dù bị nguyên bằng truyền thông bẽ hội đồng ngay cả việc bịa tin. Ngoài ra tập thể giới nghệ sĩ, tài tử, thể thao cộng với đám di dân lậu trong đó có cả Hội Giáo và nhóm Black Life Matter kể cả đương kim tổng thống Obama đã ủng hộ ứng cử viên Hillary Clinton hết mình. Ngoài ra tất cả các viện thăm dò dư luận bầu cử đều quả quyết Hillary Clinton sẽ đè bẹp Trump. Hổng biết có cần phải xin xăm về mấy cái kết quả tưởng tượng nầy???

Như vậy thì mười Trump cũng chết chứ nói gì chỉ một Trump. Nhưng có cái chữ nhưng quái ác kèm theo mới là đồ nợ. Nhưng nghĩ vậy mà hổng phải vậy khi mà cử tri Mỹ sáng suốt hơn giới truyền thông đã nhất loạt bầu Trump vào chức vụ tổng thống thứ 45 của Mỹ. Mặc dù sau đó phe đảng Hillary Clinton dở lăm trò phá bình như kiểm phiếu lại, biểu tình phản đối, yêu cầu cử tri đoàn bầu theo lương tâm ...nhưng tất cả như tiếng vọng thảm thương từ đáy vực khi nước Mỹ là nước tôn trọng truyền thống dân chủ NHẤT THẾ GIỚI. Và sau cùng Trump sẽ hiên ngang tuyên thệ nhậm chức tổng thống thứ 45 của Mỹ ngày 20/1 vì ý dân (nước tự do dân chủ chứ hổng phải xứ Cộng Sản độc tài) là ý trời.

Ngoài ra theo tin tức tình báo thì Nga đã xâm nhập hệ thống tin học đảng Dân Chủ để ảnh hưởng tới kết quả cuộc bầu cử. Nếu bảo rằng Nga hacking vào đảng Dân Chủ thì có thể tin được vì chuyện này không lạ gì trong kỹ thuật tin học tiến bộ hiện nay. Ngay cả đồng minh thân thiện nhau

mà người ta còn theo dõi nhau trên máy vi tính nữa là. Nhưng bảo là sự xâm nhập ảnh hưởng tới kết quả bầu cử là chuyện hoàn toàn hoang đường nếu không muốn nói là nguy biến đồ thừa vô cùng ngu xuẩn. Chẳng lẽ những người bỏ phiếu cho ông Trump toàn là mê muội bị xỏ mũi như vậy à? Vừa thôi?

Nhưng cũng từ việc này mà tổng thống Obama có một hành động can trường hiếm thấy vào lúc chợp chiều. Vào lúc Obama cùng đám gánh hát tùy tùng Đảng Dân Chủ chuẩn bị dọn nhà ra khỏi Nhà Trắng thì anh ta trong lúc tuyệt vọng, đã làm một việc vụng về, chẳng mã thượng tí nào; trở thành trò cười cho thiên hạ và giới chính trị thế giới. Đó là hôm 29 tháng 12, Obama ra lệnh trừng phạt 4 cá nhân và 5 tổ chức Nga bị cáo buộc dính líu đến nội vụ mà không đưa ra được bằng chứng cụ thể. Ngoài ra, 35 nhà ngoại giao Nga cùng gia đình họ bị trục xuất khỏi Mỹ trong vòng 72 giờ. Mỹ còn đóng cửa 2 tòa nhà nghỉ dưỡng của nhân viên ngoại giao Nga ở New York và Maryland. Người ta chờ đợi hành động trả đũa của Putin. Nhưng Putin đi nước cờ cao. Ai cũng biết Putin là tay đồ tể sắt máu hơn Obama nhiều nhưng ông ta tuyên bố sẽ không có phản ứng gì và không trục xuất nhân viên ngoại giao Mỹ nào hết vì nên để cho họ vui vẻ sum họp với gia đình con cái trong ngày lễ hội truyền thống Giáng Sinh và năm mới. Vậy là thêm một lần nữa Obama -cho dù cố gắng mình can đảm lần cuối cùng trong nghề làm tổng thống- cũng đã thua Putin. Nếu ngày xưa Châu Công Cẩn đã ngược mặt lên trời than rằng "ký sinh Du hà sinh Lượng" thì ngày nay Obama cũng phải nói câu: ký sinh Obama hà sinh Putin"

### ***Châm ngôn của ông Hoàng Sihanouk***

Ông Hoàng Sihanouk của Campuchia nói về chế độ CS như thế này :

" Ở Campuchia có 100 người thì hết 99 người ngu, còn ở Việt Nam 100 người thì hết 99 người khôn "

Rồi ông lại nói tiếp :

"nhưng cái may mắn là ở Campuchia 1 người khôn được lãnh đạo 99 người ngu. Còn ở Việt Nam thì thật đại bất hạnh là 1 thằng ngu đó lại lãnh đạo 99 người khôn kia !!!

# ĐẤT NƯỚC MÌNH QUÁ, PHẢI KHÔNG ANH?

Thơ: Cố Giáo Trần - Thi - Lâm (Hà Tĩnh)  
Nhạc: Nguyễn - Thúc - Tài (Houston)

(Thi thắm đoang mang) (Xót xa)

Đất nước mình quá, phải không anh? Bốn ngàn tuổi mà  
(Phân bua) (Thức tối)

dân không chịu lớn! Bốn ngàn tuổi mà vẫn còn bú mớm! Trước những bất  
lòng vẫn không biết kêu đòi! Đất nước mình là quá, phải không  
(Huênh hoàng) (Vánh rạo)

anh? Những chiếc bánh chưng vỏ cũng kỹ vi! Nhưng để ăn và tưởng  
(Khích khích)

đãi nghìn tỉ! Sinh mạng con người chui như cái móng tay  
(Vui vẻ tởm hạo)

Đất nước mình buồn quá, phải không anh? Biển bạc rừng xanh  
(Đau thét lặn)

cánh đồng lúa biếc! Rừng đã hết, và biển thì đang  
(Buồn hiu)

chết. Những con thuyền năm nhớ, sóng khơi xa! Đất nước  
(Đau đớn cạnh giặc)

mình thương quá, phải không anh? Mỗi đứa trẻ sinh ra, đã gánh nợ  
(Tra hỏi)

nặng ông cha để lại! Di sản cho mai sau, có gì? Để cháu con ta trang trải  
(Bản khoăn, âu lo...)

đứng trước năm châu mà không khai cúi đầu? Đất nước mình rồi sẽ về đâu.  
(Kêu gọi rộng rãi)

anh? Anh không biết em làm sao biết được? Câu hỏi gửi tới xanh, gửi người  
sau, người trước. Ai trả lời dùm: đất nước sẽ về đâu? Ai trả lời dùm: đất nước sẽ về đâu?

Đất nước mình nghèo quá phải không anh? Bốn ngàn tuổi mà  
 dân không chịu lớn! Bốn ngàn tuổi mà vẫn còn bú mớm. Trước những bất  
 công vẫn không biết kêu đòi. Đất nước mình lạ quá! phải không

## **Chúc mừng sinh nhật 90 Thầy Tân Văn Công**

### **Xướng**

Xin chúc Thầy tròn tuổi chín mươi  
 Cuộc đời tưởng đã thật yên tươi  
 Ra công dạy dỗ đàn em nhỏ  
 Gắng sức chu toàn nghiệp giáo thôi  
 Nhớ buổi ngày xưa ngôi trường cũ  
 Nghe thời niên thiếu chốn xa xôi  
 Ơn trên mong mọi Người vui khỏe  
 Đám học trò vui khắp mọi nơi !

**Trịnh Cơ (Paris)**

Đáp lại lời chúc sinh nhật 14 -12 -1926. Cùng các em văn hữu đầy tình nghĩa trong thời gian sau này .Những lời đáp lễ thô thiển này có sơ sót ,xin tất cả tha thứ vì tuổi già sức yếu

Xin cảm ơn

*Giọt lệ xa rồi tuổi chín mươi  
 Mà sao vương vấn mãi trong tôi  
 Gần nhau lúc trẻ còn thương nhớ  
 Xa cách về già vĩnh biệt thôi  
 Tình nghĩa thầy trò thêm quyến luyến  
 Thơ mừng tuổi thọ ấm lòng người  
 Tình sâu nghĩa nặng lòng tha thiết  
 Thầy gửi các em lệ chín mươi*

**Mặc Nhân TVC**

### **Mừng Thọ thầy Tân Văn Công**

Tuổi thầy nay đã được chín mươi  
 Trên môi ngày tháng nở nụ cười...  
 Như vậy cũng là nhiều phước đức  
 Nhà giáo thời nào cũng vậy thôi...  
 Phương xa trò cũ nhìn thu điếu...  
 Vịn cỏ vịn cây để nhớ thầy  
 Một thuở ông đồ trường Vang Quới  
 Cầm còi thổi trận đá giao banh...  
 Bây giờ gối mỏi thầy còn nhớ?  
 Thúng lưới đội mình đã mấy ph en!  
 Cơm tháng mỗi ngày đời thanh bạch...  
 Xá gì khanh tướng với công hầu!  
 Bây giờ nhớ lại thời xưa ấy...

### **Họa**

Thắm thoát đai huynh đã chín mươi  
 Tài hoa nghệ sĩ sống vui tươi  
 Hiền thâm hai cõi chia đôi ngã  
 Bằng hữu bốn phương tản lạc thôi  
 Sự nghiệp công danh cơn gió thoảng  
 Thơ văn ca nhạc điệu xa xôi  
 Kiếp tằm đeo đuổi nên còn trả  
 Thượng thọ tiếng lành vang khắp nơi

**Nguyễn Trần (Toronto)**

Thầy có tiếc gì tuổi độc thân?  
 Nhớ lại những đêm gầy tứ sắc  
 Gỏ bài chờ đợi để khai hoẵng...  
 Có bà bộ vó còn ngọt nước...  
 Liếc thầy rồi nói bộ xên à?  
 Phải chi em được thêm con tốt...  
 Em hốt tay thầy chắc sướng hơn  
 Mới đó mà nay đã chín mươi!  
 Chuyện xưa nhớ lại chỉ để cười...  
 Chớ còn cơm cháo gì nữa hả?  
 Mới biết đời người như lá rơi...  
 Buồn quá làm thơ để tặng thầy  
 Buổi trưa nằm đọc để giải khuây...  
 Như là được uống thêm thuốc bổ  
 Chúc thầy sức khỏe được an khang...  
 Năm tới em sẽ về thăm thầy...  
 Hàn huyên tâm sự dưới hàng cây  
 Có cô hàng xóm - bên hàng xóm...  
 Nhìn lén qua thầy - má hây hây  
 Em đã xa quê ba chục năm...  
 Mỹ Tho giờ đã cách muôn trùng!  
 Nhớ về trường cũ lòng vương vấn  
 Một chút bồi hồi thuở học sinh...

**Phùng Nhân**  
**Sydney**

### **MỸ-THO NIỀM NHỚ**

Mỹ-Tho ơi, đã bao ngày xa vắng  
 Nay biết có còn ấm một vầng trăng  
 Nắng mưa kia bao sợi còn vương vấn  
 Bao lá me còn đậm nét thơ xưa?  
 Mỹ-Tho với hàng dừa nghiêng nghiêng bóng  
 Những cây bần cây điệp mọc ven sông  
 Chiều mênh mông bên cồn chim thấp thoáng  
 Có con đò nhẹ lướt Cửu-Long giang  
 Thương nhớ lắm con đường bàng bạc lá  
 Bước chân qua từ thuở mới đến trường  
 Vòm me cao đan bóng mát quê hương  
 Trên vỉa hè đầy trái me chín rụng  
 Cây cổ thụ trên đường ra bến bắc  
 Thảng chạp về xào xạc lá khô bay  
 Lòng băng khuôn bắt gặp giữa heo may  
 Có tiếng guốc nhẹ khua, ngày chớm nắng  
 Phố nên thơ vì những tà áo trắng  
 Tóc buông dài sau vành nón che nghiêng  
 Tuổi hồn nhiên nào đã biết làm duyên  
 Sao ánh mắt vờ quên chi trong gió

Một chút gì lưu luyến rất Mỹ- Tho  
 Nương theo ngõ ai về, vu vơ mộng  
 Mỹ-Tho đó dư âm còn quen lắm  
 Lãng đãng bên ta qua bước thẳm trầm  
 Đưa ta về ngắm lại những dòng sông  
 Nghe sóng vỗ ní non lời tâm sự  
 Ta đã đứng như ngày xưa tuổi nhỏ  
 Bên hiên nhà hiu gió, ngó băng quơ  
 Vạt nắng vàng trên giàn hoa phơ phất  
 Giếng nước trong in bóng sắc mây chiều  
 Đời cứ trôi qua cung điệu Nam Ai  
 Qua câu hò chớ hồn quê lay lảng  
 Qua tiếng mưa rả rích trong đêm dài  
 Tiếng họp chợ đầu xóm mỗi ban mai  
 Tiếng vông đưa man mác buổi trưa hè  
 Tiếng ve kêu rân trên cành phượng vĩ  
 Ta đã thấy đạn bom về phố thị  
 Đem mùa xuân hắt đậm vết phân ly  
 Đường đi đã nhuộm tang thương chinh chiến  
 Giòng lệ rơi pha màu đất phù sa  
 Mỹ-Tho đó vẫn đẹp khúc tình ca  
 Vẫn an nhiên ấm áp như trăng rằm  
 Thêm lớp học năm nào ta bước xuống  
 Nghe rưng rưng theo từng tiếng chuông trường  
 Giã từ thôi, khung trời quá thân thương  
 Đi vào đời trên bước đường xa lạ  
 Năm năm, mười năm, mấy mươi năm qua  
 Khi ngoảnh lại hoàng hôn đà xế bóng  
 Lòng chạnh buồn ôi nhớ nắng viễn đông  
 Nơi viễn đông có mảnh đất quê nhà  
 Sao sương khói mãi giăng mờ bờ bến  
 Mỹ-Tho ơi, này đây dòng quá khứ  
 Góc đời xưa ta vẫn giữ trên vai  
 Với kỷ niệm chưa phai đường nét cũ  
 Xin đừng buồn khi bể dâu che phủ  
 Mà người xa trễ hẹn với Mỹ-Tho

### **Mây Hoang (Mùa đông Paris)**

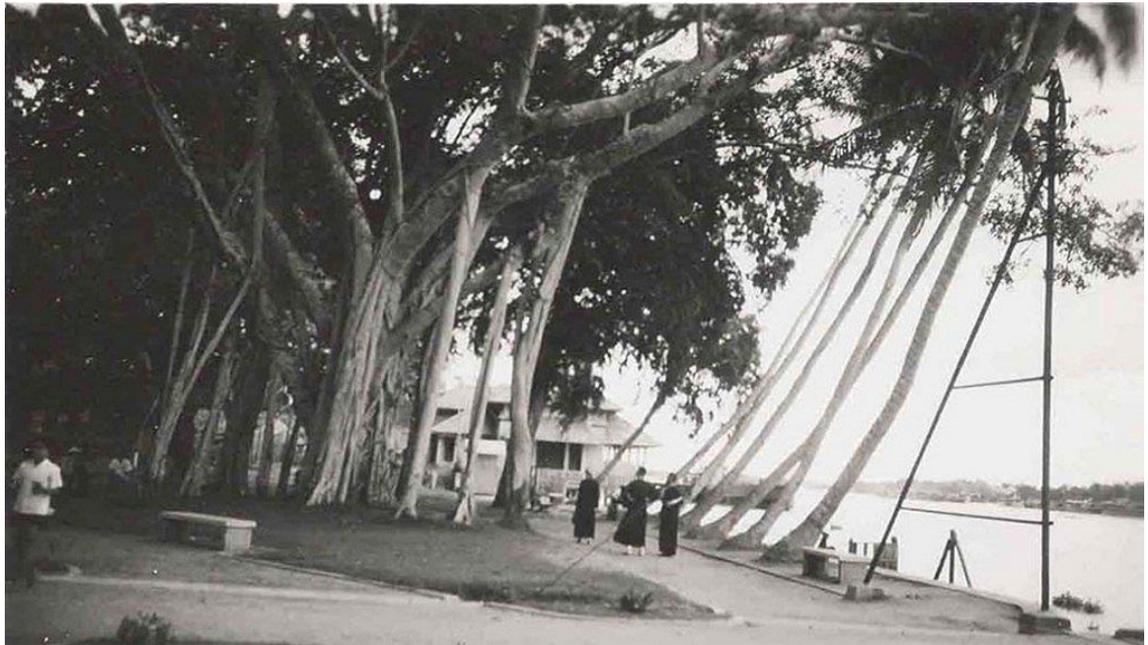
**Là bút hiệu của cô Bùi Hoàng Ánh, cựu nữ sinh Trung Học LNH Mỹ Tho**



**Kinh đô ánh sáng Paris**



*Đại lộ Hùng Vương lúc em tan trường về*



*Hàng dừa nghiêng bóng Cầu Tàu*

## **CŨNG TẠI: CỜ, LỜ, MỜ, VỜ MÀ UÝNH LỘN** **Phùng Nhân**

**BBT:** *Như quý đồng môn thân hữu đều biết thẳng thủ tướng mặt lợn ngu dần dốt nát nhất thế giới Phúc heo đã lì lợm nói những chữ mọi rợ trong phiên họp quốc tế phát triển kinh tế như là Ma dze in Viet Nam, Cờ Lờ Mờ Vờ, Cờ Lờ Vờ khiến cho thông dịch viên phải đổ lười luôn. Nhà văn Phùng Nhân quá nhạy bén trước trò cười lặn lội này nên liền viết câu chuyện dưới đây cống hiến quý bạn đọc.*

Mấy ngày nay dân tình xóm Giồng Riềng, Xã Giồng Nghệ, huyện Giồng Ngải, tỉnh Giồng Gừng lại một phen bàn tán. Khi họ đọc tin trên báo mạng, cũng như trên báo giấy. Thấy ngài thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc làm chủ xị cuộc họp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Ngân Hàng Phát Triển Á Châu (ADB), và 20 năm có mặt Việt Nam tham dự. Trong đó có mấy chữ: CLMV, CLV. Có lẽ đây là chữ viết tắt của tên bốn nước như: Campuchia, Lào, Miến Điện, Việt Nam. Nhưng ông Phúc không có đọc văn bản trước. Bí quá; ông phang đại: Cờ, lờ, mờ, vờ và một đoạn khác thì lại: cờ lờ vờ cứ như vậy mà đọc tiếp cho đến khi hết bài diễn văn quan trọng. Người miền Bắc khi nghe xong bèn phán. Ông thủ tướng nói cái gì mà tôi đéo biết. Người miền Trung thì nói. Ông nói cái chi mô mà dị rứa. Còn dân Nam Bộ thì nói. Ông ăn nói kiểu đó tôi mà biết thì chết liền. Còn dân nhậu thì họ nói: Con bà nó. Ông nói thì ông biết, chớ đồ ai mà biết được. Rốt lại thì huề cả làng, chỉ có dân chúng xôn xao. Vì từ trước tới nay, khắp cả thế giới năm châu lục địa, chưa có một ông thủ tướng nào mà đọc diễn văn kỳ lạ như vậy...

Câu chuyện bàn qua tán lại đầy nhóc trên báo mạng. Thậm chí còn có mấy nhà học giả, họ còn đem ngôn ngữ học vào để chứng minh, cho rằng ngài thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc dốt quá rồi nói ầu. Chớ âm vị là chỉ khi học đánh vần, như bờ a ba huyền bà, lơ ô lô huyền l... Còn khi đọc diễn văn, thì phải đọc nguyên mẫu tự.

Riêng ông Hai Hèo ở xóm Giồng Riềng vốn có máu tiểu lâm, cho nên ông ta để bụng. Sáng hôm nay ông ta có quen với thằng Sáu Cường, là một tay đá gà găng cửa sắt ăn tiền nổi tiếng trong xã. Sau khi nắm chắc được địa điểm là bữa nay đá ở dưới ấp Giồng Kiến, trong vương dứa của thằng Út Tẹt thì kể như không bị công an xã phát hiện.

Ông ta bèn nói láo với vợ là bữa nay ể mình, không đi bồi vườn cho nổi. Nhân dịp rảnh rang ông ta đi xuống Giồng Kiến coi mắt con bò cái của thằng Tư Tâm, nếu bán rẻ thì mua về làm giống. Thế là tảng sáng mặt trời lên chưa khỏi đợt dứa. Ông ta lo ăn bậy một chén cơm nguội với nước tương, xong rồi ực thêm một ca trà đá. Ăn uống xong, ông ta trốn vợ ra sau hè rồi gọi Sáu Cường để hẹn đi Giồng Kiến. Bởi dân đá gà bây giờ rất tinh ranh. Họ chỉ cấp độ với nhau qua điện thoại, coi con gà mấy kí lô.

Nếu đúng chạng thì hẹn điểm...

Bữa nay thì cũng vậy. Biện gà là thằng Bảy Ao Vương. Nó là dân dao búa, nên nó tổ chức thì đá không bao giờ gãy gỗ, hay cãi lộn. Sáu Cường hẹn với Hai Hèo ở ngoài đầu kinh Lộ Mới. Sau đó hai người mới chờ nhau đi xuống ấp Giồng Kiến. Trời tháng mười hai mát diêu, hai con gà nòi chiến được hai ông chủ kê còn bỏ trong giỏ đệm. Nhưng muốn cho công bằng trước khi găng cửa sắt, thì thằng biện trường xách cái cân thầy xuống sân nói:

- Hai ông cân lại gà đi. Trận này chỉ đá trong số thoi, chớ không phóng bắt bên ngoài. Tôi phải tổ chức kỹ lưỡng mới có chỗ chơi lâu dài, chớ còn phóng bắt cự cãi um trời thì bẽ hết.

Con điều mật Rạch Gừa nặng đúng 2.700 gr. Con xám gạch Xẻo Mây thì nặng hơn một chút. Hai ông chủ gà cò kè một chút, thì đồng ý đá số 30 chai (tức là ba chục triệu VN). Mấy tay nài gà bắt đầu gắn cự. Mũi cự bén như hai mũi gươm thần, chỉ mới nhìn vào thoi thì cũng đủ xốn hai con mắt. Nên việc đá gà bây giờ nó chớp nhoáng ăn thua, chớ không phải như ngày xưa đá cự gà thiệt, có khi đá cả ngày trời chỉ chừng vài ba độ...

Cả trường gà đều im phăng phắt. Bởi đây là dân máu mặt chỉ cấp đá tay đôi, nên dân đá hàng sáo không hề hay biết. Bên con điều mật Rạch Gừa là thằng Tám Hồ thả gà. Còn con xám Xẻo Mây thì thằng sáu Ve Chai bỗng nước. Hai con gà sau khi gắn cự xong, như hai võ sĩ ở đấu trường. Đứng trụ bộ rĩa lông nhìn đối phương trông rất là oai dũng. Chủ kê con xám gạch Xẻo Mây lên tiếng:

- Tôi đá thêm 10 chai ăn chín nữa...

Tức thời bên con điều mật Rạch Gừa lại xôn xao. Vài phút đồng hồ nặng nề trôi qua. Ông chủ kê con điều mật đưa tay ra ngoéo. Thế là khóa số. Thằng biện trường làm hiệu, hai tay nài gà ôm lại ngồi chồm hồm nắm đuôi để nhử cho sung. Sau ba lần nhử, thằng biện trường đưa tay lên chém gió rồi nói lớn:

- Một, hai, ba. Thả...

Hai con gà chiến sau vài bước đi để thăm dò, rồi nhảy vào giàn nẹp. Lông lá rơi rụng tơi bời. Con nào cũng dùng hết đòn độc ra để hạ đối phương. Những cú đá lông dây mạnh như vũ bão. Con điều mật bị một mũi cự lưng cắm sâu lút cán, hả họng ngáp vài cái rồi máu họng bắt đầu trào xuống đất dầy chết.

Tay chủ kê bị thua tức tối, đổ mồ hôi hột ướt mang tai. Vì con điều mật này nó đã ăn mấy độ rồi khét tiếng mà chẳng rút cộng lông, nay gặp con xám gạch này chỉ đá chun quăng, nên bị nó hứng mấy đòn phụ bông. Thế là sạch túi...

Một sự kết thúc bi hùng. Con thắng thì được vinh quang. Con thua chết tại trận thì bán xác. Nhờ lạnh tay lẹ mắt, mà thằng Hai Hèo mới mua được cái xác con gà thua hai xị (tức là hai trăm ngàn VN). Trên đường về nhà ông ta và thằng Sáu Cường nói huyền thiên về món nhậu. Rốt lại là nấu món "Gà Nòi Hầm Xả". Đây là một món mời rất là thông dụng hiện nay. Mấy quán nhậu ở gần trường gà họ đều trưng bản.

Về tới nhà sau khi thay đồ rồi Hai Hèo lo bắt nước nhỏ lông. Còn thằng Sáu Cường lo đi nằm võng chờ mời. Chừng một tiếng đồng hồ sau thì móc điện thoại ra A - lô kêu chiến hữu tới nhà Hai Hèo ăn nhậu...

Theo thói thường thì người chịu mời, người chịu rượu chớ không lẽ tay không, nên tiệc rượu bữa nay rất là xôm tụ. Qua được vài ly thì Hai Hèo nói:  
- Bữa nay nhậu mời như lần trước. Nhưng tao giao trước, chỉ được gọi bằng chữ tắt mà thôi. Ông nào nói trúng, tao thưởng cho cặp trứng dái gà nòi nhậu cho đã rồi về nhà sung sướng với vợ đêm nay...

Cả tiệc nhậu bày người. Ông nào cũng rộ lên. Nhưng rốt cuộc lại thì không có ông nào nói trúng. Thằng Hai Hèo trịnh trọng thò dĩa gắp cặp trứng dái của con gà điều mật thua trận bỏ vào chén mình, rót thêm một ly xây chừng bung lên khà một cái trót, rồi nói:

- Gờ, nờ, hờ, xờ. Tao nói như vậy có phải không nà?

Cả đám nhao nhao. Có ông nói:

- Gờ, nờ, hờ, xờ là cái con mẹ gì. Mày phải nói rõ ra, còn không thì gấp cặp trứng dái gà bỏ lại trong tộ nghen thằng ông nội...

Thằng Hai Hèo cười cười, rồi nói:

- "Là gà nòi hầm xả". Tao nói theo chữ nghĩa của ông thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc hiện giờ. Vậy thì tao ăn được chưa. Cái nào không biết thì nên học hỏi. Mẹ thời đại này chụp giựt, phải nói bằng mặt khẩu mới có miếng ăn. Chớ còn ăn nói dài nhằng, thì thằng khác nó thỉnh mất...

Cả bàn nhậu bắt đầu bàn cãi như đám giặc chòm. Ông thì có dây mơ rễ má với đám chánh quyền thì nói thằng Hai Hèo sao dám lộng ngôn, còn ông nào ghét chánh quyền thì rung đùi cười khoái chí.

Trong lúc đang chén chú chén anh. Thì thằng Ba Lác chửi thề. Đụ má cómuốn nhậu cặp dái gà thì nói mẹ nó đi. Còn bày đặt: gờ, nờ, hờ, xờ làm chi cho mệt...

Thằng Hai Hèo buông đũa xuống, hỏi:

- Ê. Mày chửi thề ai. Đụ má mời mày tới đây nhậu, rồi muốn quạu nữa hả?

Thằng Ba Lác đâu có nhịn:

- Mày mời. Tao rượu. Chớ đâu có nhậu chùa. Đụ má mới tanh tanh mà làm phách. Tao mà báo cho công an tới bắt, thì chết mẹ mày liền...

Thế là chén tộ cứ phang, mấy tộ thịt gà hầm xả đổ ra vung vãi. Vợ thằng Hai Hèo sợ quá, bèn chông đít la làng. Một hồi sau thì công an họ chạy tới nhà tóm ráo...

Từ nơi xóm Giồng Riêng đi ra tới xã Giồng Nghệ cũng xa gần 2 cây số chớ ít sao. Vậy mà mấy ông công an cũng trói hết đám nhậu thịt gà nòi dẫn đi bằng qua mấy cây cầu khỉ. Bà con cô bác trong xóm ai cũng mặc cười. Bởi họ ghét cái đám ăn không ngồi rồi, lại còn sanh tật rủ rê nhậu nhẹt, nên có người nói đồng. Chòm xóm mỗi người rửa một câu, cho tới khi cái đám giặc chòm này đi khuất qua con vịnh...

Mấy ông thần nhậu nào cũng vậy, khi còn ngồi bàn tiệc thì hăng. Chớ còn lúc bị công an hốt thì ông nào cũng mau tỉnh rượu. Ông chủ tịch xã với cô thơ ký đang ngồi soạn thảo công văn, đặng gửi xuống 4 ấp trong xã phát động phong trào diệt muỗi, để phòng chống căn bệnh virus Zika, bởi căn bệnh này hiện nay thật hiểm nghèo, nếu người nào mang thai bị nhiễm siêu vi trùng, thì sau này khi đứa trẻ sanh ra có thể bị bệnh teo não (teo tiểu cầu).

Khi ông chủ tịch nghe ngoài cổng có tiếng ồn ào, cùng với mấy người say rượu bước vô. Ông bực bội ngó thẳng trưởng công an hỏi:

- Chuyện gì đó. Mà mày dẫn về đây cả đám như vậy?

Thằng Mười Tài là trưởng công an xã ở đây, ngoài việc tận tụy với chức phận của mình, nó còn là một thằng hờ ra thì bắt. Đợi cho cái đám nhậu thịt gà nòi hầm xả ngồi xuống ghế, rồi nói:

- Thưa ông chủ tịch. Cái đám này nhậu vô rồi quạu, còn nó xỏ nói xiêng. Đám nói tới ngài thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc: cờ, lờ, mờ, vờ gì nữa đó. Cả đám nhậu vô cho cố, rồi ỳnh lộn rần trời. Vợ thằng Hai Hèo la làng chói lọi khắp nơi. Báo hại tụi em phải chạy tới hết về đây điều tra cho ra lẽ...

Ông chủ tịch xã hỏi:

- Nhậu tại nhà ai?

Hai Hèo nói:

- Dạ tại nhà em...

- Tại sao ỳnh lộn?

Cả đám làm thinh. Ông chủ tịch đập bàn quát:

- Tôi hỏi mấy người. Bộ cảm hết rồi hả?

Hai Hèo lập cập nói:

- Đang nhậu vui vẻ. Em có ra câu đố. Nếu thằng nào nói trúng, em thưởng cho cặp trứng dái gà. Không ai nói trúng. Em gắp cặp dái gà bỏ vô chén em, thì thằng Ba Lác nó chửi em...

- Mà nó chửi cái gì vậy?

- Nói chửi em là thằng xỏ lá. Muốn ăn cặp dái gà thì gắp mẹ nó đi. Còn bày đặt đố, tao mà báo công an thì chết mẹ...

- Mày đố câu gì vậy Hai Hèo?- Nói lớn lên...

- Dạ em đố: Gờ, nờ, hờ, xờ ...

- Trời đất. Mày đố cái gì mà kỳ vậy?

Ông chủ tịch hít thêm vài hơi thuốc nữa. Rồi hỏi:

- Mấy chữ đó có nghĩa là gì?

- Dạ thưa là: "gà nòi hằm xả"...

- Chỉ có vậy thôi mà tụi bây uỳnh lộn à? Như vậy thì tình bươm nhậu tụi bây để ở đâu, mà bữa nay lại bôi mặt uỳnh với nhau như hai con gà nòi vậy hả!

Thằng Hai Hèo phân bua:

- Dạ bị nó chửi đụ má em...

Ông chủ tịch day qua Hai Lác hỏi:

- Có hôn vậy...

- Dạ có! Tại vì nó phách. Ý có máy vi tính, rồi ăn nói linh tinh. Nó nhái ông thủ tướng của mình. Cờ, lờ, mờ, vờ rồi cười lên ha hả...

- Tao nhốt đầu tụi bây hết. Ăn nhậu cho đã, rồi nói xúc phạm tới ông thủ tướng của mình. Bộ mấy chữ đó ai cũng nói được sao? Chỉ có thủ tướng người ta bận trăm công ngàn việc, nên không có thời gian phải đành nói tắt. Còn tụi bây. Thịt gà nòi hằm xả, thì nói đại nó đi. Chớ lòng vòng cái gì mà: gờ, nờ, hờ, xờ kỳ vậy. Bộ muốn chết rồi phải hôn. Vụ này mà tao giải xuống huyện thì mặc tình cho tụi bây ngồi gờ lịch.

Rồi ông hỏi tiếp:

- Thằng nào đánh trước?

- Dạ thằng Hai Hèo...

Ông day qua Hai Hèo, hỏi:

- Tại sao mày đánh trước?

- Vì nó chửi đụ má em...

Đây là một vụ án khá nhức đầu. Ông Bao Công mà có tái thể chắc cũng khó lòng phân xử. Ông chủ tịch xã sau một hồi suy nghĩ, rồi nói lớn:

- Lần này thì tao tha. Tái phạm lần nữa thì đừng trách tao sao không vị tình lối xóm. Trưởng công an xã đâu, lập biên bản bắt ký vào, rồi thả tụi nó về hết đi. Chớ để tụi nó xơ rớ ở đây. Bực mình, tao nhốt đầu hết ráo...

Cả đám nhậu như bừng tỉnh sau một cơn mơ, đã bay lên tới thiên đường, nhưng vì thiếu rượu đế nên phải đành thức dậy. Ông này nhìn ông kia rồi lí nhí cảm ơn ông chủ tịch xã ra về. Riêng ông chủ tịch thì ngồi lại vẫn phòng với cô thơ ký Hồng Hà, để đọc tiếp mấy bản công văn mà cô thơ ký mới vừa đánh máy. Bất ngờ ngoài cổng có tiếng xôn xao. Ông chủ tịch ngó ra, thì có một đám đàn bà dắt vô mà mặt mày hung tợn...

Ông nhìn ra hỏi:

- Gì đó ... mà dậy giặc trước cửa Ủy Ban. Bộ muốn bị ở tù nữa hả?

Có một bà áo sớng xút nút bung chành, để vú móm lòng thòng. Vừa khóc vừa nói:

- Nhờ ông chủ tịch phân xử giùm tôi. Chớ con Năm Lùn cầm dái cân đập lên

đầu tôi như vậy nè. Hiện giờ còn u      mấy cục...

Ông nhìn bà Năm Lùn hỏi:

- Sao ... như vậy có đúng không?
- Dạ đúng...
- Tại sao bà đánh người ta?
- Tại vì nó chửi em: đờ, nờ, lờ, lờ... đã lấy chồng tao mà còn làm chảnh...

Ông chủ tịch quá đỗi ngạc nhiên. Từ xưa tới nay người ta chửi nhau. Có thể chửi đụ mẹ đéo bà, chớ ai mà chửi cái gì mà nghe kỳ vậy. Ông lắc đầu rồi hỏi lại:

- Đầu bà dịch ra cho rõ nghĩa lại coi. Chớ còn nó nói: đờ, nờ, lờ, lờ là cái gì vậy hả? Bà mà nói bậy, coi chừng mắc tội vu oan. Tôi phạt bà mấy ngày đi làm cỏ dân công cho biết...

Bà kia bèn giải thích:

- Nó chửi em là thứ: "đồ nứng l..., lừa" giựt chồng tao, nên tao phải đánh. Nhưng em đâu có dại, đánh trước mới khôn, nên em mới xách dái cân nện cho mấy cái liền cho nó bỏ tật làm phách.

Ông chủ tịch ngó bà kia hỏi lại:

- Sao con Năm Lùn nói như vậy có đúng không?

Bà kia ấp úng một hồi rồi nói:

- Dạ đúng...

Ông chủ tịch hít thêm vài hơi thuốc để trợ sức, rồi hỏi:

- Tại sao bà không chửi thẳng vô mặt người ta, mà là lại nói cái gì giống y như mặt khẩu vậy hả. Ai xúi bà? Thẳng địch phải không? Nói thật đi, để còn được sự khoan hồng của ông nhà nước.

Tới lúc này thì bà ta biết sợ, nên run giọng lập cập nói:

- Em sợ chửi tục người ta cười, nên em mới chửi văn hoa. Nó muốn hiểu ra sao thì tùy con mẹ bà nó...
- Cái câu đó bà học ở đâu? Tụi địch vận trong nước, hay ngoài nước?
- Dạ em học ở ngài Thủ Tướng khi đọc diễn văn nói cái gì mà cờ, lờ, mờ, vờ gì đó. Chớ em đâu có biết thẳng địch là thẳng nào, nếu gặp mặt nó em sẽ báo công an, bắt bỏ tù cho nó hết đường hoạt động...

Ông chủ tịch ngao ngán thở ra một hồi, nói:

- Lần đầu tiên tui tha cho đó. Nhớ; tái phạm thêm lần nữa thì bị ở tù. Từ rày về sau không ai được nhắc cái gì mà có cờ lờ vờ nữa nghe hôn.

Nói xong, thì ông làm bộ lật mấy tờ công văn đọc tiếp.

Một đám đàn bà đánh ghen cho đã lại lục tục kéo về. Có bà còn nói giọng chua ngoa. Mẹ cha nó chưa đi mưa, nên chưa biết lạnh. Gặp tao thì chết mẹ ghen con, tao rạch mặt, rồi cỡi quần ra cho thiên hạ xem l...chớ tao đâu có nói cờ lờ mờ làm gì cho phiền phức.

Trong văn phòng xã Giồng Nghệ chắc tới giờ cơm, nên mấy thằng du kích cũng đông về nhà ăn đờ. Chỉ còn lại có ông chủ tịch và cô thơ ký Hồng Hà, sau vài cái vờ vai cho bớt cơn ê ẩm thắt lưng, rồi cô Hồng Hà nói:

- Bữa nay sao ông chủ tịch hiền vậy. Bộ ăn chay rồi hả?

Ông chủ tịch cười hà hà:

- Vụ này phải xử kín như vậy nó mới có hiệu quả Hồng Hà ơi. Chớ còn xử đường hoàng, thì thành ra vụ án gì đây. Không khéo thì họ nói vụ án: Cờ, lờ, mờ, vờ mới báo...

Cô Hồng Hà nhấp con chuột máy vi tính thêm vài cái nữa, rồi nói:

- Mấy ngày nay mở máy vi tính lên. Vô Google, chỉ cần đánh thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cờ, lờ, mờ, vờ là nó xuất hiện ra không biết bao nhiêu bài

chửi rửa. Nhút là thằng Nguyễn Chí Tuyền có bộ râu mép, giống y như  
thằng

Thạch Sốt với Minh Thảo hai đứa vừa đoạt giải quán quân giọng ca tuyệt đỉnh  
Boléro lãnh thưởng 500 triệu đồng đó ông chủ tịch.

Ông chủ tịch xã lại à lên tiếng nữa:

- Bộ họ chửi dữ vậy sao?

Cô Hồng Hà ông ọ:

- Ông chủ tịch biết hôn. Có hai đứa mỗ nhọn không biết ở đâu, mà nó chửi  
với giọng điệu còn hơn hài kịch Bà Mất Gà do kịch sĩ Hồng Vân đóng nữa. Có  
người họ còn dịch câu ông thủ tướng nói: cờ, lờ, mờ, vờ là "cái l... má vợ".  
Còn: cờ, lờ, vờ là "cái l... vợ" mới chết chứ...

Ông chủ tịch xã ngao ngán lắc đầu. Ba cái vụ này mà ém nhem không  
xong, không chừng tụi "dịch" nó cũng dám đặc chết tên ông thủ tướng cờ lờ  
mờ vờ nữa đó.

Cô thơ ký Hồng Hà ông ọ đi lại hỏi:

- Bữa nay anh có đi về nhà em ăn cơm hôn?

Ông chủ tịch đáp:

- Để bữa khác. Bữa nay cho anh ôm hôn một cái cho bớt mệt coi nà...

Cô thơ ký nói:

- Bộ anh không sợ: "bờ vờ gờ" (bà vợ già) ở nhà hay sao?

Ông chủ tịch phát vô đít cái bốp đáng yêu rồi nói:

- Tới em nữa. Hồi sáng xử 2 vụ cờ lờ mờ thì anh tha bổng. Tới vụ của em  
chắc anh phải xử nặng để gỡ gạc quá...

Hai người nhìn nhau cười tình tứ. Rồi cô ta bước đi ra cửa đẩy chiếc  
Honda đời mới rồ máy chạy. Còn lại một mình nơi văn phòng làm việc, ông  
chủ tịch mới cảm thấy một nỗi buồn bất chợt trong lòng, nên ông mới mở cái  
máy Laptop ra xem. Vừa gõ lên Google mấy chữ thủ tướng Nguyễn Xuân  
Phúc cờ, lờ, mờ, vờ thì nó hiện ra lủ khủ.

Ông ta đọc lướt qua một lượt để nắm rõ tình hình, coi bài nào ở trong  
nước họ viết với mức độ tới đâu. Còn ở ngoài nước thì "tụi dịch" nó viết như  
thế nào để biết đường mà đối phó. Rồi cuộc lại ông ta chỉ biết thở dài. Vì việc  
trọng đại này là tầm cỡ quốc gia, còn cái chức chủ tịch xã không sao kham  
nổi. Ông ta lắc đầu để xua tan những điều bực bội, rồi khoá cửa bước ra sân.  
Sau tiếng nổ của chiếc Honda SH đời mới, thì cái bóng của ông ta đã khuất  
dần qua con lộ đá./-

### **Phùng Nhân**

Nhân đọc bài Cũng tại Cờ Lờ Mờ Vờ của nhà văn Phùng Nhân,  
BBT rất mừng mà thấy tiền đồ văn chương chữ nghĩa Việt Nam chúng ta càng  
ngày càng phát triển. Nếu ngày xưa chúng ta có trường phái Bút Tre với  
những câu thơ thần sầu quỷ khóc như:

Trong hang Pác Pó âm u

Bác Hồ mò kiếm cái mu chị Sầu (cái mũ chị Võ thị Sáu)

Hay mới đây nhất:

Đau lòng cho đất nước **Cu**

**Ba** nay đã mất lãnh **tù** Castro

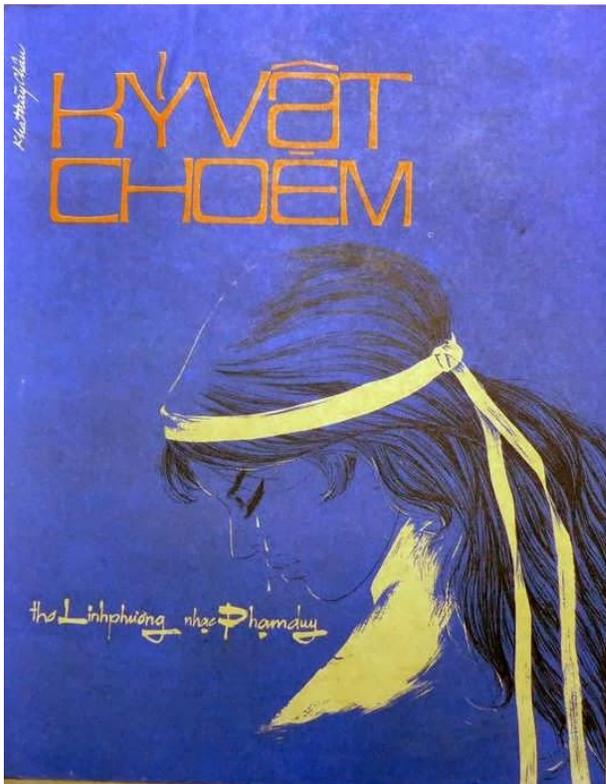
Việt Nam nhà nước buồn **khô** (khố)

Hồ-Đen hai bác châu **tô** (tổ) Mác **Lê** (Lenin)

Giờ đây, ngôn ngữ chúng ta được phong phú thêm nhờ có trường phái Cờ  
Lờ Mờ Vờ do nhà ngu ngữ học tế tướng Nguyễn Xuân Phúc hay Phúc lợn (cái

này cũng là xúc phạm nhà họ lợn rồi (đó nha Phúc). Những nhóm chữ Ma Dze in Việt Nam, Cờ Lờ Mờ Vờ, Cờ Lờ Vờ uyên thâm tới độ thông dịch biên quốc tế phải đố lười luôn. Chỉ có ông nào đó trong bài Cũng tại Cờ Lờ Mờ Vờ của anh Phùng Nhân là dịch được mà thôi. Ha! Ha! Ha! Hu! Hu! Hu! Vậy người nào dám bảo Phúc lợn hay Phúc heo là thẳng ngu dần thất học. Hồng lẽ câu nói : "nhỏ mà hồng học lớn làm thủ tướng" lại đúng như vậy sao? Nhân dịp này, BBT cũng bắt chước trường phái Cờ Lờ Mờ Vờ của Pờ Hờ (Phúc Heo) để gửi lời chúc Xuân tới bạn đọc là " Hờ Xờ Vờ Tờ " (Hưởng Xuân Vui Tươi)

**BBT:** *Kỷ vật cho em* là tên một bài hát được nhạc sĩ [Phạm Duy](#) phổ nhạc từ bài thơ "*Để trả lời một câu hỏi*" của nhà thơ [Linh Phương](#). Bài hát ra đời vào năm 1970, trong thời kỳ cuộc [chiến tranh Việt Nam](#) đang leo thang và trở thành một trong những bài hát nổi tiếng nhất tại miền Nam thời đó. Bài hát có một thời bị Bộ Thông Tin VNCH cấm trình diễn vì tính cách ủy mị ảnh hưởng không tốt tới tinh thần chiến đấu của người lính chiến miền Nam. Nhưng dù sao thì đó cũng là một bản nhạc với lời thơ thật lãng mạn bi thương nhất thời bấy giờ. Xin quý đọc giả thưởng thức bài thơ gốc cũng như bản dịch Anh ngữ của Nguyễn Trần.



### *Kỷ vật cho em*

Em hỏi anh bao giờ trở lại  
Xin trả lời mai một anh về  
Không bằng chiến trận Pleime  
Hay Đức Cơ - Đồng Xoài - Bình Giả

Anh trở về hàng cây nghiêng ngã  
Anh trở về hòm gỗ cài hoa  
Anh trở về bằng chiếc băng ca  
Trên trục thẳng sơn màu tang trắng

Mai trở về chiều hoang trốn nắng  
Poncho buồn liệm kín hồn anh  
Mai trở về bờ tóc em xanh  
Vội vã chít khăn xô vĩnh biệt

Mai anh về em sầu thê thiết  
Kỷ vật đây viên đạn màu đồng  
Cho em làm kỷ niệm sang sông  
Đời con gái một lần dang dở

Mai anh về trên đôi nạng gỗ  
Bại tướng về làm gã cụt chân

Em ngại ngừng dạo phố mùa xuân  
Bên người yêu tật nguyền chai đá

Thì thôi hãy nhìn nhau xa lạ  
Em nhìn anh - ánh mắt chưa quen  
Anh nhìn em - anh sẽ cố quên  
Tình nghĩa cũ một lần trần trối.

**Linh Phương**

## **A souvenir for you**

*You ask me, you ask me when will I return  
Let me reply, let me reply that I will return by tomorrow or after  
Not either Pleime's battle field  
Or Duc Co, Dong Xoai, Binh Gia*

*I will return on treelines of tilting down  
I will return in the wooden casket covered by the wreath of flowers  
I will return on a stretcher  
Upon a chopper painted mourning white*

*I will return for tomorrow on a radiant afternoon hidden from the sun  
With a shiver poncho which wrapped tightly my soul  
One return while your hair still bright  
Hurrying to cover around your head by a weeper of farewell*

*My return made you dreading  
Here souvenir is a copper colored bullet  
That you cross the river with full of recollection  
Since the girl's life once breaking off*

*I will return for tomorrow upon a pair of wooden crutches  
The defeated with a leg blown off  
You hesitate to stroll around on the streets in Spring time  
Beside your crippled lover*

*Let's look at each other as strangers  
Just look at me with an unknown stare  
And I do so in forgotten though  
The former love ended by the last words*

**Nguyễn Trần**

## **Quanh vị tân tổng thống Donald Trump**

Trong cuộc tranh cử vòng loại trong đảng Cộng hòa, tuy chưa có kinh nghiệm về chính trị (chưa giữ một chức vụ công cử nào), ông Donald Trump - một nhà kinh doanh thành công (tỷ phú địa ốc) đã lần lượt vượt qua hết 16 nhân vật lão luyện trong chính trường Mỹ, đã từng là thống đốc các tiểu bang ([Rick Perry](#), bang Texas, [Scott Walker](#), bang Wisconsin, [Bobby Jindal](#), bang Louisiana, [George Pataki](#), bang New York, [Jeb Bush](#) (con trai của cựu Tổng

thống [George H.W Bush](#) và em trai của cựu Tổng thống [George W. Bush](#)), bang Florida, ... và nghị sĩ ([Lindsey Graham](#), South Carolina, [Rand Paul](#), Kentucky, [Rick Santorum](#), Pennsylvania, [Marco Rubio](#), Florida, [Ted Cruz](#), Texas), đúng ra là tất cả đều lần lượt bỏ cuộc vì qua các cuộc thăm dò, họ đều thua xa ứng cử viên Trump.

Trong cuộc chạy đua vào Bạch ốc với bà nghị sĩ Hilary Clinton (đảng Dân chủ), qua các cuộc thăm dò dư luận từ đầu chí cuối, Trump chưa bao giờ vượt qua Clinton, thế mà kết cuộc Trump lại đại thắng, bỏ xa Clinton, 306 phiếu đại cử tri (hay cử tri đoàn) so với 232, trong khi Clinton hơn Trump về số phiếu cử tri phổ thông (65.224.885 so với 62.679.229), giống như trường hợp tranh cử năm 2000 giữa George W. Bush (đảng Cộng hòa) và Al Gore (đảng dân chủ) với tỷ lệ khá sát sao về số phiếu đại cử tri (271/266), trong khi số cử tri phổ thông thì lại ít hơn (50 456 002/50 999 897).

Đây là điều nghịch lý, thoát nhìn ai cũng thắc mắc, nhưng đó là do luật bầu cử Mỹ qui định, tổng số phiếu đại cử tri của các tiểu bang mới là yếu tố quyết định, ngoại trừ hai tiểu bang Maine và Nebraska, số đại cử tri phân chia theo tỷ lệ cử tri thường như Maine (số đại cử tri, H Clinton được 3, D. Trump vẫn được 1), các tiểu bang khác thì số phiếu cử tri thường quyết định toàn bộ số đại cử tri theo nguyên tắc «được ăn cả ngã về không “winner takes all”» nên chi ai thắng thế đầu với tỷ lệ rất cao ở các tiểu bang nhỏ không bằng thắng với tỷ lệ sát sao ở các tiểu bang lớn, để dễ hiểu, xin tạm mượn một thí dụ thực tế qua đồ biểu dưới đây:

| Đơn vị  | Cử tri           | D. Trump            | H. Clinton        | Sai biệt  |
|---------|------------------|---------------------|-------------------|-----------|
| Wash DC | Số cử tri thường | 11,553 phiếu (4.1%) | 260,223 (92.8%)   | - 248,670 |
|         | Số đại cử tri    |                     | <b>3</b>          |           |
| Florida | Số cử tri thường | 4,605,515 (49.1%)   | 4,485,745 (47.8%) | + 119,770 |

|              |                  |                      |                      |                    |
|--------------|------------------|----------------------|----------------------|--------------------|
|              | Số đại cử tri    | <b>29</b>            |                      |                    |
| Pennsylvania | Số cử tri thường | 2,912,941<br>(48.8%) | 2,844,705<br>(47.6%) | +<br>68,236        |
|              | Số đại cử tri    | <b>20</b>            |                      |                    |
| Tổng cộng    | Số cử tri thường | 7,530,009            | 7,590,673            | -<br><b>60,664</b> |
|              | Số đại cử tri    | <b>49</b>            | <b>3</b>             | + <b>46</b>        |

Đồ biểu trên cho thấy ứng cử viên Clinton thắng lớn ở đơn vị nhỏ District of Columbia, nhưng lại thua Trump ở hai đơn vị lớn Florida và Pennsylvania, mặc dầu số cử tri thường Trump kém Clinton 60,664 phiếu (248,670-188,006), nhưng lại là kẻ thắng cuộc, 49 phiếu đại cử tri so với 3. Qua diễn tiến trong cuộc tranh cử, khởi đầu D. Trump không phải ở vị thế thuận lợi trong công luận, nhưng dần dà hạ hết các đối thủ sừng sỏ nhứt trong hai đảng chánh trong chính trường Mỹ, bí quyết thành công trên thương trường đã giúp vào thắng lợi này chăng?

Mới lần xả vào chính trường và đạt ngay được chiến thắng vang dội, sự kiện này chứng tỏ tài năng thật sự của ông Trump chớ không phải tay mơ như lầm tưởng, những phát biểu khiêu khích, những tuyên bố có thể nói là bạt mạng trong lúc tranh cử và tiếp tục cho đến nay có thể đều được tính toán cân nhắc, điều không ai phủ nhận là tánh khí khác thường khó tiên đoán của ông, đây là đề tài tạo nên nhiều suy đoán trái ngược nhau của các bình luận gia quốc tế, cũng là mối quan ngại cho các nước đồng minh nói riêng và cả thế giới nói chung.

Dầu sao, đây cũng là một thay đổi ngoạn mục và hầu như chỉ có diễn ra tại Mỹ, người dân quá chán ngán các chính khách lão luyện, nói hay hơn làm, mặt khác họ cũng có đầu óc cách tân, tinh thần mạo hiểm, dám thử thời vận nên cả nước háo hức tham dự, theo dõi các cuộc vận động tranh cử và

hồi hộp trông chờ kết quả như chờ xổ số, khác hẳn với các nước theo thể chế độc tài, các cuộc bầu bán diễn ra trong không khí tẻ nhạt do kẻ thắng người thua đều biết trước cả rồi, các nước dân chủ khác thì phần lớn chỉ quanh đi quẩn lại các nhân vật có tên tuổi, quen mặt trên chính trường, ồn ào trong nghị trường, điều này cũng do tâm lý quần chúng, muốn ăn chắc mặc bền hơn là thử giao trọng trách cho người mới.

Xã hội luôn biến động, duy có nhanh hay chậm mà thôi, thay đổi nào cũng có lợi cho số người (hay lãnh vực) này và bất lợi cho số người (hay lãnh vực) khác, nhưng trên bình diện tổng thể, thay đổi để thúc đẩy xã hội tiến lên là tốt, bằng ngược lại là xấu, liệu thay đổi ở Mỹ này có tác động ra sao trên bàn cờ thế giới?

Căn cứ vào các đường nét chính đã được phác họa và thành phần nhân sự chủ chốt trong chính quyền mới, giới bình luận tỏ ra lo ngại:  
 – **về lãnh vực nhân quyền**, xiết chặt chính sách di dân, dự trù trục xuất hàng triệu người nhập cảnh bất hợp pháp, thiết lập bức tường ngăn cách với Mễ tây cơ, ... cùng với việc chọn vị **Bộ trưởng tư pháp –Jeff Sessions**, - nghị sĩ bang Alabama, người có đường lối cực kỳ cứng rắn trên hồ sơ người nhập cư, nổi tiếng kỳ thị chủng tộc; việc Mỹ không còn đặt trọng tâm đến yếu tố nhân quyền trên thế giới là điềm không lành cho giới đấu tranh dân chủ.

– **về lãnh vực môi trường**, dọa rút khỏi Công ước Paris về biến đổi khí hậu vốn đã được gần 200 quốc gia thông qua vào cuối năm 2015, chính thức được 109 quốc gia (chiếm 76% lượng khí thải nhà kính toàn cầu) phê duyệt, trong đó có Mỹ chiếm 18% lượng khí thải, điều này nếu xảy ra sẽ bị coi là một sự bội ước và là một thách thức đối với thế giới, việc chọn ông **Scott Pruitt** -người nổi tiếng hoài nghi về mối nguy hại của việc biến đổi khí hậu, ủng hộ việc sản xuất nhiên liệu hóa thạch (sinh ra hiệu ứng lồng kính, gây ô nhiễm bầu khí quyển), vốn kịch liệt chống lại Cơ quan bảo vệ môi trường EPA (Environment Protection Agency) trước đây giờ lại đứng đầu Cơ quan này càng gây thêm lo ngại cho giới bảo vệ môi sinh, có thể coi đây là điềm bất tường cho nhân loại, nhiều khoa học gia báo động, nếu không ngăn chặn kịp thời độ nóng của bầu khí quyển tăng như hiện nay, nhiều thiên tai dữ dội sẽ thường xuyên xảy ra hơn (sóng thần, động đất), nhiều vùng đất thấp sẽ bị ngập lụt, một số đảo quốc nhỏ ở Thái bình dương cũng như nhiều thành phố lớn như New York, Luân đôn, Thượng hải, Bangkok, ... có nguy cơ biến mất trong vòng hai ba thập niên tới.

– **về mặt bang giao quốc tế**, Trump chủ trương xét lại hầu hết mọi cam kết

quốc tế từ trước tới nay, trước mắt là Hiệp ước đối tác xuyên Thái bình dương **TTP** (Trans-Pacific Partnership Agreement) mà chính quyền Obama dày công góp sức, Hiệp ước tuy có vẻ chuyên về kinh tế nhưng ai cũng biết là có hậu ý chính trị, chủ trương chuyển trục sang Châu Á làm đối trọng với thế lực bành trướng Bắc kinh, kể là Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á Thái Bình Dương **APEC** (Asia-Pacific Economic Cooperation), các thành viên (\*) (ngoại trừ Tàu và Nga) cũng bắt đầu lo ngại việc Mỹ từ bỏ vai trò đầu tàu hiện nay, lợi thế hẳn sẽ nghiêng về phía Tàu. Nhiều tín hiệu cho thấy chính quyền mới sẽ căng thẳng với Tàu (xem bài **2017 một khởi điểm đây xáo trộn?**, phần **Tương quan với Tàu** trong số này), đây là tin mừng cho các nước đang bị Tàu lấn ép.

– **về mặt chiến lược, chiến thuật**, chủ trương giảm bớt gánh nặng cho Mỹ bằng cách khuyến khích các đồng minh phải tự lo liệu lấy như có ý khuyến khích Nhật, Nam Hàn võ trang nguyên tử để đủ khả năng tự vệ, như vậy có khác nào khuyến khích thế giới chạy đua võ trang (Nhật võ trang chống Tàu, tại sao Iran không có quyền võ trang chống Do Thái, rồi Arabie Saoudite võ trang chống Iran), hơn nữa chính Trump cũng chủ trương Mỹ cần phát triển vũ khí hạt nhân cho thế giới nể mặt (*The United States must greatly strengthen and expand its nuclear capability until such time as the world comes to its senses regarding nukes*), ghi nhận trên mạng Twitter [Donald J. Trump @realDonaldTrump Dec 22](#), trái hẳn với lời tuyên bố đầy tính nhân bản trước diễn đàn LHQ hồi năm 1961 của tổng thống Kennedy: «*Every man, woman and child lives under a nuclear sword of Damocles, hanging by the slenderest of threads, capable of being cut at any moment by accident or miscalculation or by madness.*», đại ý là thanh gươm nguyên tử Damocles đang treo lơ lửng trên đầu mọi người bất kể đàn ông, đàn bà, hay trẻ con bằng các sợi chỉ mảnh, các sợi chỉ đó có thể bị cắt đứt bất cứ lúc nào do bất cẩn, tính toán sai lầm hay điên rồ.

Phải chăng ước mơ một thế giới phi hạt nhân (bao nhiêu thương thảo còn dang dở) chỉ còn là giấc mơ giữa ban ngày?

Về phần các nước đồng minh trong Liên minh Bắc Đại tây dương **NATO** (North Atlantic Treaty Organization), Mỹ sẽ không tiếp tục hào phóng bảo trợ đồng minh nào không đóng góp đầy đủ theo qui định, phớt lờ việc Nga chiếm đóng Crimée của Ukraine khiến các tiểu quốc vùng Baltique (Estonie, Lettonie, Lituanie có nhiều dân gốc Nga) và Âu châu lo ngại, cùng với việc lựa chọn các nhân vật nổi tiếng thân Nga vào các chức vụ quan trọng, tướng **Michael T. Flynn**, nguyên giám đốc Tình Báo Quốc Phòng

[Defense Intelligence Agency] làm **Cố vấn an ninh quốc gia**, ông **Rex Tillerson**, chủ nhân tập đoàn dầu khí ExxonMobil làm **ngoại trưởng**.

Chủ nhân mới Bạch ốc đường xem nhẹ mối quan hệ đồng minh truyền thống, việc duyệt lại các cam kết cũ cũng gây nhiều nước hoài nghi vai trò đầu tàu của Mỹ, họ sẽ tìm chỗ dựa khác, Mỹ sẽ mất dần đồng minh, một bất lợi lớn không những riêng cho nước Mỹ mà cho toàn cầu. Thế giới phải chăng đang bước vào một thời kỳ nhiễu loạn?

Tóm lại, mọi luận bàn cũng chỉ là suy đoán, phải chờ chính quyền mới nắm quyền hành và thực thi chính sách mới biết thực hư, hơn nữa tổng thống Mỹ không phải là người có toàn quyền làm theo ý mình như các thể chế độc tài, Lập pháp Mỹ là cái thắng hữu hiệu, có khả năng ngăn chặn mọi lệch lạc hay quá đà của Hành pháp, ngoài ra công luận Mỹ cũng rất có ảnh hưởng đến các đại biểu (nghị sĩ, dân biểu) của họ, các vị này có thể biểu quyết theo ý công luận hay lương tâm khác với chủ trương chung của đảng.

Lại cũng có thể an ủi, biết đâu «cùng tắc biển, biển tắc thông» hơn là cứ y theo lối mòn, từ lâu ỷ y vào ô dù Mỹ nên nhiều nước (Đức, Nhật, ...) cứ lo dồn nỗ lực phát triển kinh tế, không muốn võ trang đủ mạnh để tự đương đầu với các âm mưu bành trướng, như ở Á châu, biết đâu diễn tiến tình hình căng thẳng với Tàu trong khi Mỹ rút lui dần sẽ làm dân Nhật sáng mắt ra, chừng ấy thử coi «mèo nào cắn mỉu nào»?

**Lê Huỳnh**

*Có thể xem những bài khác của cùng tác giả trên trang nhà:*

<https://levantu39.wordpress.com/>

(\*) 21 nước : [Australie](#) (1989), [Brunei](#) (1989), [Canada](#) (1989), [Corée du Sud](#) (1989), [États-Unis](#) (1989), [Indonésie](#) (1989), [Japon](#) (1989), [Malaisie](#) (1989), [Nouvelle-Zélande](#) (1989), [Philippines](#) (1989), [Singapour](#) (1989), [Thaïlande](#) (1989), [Chine](#) (1991), [Hong Kong](#) (1991), [Taiwan](#) (1991), [Mexique](#) (1993), [Papouasie-Nouvelle-Guinée](#) (1993), [Chili](#) (1994), [Pérou](#) (1998), [Russie](#) (1998), [Việt Nam](#) (1998)

Tác giả Lê Huỳnh: tên thật Lê Văn Tư, cựu học sinh Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho

***Nụ cười đầu Xuân***

## **Cười chết bỏ**

### **1- Làm ăn lỗ lã:**

Có 1 ông sui trai góa vợ và bà sui gái góa chồng (nhưng còn ngon cơm lắm) lâu ngày gặp nhau. Sau câu chào hỏi thủ tục rồi thì bắt đầu hỏi thăm chuyện làm ăn.

Bà sui mau miệng hỏi trước:

- Sao anh sui? công ty du lịch của anh lúc này khá không?

Ông sui xuôi sị trả lời:

- Ôi! Khá gì chị ơi ! Sau biến cố 11 tháng 9 đến nay, làm ăn bết bát lắm, chẳng ai chịu đi đâu chơi đâu nên tôi lỗ cả mấy chục triệu đó chị. Còn chị thì sao? Hãng cho mượn xe của chị thế nào rồi ?

Bà sui chặc lưỡi than:

- Thôi anh ơi! Nhắc tới tôi thêm rầu, nó cũng tệ lắm . Cũng tại mấy cái vụ khủng bố đó nên đâu có ai chịu đi đâu vì thế mà tôi bị lỗ gần 2 triệu đó

Ông sui nghe bà sui lỗ ít hơn mình nhiều quá, thì thấy càng tức cho mức thua lỗ nặng nề của mình liền vọt miệng nói lớn theo phản xạ:

- Trời ơi! Tui mà được cái lỗ của chị thì tui sướng tới cả đời luôn..

Bà sui: !!!

### **2- Hồng chịu ừ:**

Để mừng anniversary thứ 50 (Tây nó gọi là golden wedding anniversary), cụ ông cố tìm mua cho cụ bà một món quà đặc biệt. Cụ đi rảo khắp cửa hàng sang trọng và sau cùng cụ chọn một bộ đồ ngủ bằng nylon trong suốt như pha lê. Sau khi tặng quà cho vợ, cụ ông bảo cụ bà mặc ngay bộ đồ thủy tinh đó rồi ra trình diện cho cụ xem. Cụ bà vào phòng mặc thử rồi đứng trước gương soi, cụ thấy sao mà mình đã mặc rồi mà cứ giống in như hồng mặc gì hết. Cụ bỗng có ý nghĩ hà tiện là tại sao mình không cất để dành bộ đồ này rồi cứ biểu diễn nguyên thân hình Eva ra cho ổng nhìn, làm sao mà ổng biết được là mình có mặc hồng mặc.

Nghĩ là làm, thế rồi cụ bà cứ thế đi ra biểu dương lực lượng với cụ ông và nói:

- Này ông! Xem tôi mặc bộ đồ ông mua có được không?

Cụ ông nhướng to đôi mắt hom hem nhìn lên nhìn xuống một lúc rồi nói giọng giận dữ:

- Ừ! Thì cũng được nhưng tui bán hàng thiệt là lưu manh. Ai đời bộ đồ tới 500\$ mà tổ cha tui nó hồng chịu...ừ giùm cho người ta.

### **3- Kệ mấy ổng:**

Một bọn cướp vào ăn hàng một căn nhà giàu có, sau khi tóm thâu hết tiền bạc châu báu, một tên lâu la nói với đầu đảng:

- Thưa đại ca, nhà này có mấy em ngon lành lắm, đại ca cho tui em làm ăn một chút nghe đại ca.

Tên đại ca cũng muốn chiều em út bèn ra lệnh:

- Tất cả người trong nhà này đàn ông đứng một bên, đàn bà đứng một bên.

Đại ca vừa dứt lời thì người con trai trưởng của gia đình lúc nãy đã nghe những lời bọn cướp bảo nhau nên liền năn nỉ:

-Thưa anh, mấy đứa em gái tôi còn trẻ đẹp thì mấy anh muốn sao tùy ý, nhưng còn mẹ tôi đã già yếu rồi, xin mấy anh làm phúc tha cho bà.

Đại ca chưa kịp trả lời thì bà mẹ đã vội sủa sói thẳng con:

- Cái thằng! Việc gì đến mà mày xía vô. Nói thiệt nghe, mắt của tao không tiếc mà tao ghét mấy cái thứ đàn ông nhiều chuyện. Thì mày cứ để cho mấy ông chọn ai thì chọn chớ.

#### **4- Giữ lời đó nghe:**

Hai cô gái trẻ đẹp sexy xem ciné khuya về giữa đường thì bị ba tên ăn cướp chặn đường lại. Tên đầu đảng nói lớn:

- Ai có vòng vàng tiền bạc bỏ ra rồi cứ đi. Còn ai không có gì thì bước vào lùm bụi kia.

Một cô trong bọn cười tình nói:

- Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy. Mấy anh là người lớn nói rồi thì phải giữ lời đó nghe.

Nói xong cô ta te te tiến vào lùm bụi.....

#### **5-Con nào bố nãy(1):**

Một cô giáo trẻ đẹp dạy lớp 9 trường Nam Trung Học gởi giấy mời cha trò Lì đến trường để than phiền về hạnh kiểm của Lì đối với cô giáo. Rồi ngay bữa sau, cô lại đặt giấy mời mẹ trò Lì đến gặp để cô mét về hạnh kiểm của cha trò Lì đối với cô.

#### **6-Con nào bố nãy(2):**

Cũng cô giáo trẻ đẹp trên dẫn trò Lì tới gặp ba trò để than phiền việc học hành dốt nát của Lì với hy vọng ba trị sẽ dạy dỗ trò thêm ở nhà. Cô phân bua:

- Đấy ông xem, vừa giảng xong bài sử Lê Lợi tôi hỏi con trai ông " ai viết bài Bình Ngô Đại Cáo ? " thì nó trả lời là " Thưa cô em quả là không biết ai viết, riêng em thì thực tình là em không có viết". Ông nghĩ xem có đáng giận không?

Ba trò Lỳ vốn là Trưởng Ty Thông Tin Văn Hóa tỉnh ôn tồn trả lời:

- Thưa cô giận là phải lắm chứ! Vậy tôi xin lỗi cô nghe. Để tôi dạy con tôi

Rồi quay sang Lỳ, ông hăn học:

- Này Lì ! Có viết không đó mậy ? Mày thì cái gì cũng chối. Lỡ viết thì nhận mẹ nó cho rồi. Phải tập tánh thành thật cho quen đi con ạ !

Cô giáo ! ! !

#### **7-Lộn thuốc:**

Hai bệnh nhân cùng vào nhà thuốc tây dược sỹ Lẫn để mua thuốc. Anh Cường có toa mua thuốc ngủ Valium còn cụ Liệt mua Viagra. Dược sỹ Lẫn vui vẻ chuyện trò cùng thân chủ trong khi fill up để rồi đưa ..lộn thuốc.

Anh Cường thì lấy..viagra còn cụ Liệt lại lấy ..thuốc ngủ valium mà cả hai lại đều không để ý.

Đến tối hôm ấy, anh Cường sau khi uống thuốc ngủ thì ngủ đầu không thấy chỉ sáng ra nghe tiếng chị Cường cười rúc rít và cắn nhả trong thích thú:

-Thôi đi cha nội! Uống thuốc rồi mà cũng hồng chịu ngủ, đã vậy còn rất là anh hùng giương cao ngọn cờ cách mạng tháng 8 làm rầy rà người ta suốt đêm luôn..

Trong khi đó tại nhà cụ Liệt, sau khi uống thần dược Viagra xong chưa xung trận đánh chiếm mục tiêu địch là cụ đã lăn đùng ra ngủ say mà lại còn nằm mơ thấy đang cụng cơm cụ thân sinh. Báo hại bà Liệt đã ở trong tư thế sẵn sàng ứng chiến nôn nao nằm chờ địch quân tấn kích với thuốc bồi Viagra mà hồng có xơ muối gì. Chờ mãi chẳng thấy động tịnh, bà vội đánh thức chồng dậy thúc quân cách nguy trang kín đáo vì sợi thừng cháu nội ở phòng bên nó nghe:

- Này ông! Thức dậy đi đồ đạc bày biện sẵn hết rồi nè .

Đang còn say ngủ vì valium, và lại vừa mơ thấy cụng cơm ông già, cụ Liệt mắt nhắm mắt mở, giọng nhừa nhựa:

- Ờ! đồ đạc sẵn cả thì bà cứ cụng Ba đi chứ chờ tôi làm chi. Tội nghiệp ông nhịn thêm bấy lâu nay, giờ phải cho ông hưởng đi chớ!

### **8- Sợ... lừa:**

Bà mệnh phụ danh giá trong tỉnh nọ có cô con gái rệu xinh đẹp đang si mê một chàng cầu thủ đá banh như điên điên. Hể trận bóng tròn nào mà có chàng ta tham dự là cô nàng bỏ cả công việc học hành để tới xem. Thậm chí cô tiểu thư còn mua bông hoa tặng chàng để được mi chàng một cái. Chàng cầu thủ cũng rất động lòng trước người đẹp (dại gì mà hồng động lòng phải không các bạn), thế rồi cả hai hẹn hò văn nghệ.

Bà mẹ hay được gọi con gái rầy la và cấm giao du với chàng cầu thủ. Bà nói:

- Cái thằng đó học hành không ra gì, nghề nghiệp lang bang, nó có cái gì mà mầy mê nó dữ vậy hả?

Cô gái biện hộ:

- Trời ơi! Bộ má hồng biết anh là cầu thủ giỏi nhất ở đây sao? Anh mà lừa ban á hả! Lừa qua hết bao nhiêu địch thủ rồi sút vô gôn liền.

Bà mẹ ngắt lời:

- Đấy! Đấy! Đấy chính là cái tao sợ đấy. Mà xem bao nhiêu cầu thủ giỏi của phe địch nó còn lừa qua được thì cỡ hạng mà nó lừa cái một để sút vô gôn. Mà với cầu thủ người ta, lỡ bị đá vô thì cùng lắm là huấn luyện viên cắn nhả chớ còn mầy á hả! Mầy mà bị nó lừa nó sút thủng lưới rồi thì ba mầy với tao có nước đội quần bỏ xứ trốn đi.

### **9- Chử bác sĩ :**

Một anh dược sĩ trẻ bắt đầu tập sự tại một nhà thuốc tây. Anh ta học thuộc lòng tên và công dụng của những thứ thuốc. Anh rất ngạc nhiên khi thấy trên kệ có một cái lọ kỳ lạ là bên ngoài có dán cái nhãn ghi 3 chữ "không đọc được". Ông dược sĩ chủ tiệm nhìn thấy vẻ tò mò của anh ta bèn nói:

- Đừng tìm hiểu vô ích. Đó là thứ thuốc vô hại dành cho những khách hàng nào đưa toa bác sĩ mà mình đọc không được!!!!

### **10-Món quà đặc biệt:**

Ông A, trưởng phòng hành chính tâm tình với bạn là B

- Tao vừa trải qua một ngày sinh nhật khủng khiếp mầy ạ!

B hỏi:

- Gì mà kinh thế?

A : - Này nhé! Mầy biết Sương, con nhỏ thư ký trẻ đẹp sexy hay ỏng ẹo của tao, chiều hôm qua nó mời tao về nhà nó để mừng sinh nhật tao. Lúc đầu, nó cho tao ăn ngọc dương hầm bát bửu rồi còn bảo tao uống thuốc rượu cao hổ cốt. Cuối cùng nó cười cười nói nhỏ với tao: " Em sẽ tặng anh một món quà đặc biệt. Bi giờ em vào trong buồng chuẩn bị sẵn sàng, độ 5 phút sau anh mới được vào đó nha. Nhớ hôn?"

B cười: - Vậy là mầy trúng mánh rồi! Sao! Sao! Đả hôn mậy.

A: - Đả cái con khi! Đả gì mà đả! Lúc vào trong buồng ngủ tao thấy nó đứng cười điệu bộ là lời mời gọi dưới ánh đèn mờ mờ ảo ảo làm tao quýu cả người lao nhanh vào nó thì đèn bỗng bật sáng choang lên, tao thấy đủ mặt nhân viên văn phòng và tất cả đều hát bài chúc mừng sinh nhật tao...

B ngắt lời: - Thì cho dù như vậy đi nữa có gì đâu mà mầy bực bội dữ vậy?

A than trời: - Khổ một nỗi là lúc đó tao chẳng còn mảnh vải nào trên người cả và tệ hơn nữa là vì ăn ngọc dương và uống cao hổ cốt nên rất "giương cao ngọn cờ cách mạng" lên mới chết mẹ chứ.

### **11-Lời Bô:**

Con dâu ăn mặc khá "mát mẻ và hà tiện vải" đang ngồi nhặt rau, vô tình ngược lên thấy bố chồng đang ngồi xem thời sự quốc tế gần đó mà cứ "địa" vú mình hoài nên bực dọc hỏi:

-Tình hình thế giới có gì lạ không ba?

Ba chồng giật mình nhưng cũng kịp trả lời:

- À! À! Áo đang tuột dốc, Mông Cổ thì sơ hở, Cu Ba bị căng thẳng.

### **12- Là ai?**

Hai vợ chồng cãi nhau dữ dội.

Chồng: - Sao cô cứ cãi lại tôi nhỉ ? Thế cô là vợ tôi hay là mẹ tôi?

Vợ: - Ai biết đâu? Thằng nào vẫn còn bú tôi mỗi ngày thì thằng đó là con tôi.

Anh chồng bực tức lắm nhưng chưa trả lời được thì thằng con trai bồi thêm:

- Mẹ nói đúng đó bố ạ!

Anh chồng quát:

- Lại cả mầy nữa à! mầy coi tao là bố mầy hay là em mầy?

Thằng con:

- Ai biết đâu? Thằng nào cai sữa trước thì thằng đó làm anh.